

BÁT CHÁNH ĐẠO
LỚP CHÁNH KIẾN
Tập 7

Trưởng Lão THÍCH THÔNG LẠC

BÁT CHÁNH ĐẠO
LỚP CHÁNH KIẾN

(Tài Liệu Chuyên Ngữ Pháp Âm)



Tập 7

NHÓM BẢO TỒN CHÁNH PHÁP

MỤC LỤC

055-(LCK-026A)	7
* Chánh niệm tĩnh thức	
* Tâm định tĩnh	
* Chứng đạo là tâm vô lậu	
* Quan trọng là ý hành nhân quả	
056-(LCK-026B)	55
* Nhân quả con người	
* Chánh niệm tĩnh giác	
* Định vô lậu quán xét niệm khởi	
057-(LCK-026C)	103
* Định vô lậu	
* Vấn đạo áp dụng xả tâm	
* Nhiếp tâm	
* Nhân quả	
* Cận tử nghiệp	
* Thánh cư sĩ	
* Vô minh lậu	
058-(LCK-027A)	157
* Chánh niệm tĩnh giác	
* Định vô lậu xả tâm	
* Vấn đạo an trú	
* Nhân quả nghề nghiệp	
059-(LCK-027B)	211
* Vấn đạo nhân quả yếu tử	

- * Duyên nhân quả
- * Luật nhân quả
- * Nhân quả khẩu hành
- * Ái ngữ

060-(LCK-027C) 253

- * Vấn đạo tướng
- * Nhiếp tâm an trú
- * Ý thức lục
- * Nhân quả khẩu hành
- * Định và dụng
- * Nhân quả

061-(LCK-028A) 299

- * Chánh niệm tĩnh giác
- * Nhiếp tâm an trú
- * Chứng đạo tâm bất động
- * Cảm nghĩ 1 tháng học Lớp Chánh Kiến

062-(LCK-028B) 337

- * Nhân quả khẩu hành (Nguyên Thanh)
- (CHƯA CÓ NỘI DUNG)**

063-(LCK-028C) 339

- * Ái ngữ thơ văn thất tình lục dục
- * Ái ngữ chánh ngữ
- * Nhiếp tâm an trú - Độc cư

064-(LCK-028D) 381

- * Học tập đạo đức nhân bản nhân quả
- * Đứng theo kiến giải Đại thừa
- * Vấn đạo làm chủ nhân quả

055-(LCK-026A)

- * Chánh niệm tĩnh thức
- * Tâm định tĩnh
- * Chứng đạo là tâm vô lậu
- * Quan trọng là ý hành nhân quả



Trước khi học về Định Vô Lậu là những cái bài quý Thầy và quý cư sĩ đã làm và Thầy đã chấm xong, và bây giờ chúng ta vào cái bài học đầu tiên hôm nay là Thầy sẽ sắp lớp tu tập Chánh Niệm Tĩnh Thức, để tu tập tâm định tĩnh. Ở đây hiện giờ chúng ta nhiếp tâm, an trú tâm và thiền định gì cả, mà chỉ tập cho được cái tâm định tĩnh, cho nên ở đây không phải là thiền định gì. Quý vị hiện giờ đang tu tập nhiếp tâm từng phút, từng giây, đó là tập định tĩnh. Bởi vì như trong kinh sách Phật nói tâm định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, khi mà tâm nó được định tĩnh rồi, thì mình sử dụng nó mới dễ dàng, khi sử dụng nó dễ dàng thì chúng ta mới nhập định, mới có thực hiện Tam Minh được.

Cho nên ở đây cái mục đích của chúng

ta hôm nay là Thầy sắp xếp lại, làm sao mà biết được cái căn cứ, cái sức quý vị mà nhiếp tâm trong 1 phút hoặc là 30 giây hoặc là 20 phút hoặc là 15 phút. Tất cả những cái điều này là phải thật sự là mình nhiếp tâm và an trú tâm. Khi bây giờ mình tu tập như thế này, mặc dù bây giờ các Thầy hay quý cư sĩ đã nhiếp tâm được trong 30 phút, nhưng an trú chỉ có 1 phút, nghĩa là mình có thể mình nhiếp tâm mình đi kinh hành ở trên bước đi hoặc là trong hơi thở của mình, hoặc là đưa cánh tay ra đưa cánh tay vô, nhiếp được 30 phút, nghĩa là luôn luôn lúc nào mình cũng biết được cái thân hành của mình, đưa tay ra hay hoặc là bước đi hay hoặc là hơi thở ra hơi thở vô trong 30 phút, nhưng có niệm xẹt vào, thì như vậy chưa an trú, cho nên tính là 30 phút.

Nhưng trở lại thì chúng ta xem lại thì chúng ta chỉ có khả năng chúng ta chỉ nhiếp được có 1 phút, an trú và nhiếp được có 1 phút mà thôi. Thì căn cứ vào 1 phút đó để chúng ta tiếp tục tu tới phút thứ 2, chứ chúng ta không lấy 30 phút để làm cái chuẩn mà chúng ta tu được, bởi vì 30 phút đó tuy là mình tỉnh thức, nhiếp được cái hơi thở, bước đi hay hoặc là cái niệm thân hành ngoại của

mình, nhưng nó không có chất lượng tại vì nó có niệm lăng xăng no khởi ra khởi vào. Do đó chúng ta chỉ lấy 1 phút, 1 phút mà chúng ta được an trú, để chúng ta tập phút thứ 2 cho được an trú, và khi mà nó an trú được như vậy, mới gọi là tâm định tĩnh, nó định mà nó tĩnh, nghĩa là nó biết rất rõ.

Còn bây giờ chúng ta tu 30 phút nhiếp tâm được, thì tâm chúng ta nó mới tĩnh chứ chưa có định, vì vậy mà nó chưa có an, là do hướng dẫn từng danh từ để mà chúng ta hiểu được cái pháp của Phật đã dạy, nếu không khéo thì chúng ta không có hiểu được từ dùng ở trong kinh, nói tâm định tĩnh thì cái gì định, mà cái gì tĩnh? Thí dụ như bây giờ chúng ta tĩnh giác, cho nên vì vậy mà chúng ta có thể tu 30 phút, chúng ta tĩnh được, chúng ta không có mất cái thân hành của chúng ta, không có quên cái thân hành, nhưng chúng ta chưa định, chưa có định, vì chưa định nên chưa an trú, chứ hổng phải gì.

Cho nên bây giờ định tĩnh, 2 cái danh từ ghép lại, thì chúng ta thấy rất rõ ràng là chúng ta đang tập định tĩnh, mà định tĩnh thì nó chưa nằm ở trong cái định nào cả hết, cho nên nó chưa gọi là thiền định được, Sơ

thiền, Nhị thiền, Tam thiền, Tứ thiền gì nó cũng chưa. Bởi vì lúc bấy giờ chúng ta muốn an trú trong 1 phút, mới an trú được trong 1 phút, tức là định tĩnh được trong 1 phút, thì nó chưa có thành hình cái định gì cả, cho nên chúng ta tiếp tục tu, chúng ta đi tới nữa.

Cho nên hiện giờ, ở đây lớp của chúng ta nhiều người tu thể này, người tu thể khác, nó chưa có ổn định được cái phương pháp tu, tu theo cái kiến giải, cái tưởng giải của mình, nhiếp tâm theo cái tưởng giải của mình, nó không có đúng cách, cho nên mình nhiếp không có được, có nhiều khi mình nói như vậy, mình nhiếp như vậy, có bữa nó hoàn toàn an trú, mà có bữa nó nhiếp không vô, nó cứ niệm ra niệm vô.

Cho nên người đầu tiên thì Thầy ghi:

Phước Tồn thì nói rằng mình tu được 10 bước, tức là an trú được trong 10 bước.

Rồi sư Minh Thống thì nhiếp tâm 5 phút, mà an trú 2 phút.

Minh Nhân thì an trú trong 2 phút,

Từ Quang nhiếp tâm được 20 phút.

Pháp Châu thì 2 phút.

Chơn Thành thì có khi 1 giờ, 30 phút,
20 phút, 15 phút.

Đức Hoài thì 15 phút.

Chơn Tịnh thì 4 hơi thở.

Bác Phước thì 5 phút.

Nguyên Tịnh thì 2 phút.

Minh Thiện thì không có phút nào hết.

Tri Ngộ thì 1 phút.

Chí Thiện thì 2 phút.

Kim Quang thì 30 phút.

Chú Phụng thì 10 phút.

Thiện Trí thì 20 bước.

Thanh Quang thì 1 phút.

Pháp Ngộ thì 30 giây.

Minh Nhân thì 3 phút.

Huệ Hưng thì không có phút nào hết.

Chơn Niệm thì 1 phút

Đây là Thầy ghi theo cái bảng mà mấy
con ghi ở trong cái tờ giấy Thầy ghi lại,

Minh Trí thì từ 7 phút đến 11 phút,
không biết còn ai thiếu không?

Bởi vì trong cái sự tu tập này, để rồi Thầy sẽ hướng dẫn cho mấy con cách thức để nhiếp tâm và an trú tâm cho được, nhất là **nếu mà nhiếp tâm và an trú tâm không được, thì tâm không định tĩnh, mà tâm không định tĩnh, thì mấy con dù có tu cái Định Vô Lậu, triển khai Định Vô Lậu bằng tri kiến giải thoát của mình, mà tâm thiếu định tĩnh, thì lúc bấy giờ nó không có bình tĩnh trước hoàn cảnh, trước ác pháp thì mấy con vẫn không có xả được tâm.** Cho nên một mặt mấy con phải tu tập cho định tĩnh, nó định tĩnh trong nhiều cách.

Thí dụ như bây giờ mấy con nhiếp tâm ở trong bước đi của mấy con, bị rối loạn, thì nhiếp tâm sai, ức chế, nó làm cho mấy con nặng đầu, nó căng mặt, hoặc là trong hơi thở, hoặc là trong cái thân hành của cánh tay, thì căn cứ vào cái chỗ rối loạn, mà mấy con nhiếp không được, thì Thầy còn có nhiều cách để giúp cho mấy con nhiếp được, nhiếp được mới an trú được mà rất nhẹ nhàng. Phải biết cách, phải biết đặc tướng của mọi người, để giúp cho mình được định tĩnh. Vì khi mà đức Phật dạy, thì đức Phật ghép lại những cái từ để xác định được cái sự giải thoát, cái sự vô lậu của chúng ta, bằng cái

danh từ. Khi mà tu tập Tứ Niệm Xứ, thì đức Phật nói khi mà sung mãn Tứ Niệm Xứ, tâm định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, thì chúng ta căn cứ ở trên cái Tứ Niệm Xứ, thân thọ tâm pháp thì chúng ta biết là mình trên Tứ Niệm Xứ, thì mình tu cái gì. Tứ Niệm Xứ thì nó có thân hành, thân hành nội là hơi thở, còn thân hành ngoại là đi kinh hành hoặc là đưa tay đưa chân, mình biết rằng đó là thân hành.

Còn Tứ Niệm Xứ, còn cái **trạng thái của Tứ Niệm Xứ lại là thanh thản, an lạc, vô sự, cho nên chúng ta vẫn dùng trạng thái Tứ Niệm Xứ, thanh thản, an lạc, vô sự, chúng ta cũng vẫn nhiếp tâm định tĩnh được** chứ đâu phải không. **Chứ đâu phải chỉ có duy nhất, là phải hơi thở, hoặc là phải thân hành, phải đi kinh hành sao, không phải đâu, tùy theo căn cơ đặc tướng của mấy con mà người ta hướng dẫn cho mấy con để mấy con nhiếp tâm và an trú được.**

Có nhiều người, người ta không cần ở trên thân hành, mà người ta cũng không cần ở trên thân hành nội hoặc là thân hành ngoại, mà người ta vẫn nhiếp tâm được, là vì người ta giữ gìn được cái trạng thái thanh thản, an lạc, vô sự, mà người ta khéo léo,

đến mức độ người ta không bị ức chế trong thanh thân, an lạc, vô sự, thì người ta cũng vẫn định tĩnh. Bởi vì trên Tứ Niệm Xứ, đức Phật đã nói tu Tứ Niệm Xứ, thì tâm định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng mà. Các con nghe mấy danh từ đó, chứ đâu phải đức Phật nói ở trên cái thân hành của chúng ta, ở trên cái hơi thở của chúng ta mới định tĩnh nhu nhuyễn đâu, đức Phật không nói. Mà đức Phật dạy, như hơi thở thì đức Phật dạy rất rõ ràng, đức Phật nói “*An tịnh thân hành tôi biết tôi hít vô, an tịnh thân hành tôi biết tôi thở ra*”, nó lợi ích giúp cho chúng ta trên hơi thở, chứ không phải hơi thở giúp cho chúng ta định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng. Mà ở trên pháp Tứ Niệm Xứ thì đức Phật mới nói chúng ta tu mới có định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng. Chúng ta đọc lại thử coi, xem thử coi cái bài Tứ Niệm Xứ, có phải đức Phật nói vậy không. Do đó chúng ta căn cứ vào những bài kinh đó, chúng ta biết tâm định tĩnh, nhu nhuyễn dễ sử dụng.

Mà nhu nhuyễn, dễ sử dụng đó là gì? Nghĩa là trong khi đó, cái Định Vô Lậu chúng ta đã tập luyện, đã triển khai như vậy đó, thì lúc bấy giờ nó mới bình tĩnh được, chúng ta mới sử dụng một cách dễ dàng, chớ không

phải tâm định tĩnh rồi nó dễ dàng sử dụng đâu, mà chúng ta phải có một cái Định Vô Lậu triển khai cái tri kiến của chúng ta, lúc bấy giờ chúng ta mới có tri kiến giải thoát. Nhưng nếu mà cái tri kiến giải thoát chúng ta có, mà tâm không định tĩnh, thì nó mất bình tĩnh rồi, mà nó mất bình tĩnh trước ác pháp thì không có làm sao mà nó giải quyết được, cho nó giải thoát được, nó bị ác pháp tác động liền. Còn trái lại bình tĩnh, nó định tĩnh, cho nên nó nhu nhuyễn, bây giờ nó sử dụng rất dễ, bởi vì ác pháp đến nó chỉ cần tư duy là nó hóa giải ngay liền.

Các con thấy những danh từ đức Phật dùng nó rất thực tế và cụ thể, nói lên được cái tâm giải thoát của mình, **tâm giải thoát của chúng ta là tâm vô lậu, mà tâm vô lậu đó là chứng quả A la hán, chứ đâu phải là cái chỗ nào nữa đâu.** Có bao giờ đức Phật dạy chúng ta phải có Tam Minh, thần thông đâu. Nhưng mà trên con đường đi, tâm chúng ta thanh tịnh thì phải có, chỗ hồng phải chúng ta tu để mà có những cái đó, mà chúng ta tu để cái tâm nhu nhuyễn, dễ sử dụng, để mà chúng ta bất động tâm, không có cái ác pháp nào làm cho chúng ta động tâm được.

Cho nên hôm nay cái lớp này thật sự ra thì người thì tu như thế này, người tu như thế khác, Thầy thấy bây giờ căn cứ vào chỗ này để mà sắp xếp lớp, lớp chúng ta tu tập pháp môn Chánh Niệm Tỉnh Giác, giúp cho chúng ta có cái tâm định tĩnh, giúp cho chúng ta nhiếp tâm và an trú tâm.

Thầy ghi ra đây, người 1 phút thì Thầy gom lại trong 1 lớp, còn tính bước đi thí dụ như Phước Tôn đi có 10 bước, rồi Thiện Trí đi có 20 bước, thì trong khi bước có người bước dài và có người bước ngắn, cho nên thời gian vẫn chưa xác định được trên sự bước đi đó. Còn người mà ghi từ 1 phút, 2 phút, nếu mà mình nhiếp tâm an trú tâm được 1 phút, thì những người đó được xếp vào cái loại tu 2 phút.

Tu 2 phút như thế nào? Đâu có nghĩa là cố gắng mà tập trung cái phút thứ 2 cố gắng mà tập trung ức cà tập trung ức chế để cho nó an trú được, hồng phải, hồng phải dạy cách thức đó, dạy như vậy là dạy sai. Bây giờ mấy con nhiếp tâm an trú tâm trong 1 phút, bây giờ ngồi tu : hít vô tui biết tui hít vô, thở ra biết thở ra. Mấy con thở đúng 1 phút hoàn toàn là không có niệm nào hết, bây giờ bắt đầu cho mấy con tu tập phút thứ 2. Một

khi mà đến phút thứ 2 thì nó sẽ có niệm xẹt, nó sẽ có niệm vào, phải không. Thì người ta sẽ dạy các con để mà xả được cái niệm này, mà không bị ức chế, chứ không phải ráng. Bây giờ cố gắng ráng hơn, cố gắng ráng hơn để cho đừng có niệm trong 1 phút thứ 2, thì như vậy bị ức chế, các con hiểu điều Thầy muốn nói không? Cho nên cái mà các con tu từ thuở giờ, các con không có biết cách để xả được cái niệm, cái niệm của phút thứ 2.

Còn cái đặc tướng của mấy con hiện giờ mấy con nhiếp vô, là chỉ có 1 phút mà thôi, bây giờ các con nào mà tu 1 phút nè, thí dụ 1 phút nó 20 hơi thở, đó là hơi thở bình thường, thì Thầy hít vô thở ra Thầy đếm đúng 20 hơi thở của Thầy, đó là 1 phút, thí dụ như vậy. Thì mình thở đúng 1 phút. Lúc nào mình tu 1 phút thì mình cũng thấy an trú không có niệm nào xẹt vô. Nhưng mà bây giờ đến 1 phút thứ 2, tức là thêm 20 hơi thở nữa, thì có 1 niệm xẹt vô, hoặc là 2 niệm hồng chừng, hoặc có khi nhiều niệm nữa hồng chừng. Nhưng mà bây giờ tui tu tới phút thứ 2, phút thứ nhất tui an trú được rồi thì tui phải tăng lên phút thứ 2 chớ. Hồng lẽ phút thứ nhất tui tu được rồi mà cứ ngồi tu 1 phút đó sao. Nhưng mà phút thứ 2, nếu

mà tui cố gắng tui tập trung để cho được đó, thì tui bị căng đầu, tui sai.

Cho nên phút thứ 2 khi mà có 1 niệm xen vào đó, thì cái Định Vô Lậu mà chúng ta đã học, chúng ta áp dụng vào cái Định Vô Lậu để xả cái niệm đó, chứ không phải ức chế nó. Thì một thời gian sau, tui cũng hít thở bình thường chứ tui không tập trung, tui tu phút thứ 2, tui cũng nhiếp tâm bình thường, nhưng có cái niệm xẹt vào thì mình dừng lại, tui tư duy tui quán xét, tui đưa cái Định Vô Lậu, thử coi sức của vô lậu nó có phá được niệm đó không. Nếu không phá được cái niệm đó thì tui phải tập luyện về cái Định Vô Lậu, nghĩa là tui phải triển khai cái tri kiến tui đã học. Thì khi mà tui triển khai cái tri kiến ra nữa, tui dùng cái Định Vô Lậu tui xả cái niệm đó, tui xả được cái niệm đó thì cái phút thứ 2 ở trong cái hơi thở hoặc là cái bước đi của tôi, thì nó sẽ hoàn toàn không có niệm. Do nó không có niệm thì tui tu tới phút thứ 3. Còn nếu nó còn niệm thì tui ở trên phút thứ 2, bởi vì thí dụ buổi sáng này tui tu tới phút thứ 2 thì nó không niệm, phải không, bây giờ buổi sáng không niệm này nhưng mà một lát nữa gần tới lúc ăn cơm thì tui tu phút thứ 2 lại có niệm. Mà có

niệm thì tui dùng Định Vô Lộ mà tui quét, nghĩa là tui quét niệm chứ không phải là tui ức chế niệm. Còn mấy con ức chế niệm thì mấy con đi tới nữa mấy con cũng bị ức chế niệm, cho đến khi nó quá cái sức tập trung của mấy con nó quá sức, nó căng đầu mấy con, hoặc là nó quá sức của mấy con, thì cái tướng của mấy con nó sẽ phóng ra, nó hiện ra trạng thái tướng này, trạng thái tướng kia, cho nên mấy con bị tu sai. Bởi vì ở đây tu tập định tĩnh chứ không phải định, nhưng mà mấy con ức chế nó quá thì nó sẽ hiện ra cái tướng của nó chứ sao, các con hiểu cái sai của mấy con chưa?

Cái lớp học này Thầy biết là mấy con trong lớp nhiều người sai lắm. Cho nên lọt vào tướng rất nhiều, tại vì mấy con ức chế, mấy con ráng, cố gắng tập trung kĩ lưỡng thì bị nặng đầu, nhất là cái trạng thái căng mặt, nặng đầu.

Rồi cái thứ 2 là mấy con sẽ bị lọt vào trong tướng, nếu mà không căng đầu, căng mặt mấy con thì mấy con lọt vô trong tướng, có hiện tượng tướng. Cho nên đọc lại bài báo của Giác Ngộ nói về thiền Minh Sát Tuệ, thì người ta nhiếp tâm an trú không có vọng tướng, thì cái định tướng nó xuất hiện như

một cái cục khói, như một cái đám mây, như một cái hiện tượng của sắc tướng, thì người ta ôm cái định tướng đó mà tiến tới. Bởi vì có cái đó nó làm cho chúng ta nhiếp tâm được mà, cho nên người ta nghĩ cái đó họ sẽ nhập định. Sự thật họ đã sai, họ bị sai.

Ở đây đạo Phật không có dạy chúng ta cái kiểu đó, cái kiểu định tướng đó đâu. Cho nên tự họ đặt ra, tự họ bị cái tướng đó, họ đặt ra để đi vào, cho nên con đường trật, không đúng của đạo Phật.

Trái lại **đạo Phật dạy chúng ta Định Vô Lậu để xả tâm, tức là làm cho tâm chúng ta không còn niệm**. Cho nên đức Phật dạy “**ngăn ác, diệt ác ; sanh thiện tăng trưởng thiện**”, có mục đích là làm cho nó không còn cái niệm, mà không có niệm bằng cách ngăn và diệt nó bằng cách nào, chứ không phải là ức chế. Cho nên chúng ta có cái Định Vô Lậu. Đầu tiên chúng ta học Định Vô Lậu chúng ta học, để chúng ta thông suốt, khi mà nó có một cái niệm, thì nó mang tính chất tham, sân, si, nó có cái ác pháp, và cái thiện pháp cũng là thiện hữu lậu thôi, chứ còn vô lậu thì thanh thản, an lạc, vô sự, thì không còn niệm.

Do cái chỗ tu tập chúng ta biết cách như vậy, thì chúng ta mới thực hiện đúng pháp, còn nếu không chúng ta sẽ ức chế tâm. Cho nên hầu hết nói về tâm tu mà nhiếp tâm để an trú tâm hầu hết quý vị đều bị ức chế hết. Người nào mà tu ráng hết sức, bữa nay tui tu sao lại tốt, ngày mai tui tu không tốt, bữa nay sao tui tu lại an trú được, thấy nó khinh an, hỷ lạc, bữa kia tui lại tu không được, niệm ra vô hoại. Do cái sự ức chế tâm của mình chứ không có gì, mình tu sai, dùng cách thức sai pháp. Mà sai lại không biết, cứ ngỡ tưởng nhiếp tâm an trú tâm là không có niệm khởi nữa, thì đó là được.

Chính mình hiểu sai lệch cái chỗ nhiếp, đừng có vọng tưởng, đừng có niệm nào khởi ra, thở ra thở vô chỉ duy nhất có cái hơi thở, hoặc là cái bước đi của mình đó là coi như mình đạt được cái chất lượng cao, không phải, không phải vậy.

Cho nên vì vậy mà Thầy căn cứ vào cái đặc tướng của mấy con, là hiện bây giờ mấy con nhiếp tâm được 1 phút hay là 2 phút. Thí dụ như 2 phút, nó mới có niệm thì mấy con tu phút thứ 3, bởi vì phút thứ 3 nó có niệm. Còn 2 phút nó không niệm thì mấy con an trú được 2 phút. Vì vậy mà

Thầy muốn sắp xếp được cái lớp của mấy con, là người nào cũng nằm trong cái dạng cho đúng. Bây giờ ở đây có người 5 phút, có người 2 phút, có người 1 phút. Do như vậy, lớp của người 1 phút thì họ sẽ tu phút thứ 2, mà người 2 phút thì họ sẽ tu phút thứ 3. Bây giờ qua cái ghi lại sự tu tập của mấy con thì Thầy sắp xếp lớp trong số người mấy con ở đây là 21 người, 21 người mà sắp xếp như vậy nó trở thành 3,4 lớp tu ở trong này nè.

Người mà tu 5 phút thì phải sắp xếp người đó ở trong 5 phút, còn người tu 30 phút hay 15 phút thì phải sắp xếp cái lớp của người ta rồi, người ta sẽ tu lên, thí dụ 15 phút thì họ phải tu lên 20 phút, trong 5 phút sau đó, để xem cái sự nhiếp tâm của họ, không an trú thì nó có niệm khởi, thì lúc bấy giờ mình mới sử dụng phương pháp để mình xả được cái tâm của mình mà không bị ức chế.

Còn những người tu mà không có biết mình tu được 1 phút, 2 phút, thì đương nhiên là phải kiểm tra lại cái người này, coi cái người này nhiếp tâm về cái thân hành của họ được hay không, nếu không được thì phải cho họ nhiếp tâm vào cái phương pháp khác, không phải ở chỗ thân hành nữa, nó

phải khác.

Cho nên ở đây vấn đề sắp lớp cho mấy con tu tập, thì nó có cái khó là ở chỗ, nó quá nhiều những trình độ nhiếp tâm. Cho nên cái trình độ nhiếp nhiều, trình độ nhiếp thấp, thiệt ra thì nó rất khó cho cái người hướng dẫn. Thí dụ như bây giờ sắp xếp một cái lớp, mấy con nhiếp 1 phút, mấy người, rồi cái lớp 2 phút mấy người, cái lớp 3 phút mấy người, thành ra xếp như vậy để kiểm tra dễ dàng hơn, và mỗi ngày mà hướng dẫn thì nó chặt chĩa hơn để giúp cho mấy con mỗi ngày, giao cho mấy con tu một phút, thì sau khi thêm 1 phút, thí dụ như 1 phút an trú được, thì tăng thêm 1 phút nữa, thì ngày hôm đó trao cho mấy con 1 phút thứ 2 đó. Thì trong ngày hôm đó mấy con về tu tập, hoặc là giao cho mấy con tu tập trong 1 tuần lễ sau, đến cái ngày gặp lại Thầy, thì Thầy sẽ kiểm tra lại trong 1 phút, mấy con dùng Định Vô Lậu mấy con xả nó như thế nào, tức là dùng cái tri kiến giải thoát để mình xả từng cái tâm niệm của mình, coi có đạt được không. Đó là cách thức để mà nhiếp tâm, để an trú cho được cái tâm của mình, chứ còn không mà mình cứ cố gắng mình tập trung để cho mình biết cái thân hành của mình,

thì mình bị ức chế.

Cho nên có người tu nhiếp tâm an trú tâm, có đối tượng, thì nhiếp được, mà có người nhiếp tâm an trú tâm không đối tượng, mà nhiếp được. Nghĩa là có người người ta nhiếp tâm ở trong trạng thái tự nhiên thanh thản, an lạc, vô sự, người ta đi tới, đi lui, người ta không cần tập trung dưới bước chân đi, mà người ta chỉ cần cảm nhận cái sự thanh thản, an lạc, vô sự, tức là cảm nhận được cái chân lý, cái trạng thái của chân lý, tức là Tứ Niệm Xứ, người ta cảm nhận cái đó, thì người ta vẫn nhiếp tâm và an trú tâm, nó không có đối tượng, tức là nó không có cái thân hành của nó, nó không có hơi thở, không có bước đi, nó không có cánh tay đưa ra đưa vô, nhưng mà người ta nhận ra được cái trạng thái thanh thản, an lạc, vô sự, thì người đó vẫn nhiếp tâm an trú được, người đó cũng vẫn định tĩnh, nhu nhuyễn được, người đó vẫn đủ khả năng để đẩy lui tất cả những chướng ngại pháp, chứ không phải không. Cho nên tùy theo trường hợp.

Ở đây có 2 người ghi ở trong này như Minh Thiên thì không nhận ra được tâm mình nó nhiếp được bao nhiêu và Huệ Hưng. Cho nên 2 người này có thể nói rằng

Thầy sẽ xét lại để sắp xếp lại cho 2 người này họ tu tập như thế nào để đạt được. Bởi vì ở đây mấy con phải biết rằng tu tập định tĩnh, chứ không phải thiền định, không phải là nhiếp tâm để vào thiền định gì cả, mà tập định tĩnh, nhưng mà định tĩnh có đối tượng và định tĩnh không đối tượng. Định tĩnh có đối tượng tức là có thân hành, còn định tĩnh không đối tượng là ở cái tâm thanh thản, an lạc, vô sự, lấy trạng thái Tứ Niệm Xứ làm đối tượng để cho nó giữ cái tâm bất động của nó mà thôi.

Hôm nay mấy con được nghe cái cách thức, đầu tiên mấy con được nghe cách thức để mà nhiếp tâm không có vọng tưởng. Hầu hết người ta ngồi tu người ta có vọng tưởng, người ta không biết cách nào hàng phục cho được vọng tưởng. Bởi vì có một cái người hỏi Thầy, gần đây thì có một người ở ngoại quốc, họ gửi bức thư ra, vừa rồi Thanh Trí có đưa cái ổ đĩa Thầy mới mở ra, thì trong cái hỏi đó: *Con thường tu có lúc thì con tu thấy nó an trú, nó hỷ lạc lắm, nhưng mà sao có lúc thì vọng tưởng nhiều quá, vậy thì làm như thế nào để nhiếp phục và không còn vọng tưởng nữa?* Cái bức thư mà gửi trên mail như vậy đó, thì đủ biết rằng, xác định được

người ta tu rất nhiều, nhưng mà có lúc thì được an, có lúc thì không được an, thì tình trạng đó ở đây mấy con cũng vậy đó, có lúc thì mấy con được an, còn có lúc thì mấy con không được an. Là tại vì nó có nhiều niệm.

Hôm nay chúng ta tu tập là chúng ta làm chủ, khi chúng ta muốn là không niệm, mà khi chúng ta không muốn là nó sẽ có niệm. Cho nên vì vậy mà mình làm chủ được cái tâm, cái ý của mình, cách thức mình làm chủ, vì vậy mình làm chủ, dùng cái đối tượng của mình để làm chủ mà không bị ức chế, dùng cái không đối tượng để làm chủ mà vẫn không bị ức chế, đó là cách thức ngày hôm nay chúng ta tu tập.

Bởi vì các con sẽ thấy, trước ác pháp, cái Định Vô Lậu nó vẫn hóa giải được, nó làm cho chúng ta không dao động tâm, bất động tâm. Đức Phật đã nói Định Vô Lậu, mà mục đích của đạo Phật là đạt vô lậu, chứ không phải đạt định tĩnh, mà đạt vô lậu. Nhưng mà không có cái định tĩnh, thì chúng ta sẽ mất bình tĩnh, thì chúng ta không đạt được vô lậu. Cho nên vì vậy bây giờ mà muốn giúp cho được cái tâm định tĩnh, thì cái Định Vô Lậu vẫn là cốt cán để mà chúng ta xả tâm, chớ không phải cố gắng mà tập trung, trọn

trông trợn trắng con mắt mình lên để mà cố gắng hết sức, để cho nó hết vọng tưởng, thì cái này là cách tu sai, không đúng, ức chế tâm.

Cho nên ở đây chúng ta thấy từ đầu mà chúng ta đi vào cái sự giải thoát, thì cái tri kiến giải thoát của chúng ta giúp đỡ rất nhiều, nhưng mình không triển khai nó thì nó sẽ không giúp đỡ mình, cho nên hôm nay mấy con biết cách thức, nhờ Thầy khai triển mấy con biết cách thức nhiếp tâm, và an trú tâm. Còn nếu mà không biết thì coi như mấy con nhiếp tâm mà không an trú được.

Cho nên ở đây có nhiều người nhiếp tâm được 1 giờ 2 giờ 3 giờ đồng hồ, mà an trú thì năm ba phút, chớ không nhiều được. Bởi vì an trú thì nó không niệm, mà có bữa thì thôi một, hai giờ nó không niệm gì hết à, mà có bữa thì không được. Như vậy mình chưa có làm chủ nó. Cách thức như vậy là tu sai. Mục đích của đạo Phật là tu phải làm chủ, do như vậy bây giờ chúng ta chuẩn bị sửa lại, sửa lại cách tu, sửa lại cái phương pháp tu.

Nếu khi chúng ta an trú được 1 phút, thì chúng ta tu phút thứ 2, phút thứ 2 mà

chúng ta an trú được phút thứ 2 không niệm, thì chúng ta tăng lên phút thứ 3, tại sao? Bởi vì chúng ta thí dụ như bây giờ 1 phút thứ nhất mà bây giờ mình còn, bữa nay giờ này buổi sáng mình tu phút thứ nhất mình an trú, mà Thầy đã dặn mấy con an trú được là thời nào cũng an trú được, chớ không phải buổi sáng tui an trú được, buổi chiều an trú không được, hoặc là bây giờ tui tu được, mà một lát nữa, 1 phút cũng hỏng được nữa, thì như vậy là mấy con chưa có được phút nào hết. Còn nếu mà mấy con thấy 1 phút được, là sáng được, lát nữa được, sắp sửa tới giờ ăn cơm được, buổi chiều tu được, buổi tối tu được, buổi khuya tu được, 1 phút thôi. Đó là căn cứ vào 1 phút để mình tăng lên 2 phút.

Bây giờ mấy con nhớ kỹ, nếu được thì mấy con lấy cái tiêu chuẩn như thế nào, chứ cái tiêu chuẩn này thì nó không chính xác, mấy con ghi rồi Thầy quan sát Thầy biết rằng nó không có chính xác. Mấy con nói nó còn mập mờ lắm, chưa chắc. Thí dụ như mấy con nói 20 phút thì chưa chắc đã là 20 phút an trú được, phải không? Mà mấy con nói rằng 1 giờ hay hoặc là 2 giờ, Thầy tin chắc rằng nó là nhiếp tâm chứ chưa an trú được đâu. Ở đây Thầy cần biết cái an trú

của mấy con, an trú được, tức là nhiếp tâm rồi an trú, chứ hổng lẽ nhiếp tâm mà không an trú, mà cứ nhiếp tâm không để làm gì đây. Mà tâm phải định tĩnh, tâm phải tĩnh, thì nó mới định được, còn tâm không tĩnh, thì làm sao định được, như vậy những danh từ đó mới xác định được cái trạng thái của chúng ta.

Cho nên ở đây mấy con ghi 1 phút, Thầy thấy 1 phút thì có khả năng, cái sức của mấy con làm được. Mà 2 phút Thầy rất nghi ngờ là vì 1 phút này có thể làm được, mà 2 phút bây giờ làm được, mà giờ sau mấy con làm không được, mấy con có thể nhiếp tâm không được, nó không đơn giản điều đó đâu. Cho nên vì vậy theo Thầy thiết nghĩ, nếu mà các con được 1 phút, 2 phút, thì Thầy sẽ sắp xếp những cái lớp đó, còn những người mà từ 15 phút, 20 phút này, Thầy sẽ sắp riêng cái lớp Thầy sẽ kiểm tra những người này.

Còn mấy con từ 1 phút, 2 phút, thì Thầy sẽ sắp xếp cho mấy con vào một lớp với nhau, để mấy con tu phút thứ 2, phút thứ 3.

Còn những người nào ghi thời gian

nhieu như từ 15 phút, từ 5 phút trở lên thì cái thời gian đó Thầy sẽ kiểm tra những người đó thật kỹ lưỡng hẳn hoi, xem coi thử coi họ có đạt được cái chất lượng đó không, mà đạt được chất lượng đó thì coi như đặc cách cho họ ở trên cái sự tu tập đó, để hướng dẫn cho họ.

Thí dụ như bây giờ đặt thành vấn đề như thầy Chơn Thành, thầy nhiếp tâm và an trú tâm thầy từ 1 giờ đến 30 phút, thì Thầy không cần một giờ đâu, mà Thầy chỉ cần 30 phút thôi, Thầy chỉ lấy 30 phút thôi, và như vậy là thầy Chơn Thành hoàn toàn không cần phải tu cái này nữa, nghĩa là không cần nhiếp tâm nữa. Chỉ cần bây giờ thầy triển khai được Định Vô Lậu thì kể như là thầy chứng đạo. Bởi vì tâm thầy nhu nhuyễn dễ sử dụng rồi, tức là nhu nhuyễn nhu nhuyễn thầy phải thông suốt được Định Vô Lậu, tức là nhu nhuyễn, cho nên thầy sử dụng rất dễ dàng, nó không còn ác pháp tác động thầy được nữa. Và đồng thời coi như nhập các định và thực hiện Tam Minh không còn khó khăn đối với thầy. Cho nên mấy con thấy cái lớp đào tạo của Thầy là dẫn dắt mấy con rất dễ dàng, không còn khó khăn, không có nói rằng: tui tu không biết tui có chứng quả A la

hán không? Mấy con đừng nghĩ chúng quả A la hán nó cao siêu đâu, nó hồng có cao hơn đâu.

Bây giờ Thầy nói thật sự mấy con nghĩ như thế này, đức Phật đã nói ở trong kinh rất nhiều, bờ bên đây bờ bên kia, có 2 con đường thiện và con đường ác, thì con đường thiện mình cứ đi, ai bảo mình đi con đường ác làm gì. Bờ bên đây bờ bên kia, bờ bên đây là khổ đau, là ác pháp, bờ bên kia là giải thoát, thì cứ ở bờ bên kia, điên gì mình ở bờ bên đây, mà tri kiến giải thoát mấy con đã hiểu, mấy con đâu còn vô minh nữa đâu.

Thầy dạy từ mấy bữa rày mấy con thấy, hơn nửa tháng nay, có người nào mà không hiểu được cái nhân quả không? Mà đã hiểu nhân quả rồi thì mấy con biết rằng một cái hành động ác của mấy con nó sẽ sanh ra biết bao nhiêu người để thọ khổ, mấy con có ngờ đâu, chứ đâu phải nhân quả nó sanh ra một người đâu. Nhân quả đâu phải mình còn con người mà nó không sanh làm con vật đâu, mấy con đã hiểu như vậy, tại sao mấy con lại nỡ tâm để mà bao nhiêu người, vì cái hành động ác của mấy con mà chịu khổ. Vì cái hành động ác của mấy con mà nó phải làm con gà, con vật, để nó trở thành

người ta cắt cổ nhỏ lông nó.

Mấy con không có đau xót là tại vì không có ở trên cái cảm nhận của mấy con, nơi mà cái thân tứ đại của mấy con thôi, chứ sự thật nó có liên quan ở trong cái nhân quả, đã nói nhân quả thì có liên quan chứ làm sao mà con tách lìa nó được. Hành động ác của con hay hành động ác của Thầy nó phải tương ứng nó giống nhau, cái sân của con với cái sân của Thầy nó phải tương ứng với nhau thì đó là nó liên hệ với nhau trong nhân quả chứ nó có tách lìa nhau được đâu. Nhưng mà hiện cái cảm giác, cái cảm thọ của thân con, với cảm giác của con gà đó, nó không có liên quan nhau. Nhưng do ai mà ra con gà đó, do ai mà ra cái người đó để mà trộm cắp, bây giờ người ta đang ở tù, mà trong khi đó ai đã làm ra cái hành động đó, mà có con người ngồi tù, mà có người bị Công an đánh đập ở ngoài kia, ai làm ra? Nếu không có những hành động ác thì có những con người đó không? Con cứ đặt thành cái vấn đề đó mà các con thấy rằng mình phải hiểu biết được, thấu suốt được lý nhân quả.

Cho nên vì vậy ở bên bờ thiện chứ ai đại gì ở bên bờ ác để bao nhiêu người phải chịu khổ, để bao nhiêu loài vật bị chết, các

con hiểu điều đó.

Cho nên vì vậy mà khi triển khai được cái sự hiểu biết của tri kiến giải thoát rồi, thì luôn luôn chúng ta ở bờ bên kia chứ chúng ta điên gì mà chúng ta ở bờ bên đây, có phải không?

Như vậy là nó đòi hỏi ở cái tri kiến của chúng ta, chứ không phải ở cái chỗ thiền định, thiền định chỉ chẳng qua nhập chơi vậy thôi, chứ có lợi ích gì cho chúng ta? Cho nên đức Phật nói tri kiến giải thoát, Định Vô Lậu là thiền quán, chúng ta tư duy quán xét để triển khai cái tri kiến của chúng ta, làm cho nó được giải thoát. Các con thấy trong vấn đề tu học phải hiểu cho rõ chứ. Cái chân lý của đạo Phật có nói nó là thiền định hay là Tam Minh không? Mà cái chân lý của đạo Phật nói, là hết tham, sân, si không còn dục, vậy thì cái trạng thái thanh thản, an lạc, vô sự, nó không còn tham, sân, si, nó không còn dục, chính là cái chân lý của đạo Phật rồi. Vậy thì cái chỗ đó là chỗ vô lậu, chứ đâu phải chỗ đó là chỗ thiền định, mà bây giờ kéo nhau, rủ nhau mà ngồi thiền định, thì như vậy là mình sai.

Rồi mình nghĩ cái chứng quả A la hán

là phải có Tam Minh kia, đâu có cần, đâu có cần thiết, nó chỉ cần ở chỗ chúng ta không bị ác pháp tác động vào thân tâm chúng ta, thì cái chỗ đó là chỗ vô lậu chứ gì.

Mà cái Định Vô Lậu nó xác định được vô lậu, mà cái quả A la hán, cái chữ A la hán, đó là nói vô lậu. Người chứng quả A la hán là người vô lậu, chứ đâu phải người chứng quả A la hán là nói Tam Minh. Thế mà chúng ta cứ nghĩ nó là Tam Minh, nghĩ nó là Bốn thiền, nhập thiền định, 1 ngày, 2 ngày, 1 tháng, 2 tháng, mới gọi là chứng chứng quả A la hán. Đức Phật đâu có dạy chúng ta cao, xa rời cái chuyện đó đâu. Bao giờ cái gì mà của đức Phật dạy cũng cụ thể, chứng thực, nó là chân lý mà, nó đâu ngoài cái tâm vóc của chúng ta đâu, ở trong cái sức của chúng ta làm được, chứ không phải ngoài.

Nếu mà ngoài thì nó không phải là cái chân lý, vì chân lý là một cái sự thật, nó ở trong cái sức của chúng ta làm được, cho nên quả A la hán là ở trên cái sức của con người làm được, chứ đâu phải ngoài cái sức của con người.

Còn bây giờ chúng ta cứ nghĩ Tam Minh lục thông, rồi nào là thiền định, ngồi nhập

bảy, tám ngày. Hỏi thử bây giờ con người mà chưa biết Phật pháp họ ngồi họ làm được cái chuyện đó không? Ngoài sức con người, mà ngoài sức con người thì làm sao mà nói cái chuyện của đạo Phật được. Cho nên chúng ta đừng có hiểu đạo Phật một cách cao siêu, mà các Tổ thì vẽ vời nó dữ tợn, thần thông phép tắc mới là A la hán, còn sự thật đức Phật đâu có vẽ vời.

Trong cái pháp Chuyển pháp luân đầu tiên, đức Phật đưa ra 4 cái chân lý, thì chúng ta thấy rõ ràng chân lý là một cái sự thật, nó ở trong cái sức của con người. Cho nên trên trời dưới trời, con người là duy nhất, làm chủ sanh già bệnh chết, không có nghĩa là ngoài cái sức của con người. Cho nên con người làm được dễ dàng không có khó.

Cho nên Thầy bảo rằng cái lớp học này sẽ có nhiều người chứng quả A la hán, chứ không phải không. Như bây giờ đặt thành vấn đề thầy Chơn Thành, thầy đã nhiếp tâm an trú tâm mình, tức là tâm thầy định tĩnh này, phải không? Thầy định tĩnh được 30 phút rồi, mà bây giờ triển khai được cái tri kiến giải thoát của thầy, hoàn toàn thầy triển khai được cái Định Vô Lậu của thầy hoàn toàn dư sức, thì còn ai mà làm động tâm

thầy, thì làm sao mà thầy còn nói những lời nói mà mấy con thấy rằng thầy chưa có giải thoát, các con hiểu không? Còn hiện giờ thầy định tĩnh nhưng mà tâm của thầy, hoàn toàn cái tri kiến giải thoát của thầy hoàn toàn thầy chưa nắm vững, thì nó chưa hiểu chứ gì, nó chưa hiểu thì nó còn vô minh chứ gì, nó vô minh thì làm sao thầy không có nói lời nói làm mấy con giận, thì thầy còn thiếu sót, các con hiểu không? Đó thì các con thấy do cái người người ta hiểu rồi, người ta nói lời nói đó ra, thì người ta biết cái lời nói này là nó không đúng, nó biết liền, bởi vì người ta minh mà. Mà Định Vô Lậu là triển khai tri kiến của chúng ta trở thành minh chứ không phải vô minh. Thì bây giờ mấy con học những cái bài mà Thầy cho mấy con làm bài luận như thế này, thì mấy con triển khai cái tri kiến, thậm chí như có nhiều người viết, trời ơi, Thầy đọc quá mệt, nó gần 1 cuốn tập như vậy nè, mà thay vì học trò nó viết thì chừng 4 trang giấy thôi, 1 cái bài luận như vậy, mà bắt Thầy mà đọc chừng 3 người, mà người nào cũng 1 tập giấy như vậy, chắc chết ông thầy luôn. Trời ơi ! Thầy phải đọc hết đó mấy con. Mà mấy con viết nhiều quá trời quá đất, người nào cũng viết cả xấp như vậy chứ đâu có người nào viết ít, ghê gớm lắm

chứ đâu phải không. Nhưng mà Thầy vẫn đọc hết mới biết được cái sai cái đúng của mấy con chớ, nếu mà không biết để triển khai cái sai cái đúng của mấy con. Mặc dù là có nhiều cái, thay vì Thầy phải chỉnh kỹ lưỡng lắm, nhưng mà Thầy thấy cái hiểu của mấy con nó cũng chưa lệch lạc lắm, nhưng mà Thầy cứ lần lượt hướng dẫn cho mấy con có cái tri kiến, mấy con xoáy vào, xoáy vào, và lần lượt về cái đối tượng để cho mấy con biết rõ về nhân quả cụ thể, rõ ràng, và cái niềm tin của mấy con tin sâu vào nhân quả, mà từ đó có những ác pháp đến là mấy con hóa giải liền tức khắc.

Cho nên cái lớp này là lớp Chánh kiến, rồi tới Chánh tư duy dạy cho mấy con từ cái ý thức suy nghĩ rồi tới dạy Chánh ngữ, cái lời ngôn ngữ nói. Cho nên vì vậy mà Thầy dạy cho mấy con 3 cái lớp học này, cho tới cái lớp Chánh ngữ, thì mấy con không bao giờ nói đại đâu. Tâm định tĩnh của mấy con, mấy con không phóng xuất theo cái nghiệp của mấy con, cái thói quen của mấy con. Khi có cái điều gì mấy con nói ra thì mấy con cứ tự nói, chứ mấy con không có tự suy nghĩ. Còn khi mà người ta dạy mấy con cách thức được cái tâm định tĩnh, để mấy con ở trên

cái chỗ suy nghĩ rồi mấy con mới nói. Nghĩa là trước khi mấy con muốn nói lời nói nào là mấy con đều suy nghĩ. Còn bây giờ hầu hết là nhiều khi mấy con nói theo thói quen của mấy con, nói theo nghiệp, nghiệp là thói quen chứ không có gì hết. Do nói theo thói quen, khi mà mình gặp những người nào đó, thì trong bụng mình nó có chấp chứa một cái gì đó, cái nó nói theo cái nghiệp đó, nó nói ra thôi. Cho nên nhiều khi mấy con nói, người ta xét qua lời nói người ta biết mấy con không giải thoát, người ta biết liền mấy con nói cái đó là không đúng, người ta hiểu liền.

Cho nên vì vậy mà Định Vô Lậu rất cần thiết và Định Chánh Niệm Tỉnh Giác để cho mấy con tu tập định tỉnh mà thôi. Và hôm nay mấy con biết cách tu đúng, chứ từ lâu bấy giờ mấy con tu sai, nghĩa là ức chế. Cho đến giờ phút này, mà xét lại cho kỹ lưỡng, mặc dù là 30 phút, 20 phút hay 15 phút, nếu mà xét kỹ lưỡng thì chắc chắn là mấy con chưa an trú được, nghĩa là mấy con thấy cái số chẳng hạn 15 phút mà mấy con nhiếp tâm được, thì cái số đó, 1 ngày mấy con có thể được 1 lần, hoặc là 2 lần, còn bao nhiêu thì nó ở trong cái nhiếp tâm của mấy con

thôi, chứ hoàn toàn mấy con chưa chủ động được hết cái niệm, vì hiện giờ tại sao ? Qua cái Định Vô Lậu mà xét qua thì mấy con chưa đủ sức để hàng phục được những cái niệm đó. Cái tri kiến của mấy con chưa đủ sức để mà ngăn ác, diệt những cái ác pháp đó. Cho nên tâm mấy con còn niệm. Qua những cái bài làm của mấy con, Thầy xác định được cái tri kiến của mấy con chưa xả được cái tâm, cho nên cái niệm vẫn còn. Mà mấy con nói rằng mấy con, 15 phút, 20 phút, 30 phút, 5 phút. Thầy chưa có trải nghiệm mấy con khi mấy con ngồi tu hoặc mấy con đi kinh hành, Thầy chưa trải nghiệm đâu, nhưng mà xét qua cái Định Vô Lậu Thầy biết mấy con nhiếp tâm, 1 phút, 2 phút là cao, chứ chưa chắc mấy con có đến được 20, 30 phút này đâu, Thầy biết.

Trừ ra những người nhiếp tâm lọt vào tướng, thì họ sẽ nhiếp được kiểu đó, nghĩa là mình rơi vào trong cái trạng thái tướng, khi mà mình nhiếp không có niệm khởi, an trú bằng an trú tướng, thì mình sẽ nhiếp được, còn hoàn toàn nếu mà ở cái ý thức của mấy con, thì mấy con sẽ nhiếp không được, đó thì mấy con hiểu. Thầy rất hiểu, bởi vì khi mà làm thầy, thì phải hiểu tất cả những cái

phương pháp, cách thức, chứ còn nếu mà không rõ thì không thể làm thầy được. Cho nên bây giờ mấy con thấy rằng, như Thầy thầy hiểu. Nhưng mấy con ra làm thầy mấy con biết được cái tâm niệm của người ta, làm sao mấy con hiểu? Rồi mấy con biết được cái vô lậu của người ta như thế nào, mà mấy con hiểu được người ta không hiểu? Các con phải thấy rằng Thầy căn cứ rất rõ ràng, căn cứ ở chỗ tu, căn cứ từ cái tri kiến của mấy con hiểu biết, thì Thầy biết. Nếu mà nói chung chung, thì ai cũng nói là vô thường, các pháp vô thường, ai cũng biết, nói nhân quả thì ai cũng biết, nhưng mà biết chung chung, biết theo kiểu không có cụ thể lắm, nó không có rõ ràng lắm. Do đó, cái chung chung đó nó không có giải quyết được cái vô lậu của mấy con đâu. Cho nên vì vậy, mấy con cũng biết, nhưng mà khi người ta nói tiếng nói gì đó, cái mấy con có tức giận ở trong bụng, mấy con có bất toại nguyện ở trong bụng của mấy con liền tức khắc. Cái biết đó là cái biết chung chung, chưa sâu. Cái tri kiến giải thoát của mấy con, mới có tri kiến chứ chưa có giải thoát. Cho nên trên cái sự tu tập của mấy con còn phải tu tập nhiều hơn nữa.

Do như vậy, hiện giờ Thầy sẽ sắp xếp lớp của mấy con lại, như Chơn Niệm 1 phút, Thanh Quang 1 phút, Tri Ngộ 1 phút, thì các con vào một cái lớp mà tu. Bắt đầu mấy con sẽ tu cái phút thứ 2, nếu mà 1 phút, mà mấy con tu mà còn niệm, chưa có an trú được, thì mấy con không có tu cái phút thứ 2 được đâu, các con nhớ. (...) Vậy mấy con phải vào cái lớp 1 phút này, để mà nhiếp tâm lên cái phút thứ 2, bởi vì mình an trú được 1 phút thì mình mới tu phút thứ 2, mình tu từng phút, chứ không có được tu nhiều, để rồi từng phút đó mình tu.

Thí dụ như bây giờ mấy con tu phút thứ 2, nhưng mà buổi sáng con tu phút thứ 2, 2 phút nó không có niệm thì tốt chứ sao. Nhưng mà gần tới trưa đi xả nghỉ ăn cơm tu phút thứ 2 lại có niệm, do đó, mình ở chỗ có niệm đó, mình mới dùng cái Định Vô Lậu, mình mới xả nó đi, chứ mình đâu có ức chế nó nữa, phải không, con hiểu không. Rồi buổi chiều mình tu, nhiều khi mình tu suốt buổi chiều, cứ 2 phút mà nó không có niệm thì sao, thì đó là tốt thôi chứ gì. Nhưng mà buổi tối coi chừng vô nó có niệm, thì có niệm thì dùng xả. Mà chừng nào vào 2 phút, từ sáng đến chiều, từ tối đến khuya, hoàn

toàn 2 phút không có niệm, thì mình phải tăng lên, chứ hổng lẽ mình ở chỗ đó sao? Con hiểu chỗ đó không? Cho tăng lên đến cái tiêu chuẩn nào mà Thầy bảo dừng lại, thì lúc bấy giờ Thầy biết là cái sức định tĩnh của mấy con ở cái mức độ đó đủ rồi, thì cái tâm của mấy con đã dùng được cái Định Vô Lậu, mấy con xả được nó, thì nó thanh tịnh được rồi, thì lúc bấy giờ, cả 2 bên nó đều được rồi, thì lúc bấy giờ con hoàn tất con đường tu chứ sao.

Bên đây định tĩnh, bên kia nó nhờ cái pháp vô lậu, nó quán xét nó xả, nó xả nó mới được định tĩnh, mà nó định tĩnh, nhu nhuyễn tức là nó nhu nhuyễn nó mới xả được chứ sao, con hiểu, cái tâm nó nhu nhuyễn, thì lúc bấy giờ nó dễ sử dụng rồi, con sai bảo làm sao nó nghe hết rồi, thì con làm chủ chứ gì, con hiểu không? Cái chỗ mà hướng dẫn qua những cái danh từ của đức Phật dạy, thì chúng ta biết cách thức để chúng ta nhiếp tâm an trú làm chủ cái sự sống chết của chúng ta, chứ không có gì đâu.

Đó là như vậy bây giờ mấy con tu 1 phút, nghĩa là từ đây mà cho tới 1 năm, Thầy hướng dẫn cho con. Nói 1 năm chứ Thầy thật sự ra trong sáu bảy tháng như đức

Phật đã nói, 7 ngày, 7 tháng, 7 năm, chúng ta dở thì chúng ta 7 tháng, thì trong vòng bảy giờ nhiếp suốt thời gian tu tập này 7 tháng mấy con đạt được tiêu chuẩn, là định tĩnh đến mức độ nào, tới thời gian nào đó, đúng của nó. Và đồng thời thì cái Định Vô Lậu nó hoàn toàn triển khai tri kiến mấy con đầy đủ hết, thông suốt hết rồi, thì mấy con sẽ chứng đạo chứ không có gì hết. Đó là con đường học, tu, đào tạo mấy con vậy thôi, tới đó là kể như mấy con vô lậu rồi, đâu có còn gì nữa, thì lúc bấy giờ mấy con chứng quả A la hán chứ làm sao, mấy con luôn ở bên bờ bên kia, chứ đâu có về bờ bên đây nữa đâu, các con hiểu không?

Cho nên đức Phật nói rất dễ, bờ bên kia, bờ bên đây, có 2 con đường, con đường thiện và con đường ác, có phải không? Do đó thì mình ở con đường thiện, chứ mình điên đại gì mình ở con đường ác, nhưng mà tại vì mình còn vô minh, cho nên mình mới bị kẹt mình còn ở trong con đường ác, cho nên mình mới có lậu hoặc, còn ở đường bên kia thì đâu có lậu hoặc, không còn lậu hoặc thì chứng đạo, chứ mấy con nói làm sao mà không chứng đạo? Có dễ không? Mấy con thấy có dễ không? Nhưng mà mình phải tập

luyện chứ nó đâu phải không tập luyện mà được.

Bây giờ tất cả những người mà còn trẻ, còn sức khỏe, còn khả năng, mặc dù bây giờ mấy con 40 tuổi, 50 tuổi mà còn sức khỏe thì mấy con tu theo cái điều mà Thầy hướng dẫn con tu 1 phút, còn những người 2 phút : Minh Thống 2 phút, Minh Nhân 2 phút, Pháp Châu 2 phút, Nguyên Tịnh 2 phút, mấy con 2 phút thì mấy con gom lại cái lớp mấy con sẽ tu phút thứ 3. Nếu mà 2 phút mấy con còn niệm mà mấy con tu phút thứ 3 thì coi chừng mấy con lại hồng chân mấy con nữa, không có đủ sức để mấy con nhiếp tâm đó đâu.

Khi nào mà mấy con tu 1 phút được rồi, an trú được rồi thì mấy con lên phút thứ 2, còn bây giờ ở 2 phút an trú được, thì mấy con phải tăng lên phút thứ 3. Cái lớp học nó phải tăng lên như vậy chứ không cách nào khác. Bởi không lẽ để cho mấy con tu tập cứ 2 phút hoài sao? Mấy con phải lên phút thứ 3. Tại vì cái lớp đào tạo, khi mà nhiếp tâm được, an trú được cái thời gian này thì mình phải tăng thời gian khác chứ không để mất thời giờ. Mình phải tiến tới chứ không phải là lui, phải không, mình nhiếp được thì

mình phải tiến tới, tiến tới cho đến cái thời gian đứng, mà tới đó thì dừng lại là Thầy biết rằng tâm sẽ định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng rồi. Thì lúc bấy giờ là mấy con hoàn toàn điều khiển được cái sự sống chết của mình rồi, rõ ràng và cụ thể, không còn khó khăn.

[Tu sinh]: Bạch Thầy cho con xuống dưới lớp 2 phút !

[Trưởng lão] : Con xuống dưới cái lớp 2 phút phải không ?

Con nhiếp tâm được hoàn toàn trong 2 phút an trú được phải không con? Rồi con sẽ xuống cái lớp 2 phút, con sẽ tu phút thứ 3 đó, nghĩa là mình 2 phút được rồi thì mình phải tu phút thứ 3, chứ còn nếu mà mình chưa được, mà mình tu phút thứ 3 là coi chừng mình dậm chân tại chỗ mất đó, hỏng tiến nữa, người ta sẽ lên phút thứ 4, thứ 5, mà mình còn ở phút đó hoài, mình không có tiến tới.⁷

Còn những người nào mà tu 30 giây, 10 bước, thì Thầy gồm chung 20 bước, 30 giây, thì những người ấy gồm vào 1 cái lớp, để tu 1 phút, nghĩa là 30 giây bây giờ mấy con sẽ tu lên 1 phút, để làm cái chuẩn. Tu lên 1 phút,

trong 1 phút đó, nếu mà nó không niệm thì tốt, có sao đâu? Máy con tu mấy con nhiếp tâm trong 1 phút mấy con đi kinh hành, hoặc là mấy con dùng hơi thở, hoặc là các con dùng tất cả mọi cái mà mấy con nhiếp. Nếu người nào tu hơi thở mà bị chướng ngại, thì phải báo cho Thầy. Đi kinh hành mà có những chướng ngại gì, có những trạng thái tưởng gì lưu xuất ra thì báo cho Thầy liền, để Thầy kịp thời Thầy chặn đứng nó lại liền, chứ không có để cho nó phá mấy con.

Do như vậy thì cái sự nhiếp tâm để tu tập định tĩnh, thì những người mà 30 giây, là chưa tới 1 phút mấy con, như Pháp Ngộ, Thiện Trí, Phước Tồn, đó là người tu mà sắp xếp vào cái 30 giây, thì mấy con hãy tu tập lên 1 phút, Thầy hồng có dạy mấy con tu nhiều, 1 phút. Trong khi 1 phút đó nếu có niệm, thì mình sẽ dùng Định Vô Lậu quán xét mà tư duy, mặc dù là cái lớp vô lậu chúng ta chưa hoàn chỉnh, khi mà cái lớp vô lậu hoàn chỉnh thì cái vấn đề nhiếp tâm an trú này rất dễ dàng, không còn khó, chúng ta đủ sức để phá nó.

Nhưng ở đây nhiều khi nó hiện ra cái niệm đó, mà chúng ta chưa thông suốt được cái niệm đó, như là ái kiết sử, nhưng mà

chúng ta sử dụng qua nhân quả thì chúng ta cũng dẹp nó được, chứ không phải không. Bởi vì cái chùm nhân quả trong ái kiết sử, thì nó là cái chùm nhân quả của chúng ta rồi, cho nên chúng ta sẽ áp dụng qua cái nhân quả, chúng ta sẽ hóa giải nó được liền, chúng ta sẽ xả nó được liền.

Như mà nếu nó có hiện tượng mà nó xảy ra ở trên thân của chúng ta, cái thân ngũ uẩn của chúng ta, cái niệm mà nó khởi về cái thân ngũ uẩn, thì lúc bấy giờ chúng ta đang thông suốt được cái vô lậu của nhân quả, thì chúng ta cũng áp dụng nó vào cái thân ngũ uẩn nhân quả của chúng ta cũng được, chứ không sao hết, chúng ta cũng xả được mà bằng nhân quả. Bởi vì cái tri kiến nhân quả nó rộng rãi lắm, nó sẽ xả được mọi mặt của nó, bởi vì từ cái môi trường của chúng ta là môi trường nhân quả rồi, cái quy luật của nhân quả rồi, rồi con người chúng ta sanh ra cũng từ nhân quả rồi, cho nên cái nhân quả nó rộng rãi lắm, khi mà chúng ta nắm được, hiểu được, thấu suốt được nhân quả, thì mỗi tâm niệm của chúng ta có thể nói đều nằm ở trong nhân quả mà ra hết, bởi vì nó thuộc về ý hành mà, cho nên nó thuộc về nhân quả rồi. Cho nên từ

đó mà chúng ta kê nhân quả ra mà chúng ta quét nó, thì nó phải bay thôi chứ nó không còn cái chỗ nào. Cho nên cái chổi nhân quả là nó sẽ quét được tất cả các niệm, mà nó không bị ức chế.

Mặc dù là bây giờ mấy con làm những cái bài luận nhân quả khó, nếu cần thiết thì mấy con lập đi lập lại, và càng lập đi lập lại thì càng hay. Thí dụ như thân hành nhân quả, rồi khẩu hành nhân quả, đó là những cái mà mấy con lập đi lập lại một, hai lần thì mấy con cũng thấm nhuần được. Nhưng mà các con về cái ý hành của nhân quả, mấy con lập đi lập lại rất nhiều bài, mấy con viết rất nhiều bài, càng viết bao nhiêu về ý hành nhân quả thì mấy con càng thấu suốt bấy nhiêu. Vì cái đó nó là cái chủ chốt, nó điều khiển tất cả những cái quy luật của nhân quả đều là nằm trên ý hành, nhân quả sai làm cái gì đều qua cái ý hết. Cho nên cái lời nói, cái hành động thân của con đều là nằm trong cái ý nó chủ động hết, nhưng mà vì nó trở thành một cái nghiệp, cho nên cái ý của chúng ta làm theo nghiệp, cho nên chúng ta không có suy nghĩ, thí dụ như người ta chửi mình, mình tức giận liền, sự thật ra nó có một cái sự nhanh chóng của nó, là vì thói

quen nó giận như vậy, chứ sự thật ra nếu mà con người suy nghĩ rồi, đúng sai rồi chúng ta mới giận mới đúng, còn đang này chúng ta làm theo cái nghiệp, tức là nghiệp của nhân quả. Cho nên bây giờ chúng ta làm cho nó định tĩnh lại, nó chậm lại, để chúng ta đủ hoàn toàn điều khiển chủ động chứ không có bị động nữa, không có bị động bởi quy luật nhân quả. Cho nên nội học nhân quả không thì mấy con cũng đủ sức để xả từng cái niệm khởi trong đầu của mấy con, đủ sức xả rồi, chứ chưa nói mấy con phải thông suốt hết những cái quán của Định Vô Lậu.

Bây giờ mấy con đã hiểu rồi, thì bắt đầu người nào mà nhiếp tâm và an trú tâm cái thời gian dài, thì những người đó được Thầy kiểm tra trở lại, cho 1 cái ngày nào đó Thầy kêu riêng những người đó, năm ba người đến đây Thầy kiểm tra lại, coi cái thời gian họ nhiếp tâm như thế nào. Thầy chịu khó, mấy con ngồi đây 30 phút thì Thầy phải ngồi đây 30 phút, các con ngồi tu hay là đi kinh hành 1 giờ, thì Thầy cũng ngồi đây 1 giờ để xem xét sự nhiếp tâm, từ trong tâm niệm của mấy con, Thầy xem coi thử coi mấy con nhiếp được hay không. Bởi vì cái thời gian này dài, mà mấy con nói được, nhưng mà

Thầy xét không được, khi mà Thầy thấy mấy con còn có niệm này, còn có niệm kia, thì Thầy bắt quỳ hương đó, nghĩa là bắt quỳ phạt đó. Tại vì nói không thật, phạt cái lỗi mình không thật, chứ không phải gì, chứ không phải phạm cái lỗi mấy con nhiếp tâm sai đâu, mà phạt cái lỗi mấy con không thật, bởi vì mình nhiếp tâm có niệm mình biết mà, không niệm mình biết mà, tại sao mình dối gạt Thầy? Thầy kiểm tra.

Cho nên cái người mà tu 1 phút, 2 phút, thì mấy con còn có thể không có cần kiểm tra mấy con đâu, bởi vì cái sức khả năng của con người chúng ta vẫn nhiếp được 1 phút, 2 phút, nhưng mà nhiếp được thời này mà thời khác chưa được. Do đó chúng ta có thể ở đó mà chúng ta dùng Định Vô Lậu chúng ta xả nó, để cuối cùng chúng ta làm chủ được, mà trong 1 phút không có niệm, mà không bị ức chế, mấy con hiểu chưa?

Cho nên vì vậy trong cái sự tu tập này, mấy con ghi 15 phút, 5 phút, 30 phút, đó là những người được Thầy ghi danh, sau đó Thầy sẽ gọi mấy con vào cái lớp riêng. Ở đây, 5 người hay 3 người vào cái lớp riêng kiểm tra lại những cái điều này, để xét lại, nếu người nào nói sai thì Thầy bắt quỳ gối, bắt

quỳ hương, Thầy đốt cây hương Thầy bắt quỳ gói, cái lỗi là nói không đúng, nghĩa là phạm cái lỗi nói trật nói sai.

Con hỏi gì Thầy?

[Tu sinh]: Con ghi trong đó 30 giây thành ra 3 phút. Thưa Sư Phụ, Sư Phụ có con trở về 1 phút.

[Trưởng lão]: Được rồi. Mình lấy cái căn bản nhất để làm gì mấy con biết không? Để mình tu cho được, nếu mình có sức nhiếp tâm được, thì mình sẽ tăng nhanh lên, con thấy không? Thí dụ như bây giờ mấy con được 5 phút nè, mà mấy con chọn lấy 1 phút thôi, rồi sau đó Thầy cho mấy con tu 2 phút, mấy con thấy mình đâu có niệm gì đâu, 2 phút mình vẫn nhiếp tâm bình thường mà, đâu có niệm gì, thì sau khi nhiếp tâm đó, thì mấy con tu đến phút nào đó. Trong khi Thầy cho mấy con lên lớp 3 phút hay 4 phút, Thầy kiểm tra chứ đâu phải Thầy để lên đại sao? Thầy xét được rồi Thầy cho lên. Bởi vì khi nào học một cái lớp nào ở đây, là cái chương trình đào tạo rồi mấy con, bây giờ muốn cho cái người học trò mình lên cái lớp khác, thì ít ra mình cũng phải cho nó thi chứ, hoặc là nó làm bài coi được không

chứ. Con thấy ở trường đời người ta học kiến thức văn chương thôi, nhưng một năm học người ta có 2 kỳ thi, những cái kỳ thi luật ở ... để lấy điểm đó mà người ta thấy là học trò người ta với cái điểm mà người ta học ở trong lớp, rồi người ta cộng lại, người ta mới cho học trò đó lên lớp, chứ còn nếu không, làm sao biết trình độ nó sao mà cho nó lên lớp, có phải không mấy con thấy?

Còn ở đây cũng vậy chứ, nó là cái chương trình đào tạo chứ đâu phải để cho mình tự tu không đâu, mà tự tu thì mấy con thấy từ hồi nào tới giờ Phật giáo mình tự tu có người nào chứng không? Đâu có chứng đâu. Tu mà tu điên tu khùng, ngồi ba, bốn giờ đồng hồ mà trắng trời con mắt. Có nhiều người bây giờ thức điên thức khùng, thức trắng trời con mắt mà cuối cùng có được giải thoát cái gì đâu, Thầy nói có được giải thoát gì đâu? Bởi vậy có nhiều khi khuya một, hai giờ hoặc là 11, 12 giờ, Thầy đi, Thầy thấy mấy con bật đèn sáng trưng à. Có người thì đi tới, đi lui trắng trời con mắt, Thầy thấy chẳng có được cái gì hết, cố gắng lắm đó, siêng năng lắm đó, nhưng mà cuối cùng có được gì. Còn có người bật đèn sáng trưng mà ngủ khò, tưởng là tu nhiều nhưng mà lại ngủ. Thật sự ra mấy con đừng có dối Thầy

được, cái giờ này mấy con đang 10 giờ, mà bây giờ mới 9 giờ hay 8 giờ mà mấy con tắt đèn đi ngủ Thầy cũng biết, đó là cái người thật đó. Còn cái người tắt đèn mà cứ nói là tui tu, thì cái người này dối, không thật, giờ này là giờ tu thì phải bật đèn lên, chứ hổng lẽ ông tu cái kiểu gì mà ông tắt đèn tối thui, như vậy là tu làm sao? Nó cũng là cái hình thức dối. Còn bật đèn mà nằm ngủ, thì cũng là dối gạt, người khác nói ông này tu dữ ta, 12, 11 giờ mà ổng chưa có ngủ, bật đèn sáng trưng, nhưng mà khi đến thất thì ngáy khò khò rồi. Thì như vậy là nó nói sai mấy con.

Đức Phật đã nói có 5 cái điều khó, mà cái điều không thành thật là khó tu, bởi vì chính mình, mình không thành thật với mình rồi, thì mình còn thành thật với ai đâu, phải không? Đã mình dối mình rồi thì mình sẽ dối người khác được. Cho nên khi mà dạy cho La Hầu La, các con thấy đức Phật dạy rất rõ, rất rõ ràng, nghĩa là một cái người nói dối thì không có pháp ác nào mà họ không làm, cái người mà thiếu thành thật rồi thì không có pháp nào họ không làm. Cho nên mình tự dối mình rồi thì mình sẽ dối mọi người. Cho nên vì vậy khi mà Thầy đi kiểm tra, Thầy thấy rất rõ ràng người nào sao sao

Thầy biết hết, mấy con không thể dối được Thầy đâu. Cho nên Thầy đã đứng ra Thầy hướng dẫn thì không thể dối. Cho nên vì vậy mà Thầy nói thật, nếu mấy con mà dối Thầy, thì mấy con dối các con và mấy con sẽ tu không được. Tốt hơn là mấy con nên về thì tốt hơn, chứ còn tu mà dối trá thì không nên tu, bởi vì đạo Phật không được quyền dối trá, nó có 1 cái giới là không dối, không nói dối, mà mình dối trá và xảo quyết. Và đồng thời nó có 5 cái điều kiện không có tu được, cái tâm dối trá là 1 trong 5 cái điều kiện mà không tu được, thì mấy con thấy. Và cái người mà liệt tuệ là không tu được mấy con, khó tu lắm, bởi vì không chịu làm, mà làm thì nói bậy nói bạ. Cũng như Thầy đưa cái Định Vô Lậu, Thầy bảo là nhân quả thảo mộc, thì ông này nói đâu ở trên trời, hổng có nói về thảo mộc đâu, mà nói về mây về gió ở đâu á, thì như vậy là liệt tuệ rồi chứ còn gì. Các con thấy có nhiều người họ viết bài, Thầy nói ông này ổng hiểu nhân quả kiểu nào đây? Đó là cái liệt tuệ mấy con, nó không hoạt động được. Cho nên trong cái sự tu tập, mà chúng ta muốn tu tập được giải thoát, thì chúng ta phải làm từng bước, từng bước một.

056-(LCK-026B)

- * Nhân quả con người
- * Chánh niệm tĩnh giác
- * Định vô lậu quán xét niệm khởi



Vì vậy hôm nay mấy con, Thầy sắp xếp cái lớp này cho nó ổn định, cái lớp định tĩnh, nhu nhuyễn, cái lớp Chánh Niệm Tĩnh Giác này, Thầy sẽ sắp xếp lại. Cho nên mấy con yên tâm, Thầy sẽ dẫn dắt mấy con tới nơi, tới chốn, không có để mấy con không tu tập được.

Còn những người đưa cái bài sau thì để kì sau Thầy sẽ trả cho mấy con, tức là ngày sau, còn bây giờ Thầy không chấm kịp được. Mới đưa hỏi sáng hoặc là đưa bây giờ thì những cái bài này Thầy sẽ trả kì sau. Còn đây là những cái bài Thầy đã chấm xong cho mấy con thì mấy con đọc lại và cố gắng. Nếu mà về khẩu hành- như cái bài của Minh Nhân về khẩu hành là phải tập về ái ngữ, cái ngôn ngữ. Nói về cái ngôn ngữ thay vì cái ác ngữ thì nó đem đến cái sự làm khổ mình, khổ người. Mình nói nhiều về cái ái ngữ để

cho mình thấm nhuần được cái ái ngữ. Để mà học tập được những ái ngữ.

Như mấy con đọc trong cuốn văn hóa truyền thống tập 2 tức là giới đức Thánh Tăng, Thánh Ni thì các con thấy Đức Phật dạy về ngôn ngữ chưa? Các con không ngờ cái bộ sách đó Đức Phật dạy rất kĩ về ngôn ngữ, nói ra cái lời của mình phải như thế nào, đừng nói lời li gián, nói cái lời ôn tồn, nhã nhặn phải như thế nào thì trong cái giới về ngôn ngữ thì Đức Phật đã dạy rồi. Do đó ở đây đến cái bài mà khẩu hành thì mấy con nói cái lời nói hung dữ, chữi máng này kia thì mấy con đưa ra một số ác ngữ đó và đồng thời mấy con dựng lại, vĩ lại cái lời nói như thế nào để đem lại hạnh phúc cho mình, cho người. Lời nói đem lại lợi ích cho mình, cho người thì cái lời nói quan trọng lắm và cái lời nói ác rất là khổ. Một điều mà người ta không làm mà mình nói người ta làm.

Thí dụ như người ta không có cái tâm đó nhưng mình nói với người khác rằng cái chú đó, anh đó là nói như vậy, vậy. Thì đó là cách thức mình nói không đúng với sự thật thì rất là tai hại cho người khác. Mình vu oan cũng bằng cái ngôn ngữ mà, mình nói lời nói ly gián cũng bằng cái ngôn ngữ của

mình. Ví dụ như trong 3 người, Thầy với các con ở đây là 3 người thì khi đó Thầy nói với con là cái ông này là ổng nói con vậy, vậy đó, chửi mắng con vậy, nói xấu con vậy làm cho con tức giận ông ta. Rốt cục rồi gây con với cái ông ta, chia rẽ, ly gián ra. Đó là cái lời nói ác lắm.

Còn cái lời nói làm cho chúng ta đoàn kết nhau lại để làm những công việc lợi ích cho nhau, mang lại nhau cái lòng tương yêu chúng ta thì các con về khẩu hành các con nên sử dụng được cái ái ngữ, nói được cái ái ngữ để chúng ta học tập những cái ngôn ngữ đó. Ở đây nó đi vào thực tế để áp dụng trong cái bài nhân quả chứ không phải, cái đạo đức của nhân quả. Cho nên sử dụng cái ái ngữ cho nhiều thì nó càng tốt cho cái bài của chúng ta rất lớn. Cho nên cái ác ngữ thì chúng ta nói đó những cái lời nói nói vậy là lời ly gián, hoặc là lời nói vậy là vu oan, giá họa người khác, lời nói vậy là lời nói xấu người khác. Để làm gì? Để cho chúng ta nhận ra được. Ở vì cảm tình người đó nên mới cho cái này, vì cảm tình người đó nên mới cho. Do đó cái người khác người ta nói chắc lẽ ông này cảm tình với bà kia nên cho tiền, cho bạc, cho của, cho cái chứ gì,

nghe, mà trong khi đó người ta đâu có vậy. Tức là người ta chỉ có dùng cái lời nói thôi mà mình không sáng suốt, mình không minh cho nên mình cứ nghĩ là như vậy. Đó là cái sai. Cho nên vì đó là cái lời nói như vậy là cái lời nói ác, không phải là cái lời nói thiện, mình biết liền.

Do trong cái sự như vậy mấy con triển khai về cái nhân quả khẩu hành, mấy con triển khai cái phần này cho Thầy, và triển khai như vậy chính là mấy con đã triển khai được cái ái ngữ của mấy con. Và từ đây về sau mấy con sẽ tập luyện trên những cái điều triển khai của mấy con bằng ái ngữ. Do đó nó áp dụng vào đời sống của mấy con mới thực tế. Mấy con nói lời ngọt ngào làm cho người nghe rất là êm tai, làm cho mọi người nghe qua lời nói của mấy con gây được cái tình cảm sống chung nhau, thương nhau. Đó là cái lời nói ngọt ngào thì mấy con phải triển khai cho được. Chứ mấy con nói sơ sơ như thế này thì nó không đủ. Cho nên vì vậy mà Thầy nói nên làm lại bài Nhân Quả Khẩu Hành. Một lần nữa nên dựa vào những mẩu chuyện để triển khai cái nhân quả. Thay vì lời nói đó người ta chửi thì mình cho những cái ngôn ngữ ái ngữ, khi phải sử dụng những

cái ái ngữ như thế nào, bên đây là ngôn ngữ ác ngữ, thì bên đây có những cái ái ngữ. Và những cái ái ngữ này để cho mình học mình áp dụng vào đời sống, mà cái ác ngữ này mình đừng nó lại, mình biết những lời nói như vậy làm cho đau khổ. Cái mẩu chuyện xảy ra trong cái sự đau khổ đó là bằng cái sự thật trong gia đình hoặc là ngoài xã hội thì cái bài của mấy con sẽ có giá trị. Cho nên càng học mấy con sẽ được thấm nhuần.

Trong cái lớp Chánh kiến này, trong cái Định Vô Lậu này nó sẽ giúp con có được những cái ái ngữ và có được cái chánh tư duy của mấy con, nó đi xoáy vào cái đúng đắn của nó, nó làm cho mấy con sống một đời sống không làm khổ mình, khổ người. Học tập như vậy nó mới có lợi ích chứ không phải học tập để mà học tập, học tập để mà biết mà nói dóc chơi đó thì cái chuyện đó nó không phải ở chỗ này. Cho nên vì chỗ này là chỗ tu hành thật sự, tu hành làm chủ cái đời sống của chúng ta, sống không làm khổ mình, khổ người, thực hiện đạo đức nhân bản.

Minh Thông con cũng nên làm cái bài Thân hành ác khẩu nghiệp, tức là con làm lại cái bài nhân quả khẩu nghiệp- tức là

khẩu hành đó, con sẽ làm lại cái bài này.

Bài viết của Chân Thành thì “*bài viết đầy đủ ý nghĩ nhân quả thân hành. Hãy làm bài tiếp nhân quả khẩu hành*”. Bây giờ Thầy gợi ý cho mấy con, mấy con sẽ làm cái bài nhân quả khẩu hành lại cho nó đầy đủ hơn. Còn bây giờ cái bài Nhân quả thân hành thì con viết đầy đủ và có những đoạn Thầy sẽ đọc lại cái đoạn này để cho mấy con thấy rằng không những mình tư duy những cái sự việc ở ngoài đời, mà mình còn tư duy sự việc của bản thân nữa, đó là cái thân hành.

À cái đoạn này để thấy rằng mình hãy suy nghiệm lại mình coi mình còn tham, còn sân, còn si hay không? Mà Chân Thành đã nghĩ được lại được về cái nội tâm của mình đó là quán xét về thân mình. Cho nên về cái hành động giết hai chúng sanh thì Thầy cũng nhắc lại những cái điều đó để gây lại trước kia mình có những cái hành động làm ác nhắc lại mà hiện giờ thì mình cố gắng, mình khắc phục. Mặc dù mình là tu sĩ nhưng mình nhớ lại mình sát sanh trước kia đó, mình nghe nó khổ đau vô cùng để nhắc cho mình hồi hận mà trước kia mình chưa hiểu, mình lầm lạc. Đó là những cái điều rất cụ thể.

Còn cái điều mà Thầy nhắc hiện giờ chúng ta biết rằng xét lại về sát sanh đó thì mình nhắc cái quá khứ vào cái hiện tại của mình. Coi cái tâm của mình nó còn sát sanh không? Thí dụ như mình đi mình vô tình mình đạp chết con ốc, mình đâu cố ý mình giết nó đâu nhưng khi đó mình đạp chết con ốc hoặc một con cuốn chiếu gì đó nó cũng gây cho mình những cái đau khổ vô cùng đó là nó áp dụng vào đời sống của mình để cho mình thực hiện cái lòng từ, lòng hiếu sinh của mình.

Còn về tham lam, trộm cắp mình cũng xét nét lại. Mình đã nói về cái thân hành trộm cắp, tham lam đó thì mình cũng xét lại. Cho nên mình xét ngay giờ mình còn hay không. Mình xét mình kỹ để coi mình còn tham lam, một cái chuyện nhỏ nhặt coi chừng mình tham đó. Bây giờ ví dụ như mình thấy cái người đó họ về rồi, mà bây giờ thất của họ bỏ trống không, mình qua coi cái chổi mình mượn chứ không phải lấy đâu để mình về quét thất của mình chứ gì, nhưng mình qua lấy cái thất mà trong khi đó người ta về rồi, cái chổi người ta bỏ đó mình qua lấy thì mình xét lại đây mình có tham không? Hoặc là bây giờ ông đó ông về rồi mà

cái thất đó nó có cái bóng đèn mà bóng đèn mình cháy rồi, thôi để mình qua đó mình gỡ mình đóng vào nhà mình để cho nó sáng để mình tu thì làm cái hành động đó mình xét lại mình có tham không? Mình có tham mình đi lấy vậy mình có trộm cắp không? Đó mình suy nghĩ những chuyện nhỏ nhặt vậy. Hoặc là cái chuyện nhỏ nhặt hơn nữa coi chừng mình lọt vào ở trong tâm tham, mình nuôi dưỡng nó. Mình nói vanh vách nhưng những chi tiết nhỏ nhỏ đó coi chừng mình bị trong tâm tham.

Rồi bây giờ nói về cái tâm dâm dục, coi chừng, đừng nghĩ là tôi già tôi hết dâm dục đâu, nó coi chừng không hết đâu. Do đó mình xét mình coi còn không. Nếu còn thì mình thực hiện trên cái pháp mình đẩy lui nó, mình đừng để nó ngự trị trong tâm của mình. Mình chưa phải là người vô lậu hoàn toàn mà. Cho nên nó còn lậu là còn dục chứ sao. Vì vậy mà mình phải suy tư cụ thể, kĩ lưỡng.

Thầy đọc một cái đoạn này mà thầy Chân Thành thầy tự xét mình, mặc dù thầy lớn tuổi rồi chứ đâu phải nhỏ.

“ Đọc đến lời Đức Phật dạy: lòng dâm

chưa trừ thì chưa ra khỏi trần lao.

Đó là cái bài trong kinh thập thiện Đức Phật đã dạy như vậy. Chúng tôi tự xét thấy trong bản thân mình ngày nay tuy đã là tu sĩ, tuổi đời đã cao xong mỗi khi ngò thiên cái tâm nó vẫn phóng giạt về một thời tuổi trẻ. Tuy đã vào tuổi ông, tuổi bà nhưng tuổi trẻ vẫn khó quên một thời yêu nhau.

Hôm nay tôi là tu sĩ còn người yêu tôi bây giờ là bà, có chồng, con và có cháu. Khi chúng tôi ngò tu thỉnh thoảng nó vẫn khởi lên tâm nhớ nhung, xao xuyến, nó làm cho tôi động tâm, phóng giạt, tuy chỉ là trong giây lát nhưng nó cũng làm cho chúng tôi đau khổ.

Như vậy tự xét mình không những còn tâm dâm mà còn có cả tâm tà dâm nữa nên con đường đi đến giải thoát là còn xa vời nếu như chúng tôi không diệt trừ được chúng tận gốc rễ, thì sự giải thoát còn xa tít mù.”

Đó mình xét mình thấy cái niệm của mình trong đầu, trong tâm của mình vẫn còn đó. Mặc dù bây giờ mình là tu sĩ mình đã có vợ có con rồi nhưng mà cái tình yêu ban đầu của mình nó vẫn còn mà. Vì vậy

mình chưa diệt được thì cái lậu hoặc đó nó chưa tan mà. Do đó khi mình xét nét như vậy thì mình mới áp dụng được cái nhân quả. Cái học của nhân quả mình áp dụng, để rồi tư đó mình thấy được đây là cái nhân quả mà nó đã dai dẳng, dai dẳng từ tuổi trẻ của mình chứ đâu phải. Thầy nói cái đó là cái từ tuổi trẻ của thầy cho đến bây giờ mà nó vẫn chưa tan.

Dường như là Nguyễn Du có nói mà: *gì mà chết xuống tuyền đài chưa tan*. Phải không cái câu của Nguyễn Du có nói đó “*Dấu lia ngô ý còn vương tờ lòng*” mà. Bây giờ nó lia rồi, tờ lòng nó vẫn còn nhớ hoài và “*Khối tình mang xuống tuyền đài chưa tan*” mấy con, nó khó lắm mấy con, đâu phải chuyện dễ đâu. Mấy con mà có người nào có người yêu ban đầu đó, coi chừng nó dính mãi chứ nó không chịu tha đâu.

Do vậy, thật sự ra trên con đường tu mình phải nhắm đến, mình phải tư duy, suy nghĩ để tri kiến mình thông suốt cái lý nhân quả, để thấy đây là cái nhân quả cho nên mình mới đoạn dứt nó được. Vì vậy mà từ đây về sau nó không còn có nữa, chứ không khéo nó còn mãi, còn mãi đó. Tu thì tu chứ thật sự ra áo nhà tu mà tâm còn phàm phu

chứ chưa phải tu thật. Các con thấy chưa?

Ở đây Thầy Chân Thành giản dị nói lên những tâm niệm của mình thật sự. Để làm gì mấy con, để tự mình quét cho sạch, và mình học nhân quả rồi, mình biết rồi, cho nên vì vậy mà nhờ cái sự hiểu biết này, nhờ cái tri kiến hiểu biết về nhân quả quét từng cái mầm mống đó. Chớ mấy con không thành thật mà không chịu quét nó ra thì mấy con cứ ôm ấp nó **“chết xuống tuyền đài chưa tan”** mấy con, ôm ấp mà chết đi rồi nó chưa tan đó. Rồi cái nổi chưa tan đó thì mấy con biết nó sẽ tiếp tục đó, tiếp tục nó lằng nhằng lằng đó, chưa chắc đã là dứt đâu, cái nhân quả của nó. Cho nên Thầy nhắc nhở cho mấy con.

Nguyên Tịnh “bài làm ngắn gọn, đầy đủ ý nhân quả. Hãy làm tiếp bài nhân quả khẩu hành”, con làm tiếp cái bài nhân quả khẩu hành. Bởi vì nhân quả khẩu hành rất là quan trọng, quan trọng cho đời sống của chúng ta.

Phước Tồn “bài làm đầy đủ ý nghĩa nhân quả thân hành. Hãy làm tiếp bài nhân quả khẩu hành”, con tiếp tục.

“Bài viết nhân quả ý hành đầy đủ, bình

luận rõ ràng”. Ở đây là Chân Niệm.

Kim Quang « bài viết thân hành đầy đủ ý nghĩ, sâu sắc, nhắc nhở, khuyên răn, bài viết có cái ý nhắc nhở mình, khuyên răn mình, tức là nhắc nhở người mà khuyên răn người ». Trong cái bài này chúng ta có cái ý viết khuyên răn mình, nhắc nhở mình tức là áp dụng vào đời sống mình đó. Đó viết như vậy. Hãy làm bài nhân quả khẩu hành, tiếp tục con làm cái bài nhân quả khẩu hành, mà rất nhiều chứ không phải ít.

Về cái phần của bác Phước, thì khi mà đọc bức thư bác Phước gửi Thầy, Thầy hiểu tâm con, con hãy ở lại đây mà tu, chờ cho xong thôi, phải không? Thầy đọc cái bức thư của con nè. Thì con cố gắng ở đây, bây giờ lớn tuổi rồi, cố gắng. Thầy sẽ trợ giúp cho để mà tu tập. Qua cái từ 16,17 tuổi mà con thuật lại cho Thầy nghe cuộc đời của con cho đến bây giờ thì cái nhân duyên gặp Thầy trong một cái thời gian mà Thầy đi ra Phước Hải đó - ở Long Hải Thầy có gặp mấy con đó, tới bây giờ mà Thầy về đây thì bây giờ cái duyên cuối cùng các con cũng được gặp Thầy. Như vậy là có cái duyên đời trước. Do như vậy hôm nay thì dù là con lớn tuổi rồi nhưng con hãy cố gắng, cố gắng tu tập, cứ

ở đây mà tu tập, đừng có lo cái chuyện gì ở ngoài, cứ xả bỏ hết đi, đừng có nghĩ gì hết. Bởi vì mình phải cứu mình trước mấy con, để không kịp. Con lo nghĩ bạn bè hoặc là những người này, người khác thì con sẽ cứu mình không kịp, bây giờ nỗ lực để mà tu tập.

Thầy hướng dẫn cho mấy con tu để được giải thoát thì cái sự quyết định của Thầy nó không phải là thời gian 7 năm. Thầy sẽ dạy cho mấy con thời gian ngắn nhất. Đức Phật nói 7 ngày, 7 tháng, 7 năm thì trong cái lớp học của chúng ta nói 7 ngày thì không thể có được. Bởi vì 7 ngày chúng ta đã qua rồi làm sao chúng ta có được, mấy con có người nào chứng quả A La Hán chưa? Chưa mà. Cho nên 7 ngày không. Nhưng mà nói 7 tháng thì Thầy thấy nội cái bài làm Định Vô Lậu để cho trọn vẹn, để khai triển được tri kiến của mấy con thì 7 tháng chắc chắn mấy con cũng chưa làm xong. Thì như vậy 7 tháng không được thì 7 năm. Nhưng 7 năm không có nghĩa là phải suốt 7 năm. Thì Thầy nghĩ rằng cái sự cố gắng của Thầy trong cái thời gian để hướng dẫn cho mấy con để đạt được cái vô lậu, để cho có cái người đứng ra thay Thầy hướng dẫn cho người khác kế tiếp thì

chắc chắn là trong vòng 2 năm là cao, không có cao hơn 2 năm. Nghĩa là cái khoảng thời gian mấy con thấy thu ngắn được cái thời gian là mấy con phải nỗ lực tu để hướng dẫn cho mấy con đi đến cái rốt ráo cuối cùng của nó. Nó phải đạt được những kết quả như vậy mới được, chứ không khéo tu hoài, tu hoài mà chẳng ra gì hết thì tu làm cái gì. Mang cái hình thức đi tu mà cuối cùng mình chẳng được gì hết thì cái sự tu tập đó nó vô ích. Cho nên mấy con phải ráng học, ráng học làm bài cho nó cụ thể, cho nó rõ ràng.

Bài làm Pháp Châu, « con làm bài ngắn gọn, hay, có đầy đủ nghĩa. Hãy làm bài nhân quả khẩu hành », con tiếp tục. Tức là tuy là con viết có bấy nhiêu thôi, Thầy đọc ít thôi nhưng mà nó mang được tính chất nó đủ ở trong đó thôi và cái khả năng con thì con không diễn tả hơn được nữa. Cho nên Thầy khuyến khích con là bài làm hay lắm nhưng mà ngắn gọn, nhưng mà tiếp tục làm bài nhân quả khẩu hành rồi tùy theo cái chỗ nào đó Thầy triển khai.

Từ cái đầu tiên mà con viết làm bài nó không được nhiều như vậy đâu, con viết có mấy chữ thôi mà chữ của con thì bằng vốc tay, vốc tay, nó lớn lắm, cho nên có mấy chữ

thôi. Nhưng mà hôm nay làm cái bài của con Thầy đọc Thầy thấy rằng, con nói không có sai về cái nhân quả, ngắn gọn không có sai nhưng mà không có lý luận lòng vòng. Đó thì cũng tạm đủ. Vậy Thầy cũng cố gắng triển khai cái sự tu tập của con bằng cái tri kiến giải thoát của con, con cố gắng làm.

Hôm đầu Thầy đọc cái bài của con Thầy tưởng là ở trên trời rớt xuống, nghĩa là nói một cái đề tài thì con lại viết ở đâu đó. Nhưng mà hôm nay con đã có được sự triển khai tri kiến của mình, xoáy được cái đề tài. Con tiến bộ khá lắm, có tiến bộ nhiều. Cho nên vì vậy con hãy cố gắng mà tu tập, Thầy sẽ trợ giúp để triển cái tri kiến của con nó không còn là cái liệt tuệ nữa mà nó là cái tri kiến giải thoát, cái thắng trí đó con. Những cái bài con viết để biến thành cái thắng trí của con, tức là các ác pháp nó đến, con mặc nhưng con có thể dùng cái thắng trí của con hóa giải được liền cái ác pháp, nó làm cho tâm con bình an.

Sư Pháp Ngộ, « bài làm nhân quả thân hành đầy đủ ý nghĩ nhân quả. Hãy làm bài nhân quả khẩu hành », con tiếp tục làm bài nhân quả khẩu hành. Ở đây là về cái ái ngữ, về cái khẩu hành thiện, cái lời nói thiện thì

lúc bây giờ mấy con triển khai cái này nhiều, Thầy đọc nhiều là Thầy mừng. Bây giờ mấy con triển khai mấy con viết cả tập như vậy là Thầy thấy như vậy là đủ cái sức mà mấy con dùng được cái ái ngữ. Nó nhiều chừng nào thì cái ái ngữ mấy con mới biết sử dụng chứ không khéo mấy con không có biết sử dụng ái ngữ.

Ở đây là những cái câu hỏi của Kim Quang. Ở đây trong này Thầy có trả lời một số ít thư cho con. Đây là cái bài viết nhiều chi tiết về nhân quả con người khiến mọi người thấu suốt. Đọc từng cái đoạn ở trong này thì đọc đến nhân quả mà của con người thì người ta thấu suốt được đường của nhân quả. Nhất là nói lên được pháp hành để ngăn ngừa những hành độc ác. Nghĩa là con thấy cái bài của Thầy như thế này còn có mấy tờ nữa là hết tập viết giấy. Mà Thầy phải đọc hết tập giấy này thì Thầy thấy mấy con viết thiệt là viết, nghĩa là coi như cái đầu óc nó sổ ra coi như là đưa ra hết bài bản mấy con. Mấy con thấy một cái tập giấy như thế này mà con có bấy nhiêu, có mấy tờ mà nó hết tập giấy thì con viết ghê thiệt chứ không phải chơi đâu. Cho nên vì vậy đọc nó đúng là nó cụ thể lắm mấy con, cái nhân quả mấy con

viết nó không bao giờ hết được. Nó nhiều lắm, cái chuyện đời nó nhiều lắm nhất là thân hành, khẩu hành, ý hành, nó nhiều vô cùng, nó đâu có ít. Cho nên vì vậy đó mà thì đọc, Thầy nói đúng là mấy con làm cho Thầy đọc như đọc tiểu thuyết say mê đó. Đọc mà đọc say mê đó chứ không phải đọc không say mê đâu. Mà đọc say mê mới đọc được chứ cỡ mà đọc không say mê thì chắc chắn là đọc bấy nhiêu đây chắc chết mấy con. Đọc mà thích thú đọc mới được, chứ đọc không thích thú đọc không nổi. Mà nhiều cái bài của mấy con viết tưởng vô đọc nó khô khan lắm, mà khi đọc rồi mấy con bắt đầu mấy con đưa ra những cái mẫu chuyện rồi mấy con dẫn chứng cái mẫu chuyện đó thân hành, khẩu hành nó làm cho mình đọc mê man, quên đi thời gian hết. Cho nên đọc suốt đêm mà thấy không buồn ngủ. Như vậy thì nó giúp cho chúng ta đủ cái khả năng để chúng ta quán xét được cái nhân quả.

Cho nên vì vậy ở đây Thầy muốn nói mình viết làm sao để đem ra được, nêu ra được cái nhân quả của nó trong mọi cái nhân quả và những cái phương pháp áp dụng vào để chúng ta thực hiện, chúng ta thắng được cái nhân quả, nhân quả thiện. Đó thì con

nên làm tiếp cái bài nữa là nhân quả khẩu hành. Triển khai như thế này thì cái tri kiến của mấy con Thầy thấy hồi nào tới giờ cái tri kiến mà cả xấp như thế này nó cũng khá rồi chứ gì. Mà cỡ mà học hết cái lớp của Thầy mấy con thấy một đồng vầy chứ gì, cái tri kiến của mấy con một đồng vầy chứ gì. Và như vậy nếu mai một mà còn giận hờn gì chết đó. Nói được mà làm không được là bị đòn đó chứ không phải là chuyện. Bởi vì mình nói được là mình phải sống được chớ, mình nói quá chi tiết như thế này, nói quá rõ ràng mà tại sao mình sống không được. Chắc chắn là Thầy nghĩ rằng cái người viết như thế này, có cái tri kiến như thế này, mọi ác pháp họ bình tĩnh lắm mấy con, không có giao động. Họ dùng cái tri kiến họ mà họ làm chủ được tâm họ và bắt đầu bây giờ họ đi tiến tới nữa thì triển khai tri kiến họ sâu hơn nữa thì trước những cái ác pháp, những cái hoàn cảnh xảy đến thì họ rất là bình tĩnh, họ không còn bị giao động tâm. Bởi vì cái tri kiến, nó là tri kiến giải thoát, nó giúp cho chúng ta hoàn toàn chủ động được cái sự sống của chúng ta không có bị động. Và mấy con viết như thế này, bởi vì Thầy đọc mấy cái bài mấy con mà viết vầy vầy đó. Nếu

mà một ông Thầy giáo mà chắm bài chắm ông ngán chết được. Bởi vì cái bài luận văn nhiều vậy họ ngán lắm. Trái lại Thầy không ngán, mà Thầy thấy mấy con viết được vậy Thầy mừng, mừng là vì học trò mình nó đủ cái tri kiến của nó để làm chủ được sự sống đó, nó đem lại sự bình an cho chính bản thân nó thì đó là mình mừng.

Cho nên mà cầm lấy cái tập, nhưng mà đọc lên thấy ở diễn tả như vậy là được rồi. Cho nên Thầy thấy như vậy để giúp cho người đệ tử của mình nó triển khai được cái tri kiến của nó. Chứ không thể một khi đưa một cái đề tài như vậy mà người ta viết hàng loạt như thế này mà người ta viết nổi, viết qua tâm trạng của mình, nhận qua cái sự hiểu biết nhân quả của chính bản thân của mình. Nó là cái đời tư của mình, rồi những cái mình tiếp nhận bên ngoài để mình thấy được những khổ đau của nhân quả mình. Cho nên mình ghi vô, mình chép vô thành ra một cái sự hiểu biết của mình nữa. Cho nên nó giúp cho mình thấu suốt được cái đời sống bản thân mình và mọi người. Vì vậy mỗi lần mấy con viết bài Thầy đọc Thầy thấy nó có sự cụ thể, rõ ràng Thầy mừng lắm là vì người đệ tử của Thầy sẽ ở trong cái

tri kiến giải thoát được. Mà cái tri kiến đó là cái tri kiến vô lậu mấy con. Cho nên mấy con sẽ đạt được sự giải thoát của Đạo Phật không có khó khăn đâu. Bằng chứng mấy con trong cái thời gian ngắn như thế này mà mấy con thấy cái người mà viết như vậy là họ đủ, họ có tri kiến, mặc dù là chưa trọn vẹn đâu nhưng mà họ có tri kiến giải thoát đó mấy con.

Thầy mong rằng đệ tử của Thầy đều ở trong cái tri kiến giải thoát, tức là họ thực hiện được Định Vô Lậu rồi đó. Có nhiều người mấy con biết không? Máy cô đến nói: « trời ơi, con viết rồi cái con xé con viết lại, con xé con viết lại mà con đọc thấy không ổn con xé viết lại”. Nghĩa là nộp được cái bài của Thầy con xé không biết bao nhiêu giấy. À một cái bút nguyên tử như thế này mà không biết viết làm sao mà hết một tuần lễ hết sạch cây bút, xin cây bút khác. Trời đất ơi viết. Thầy nói thôi chắc Thầy cái lò mà sản xuất bút nguyên tử cũng không đủ, viết gì mà viết mau hết quá chừng.

Đúng là chúng ta triển khai cái tri kiến của chúng ta bằng cách nhắm đi, nhắm lại rồi viết ra. Rồi nhắm đi, nhắm lại để thấy được cái sai, cái đúng. Cho nên lúc bấy giờ

chúng ta mới triển khai tri kiến chúng ta. Chứ còn lơ mơ là chúng ta không triển khai đâu. Chúng ta hiểu chung chung, nhiều khi chúng ta tích tập những cái hiểu biết của người khác làm hiểu biết của mình chứ không phải mình triển khai để cho mình hiểu biết. Mình hiểu biết là hiểu biết cái của mình, tư duy về cái của mình hiểu biết ra. Còn cái mà trong kinh sách là cái hiểu biết của Phật, rồi mình huân cái đó rồi cho là mình hiểu biết. Cái đó là cái của người khác, cái vay mượn của người khác làm cho cái hiểu biết của mình.

Còn bây giờ Thầy chỉ gọi cho mấy con đặc tướng, đặc tính của nó, duyên hợp, duyên tan, rồi từ đó những cái danh từ nó đâu có nói gì của Thầy cho các con biết đâu, nhưng mà Thầy gợi ý thôi rồi mấy con dựa vào đó mấy con triển khai sự hiểu biết của mình. Mà triển khai sự hiểu biết là triển khai lại đời sống của mình trong nhân quả chứ gì. Vì mình là con người của nhân quả cho nên mình đầy đủ nhân quả thì mình nói cái chuyện gì mênh mông ở ngoài làm gì, mình nói mình đây thôi. Con chó cắn thì mình biết con chó cắn, mà con chó cắn thì nhân gì, quả gì, nói gì, làm ơn nói cái đó ra dùm.

Chứ con chó cắn mà tui không biết quả gì, nhân gì đây? Con chó cắn mà tui điên, ít bữa tui chết thì nhân quả gì? Thì mình nói ra cái điều đó đi. Mình chỉ cần nói cái điều đó cho đúng cái nhân quả của nó là nó đã tuyệt vời rồi, nó đã đi sâu vào cái tâm tư của mình rồi. Cho nên những tập sách này nó có một cái giá trị tu Định Vô Lậu.

Còn Thiện Trí 'bài làm đầy đủ, đáng khen, hãy làm bài nhân quả khẩu hành ». Hôm nay thì mấy con hầu hết là một số người được Thầy nâng đỡ lên chớ lẽ ra Thầy bắt mấy con phải làm lại nhân quả thảo mộc vì có nhiều người viết chưa đầy đủ. Có nhiều người viết về nhân quả thân hành hoặc là đường đi của nhân quả nó chưa đủ nhưng mà Thầy thấy đi vào trọng tâm của chúng ta là thân hành, khẩu hành và ý hành chúng ta để xoáy vào. Cho nên Thầy thấy mà không được thì bắt buộc mấy con phải làm lại. Cái bài của con, bài làm thì ở đây con làm bài đường đi của nhân quả. Cho nên bắt đầu bây giờ con làm cái bài nhân quả thân hành, nghĩa là con mới làm cái bài thân hành. Có người thì người ta đi đến khẩu hành, con thì đi làm cái bài thân hành. Đó là mình cứ đi từng bước để cho mình triển khai cái tri

kiến của mình.

Cái bài của con Trí Thiện, con làm cai bài hôm nay con, tuy rằng cái bài đường đi nhân quả con người con làm tạm đủ, đầy đủ, nói cái đường đi của nó có đủ trong này, nhưng xuất sắc thì nó chưa xuất sắc, tức là chưa triển khai hết cái đường đi nhân quả của bản thân của mình, nhưng nói đủ - nói đủ tức là nói như Kinh Hành Thập Thiện, nói đủ cái 10 điều ác ở trên cái thân hành, khẩu hành, ý hành, nó đủ chứ nó không có thiếu. Cho nên vì vậy mà con hãy làm cái bài nhân quả thân hành.

Bắt đầu bây giờ con phát bài nhân quả, vậy thì bây giờ mấy con phát giùm Thầy cái này ra dùm con.

[Tu sinh]: Kính bạch Thầy! Chưa thấy bài của con.

[Trưởng lão]: Vậy thì bài của con sót ở đâu? Thanh Quang đây.

Bài viết nhân quả đây ý nghĩa sâu sắc nhắc nhở khuyên răn. Trong cái bài của con đó, con có nhắc nhở chính bản thân mình, khuyên răn. Hãy làm bài nhân quả khẩu hành. Thầy hồi nãy có nói rồi. Có rồi con.

Cho nên Thầy hỏi nãy có đọc cái bài của con. Bài viết nhân quả thân hành : con viết cái bài nhân quả thân hành đầy đủ ý nghĩa sâu sắc, nhắc nhở , khuyên ngăn. Trong cá bài con có cái lời nhắc nhở khuyên răn qua cái thân hành của mọi người, của chính bản thân con. Hãy làm bài nhân quả khẩu hành, con làm tiếp cái bài nhân quả khẩu hành.

[Tu sinh]: Mô Phật ! Con hỏi cái pháp Chánh Niệm Tỉnh Giác đi kinh hành, mình đi nửa chừng mà có vọng tưởng thì mình dừng lại để quán xét, lấy cái niệm đó để quán có được không ạ ?

[Trưởng lão]: Không con, ở đây chưa. Bởi vì Thầy căn cứ vào chỗ này đã, khoan đã. Để rồi căn cứ vào cái thời gian nhiếp tâm. Còn cái pháp Thân Hành Niệm mấy con tập tu thì mấy con cứ tu pháp Thân Hành Niệm. Cứ có cái giờ đó cứ tu pháp đó đi. Nó có vọng tưởng, hay không vọng tưởng thì mấy con cứ tu thôi.

Còn Chánh Niệm Tỉnh Giác mà hiện giờ mấy con đi thì khi nào mà Thầy sắp xếp lớp mà Thầy cho bây giờ con sẽ đi kinh hành ở trong 1 phút, phải không? Thì con tập tu nhiếp tâm và an trú tâm trong 1 phút đi kinh

hành. Còn bây giờ Chánh Niệm Tĩnh Giác mà con tu « con đi con biết con đi », đi tới, đi lui 20 bước hay 30 bước gì, con đứng con hít thở, tùy theo con. Con cứ làm y như cũ để Thầy sắp xếp cho được cái lớp xong rồi thì nó mới đi vào cái chỗ dạy. Chứ bây giờ con dừng lại con quán thì không có được, chưa đến cái giai đoạn. Để Thầy hướng dẫn lần lượt từng bước, từng bước để mình tu tập mình làm chủ, tức là mình ôm pháp mình dẫn dắt cái tâm mình đi vào nhiếp tâm và an trú tâm. Còn cái này là mình đi, cũng như con đi con tập pháp Thân Hành Niệm để tỉnh thức, để phá hôn trầm, thù miên.

Như hồi nào tới giờ Thầy dạy tới giờ mấy con đi kinh hành để phá hôn trầm, thù miên, để tỉnh thức để cho nó không bị buồn ngủ đó thì nó có 4 cái giai đoạn tỉnh thức chứ chưa phải là nhiếp tâm, an trú tâm đâu nha. Nhưng mà ở đây tu tập tỉnh thức để phá cái hôn trầm thù miên của mình thôi. Như giờ mình buồn ngủ quá, con đứng dậy đi kinh hành, đi chừng nào hết buồn ngủ thôi. Nếu con muốn ngăn ngừa cái sự buồn ngủ đó, con ôm pháp Thân Hành Niệm, nó làm cho con tỉnh, nó không có buồn ngủ nữa. Khi mà nó tỉnh rồi mấy con sẽ tu tập

những cái khác.

Còn ở đây là cái ổ đĩa của Từ Quang thì Thầy đã ghi ở trong này cái lời ở trong này cho con rồi. Con về mở ra thì có cái bài của con trong này. Để Pháp Ngộ, con đưa dùm cho Từ Quang con.

[Tu sinh]: Kính thưa Trưởng Lão, con xin có câu hỏi. Con có thắc mắc ở cái chỗ này, tức là về cái trong thời gian để mình tu thì 1 phút, 2 phút đó nhưng mà bây giờ con không muốn nhìn đồng hồ, con muốn xem cái hơi thở của con, hơi thở của con thì 5 hơi thì được 1 phút, trong 5 hơi đó thì hoàn toàn nó không có niệm. Giờ con tăng lên 2 phút, 3 phút thì có thể con không nhìn đồng hồ thì con đếm hơi thở được không? Con đếm khoảng 15 hơi thở.

Thầy: À bây giờ trong cái vấn đề để tập nhiếp tâm và an trú tâm cho được thì bây giờ bắt đầu con chỉ tu tập trong 1 phút. Con thấy 1 phút con là 5 hơi thở đi thì con sẽ đếm 10 hơi thở là con sẽ tu được 2 phút chứ gì. Bây giờ con đã nhiếp tâm được trong 1 phút nghĩa là 5 hơi thở. Mỗi lần đếm được 5 hơi thở là con được an trú, không có niệm gì xẹt vô. Thì lúc bấy giờ con sẽ tu lên 2 phút, tức

là con sẽ đếm 10 hơi thở. Con hiểu không? 5 hơi thở là 1 phút, 10 hơi thở là 2 phút, thì bắt đầu bây giờ con đếm luôn, 2 phút tức là 10 hơi thở của con. Bây giờ có niệm xen vào trong đó tức là con sẽ dùng Định Vô Lậu con quán xét cho nên con dừng cái hơi thở lại, đưa cái niệm mà khởi ra.

Bây giờ cái niệm đó không rõ hình, các con không biết là cái niệm gì phải không, cái niệm gì? Do cái chỗ bị ức chế nhiều quá con không biết cái niệm cho nên nó xẹt ra không có rõ. Cho nên ở đây không có, mình tu bình thường thôi “hít vô tôi biết tôi biết tôi hít vô, thở ra tôi biết tôi thở ra, hí vô, thở ra”, không cho tập trung nhiều? con hiểu không? Không tập trung nhiều cho nên cái niệm nó hiện ra rõ ràng, nó không lơ mờ, con biết ngay liền cái niệm đó nó thuộc về cái gì thì con đặt cái niệm đó thành cái đề tài vô lậu, con dùng nhân quả của vô lậu mà con quét nó. Con hiểu cái quét của nó không? Tức là từ duy trên cái niệm đó thuộc về nhân quả gì, thì con thông suốt được cái niệm đó, cái niệm đó nó ở trong cái quả nào thì lúc bấy giờ nó thông suốt là nó quét rồi. Tức là thông suốt được cái niệm đó nó nằm ở trong cái nhân quả nào đó thì con đã quét

nó rồi, con hiểu không? Nó không còn.

[Tu sinh]: Kính thưa Trưởng lão! Ví như cho con hỏi là vậy này, tức là như con không nhìn đồng hồ mà con căn cứ trên hơi thở.

[Trưởng lão]: Ờ thì được rồi, Thầy chấp nhận rồi mà

[Tu sinh]: Thì nó có trở ngại gì không?

[Trưởng lão]: Không, không có trở ngại gì hết con.

[Tu sinh]: Ví dụ như con tu tới 5 phút mà bây giờ con cứ đếm hơi thở, mà con đếm như vậy thì nó thành pháp quán mất rồi.

[Trưởng lão]: Đúng rồi, nhưng mà điều kiện là con bây giờ giai đoạn này con không thể nào? Bây giờ không lẽ mà căn cứ vào 1 phút mà con cứ dòm đồng hồ hoài thì nó bận tâm con quá con hiểu không. Thôi tốt hơn mình dùng cái sổ tức này đi. Nhưng mà đến khi được 10 phút rồi, phải không? hay hoặc là 30 phút. Nếu mà con tu 10 phút hoặc 30 phút thì bắt đầu bây giờ bỏ cái sổ tức liền tức khắc. Khi nào mà cần thiết Thầy thấy ở nếu mà bây giờ con mà cứ sổ tức như vậy nó sẽ thành cái tướng, sổ, con không

đếm nhưng đầu con nó cứ đếm: hít vô nó cũng đếm, thở ra nó cũng đếm, nó đếm 1, 2, 3, 4, nó thòm thòm nó đếm trong tưởng con thì con bị thói quen tưởng rồi, thì Thầy không để cho con lọt vô trong đó đâu mà sợ, tới giai đoạn nào con tu tới 5 phút hay 3 phút, Thầy bảo bây giờ dừng trong 5 phút. Thì trong 5 phút con biết thời gian 5 phút nó dài chứ nó không phải nặng như 1 phút nữa đâu, 1 phút con cứ dòm miết đồng hồ coi kim chỉ giây đó coi nó chạy tới chưa, có phải không? Nó cứ bận tâm con nó nhìn cái đó để cho con, thà là con đếm hơn là con nhìn con bị phân tâm. Lúc bấy giờ con cứ đếm để con nhiếp tâm thôi, con hiểu không? À bây giờ nó nhiếp tâm mình nhưng mà tới 5 phút Thầy bảo con không cần nhiếp tâm nữa.

À bây giờ bắt đầu cứ mình tu, mình tác ý rồi bắt đầu mình biết hơi thở ra, tùy tức đó, mình biết hơi thở ra vô. Sau đó rồi cái chỗ mình nhiếp tâm, chỗ mình tùy tức đó, cái hơi thở, bởi vì con dùng hơi thở mà, hay hoặc là con dùng bước đi mà, chừng đó thay đổi liền tức khắc. Khi mà Thầy thấy nó tới chỗ nào đó thì thay đổi liền, con không có dùng tùy tức nữa, con không còn dùng bước đi nữa mà ở chỗ thanh thân để mà tiến tới.

Còn bây giờ đó là cái giai đoạn trả bài và đồng thời Thầy gợi ý cho mấy con để phân lớp mà tu 1 phút, 2 phút đó, thì bắt đầu bây giờ là cái giờ mấy con hỏi Thầy, cái giờ này để hỏi Thầy. Thì các con đã hỏi Thầy rồi. Bây giờ thì các con nhớ, khi tới cái hướng dẫn này là cái điều kiện để hướng dẫn mấy con chứ mấy con không biết cách thức tu tập đâu. Mấy con đang hỏi là vì mấy con đang tu tập nên mấy con hỏi, chứ thực sự ra tới chừng đó mà Thầy sắp xếp lớp rồi.

Thầy thấy bây giờ con ghi kĩ lưỡng, con nhiếp tâm của mình ở trong hơi thở hay là bước đi. Thì điều kiện đó mấy con ghi cho Thầy cái tờ giấy đó. Đi kinh hành mấy con nhiếp được bao nhiêu thì mấy con ghi cho Thầy mấy bước đi. Như Phước Tồn đó, ghi là 10 bước đi, Thầy biết rằng nhiếp tâm ở trong bước đi rồi chứ không phải hơi thở. Con con ghi hơi thở thì Thầy sẽ đưa về phần hơi thở của con là vì con không rời loạn hơi thở. Do như vậy mỗi người đều có thể phân thấy được cái đi, hoặc là cái hơi thở, hoặc là cánh tay đưa ra đưa vô, đều là cái đối tượng, cái niệm để mà nhiếp tâm tĩnh thức. Do mấy con cũng phải ghi rằng tất cả những cái đặc tướng của mấy con nó hợp với hơi thở

hoặc là hợp với cái bước đi. Nghĩa là mình thấy mình tu cái đó nó thích. Như bây giờ con thấy tu hơi thở nó thích, còn con thấy đi kinh hành nó thích, mà con thấy nhiếp tâm được trong kinh hành hơn là hơi thở. Con thấy hơi thở nó nhiếp tâm được hơn là đi kinh hành. Đó là đặc tướng của con nó thích với cái pháp đó. Cho nên con tu nó dễ dàng hơn.

Cho nên vì vậy mà những cái phương pháp đó thì mấy con thấy mình thích cái pháp nào thì mình ghi pháp này để Thầy đưa. Cái người đó họ ngồi hít thở chứ họ đi được không? Cho nên vì vậy trong lúc con ngồi tu hơi thở thì con phải ngồi nhiếp tâm. Con cái người mà người ta nhiếp tâm trong bước đi thì người ta đi kinh hành. Còn hiện giờ cái pháp nào mà mấy con đang tu như đi kinh hành hay đi Thân Hành Niệm thì mấy con cứ giữ nguyên cái đó đi. Rồi chừng đó trong một tuần lễ, trong một ngày Thầy cho các con ôm lấy pháp Thân Hành Niệm, người nào cũng phải tu ôm pháp tu Thân Hành Niệm hết, chớ không phải nói là ờ tôi thích tôi tu, tôi không thích tôi không tu, không phải. Cái pháp đó nó giúp cho cơ thể của con khỏe mạnh thì buộc lòng mấy con

phải thực hiện nó trong cái giờ nào Thầy quy định trong cái giờ của mấy con tu pháp Thân Hành Niệm. Chớ không phải pháp Thân Hành Niệm để tu để đi đến rốt ráo đâu mà giúp cho cơ thể mấy con khỏe mạnh để mấy con tiếp tục mấy con tu cho tới cuối cùng. Chớ không khéo mấy con ôm pháp Thân Hành Niệm thì coi như mấy con dễ bị bệnh đó, phải không?

Do như vậy là trên cái pháp Thân Hành Niệm thì các con tu theo cái sự tác ý của từng hành động mà mấy con tu. Còn vấn đề nhiếp tâm và an trú tâm thì Thầy tùy theo ở cái đi kinh hành, hoặc hơi thở. Mấy con hợp cái nào là Thầy sẽ hướng dẫn mấy con cái đó.

Còn riêng các bác, các cụ mà lớn tuổi - cái phần này riêng rồi mấy con, chứ không phải cái phần nhỏ tuổi đâu, thì mấy bác, mấy cụ đi kinh hành để phá hôn trầm, thù miên. Đi cứ như đi vô sự, đi chơi chứ không phải tập trung theo từng bước đi mà để từng phút giây mà nhiếp tâm và an trú tâm. Cái phần này mấy bác không có tu tập cái này đâu. Và về cái hơi thở, mấy bác, mấy cụ không có được tu về cái hơi thở mà nhiếp tâm và an trú tâm trong cái hơi

thờ. Vì lớn tuổi rồi không sử dụng được cái này. Cho nên vì vậy mà **các bác lớn tuổi rồi thì chỉ tu tâm thanh thân, an lạc, vô sự mà thôi**, nhiếp tâm trong đó được 1 phút, 2 phút Thầy sẽ hướng dẫn cái này cụ thể cho để giữ cái tâm bất động của mình thôi chứ không có được tu tiếp khác. Tu cái khác, các bác, các chú không có đủ sức mà nhiếp tâm, mà mình vận dụng nhiều mình sẽ ảnh hưởng thần kinh của mình rất lớn. Cho nên người lớn tuổi thì phải tu theo người lớn tuổi, không có thể nào tu theo người nhỏ tuổi được bởi vì cái sức khỏe nó không còn và sự tập trung nó không mạnh đâu. Bởi vì cái thần kinh của mình bao giờ nó lớn tuổi nó yếu rồi, nó không phải như tuổi trẻ, cho nên tu khác rồi, phải không? Vì vậy mà tu như người ngồi chơi, thanh thân, an lạc, vô sự chứ không có tu gì hết nhưng mà không có định tĩnh. Đó là tu từ trên trạng thái bất động của chúng ta. Đó thì mấy bác, mấy chú lớn tuổi rồi nhớ kĩ. Người tuổi trẻ thì không được tu cái điều này. Mình còn đủ sức khỏe mình phải vận dụng, tận lực của mình ra để cho mình đạt được cái sự an trú, định tĩnh tâm mình thì mới được.

Còn các bác, các chú người ta lỡ có đi

người ta cũng ở trong trạng thái thanh thản, an lạc, vô sự người ta bỏ thân người ta cũng vào niếp bàn được. Chứ còn mình tu như vậy nó không đủ. Và đồng thời từ cái Định Vô Lậu các bác, các chú Thầy cũng nâng đỡ, cái sức mà tư duy, suy nghĩ, mặc dù người ta trải qua một cuộc đời rất nhiều về nhân quả rồi, nhưng mà người ta ngồi lại để người ta nhớ người ta có cái quên, cái nhớ, không thể nào người ta nhớ hết. Có nhiều người thì còn nhớ hết nhưng ngồi lại ghi thì họ ghi được chứ không phải không. Nhưng mà để áp dụng vào đời sống xả tâm họ, họ không có đủ sức triển khai cái điều đó. Cho nên vì vậy mà Thầy áp dụng cho họ rất dễ dàng là trên Tứ Niệm Xứ để xả tâm của họ hơn là dùng cái tri kiến qua cái pháp tác ý. Họ hiểu được mức độ nào tốt mức độ này. Triển khai tri kiến của họ nó thành cái thắng trí để cho họ hiểu ngay làm sao cho nó gọn nhẹ để cho họ hóa giải được cái tâm của họ đang đầy rẫy sự đau khổ ở trên thân tâm của họ, để giúp cho họ vượt qua được cái khó khăn của cái người già.

Thì hôm nay về cái lớp người già thì nó riêng. Và đồng thời trong cái lớp của chúng ta mấy con còn sức khỏe thì mấy con rảnh

tu về cái nhiếp tâm và an trú cho được từ 1 phút cho đến 30 phút. Làm sao mà mấy con nhiếp tâm cho được mà không bị ức chế thì đó là điều Thầy sẽ dạy. Còn vấn đề khác thì mấy con yên tâm đừng có lo, để Thầy dạy tới rồi. Bởi vì các con chưa học tới các lớp đó mà mấy con lo hỏi lớp đó thì như vậy sớm quá. Cũng như bây giờ các con chưa, mới học lớp 1 mà hỏi cái chuyện bài vở của lớp 2 thì mấy con hỏi để chơi chứ mấy con có tu tập được gì đâu, phải không? Cho nên Thầy dạy tới đâu thì mấy con làm tới đó. Còn cái pháp nào bây giờ mấy con đang tu thì mấy con tu, không có sao hết đâu, nhưng mà dạy tới đâu thì cẩn thận, kĩ lưỡng tới đó, đừng hỏi tới pháp cao siêu. Rồi bắt đầu con hỏi.

[Tu sinh]: Kính thưa Trưởng Lão, ví dụ như là cái Thân Hành Niệm con đi một vòng như vậy được 15 phút, mà con đi 15 phút rồi con thấy nó không có ức chế, mà con đi chậm hơn, đi mau hơn thì con thấy nó không có thích hợp. Nên con xem 15 phút một vòng thì nó có lâu hay không.

Thầy: Không lâu con, không lâu. Bởi vì Thân Hành Niệm nó tùy theo đặc tướng của mấy con, mấy con tu thoải mái là được thôi, chứ không có gì hết. Nhưng mà bây

giờ tu mà để nhiếp tâm và an trú tâm thì được. Phải không? Tu mà nhiếp tâm, an trú tâm cho được thì để Thầy sẽ dạy cho mấy con cách thức để cho mấy con tu tập cho được. Thầy chỉ bây giờ sắp xếp mấy con là mấy con hợp với hơi thở thì mấy con ghi hơi thở, còn mấy con hợp với đi kinh hành tức là thân hành ngoại- bước đi kinh hành của mấy con, mấy con hợp với cái nào mấy con cứ ghi. Mấy con thấy thích mình nhiếp tâm, cái đó nhiếp tâm thấy dễ dàng, an trú dễ dàng thì mấy con ghi cái đó cho Thầy thôi để Thầy biết mấy con ở pháp đó tu pháp đó nó hợp với mấy con, để mấy con thực hiện được nó thoải mái, nó dễ chịu. Còn bây giờ mấy con hít thở mấy con thấy tức lói, mệt, như vậy bắt mấy con tu hơi thở thì không được. Tùy theo đặc tướng của mấy con. Có người người ta đi kinh hành người ta thấy an trú, có người hít thở người ta an trú. Tùy theo đó mà dạy mấy con để cho mấy con nhiếp tâm và an trú, để giúp cho mấy con định tĩnh. Đó là cái phần đó. Còn cái phần các con tu như pháp Thân Hành Niệm, tùy theo, tùy theo đặc tướng của mấy con.

[Tu sinh]: Kính bạch Thầy ! Hiện giờ con vẫn tập hai pháp: Một là đi kinh hành

Chánh Niệm Tĩnh Giác, 2 là cũng dùng Định Niệm Hơi Thở kết hợp với Định Vô Lậu để khi mà có ác pháp đến là con dùng Định Vô Lậu để quán xét xong con dùng Định Niệm Hơi Thở để đẩy ác pháp nó đi. Nên bây giờ con vẫn đang tập 2 cái pháp đó. Mà con thấy 2 pháp đó, nhất là Định Niệm Hơi Thở con vẫn nhiếp tâm giống như đi kinh hành Chánh Niệm Tĩnh Giác. Vậy thì con nên tập như thế nào?

[Trưởng lão]: À, con nên tập, nếu mà con hợp 2 cái pháp đó thì con nên sử dụng 2 cái pháp đó mà con tu tập. Thầy sẽ dạy cho con nhiếp tâm và an trú tâm trong đó ở trong từng phút đi lên, từng cái phút giây con sẽ đi lên. Bây giờ con ghi ở đây 30 giây, Thầy thấy con ghi rất là căn bản, căn bản để đi lên đó con. Do đó từ chỗ pháp mà con đã hợp với con thì từ chỗ đó Thầy sẽ hướng dẫn con đi lên, từ 30 giây đi lên 1 phút, đi lên 1 phút được rồi thì đi lên 2 phút, từ đó mà con đi lên. Mà Thầy hướng dẫn là phải nhanh thôi chứ không có chậm đâu. Trong một tuần lễ mà gặp trở lại Thầy là coi như là có tăng đó mấy con, tu sao tăng lên đó.

[Tu sinh]: Bạch Thầy, theo con nghĩ thì 1 phút thì hiện giờ chưa hẳn làm được, nó có

lâu lâu nó bị, mà 30 giây thì chắc ăn Thầy.

[Trưởng lão]: Đó thì bắt đầu bây giờ mình tu 1 phút đặng cho có đó, đặng mình dùng cái Định Vô Lậu mình quét nó thôi, mình quét nó ra cái niệm đó. Con nó hoàn toàn không có thì tốt.

[Tu sinh]: Con hỏi Thầy bữa hôm trước thì Thầy nói về nhiếp tâm cho nên con tập nhiếp tâm trong 5 phút thì nó cũng có cái niệm khởi lên. Chẳng hạn như Thầy nói là trong lúc mình ngồi nó có cái niệm nó chưa thành hình, rồi mình phải để tự nhiên cho nó thành hình, bạch Thầy, không phải cái niệm nào nó cũng thành hình, mà không phải cái niệm nào nó không thành hình. Vì trong lúc mình đang hướng tâm một pháp, con hướng tâm một câu thì nó có những cái niệm nó không lên hình, con thả lỏng nó cũng không lên. Vì cái câu pháp hướng đó mình hướng là nó đã đi rồi, thì nhưng cái ác pháp đó nó bị mất rồi, nó có lên thì nó vẫn chết. Cho nên bởi vậy nó không có ra hình, những cái niệm nó khởi lên.

[Trưởng lão]: Nó lên nhưng nó không ra hình đó. À bắt đầu bây giờ mình tu không phải vì mình ức chế nó cho nên nó lên. Nhưng

mà tại vì cái pháp hướng của mình nó tới đó nó bị diệt nó cho nên nó lờ mờ nó không có rõ nữa thì nó đang bị cái pháp hướng đó diệt nó. Cho nên đó thì mình không quan trọng đâu. Do đó mình thấy ờ có cái cái niệm nó lên đó thì cái pháp hướng mình đang tác ý diệt nó rồi hoặc là nó rõ thì mình đưa vô Định Vô Lậu thì quét, còn nó rõ thì pháp hướng đẩy đi.

[Tu sinh]: Bạch Thầy, Thầy đang dạy cái pháp mà nhiếp tâm đó, thì con thấy lâu nay như vậy mình tu tập bị ức chế. Khi mà vừa rồi con tập 5 phút đợt trước đó, thì con quán lại giờ mình tu quá ức chế, mà giờ mình cũng bị đang ức chế. Vì mình muốn cho được tăng lên là mình cố gắng để nhiếp tâm mình đi, để ức chế mình sẽ bị lọt qua tưởng rồi, lọt qua ức chế tâm là căng đầu, căng... Nên con thấy điều đó rất là sai lầm nếu mà mình cứ triển khai cái phương pháp tu tập cũ như vậy là sai.

[Trưởng lão]: Còn bây giờ Thầy triển khai Thầy dạy mấy con. Kì này mấy con tu sẽ dùng Định Vô Lậu mấy con quán, mà bây giờ mình tu mình không ức chế, mình đâu có rắng tập trung phải không. Con thấy bình thường hít vô tôi biết tôi hít vô, thở ra tôi

biết tôi thở ra thì mình hít vô thở ra theo kiểu bình thường của mình thôi chứ không phải ráng chăm chăm mà nhìn nó, tập trung cho cao, không được điều đó phải giảm bớt. Do đó nó có cái niệm, mà cái niệm nó bị phương pháp tác ý của mình thì nó không có rõ hình được nhưng mà nó vẫn còn cái gốc của nó, nó cứ ra vô như vậy thì nó không rõ hình. Mình không ức chế nó mà nó vẫn vô ra. Thầy tin rằng mấy con tu mà tự nhiên hơn thì cái niệm mà không có rõ ràng đó thì nó không có đến các con đầu. Do ức chế mà cái niệm không rõ ràng đó nó đến, bị ức chế nó, nó hiện ra, nó xẹt qua nhanh quá, không biết nó cái gì đây? Nó xẹt vô cho nên nó không rõ. Do đó con tu tự nhiên hơn nó sẽ hiện hình rất rõ và hiện hình rất rõ thì cái Định Vô Lậu quét nó thôi. Cho nên ngồi mà quét tâm thì quét phải rõ cái niệm chứ còn nó không rõ biết nó thuộc về cái gì đây mà quét, biết nó thuộc về tham, hay sân, hay si mà quét được. Cái quét có nghĩa là hiểu nó chứ không có gì hết. Cái mục đích là mình hiểu được cái nó chứ không phải là ở: mình tác ý cái niệm này là đi đi, không phải cái kiểu đó, kiểu đó kiểu ức chế, nó không phải tác ý như vậy mà nó tác ý như thế này này

nó cần hiểu cái niệm đó thôi. Đức Phật dạy mà, hiểu cái niệm đó là cái niệm đó nó sẽ đi, mình hiểu nó bằng tri kiến của mình, mình hiểu nó là cái niệm ác, niệm thiện thôi, chỉ cần hiểu nó thôi. Hiểu đây là cái tâm dục của mình đó. Mà mình biết nó là ác rồi thì chắc chắn mình không chấp nhận, tự mình mình biết rồi mình không có chấp nhận nó thì nó đi rồi.

[Tu sinh]: Bạch Thầy không chấp nhận nhưng nó vẫn đến mà Thầy, nó đang mạnh chứ mà Thầy.

[Trưởng lão]: Nó đang mạnh là tại cái vì nghiệp lực nó còn, nó huân nhiều lần. Nó đến nữa thì mình không cần tác ý nữa, lại hiểu thêm lần nữa, cũng như mình thâm nhuần cái Định Vô Lậu chứ đừng có tác ý bất thành linh.

[Tu sinh]: Thưa Thầy, Thầy dạy hiểu thêm thôi chứ không tác ý đuổi nó đi.

[Trưởng lão]: Ờ, không tác ý đuổi nó đi

[Tu sinh]: Hay là mình quán xét nó xong rồi mình tác ý đuổi đi.

[Trưởng lão]: Ờ, được rồi, mình quán xét tác ý đuổi đi được. Mà mình chưa quán

xét mà tác ý đuổi đi thì không được. Mà giờ nó đến một lượt nữa thì mình biết cái lực của mấy con đây. Hồi đó tao huân mấy lần mà y vô mấy lần chứ gì. Được, mà y vô đi tao quét nữa. Cứ cho nó đến. Có một cái lá tre, có một bụi tre mà lá tre nó rớt trong nhà mình, đó phải không? Lá nào cũng lá tre phải không, lá này rớt tao quét, lá kia rớt tao quét, cũng cái thứ này tao quét qua.

[Tu sinh]: Bạch Thầy không tỉnh thức là nó dẫn mình đi luôn đó Thầy.

[Trưởng lão]: Ờ thì lẽ đương nhiên.

[Trưởng lão]: Ái kiết sử là nó dẫn mạnh lắm.

[Trưởng lão]: Thì đó nói về ái kiết sử. Bây giờ mấy con chưa có tu tập Thập thất kiết sử mà, chứ còn tu mà quán được kiết sử rồi thì mấy con không sợ đâu. Nó đến là kiết sử rồi, bắt đầu đưa đề tài nó ra mình quán.

[Tu sinh]: Bạch Thầy, nếu mà nó về theo Định Vô Lậu không đủ sức để dẹt nó hiện giờ, thì ví dụ như mình thấy nó rồi, mình bắt nó được rồi, mình biết nó được rồi, mình quán một chập, mà mình quán một chập nó dẫn mình đi, cho nên mình tác

ý đuổi nó.

[Trưởng lão]: À không. Bây giờ nó như thế này này, con quán, con hiểu nó rồi. Tức là con hiểu cái niệm đó về thất kiết sử, Ái kết sử đi, là con hiểu nó rồi thì tức là đã hóa giải nó rồi đó, thì bắt đầu thêm cái tác ý đó nữa thì coi như là hẩn yên lặng rồi đó. Bây giờ ví dụ như con hóa giải, con hiểu nó rồi, tâm thanh thân, an lạc, vô sự- tức là con lòi nó về thanh thân, an lạc, vô sự đó nó bắt đầu đó tập trong trong thanh thân, an lạc, vô sự. Bây giờ cái niệm đó, tại vì cái niệm đó trở lại một lần nữa là vì hồi mình huân nó 2, 3 lần chứ không phải một lần cho nên bây giờ nó chưa, nó tan lần thứ nhất chứ nó còn nhiều lần nó huân. Bởi vì một lần con nhớ đến gia đình mình nhớ, tức là mình huân thêm cái ái kiết sử. Rồi mai một mình nhớ một lần mình huân thêm chút nữa. Cho nên nó huân nhiều thì phải xả nhiều chứ sao, mà cái ái kiết sử nó huân nhiều lắm con, chứ nó không phải một lần đâu. Bữa nay tui nhớ mẹ tui quá, tui muốn về mà giờ về chưa được. Một là huân vô. Rồi ngày mai chưa về được nó lại khởi niệm: không biết mẹ mình ở nhà có bình an không? Không biết có bệnh gì không? Mình ở đây cứ nhớ. Đó là nó huân

thêm lần nữa. Và cứ như vậy thì mình biết như vậy. Bây giờ cứ quán này, ái kết sử chứ gì? Thì vẫn quán đó mà, càng quán nó càng thâm sâu hơn nữa, càng có lý giải ở trong tri kiến của con hơn nữa.

Ờ bây giờ nếu ái kiết sử thì mình quán nhân quả chứ gì? Chùm nhân quả mà. Vậy thì bắt đầu mình phải giải quyết như thế nào đây? Giải quyết như thế nào? Thì khi đó mình giải quyết hoặc là mình về, hoặc là mình ở đây. Cũng như Thầy nói bây giờ như thế này, lấy qua kinh nghiệm bản thân của Thầy. Khi mà Thầy ở trên Hòn Sơn thì những cái tháng đầu Thầy không có nhớ mẹ Thầy. Nhưng mà cái tháng cuối cùng mà Thầy rời khỏi Hòn Sơn thì nó cứ nhớ mẹ Thầy, nó nghĩ, nó nghĩ nhiều cái độc đáo lắm. Mẹ Thầy bây giờ chỉ có gần với cô Út. Hai người phụ nữ này mà người đàn ông trộm cắp tham lam họ biết được vô họ sát hại, họ giết đi. Thì mình ở trên núi này mình tu tập như vậy là mẹ mình bị giết đi, rồi mình bỏ mẹ mình đi như thế này. Nó lý luận mà. Cho nên vì vậy mà nó tới lui, tới lui hoài. Ban đầu Thầy nói tu hành không lo tu hành mà ở đó nhớ mẹ nữa. Bộ nhớ mẹ mà giải thoát được sao? Cũng gần chặn

nó đó nhưng không được. Nó cứ nhớ. Thầy nói thôi được rồi, Thầy sẽ giải quyết, Thầy về Thầy ở dưới bóng mẹ cho mày gần cho mày nhớ. Mà Thầy ở dưới bóng mẹ thì chắc chắn là trộm cướp nó không dám tới. Bởi vì nó tới thì có đàn ông nó đâu dám. Cho nên vì vậy Thầy trở về Thầy nấp dưới bóng mẹ. Mẹ Thầy nấu cơm Thầy ăn, Thầy tu. Thầy thấy nó an hơn là Thầy ở trên Hòn Sơn. Mặc dù Hòn Sơn nó thanh vắng nó có một mình Thầy thôi nhưng mà nó không an là tại vì cái tâm của Thầy, ái kiết sử nó mạnh. Mà Thầy thấy sống như vậy thì về Thầy thấy Thầy sống đúng đạo đức. Mẹ Thầy đang nhớ Thầy tức là nhớ con. Con hiểu không? Đi chu du tu hành gì không biết sống chết ở đâu, nghe nói nó lên Hòn Sơn nó ở.

Thì bởi vì như thế này nó mới có những điều kiện Thầy nói như thế này này. Khi Thầy ở trên Hòa Thượng Thanh Từ thì cô Út lên thăm Thầy mới báo cho biết ở nhà có mấy người ở gần đó họ biết rằng cô Út với mẹ Thầy có 2 người. Do đó nửa đêm họ xách cái dao phay họ gõ cửa rồi họ lấy cái dao phay họ khều lỗ tai cô Út- không có đeo bông chứ phải có đeo bông chắc nó lọt rồi. Rồi nó thấy vì Thầy cất cái nhà cho mẹ Thầy

với em Thầy ở cũng như nhà thiếp nó nhỏ vậy thôi, nghèo thôi, đi tu, cô Út đi buôn bán mà sống thôi. Cho nên Thầy mới đi tu. Như vậy cô lên cô nhắc lại những cái chuyện mà nó vô nó muốn chặt đầu để lấy vàng đi được. Cho nên vì vậy những cái hình ảnh đó mà khi Thầy lên Hòn Sơn nó bị những cái hình ảnh đó mà Thầy nhớ, Thầy thương mẹ, thương em Thầy, tội nghiệp. Thầy nói bây giờ sao mà cứ nhớ.

Hồi mới lên mấy tháng đầu nó không có, mà cuối cùng nó hiện ra cái ái kiết sử, nó ghê gớm lắm. Thầy nói, nghe nói ái kiết sử là Thầy quá sợ, nó ray rứt nó làm cho Thầy khổ lắm. Cho nên Thầy nói nếu mà cái tâm như thế này làm sao mà ngồi nhiếp tâm được. Mà mấy con biết tuy nó vậy chứ mà Thầy nhiếp tâm vô hơi thở, Thầy nhiếp tâm vô, Thầy nhiếp tâm tùy tức là không có một bóng dáng nào. Cái sức Thầy nhiếp tâm mạnh lắm. Nghĩa là 30 phút không có niệm mà. Lực của Thầy nhiếp tâm ghê lắm, cho nên Thầy tu thiền Đông Độ dễ dàng lắm. Nhưng mà cái ái kiết sử nó đánh Thầy tan nát. Thầy nói đúng, xả ra không bao giờ Thầy chịu đựng nổi cái tình thương mẹ của mình. Bởi vì đời của Thầy, bây giờ ông thân Thầy

mất rồi, chỉ còn có mẹ Thầy, mà mẹ Thầy già rồi. Cho nên Thầy nói thôi bây giờ tốt hơn, tới đâu, tới đâu. Cứ về mình cắt cái thắt gần bên mẹ mình. Nhờ mẹ mỗi ngày cúng dường cho mình bữa cơm mà bà vẫn còn được phước hơn. Cuối cùng Thầy về Thầy núp dưới bóng mẹ, không nhớ nữa con. Đó bây giờ thấy tác bệnh không nhớ nữa, nó hết nhớ rồi con.

Mà Thầy dặn mẹ Thầy đừng nói chuyện, đừng có nói gì hết, để cho Thầy yên tu, coi như là Thầy đã đi đâu xa vậy thì Thầy mới ở đây được tu, chứ mẹ cứ đến mẹ nói chuyện này kia thì con tu không có được. Thầy dặn hết em Thầy, Thầy cứ ở trong thắt Thầy lo tu thôi. À cuối cùng Thầy thực hiện được. Thầy thấy rõ ràng là mình núp dưới ái kết sử mà mình tu chứ mình tu lìa xa ái kết sử chắc mình bút không nổi, nó dữ lắm con, đúng là cái tình cảm con người nghe lắm, mà nó ray rút lắm.

Đó cho nên trong cái sự tu tập nó phải biết xả con. Đức phật nói khi mình diệt lậu hoặc có lúc mình phải thọ nhận nó mà diệt, có đúng không, mấy con nhớ không? Có lúc mình cần rằng trọn trắng con mắt mình diệt, có lúc mình dùng pháp tác ý mình diệt, còn

có lúc phải thọ nhận mà diệt. Nó có 7 điều diệt lậu hoặc mà. Mà cái đó là lậu hoặc chứ gì, mấy con biết cái đó là lậu hoặc mà bây giờ mình dùng tất cả mọi cái mình ức chế nó toàn bộ không được. Giờ tui thọ dụng nó để tui diệt nó, mà đúng thọ dụng thì mới được.

Hay chứ ,Thầy nghĩ lời Đức Phật dạy hay con, cho nên mấy con nên áp dụng vào những cái điều đó. Bây giờ cái vấn đề mà nói về ái kiết sử mấy con quán mà Thầy nó không đi, xin Thầy bây giờ con sẽ ra con giải quyết vấn đề này, thì mấy con giải quyết xong mấy con vô, mấy con tu rất yên. Chứ còn mấy con ngồi đó thì (không yên đâu).

Cho nên Thanh Quang hỏi Thầy về gia đình đó Thầy cho liền. Con nhớ không? Đó là giải quyết về ái kiết sử của gia đình mình đó con. Mà nếu mà Thầy không cho chắc hồi đó nó đánh con tan nát. Đó con hiểu tâm lý của Thầy là trải qua kinh nghiệm, cho nên mấy con hỏi đúng, nói đúng ngay cái ái kiết sử là Thầy cho liền. Thầy biết cái đó là cái hiểu, cái lòng thương yêu của mình đối với...

057-(LCK-026C)

- * **Định vô lậu**
- * **Vấn đạo áp dụng xả tâm**
- * **Nhiếp tâm**
- * **Nhân quả**
- * **Cận tử nghiệp**
- * **Thánh cư sĩ**
- * **Vô minh lậu**



Cái ái kiết sử nó là đạo đức của con người đó mấy con. Cho nên người nào nói mà về đối với cha mẹ này kia, Thầy khuyên đi về liền. Bây giờ ở đây, Thầy nói bây giờ đây, Kim Quang có mặt ở đây này, mà nói đến tình mẫu tử là Thầy khuyên đi về liền đó con. Minh tu ngay chỗ đó là đạo đức của mình đó, chứ không có chỗ nào khác đâu, giải thoát là ở chỗ đó chứ không phải chỗ nào đâu. Mà chính những cái bài viết của Kim Quang là cái luận của nó đầy đủ lắm, nó đủ tri kiến để nó chống lại ác pháp xung quanh nó khi mà nó về nó tiếp xúc với chuyện đời. Cái tri kiến giải thoát đó nó sẽ giúp cho nó

bình an. Thầy biết mà, cái người nào viết bài vở thông suốt rồi Thầy biết, cái người đó sẽ chiến thắng được những ác pháp, đem lại sự bình an, bảo vệ được sự bình an họ. Họ hoàn toàn họ vô lậu đó.

Đạo Phật là như vậy chứ nó không phải Đạo Phật là ngồi như gốc cây mà ngồi thiền nói là tôi nhập định. Mấy người có thấy mấy người lên núi mà nhập định họ làm có được cái gì, phải không?

Ông Phật, cái tăng đoàn của ông có bao giờ ông trèo lên núi ởng ngồi trên hết trên đâu. Ông luôn luôn đi khát thực sống. Trời đất ơi! Ông tiếp xúc trong mọi mặt ở trong thế gian này, ông đâu có lia đời mấy con, có phải không? Nhưng mà toàn bộ đệ tử của đức Phật chứng quả A La Hán chứ đâu phải lơ mơ.

Con thấy ông Mục Kiền Liên, ông Xá Lợi Phất, ông La Hầu La, ông Phú Lô Na, toàn bộ là những người chứng quả A La Hán. Nhưng mà người ta có lia đời đâu, người ta có bỏ đời người ta ngồi trên núi. Mấy con có nghe mấy ông đó ngồi 7, 8 ngày chưa, phải không mấy con?. Người ta ngồi dễ dàng lắm nhưng người ta không cần ngồi, người ta chỉ

cần cái bất động tâm người ta thôi.

Đó, thì con thấy cái vấn đề tu hành của Đạo Phật không có khó, chứng quả A La Hán không có khó đâu mấy con.

Bây giờ Thầy nhắc lại cho mấy con nghe. Ông Phú Lô Na khi Đức Phật trải nghiệm ông Phú Lô Na thì ông nói: mọi cái gì người ta hại ông, thế cuối cùng ông nói người ta vẫn còn thương ông. Thì ông sao mấy con? Các con có đọc “Sóng gió Chân Như” không? Thì con có thấy ông Phú Lô Na không? Đức Phật trải nghiệm ông như vậy là chứng quả A La Hán ở chỗ cái lòng mà ông biết rằng ông ở trong cái thiện pháp không bao giờ ông ở trong ác pháp, ở trong cái lòng thương yêu của ông chứ không có ngoài cái lòng thương yêu của ông.

Thì như vậy con thấy trên Tứ Vô Lượng Tâm thì nó là một cái pháp độc nhất. Tâm Từ là một cái pháp độc nhất mà, tâm Bi là một cái pháp độc nhất. Ôm cái lòng từ, cái lòng thương yêu của chúng ta là chúng ta đã được giải thoát rồi, vô lậu rồi chứ cần gì phải tu cái thứ gì nữa đâu. Các con có 8 cái pháp độc nhất để mà chúng ta thực hiện chúng ta được giải thoát chứ gì? Thì tâm Từ, tâm Bi,

tâm Hỉ, tâm Xả đó là một cái tâm để chúng ta thực hiện được Định Vô Lậu của chúng ta chứ gì.

Cho nên vì vậy mà ông Phú Lâu Na ông thực hiện được cái tâm Từ của ông thôi. Cho nên người ta chửi ông, ông nói cũng vẫn còn thương, người ta đánh ông ông vẫn còn nói thương, người ta cầm dao giết ông nói ông vẫn còn thương. Thì thôi, rồi, ông đi đi chứ tui còn nói gì được ông nữa đâu. Ông Phật còn nói gì được nữa, ông giải thoát như vậy rồi. Có ông trời bây giờ nói bây giờ. Tui hỏi ông thần thông chi ông nữa.

Các con thấy điều đó xác định được con đường của Đạo Phật thực tế chứ đâu phải không thực tế đâu, nó cụ thể. Còn bây giờ nói ông phải bay lên trời, ông ngồi xếp bằng ông bay tui coi coi thử, như vậy tui mới chứng ông chứng quả A La Hán. Ông Phật có trác nghiệp cái người đệ tử mình cỡ đó không mấy con? Có thấy bao giờ không? Không. Đâu có đâu!?

Vậy mà sao chúng ta cứ nghĩ cái chuyện Tam Minh, thần thông không à. À tui tu tui phải có thần thông là tui mới chứng quả A La Hán. Cái đó là cái nghĩ sai. Tui tu tui

phải ngồi thiền, nhập định 7, 8 ngày. Sao ông Phật ông không bảo ông Phú Lâu Na thôi bây giờ ông muốn đi chỗ đó, ông ngồi một tuần lễ đây ông ngồi ông nhập định tui coi được tui mới cho ông đi. Có bao giờ ông Phật bảo vậy không? Có bao giờ ông bảo cái điều này không? Các con thấy có không? Đâu có. Trắc nghiệm qua cái đạo đức, có phải không? Qua cái lòng thương yêu của ông biết là cái người này người ta chứng quả rồi, chứng quả trong cái giải thoát của người ta. Đó, các con thấy khó không? Hôm nay chúng ta đã học những cái này để chúng ta được giải thoát chứ có gì đâu. Cho nên bây giờ hỏi thêm, có mấy người có thắc mắc gì hỏi đi

[Tu sinh]: Thưa Thầy, con xin thưa. Bạch Thầy, hôm nay Thầy cho chúng con pháp là trong khi đi thân hành mà gặp cái trường hợp niệm khởi thì dùng cái Định Vô Lậu quan sát nó, rồi diệt nó đến tận gốc. Thế thì có những cái thì dùng Định Vô Lậu để giải quyết được: nó thuộc về ái kết sử, nó thuộc về tham, sân, si chẳng hạn, thuộc về thân, về thọ, về tâm. Thế nhưng lại có những vấn đề con thấy nó không thuộc về cái gì mà lúc quán thì biết cách nào để quán cả, khó

quán nó nổi lên liên tục.

Con nói thí dụ, thí dụ như đang tập, đang nhiếp tâm được thì tiếng dế kêu ù ở bên tai, như khoan vào lỗ tai, thế tự nhiên nó nảy ra một cái ý nghĩ thoáng ở trong đầu là: hôm nọ nghe người ta nói đổ nước vào nó thì nó phải chui ra. Xong thì lại nghĩ luôn là đổ nước cũng không ăn thua, tốt nhất là dùng cái que chọc vào cái lỗ để nó không bò ra được nữa. Chẳng hạn như thế, mà nó đã dất mình như thế rồi, nó dất đi trong vòng độ 1, 2 chục giây, nhận được ra bắt đầu quay trở lại, từng đó, Thế thì bạch Thầy! Những lúc như thế thì con nghĩ lại không thể là đề tài để tiếp tục quán được, thì lúc đó phải xử trí như thế nào?

[Thầy]: Bây giờ con xử trí như thế này. Bây giờ nó nằm ở trong cái đề tài đó con phải xét thấy như thế nào? Nói về mình thấy bây giờ nó khởi cái niệm, bây giờ đi bắt dế, bây giờ nghe con dế nó khởi niệm con dế, phải không? Đây là các cái pháp rồi. Bởi vì trên Tứ Niệm Xứ nói *“trên thân quán thân, trên tâm quán tâm, trên thọ quán thọ, trên pháp quán pháp”*, cái pháp nó hiện ra rồi. Đây là cái pháp rồi, thì con tự hỏi. Vậy thì

mình đi làm cái chuyện này bắt con đế này để làm gì đây? Con đặt câu hỏi để trả lời được cái ý nghĩ của nó, bắt nó đem về đá phải không? Hay là bắt con đế này đem về làm thịt này. Nó lại cái ý, khi mà con nghe con đế, hồi đó con có làm cái chuyện đó rồi, cái hành động mà bắt con đế kiểu đó rồi chế nước, có làm hoặc có ai chỉ bày cái đó rồi cho nên nó huân ở trong cái đầu con có cái hình ảnh đó rồi. Cho nên bây giờ nghe tiếng con đế bắt đầu nó nhớ, phải không? Bây giờ mày hỏi đặt thành vấn đề lại. Con muốn để quán nó con đặt câu hỏi lại.

Cho nên Thầy nói bây giờ con muốn đưa cái đề tài Nhân-Quả thì con hỏi Nhân là gì? Quả là gì để mà bắt đầu mình trả lời chứ. Còn bây giờ nó đưa cái niệm đó, bây giờ nó huân thành cái kiết sử hoặc là một cái đề tài nhân quả gì đó rõ ràng lắm. Nhưng mà nó có cái ý nhân quả của nó trong đó rõ rồi, có phải không? Bây giờ đặt câu hỏi đó để nó thành cái vấn đề để mình trả lời. Mà mình trả lời để nó lòi ra nhân quả của nó chứ gì? Con thấy mục đích của nó để bắt con đế để làm gì đây? Mà nó bây giờ nghe tiếng con đế cái nó nghĩ: bây giờ lấy cái cây chọc nó ra hay là chế nước nó ra, thì hỏi mày làm

cái chuyện này để làm cái gì? Mà bắt con để làm cái gì? Phải không? Thì bắt đầu giờ nó trả lời đó. Thì chừng đó con mới Thầy rõ ràng nó ngầm ở đó đó, coi như nó ẩn trong đó, nó ẩn trong đó cho nên mình không thấy được mục đích của cái hành động đó, mà nó làm động tâm chứ.

[Tu sinh]: Bạch Thầy con hiểu rồi. Như vậy là sẽ có cách khai thác những vấn đề như thế để tìm hiểu nó, để giải tỏa. Thế nhưng lại có cái chuyện, thí dụ như là tự nhiên nó khởi ở trong đầu một hình ảnh về một con người nào đó đối với mình không hề có liên quan về chuyện tình cảm hoặc là thù hận ghét bỏ gì nhau cả, nhưng tự nhiên thấy hình ảnh của họ trong đầu, rồi thấy luôn cả cái công việc, nghề nghiệp của họ nữa. Tức là nó từ những việc rất gần thôi như thế con nghĩ rất khó mà quán được, chỉ có tác ý mà đuổi nó đi.

[Thầy]: Không phải đâu con, bao giờ nó cũng có nhân trong đó. Bây giờ một cái hình ảnh nó hiện ra mà từ lâu tới giờ con chưa có quen biết cái người đó phải không? Mà nó hiện ra đó là sắc tướng. Con biết sắc tướng thì con tác ý : à đây là sắc tướng. Đúng

là nó rời đầu cần phải quán nó nữa đầu, nó là sắc tướng, đuổi nó đi.

Còn cái bây giờ mà con biết cả nó, cái người này chưa từng quen biết mà sao lại con biết nghề nghiệp người này, tức là nó cũng bị tướng mất đi, cái tướng của con thôi chứ không thể nào. Còn bây giờ con lại không quen biết người này mà biết nghề nghiệp người này nữa thì tức là nó đã có sự quen biết mà mình lại không nhớ.

Bây giờ hỏi vậy chớ: “mày nhớ cái người nào đây. Bây giờ mày lục trong cái đầu mày nó là cái người nào mày có gặp nó đâu. Mày mới biết nó có nghề nghiệp chứ, chớ không lý cái người này mày chưa từng biết nó, mà sao nó hiện ra mày lại biết nghề nghiệp nó được”. Con đặt thành câu hỏi tới cuối cùng : À thằng này là hồi đó nó đi lính với mình đây, mình quên nó rồi. Bây giờ nó hiện ra bây giờ mình mới nhớ này. Đây là ái kiết sử, phải không? Bây giờ con đặt nó thành cái vấn đề. Đây là ái kiến sử, rồi cuối cùng con dùng ái kiết sử mà con quét.

Đó nó lòi ra mặt nó hết. Bởi vì không có cái niệm nào lại là niệm vô lý hết, nó có cái niệm hết, không có cái niệm nào, nó có

cái nguyên nhân nó, thế nào nó cũng phải có trong đời sống của mình, còn hoàn toàn nó không có thì ít ra tưởng thôi, không có gì hết.

[Tu sinh]: Bạch Thầy, nếu không có thì là tưởng nặng rồi?

[Thầy]: Nếu nó không có thì là tưởng con. Bao giờ mình có gặp ông tiên mà bây giờ nó hiện ra ông tiên, bao giờ mình có gặp Bồ Đề Đạt Ma bao giờ mà giờ nó hiện ra hình Bồ Đề Đạt Ma. Thì cái này là tưởng rồi, không có trật đâu, phải không? Các con hiểu không? Cái tưởng bao giờ nó cũng có sắc tưởng, thanh tưởng trong đó. Mà khi cái mà mình xét đây là lọt vào tưởng thì tác ý ngay liền: “mày là tưởng, đi đi, tao không chấp nhận, ở đây không phải, chỗ ý thức chứ không phải là chỗ tưởng” Do đó đúng cái bệnh nó rồi thì tác ý cái nó hết liền à.

Còn bây giờ nó là cái ý thức của mình, nó thuộc về cái quá khứ, nó thuộc về những hình ảnh quá khứ của mình, nó thuộc về kiết sử, ái kiết sử, hoặc là nó thuộc về nhân quả trong cái đời sống của mình mà. Bây giờ nó nhớ lại thì phải ở trên cái ý thức mà quán nó, mà tư duy gọi là Định Vô Lậu con

hiểu chưa?

Cho nên con cái gì mà nó khó khăn con cứ đặt câu hỏi ngay liền truy ra với con, cái nào, tìm ra. Bởi vì mình phải có cái sự hiểu biết tìm ra tận nguồn gốc của nó mới xả được nó, chứ còn lơ mờ mấy con xả không hết nó đâu, mà xả cũng không đúng nữa. Bởi vì đây là cái phương pháp của người ta để làm cho cái tâm của mình xả cho sạch để đem lại sự bình an, thanh tịnh của nó mà. Mà nếu mà con không biết áp dụng, không biết sử dụng, “Trời đất ơi, nhiều cái niệm tôi chẳng biết gốc gác ở đâu đây, tôi đây không được”. Không có cái niệm nào là không gốc gác, đều là có gốc gác hết. Bởi vì nhân quả mà, nó có nhân, có quả chứ nó khi có, khi không, không nhân quả làm sao có nó được.

[Tu sinh]: Bạch Thầy, Thầy hướng dẫn cho chúng con làm cái bài Định Vô Lậu này thì chúng con trở thành nhà chính trị, công an hết hả bạch thầy.

[Thầy]: Đúng rồi, mấy con điều tra nó hết chớ.

[Tu sinh]: Thế thì tội phạm ở đâu nữa.

[Thầy]: Đúng rồi, mấy con trở thành

Công an, Công an điều tra.

[Tu sinh]: Bạch Thầy, làm bài thân hành có thể mình nói thân hành của mình từ nhỏ đến lớn được không hả Thầy?

[Thầy]: Được chứ con. Bởi vì chính cái đó mình mới thông suốt được chỗ ác, thiện của mình con, để nó từng đó mình học cái bài học để áp dụng vào cái đời sống của mình, tức là mình nói mình là hay nhất. Cho nên mấy con mà viết cái bài, Thầy nói có nhiều người họ viết bài họ nói về cái đời sống của họ thì chính mấy người này họ mới áp dụng vào đời sống thực tế họ nhân quả, cái đó hay lắm con. Cái sự kiện nó xảy ra, mình nhiều cái sự kiện nhân quả của đời sống của mình lắm. Mà chính mình áp dụng vào đời sống mình hơn là ở bên ngoài, áp dụng nó thực tế lắm, thành ra do đó nó thấm nhuần được, nó biết được cái nhân quả của nó, không làm cái điều ác, tiến bộ lắm, mình không nói chuyện ai hết, tôi nói chuyện tôi thôi.

Đó như Thầy Chơn Thành, Thầy nói chuyện của Thầy thôi nhưng mà chính ngầm trong đó Thầy cố gắng Thầy hàng phục cái tâm đó đó con, nó đâu có xấu hổ gì đâu con, chuyện đó chuyện thật mà, đâu có gì đâu

con. Là con người mình chưa biết thì tình cảm của mình, mỗi tình đầu mình làm sao mình quên. Mà bây giờ mình muốn quên được là mình rèn luyện nó mình mới quên chứ, còn lơ mơ đâu quên. Đó là cái thực đó mấy con, nói cái mình là cái thực lắm, mà nó áp dụng vào đời sống mình thực tế, nó giải thoát là nơi đó.

Cho nên cái Định Vô Lậu mà Thầy nói thân hành, khẩu hành, ý hành đó là mình triển khai cho mình không, thì coi chừng là mình được giải thoát đó, nó thoát khổ. Tức là Định Vô Lậu mà, mình cứ vô lậu của người ta, mà vô lậu mình không có vô lậu thì làm sao cho nó hết. Các con nói chuyện người ta không, người ta vô lậu, còn mình thì không dám nói ra thì mình đâu có vô lậu của mình, còn mình nói ra nó mới vô lậu của mình, con hiểu chỗ đó chưa? Bởi vì áp dụng những cái này nó thực tế vào đời sống của mấy con mà.

Cho nên ở bên nữ có một cô cô viết ngắn gọn lắm mà cô thuật lại đời sống của cô, cô mới thấy đó là ác, nó đem đến cái sự khổ đau mà chính cô đang chịu cái sự khổ đau đó. Và trải qua cái thời gian đó bây giờ

nó thuộc về quá khứ, nhưng nhớ lại cô thấy đó là những cái điều không đúng. Như vậy nó nhắc nhở mình để mình làm đúng chứ gì? Mà cô nói chuyện của cô thôi. Mà Thầy viết bài ngắn gọn: hay, đầy đủ ý nghĩa, áp dụng được đời sống. Đủ rồi, như vậy là giải thoát của cô, cô vô lậu là cái chỗ cô đã hiểu được từng cái đời sống quá khứ cho đến hiện tại và tương lai cô sẽ không làm cái điều đó nữa. Nó ngăn chặn được đó con.

Cho nên học cái bài Thầy nói Định Vô Lậu mà, nó đã vô lậu cho mấy con mà. Mà mấy con áp dụng ở đâu, ngoài đường không thì nó không có vô lậu ở đây. Có đúng không? Mấy con viết bài rồi mấy con sẽ áp dụng đúng mấy con.

[Tu sinh]: Bạch Thầy, con thấy tụi con là áp dụng hết ra ngoài mình hay áp dụng sát vào thực tế mình thì càng tốt.

[Thầy]: À, Thầy thấy con nhắc cái chuyện con đi ở bên Lào rồi đó, phải không? Con vô xứ Lào rồi người ta mất tiền rồi người ta đem trả đó có không? Đó là những cái của thực tế của đời sống mình, mà mình chứng kiến được mình thấy cao đẹp được thật chứ. Người Lào họ không tham lam chứ gì, của

cái vậy mà họ dám mang trả. Trời! Gặp Việt Nam mình để luôn ở nhà khỏi nói, Việt Nam mình kể lấy luôn đó. Người Lào họ mang cái bao bố tiền họ đem trả cái người đó, thiệt là. Như vậy nó cũng là cái gương hạnh, nhân quả đó con. Con viết như vậy là quá thực tế rồi, áp dụng cho mình vừa học được cái hạnh tốt, đạo đức, phải không? Nó là thực tế rồi, nó là đời sống của con, tức là làm cho con vô lậu đó con, nó nhắc lại đúng đó.

Cho nên không có gì mà viết về Định Vô Lậu mà cái đường đi nhân quả của con người của mình bằng cái mình nói ra cái đời sống của mình. Nó sẽ làm vô lậu của mình nhiều lắm mấy con. Đã nói tu vô lậu, mình nói chuyện ở ngoài đường xe đụng rồi không, không phải, ở đây nó vô lậu ít. Nó giảng mình thôi, chứ sự thật mình nói mình nó sẽ vô lậu rất là sâu. Mấy con nhớ, mấy con ghi lại mấy con thấy, mình thành thật với mình để cho mình xả cái tâm của mình chứ không có gì hết.

Cứ như bây giờ có cái niệm các con đem ra mổ xẻ, cái niệm đó nó có gì với mình đây, thì cái này nó thực tế, nó vô lậu chứ, các con hiểu không? Còn bây giờ mình ngồi

mình nhớ lại các chuyện đã qua, mình nhắc lại, nó thực tế quá là hay, nó là vô lậu. Cho nên mấy con ráng mà tu tập.

Thầy triển khai cái Định Vô Lậu này mà thông suốt hết những các pháp, mấy con tu rồi mấy con sẽ thấy sự giải thoát, quả A La Hán nó ở chỗ này, bờ bên kia nó ở đây này, chứ không có trở qua bờ bên đây nữa đâu. Cái sự giải thoát của mấy con ở đây này, đem lại cái sự hạnh phúc thật sự và mấy con con sẽ sống đúng đạo đức không làm khổ mình, khổ người. Nó là cái chỗ này.

[Tu sinh]: Kính bạch Thầy, trong khi đi kinh hành 20 bước, cái biết của con vẫn là hướng từng bước đi một. Mỗi một bước đi thì đều nhận biết, đều tỉnh nhưng mà trong đó nó lại lảng một cái ở trong đầu, một hình ảnh, một ý nghĩ nào đó, nhưng mà chỉ lảng một cái xong thì nó bị diệt ngay thì lúc ấy có được tính là nhiếp tâm không ạ?

[Thầy]: À, được chứ, nhiếp tâm đó con, mình tính đó là nhiếp tâm nhưng mà an trú chưa được, thành ra mình vừa nhiếp tâm được cái khoảng thời gian đó thì mình cố gắng để cho mình xả. Bởi vì nó lảng như vậy, con chưa có hiện hình được cái hình ảnh

đó thì con tác ý “An tịnh tâm hành tôi biết tôi đi kinh hành” nhắc an tịnh, bắt buộc nó phải an ổn, đừng có nhá mình nữa. Đó con tác ý ra. Bởi vì nó chưa thành niệm cho nên mình chưa thành Định Vô Lậu được, còn nó thành niệm thì tức là mình đưa cái đề tài nó ra, thành cái Định Vô Lậu quét nó ra, còn nó chưa thành niệm thì tác ý quét ra... Cho nên khi mà nó chưa thành hình nó thì con cũng ở trong đó bây giờ con vô phút thứ nhất hoàn toàn không có, tới phút thứ 2 nó bị nhá vô rồi thì con dùng pháp tác ý rồi con tiếp tục con tu nữa, dùng pháp tác ý. Chừng nào nó hoàn toàn nó không có niệm, nó không có xẹt, cái nhá đó nữa thì con đã đạt được 2 phút. Mà còn thì con đứng đó tu tập. Mà siêng năng tu tập, hằng ngày tu tập, quét cho sạch 3 cái niệm nhá này để cho nó hoàn toàn được an trú trong cái thời gian nhất định là làm chủ, mà không tập trung, không ức chế. Đó như vậy là mấy con mới bình an, còn mấy con tập trung ức chế là mấy con rơi trong tưởng, hoặc là mấy con bị nặng đầu, căng mặt mấy con thiệt. Mấy con tạo cho mình tu lại còn gặp cái nghiệp chướng, cái chướng ngại nữa thì nó lại thua xa. Bởi vì Đạo Phật nói: pháp ta không có

thời gian đến để mà thấy. Thấy cái sự bình an, cho nên thấy cái sự giải thoát, thấy cái sự thoải mái, thấy cái sự thanh thản-an lạc-vô sự. Mà nó có chướng ngại gì trên thân và tâm thì mấy con tu sai pháp. Dừng lại liền tức khắc, không được tu pháp đó nữa. Hỏi lại Thầy cách thức để rồi mình tiếp tục mình tu. Chứ còn nếu mà mình thiện xảo, mình sửa không được thì cứ hỏi lại ngay Thầy để mà Thầy giúp đỡ. Đó, bây giờ mấy con hiểu chưa?

Rồi bắt đầu con hỏi gì không? Con hỏi gì?

[Tu sinh]: Con bạch Thầy, trong thời gian qua thì con chỉ tu tập viết bài trên Định Vô Lậu. Trên thân hành của con thì con mới có quán thân hành thứ nhất, còn thân hành thứ hai, thứ ba con chưa có viết hết. Trong bài...Thầy dạy con là phải chuyển qua cái ý sang thân hành, khẩu hành. Như vậy con có yêu cầu 2 cái đó không? Lần sau con có nên quán xét lại hay không?

[Thầy]: Có chứ con, nếu mình còn thiếu sót thì mình vừa làm bài này, vừa làm bài kia nữa. Cho nên làm nhiều nữa chứ sao? Không có gì đâu. Bởi vì mình thấy thiếu sót

nữa thì mình phải quán xét mình tư duy để mình triển khai được cái vô lậu của mình. Con tiếp tục làm, càng tiếp tục làm bao nhiêu thì càng thấm nhuần cái Định Vô Lậu bấy nhiêu, càng triển khai cái tri kiến giải thoát mình nhiều nữa, nó càng lợi ích chứ không có gì đâu con.

[Tu sinh]: Như trong trường hợp bây giờ về cái thân hành thứ nhất, con nghĩ là có những cái việc làm vừa qua trong đời từ nhỏ hơn con chưa có quán xét hết. Con muốn là những cái câu chuyện đó con đem ra quán xét hết..., chuyển qua cái thân hành thứ 2, thân hành thứ 3 rồi mới đến khẩu hành.

[Thầy]: Ờ đúng rồi. Bây giờ mấy con quán vô lậu cho thân mình mà bây giờ nói về thân hành của mình mà chưa hết. Còn bao nhiêu cái chuyện ác mà hồi nhỏ tui chơi, tui bắt đẽ mà tui quay nó về cho nó mòng mòng rồi tui thả 2 con cắn lộn nhau, rồi tui ngồi tui coi rồi tui vỗ tay. Thì bây giờ nhắc ra cho hết ba cái vô lậu này chớ. Con để nó đó ở trong đó sao được. Phải không? Bây giờ cái hành động con làm con quay con đẽ như thể này thì con cũng nói ra cho hết chớ, để nó là vô lậu của mình chứ. Tức là mình tu

vô lậu mà con xét hết cái hành động ác của mình từ nào tới giờ để cho mình quán xét hết cho nó trở thành vô lậu của mình mà. Đã Định Vô Lậu mà, thì bây giờ mình định cho mình chứ không lẽ mình định cho người khác sao? Mà bây giờ nó chưa hết thì tức là con còn giấu đó, còn giấu tức là còn lậu hoặc ở trong đó chứ chưa. Hiểu chưa?

Cho nên vì vậy mà bây giờ phải làm cho hết, làm cho vô lậu toàn bộ, không có được để nha. Cho nên vì vậy mà phải quán trở lại.

Bây giờ thí dụ như Thầy nói con đi đến cái nhân quả của con người rồi chứ gì nhưng mà mình còn nhớ cái điều gì của nhân quả thảo mộc mà mình chưa nói ra, mình vẫn trở về cái bài thảo mộc vẫn quán lại được, chứ chưa nói gì nội cái nhân quả con người, nó nhiều lắm mấy con. Các con chưa nói hết, rồi cái mắt thấy, tai nghe, những sự kiện chung quanh con, những cái nhân quả mà của gia đình, cha mẹ, anh em, chị em mình thôi, nó bao nhiêu thứ, lột ra hết đi để cho nó vô lậu cho sạch. Để nó làm triển khai cái tri kiến của mình từ trong ra ngoài, từ mình, từ cá nhân cho đến mọi người xung quanh

mình, đều nói hết những cái vô lậu này. Tức là làm cho nó toàn bộ nó vô lậu với một sự hiểu biết. Mà trong những sự kiện mà mình đã từng mắt thấy, tai nghe mọi chuyện. Mà nó chưa có cái gì mình thấy nó vô lậu thì tức là mình còn che giấu trong đó rồi thì làm sao gọi là vô lậu. Vô lậu là nó phải sạch, phải hiểu biết bằng tri kiến chứ.

Cho nên con viết bài Thầy nói con viết làm sao mà Thầy thấy cả tập giấy mà Thầy mừng chứ còn con viết cái kiếu mà ở ngoài cửa, ngoài đầu thì nó chưa có mừng lắm. Mà con viết hết những cái điều kiện lậu hoặc của bản thân con, rồi con viết những cái lậu hoặc của những cái người thân của con: cha mẹ, anh em, chị em, nói hết những cái này. Nó làm cho con từ cái chỗ mà chứng kiến huân vào đầu óc của con thành những cái niệm, cái niệm lậu hoặc đó. Bây giờ con mới từ đó mà con mới học cái pháp Định Vô Lậu con quán xét, quán xét tất cả cái đó nó thành vô lậu của con.

Cho nên con quán xét nó vô lậu rồi, bây giờ nó có hiện ra ái kiết sử nó hiện ra thì nó cũng vô lậu luôn à? Mà bây giờ con thâm nhuần rồi nó đâu làm sao. Thầy nói thật sự

nó thấm nhuần rồi, nó với cái tâm định tĩnh rồi, nó không có vô nữa, nó thanh thản, an lạc, vô sự. Còn mình còn chút nào đó nó chờ chờ ít bữa nó phóng ra. Ở cái này hôm đó tui quán chưa vô lậu tới này cho nên giờ nó nhảy ra đây. Có phải không? Tại vì mình quán chưa hết nó còn nhảy ra. Chứ mình quán hết rồi nó làm sao nó còn nhảy ra.

Cũng như đời sống mấy con, mấy con đi lính rồi mấy con cầm súng mấy con bắn người ta chết, mấy con cứ nói ra đi, nó là lậu hoặc, là ác pháp đó, phải không? Rồi trong đó mình phải thấy được cái điều tiếp xúc ở trong cái nghề nghiệp của mình nó đủ thứ ở trong đó. Ví dụ như mấy con làm những cái nghề nghiệp gì mà nó có những lậu hoặc nó làm cái điều gì ác trong đó. Bây giờ mấy con viết ra. Thiện có, ác có, mấy con phân tích ra những sự kiện đã xảy ra qua đời sống để nó làm cho trong cái quá khứ của mấy con nó huân vô thành cái nghiệp của mấy con đó, nó hóa giải được cái lậu hoặc của mấy con. Cái mục đích của chúng ta tu tập để áp dụng vào cái đời sống vô lậu. Mà mình mới đầu thì mình nói chuyện bên đây, bên kia để mình hiểu biết về cái nhân quả thôi. Nhưng mà lần lượt rồi mình áp dụng vào cái

đời sống mình hết, lột tẩy hết 3 cái vô lậu cho nó thật sạch thì cuối cùng mấy con mới giải thoát chớ. Mình hiểu mình chưa được mà mình hiểu người ta thì nó cạn lắm. Phải không? Mấy con nhớ, rồi bây giờ làm đi.

[Tu sinh]: Thưa Thầy, phải như vậy là mình viết cái bài đời sống từ nhỏ tới lớn hôm nay để

[Thầy]: Ờ, nó thuộc về nhân quả hết đó con. Mình viết cái đời sống thay vì mình viết nhật kí của mình chứ gì. Nhưng mà nhật ký nhân quả ở đây.

[Tu sinh]: Con rặn ra hoài quên cuốn nhật ký.

[Tu sinh]: Con thưa Thầy đây thời khóa biểu mới của con, giờ tu tập của con.

[Thầy]: Rồi, được rồi, để Thầy coi

Phải không. Coi như là cái tập nhật ký, mà nhật ký Định Vô Lậu, nhật ký nhân quả. Chớ không phải là nhật ký tôi ghi ở ngày nay có chuyện gì xảy ra để tui đọc chơi chớ nó không có thuộc về vô lậu. Ở đây nó có sự kết luận để cho nó xác định được cái lậu hoặc của mình, cái mà mình làm khổ mình, khổ người để cho mình thấy được những

cái này cho nó rõ ràng để cho nó trở thành vô lậu. Nhật kí này hay lắm mấy con, nhật kí này trở thành phương pháp để cho mình sống như Phật, như Tiên, nó không còn khổ nữa. Còn nhật kí kia để mà mỗi lần đọc sướt mướt, khóc nức nở. Trời, tôi nhớ quá khứ rồi cái chuyện này thiệt là đau khổ vô cùng. Nhật kí đó là nhật kí đau khổ. Còn nhật kí này là nhật kí giải thoát. Cho nên ghi những cái nhật kí này nó rất là tuyệt vời. Mỗi lần đọc lại là mỗi lần thấy tâm mình giải thoát vô cùng. Bởi vì cái lý luận của mình nó sắc bén lắm, vô lậu nó sắc bén lắm. Nó phá đi những cái đau khổ của chúng ta, nó không làm cho chúng ta đau khổ

[Tu sinh]: Bạch Thầy, con có ý nghĩ này là. Mình có cái niệm xấu là do mình, cái lậu hoặc đó là do mình chưa có tác ý. Còn nếu mà mình Định Vô Lậu để mình quét. Còn nếu trường hợp mà cái niệm nó Như Lý Tác Ý thì thế nào?

[Thầy]: Cái Như Lý Tác Ý là cái pháp rồi con, cái pháp rồi, nó là Trạch Pháp Giác Chi.

Rồi con hỏi lại Thầy.

[Tu sinh]: Bạch Thầy, con có mấy câu

hỏi con ghi trong giấy Thầy!.

[Thầy]: Cái nhân quả, cái chùm nhân quả của gia đình mình đó, là cái nhân quả của quá khứ chứ không phải hiện tại đâu. Còn cái nhân quả hiện tại con làm điều ác nó sẽ sanh ra những cái người làm ác mà thọ chịu lãnh những cái quả khổ của nó trong cái hành động ác của con, là cái nhân quả đó. Cái nhân quả để mà tái sanh để thành một cái duyên nhân quả sau này đó là cái chùm nhân quả của mình. Sau khi con bỏ thân thì những cái từ trường mà còn lại cuối cùng để tái sanh cho con. Thì cái từ trường đó hoàn toàn là thành ra cái môi trường sống, xung quanh đó là những người con sẽ quen biết như cha mẹ, anh em, chị em ruột thịt. Đó là cái môi trường của nhân quả, thuộc về cái nhân quả của khi mà con bỏ cái thân này nó thành cái nền tảng nhân quả kiếp sau.

Còn cái nhân quả hàng ngày của con đó là cái nhân quả để trả vay, vay trả cái quả. Ví dụ như con ăn thịt gà thì cái hành động con giết gà, con nấu cháo con làm cái này kia, con ăn uống. Thì những hành động ác đó thì nó thành cái từ trường nó đi sanh làm cái con gà. Nó luôn luôn nó có cái quả đó.

Cũng như một cái trái mít, một cây mít nó ra nhiều trái, rồi cái trái mít nó có nhiều hạt nó đang lên. Trong khi con đang sống đó, con đang sống như mà nó có những cái quả của con rồi, cái quả đó lại trả cái nhân quả thiện ác của con thôi. Con hiểu không?

Còn cái nhân quả cuối cùng gọi là cận tử nghiệp đó, con hiểu cái cận tử nghiệp chưa? Cái cận tử nghiệp đó là môi trường nhân quả để cho con tiếp tục trong những cái hành động của con thiện ác đó nó huân lại, nó thành ra những cái người kế tiếp, nó ở trong môi trường những người thân quyến thuộc của mình để trả vay. Chẳng hạn mình muốn cái gì đó họ cản trở làm cho mình buồn tức, đó là nói cái nhân quả trả vay. Còn mình muốn cái gì đó họ an ủi, giúp đỡ, họ sách tấn mình đó, họ làm cho mình thích thú nữa đó, đó là cái nhân quả thuận. Thuận duyên với nghịch duyên. Như người đó cứ thương mình mà mình phá hoại người đó à.

Ví dụ như một đứa con đó nó phá của cái lằm mà cha mẹ cứ thương đứa đó, bao giờ cũng dòn cho đứa đó, tức là nợ nó. Đó là cái chùm nhân quả, cái nền tảng nợ, vay của nó hiện ra một cái cận tử nghiệp.

Còn cái kia là cái nhân quả của từng phút giây mà chúng ta tạo những cái ác mà nó tạo thành cái nhân quả để trả vay những cái hành động ác nghiệp của chúng ta. Đó mấy con hiểu không? Cái nhân quả. Cho nên con thấy không? Tuy rằng một cái cây xoài nó ra nhiều quả nhưng mà có những cái quả con thấy nó lên nó ra cái trái của nó, cái đặc tính của nó, nó gần như cái trái mẹ, nhưng mà có trái xoài nó lại lên cái cây nó ra trái xoài nó lại lai đi nó chua hơn. Con thấy không? Do cái ác hay cái thiện của nó. Tức là những cái điều kiện đó là suốt trong cái quá trình con người sống thì nó đều có cái nhân, cái quả của nó, kêu là nó không phải một cái hạt, cái nhân không mà nó nhiều cái nhân ở trong đó. Và cuối cùng cận tử nghiệp đó là cái người đó đi. Đó cũng là cái nhân quả chứ không phải cái người đó có linh hồn đi tái sinh đâu, mà cũng là nhân quả nhưng mà nhân quả cận tử nghiệp. Cái người đó sắp chết rồi, từ trường. Bởi vì con thấy cái cuối cùng cuộc sống của chúng ta nó cũng còn trong cái hành động thân, miệng, ý của họ. Con hiểu không? Hành động thân, miệng, ý con.

Bây giờ con còn trẻ con làm những cái

điều ác thì con có những cái nhân quả nó cũng tiếp tục nó sanh rồi, nó thọ lấy cái khổ rồi. Nhưng mà khi gần chết con rên la, con lăn lộn. Cái mà rên la, lăn lộn nó sẽ tương ứng với ai đó. Từ trường mà rên la, lăn lộn đó là cận tử nghiệp của con. Khi mà con tắt thở thì cái tử nghiệp đó thì nó tương ứng với chùm nhân quả của nó là nó sanh lên chỗ đó là nó thành ra coi như là những người thân cha mẹ của mình, anh em ruột của mình, dòng họ của mình, một chùm đó để mình sống gần. Nó có cái thuận, cái nghịch nó để nó trả vay chứ không có gì khác nữa hết.

Cho nên mình đứng trên góc độ đó mình biết cái cận tử nghiệp và cái nghiệp chưa phải cận tử. **Bởi vì nghiệp đi tái sanh mà, nghiệp là cái thói quen, cái ác pháp, cái hành động của mình nó tiếp tục nó tái sanh.** Bây giờ mình làm ra thì nó tiếp tục nó tái sanh chứ nó không có đi đâu hết, nó tương ứng rồi nó tái sanh.

Còn cái cận tử nghiệp là khi mình bỏ cái thân này, không còn cái thân này. Tức là mình chấm dứt, cái thân này không còn làm điều thiện, điều ác bởi vì nó hoại diệt rồi, thì nó chấm dứt, nó hết cái hành động

thiện, ác của cái thân này rồi thì đó gọi là cận tử nghiệp. Cận tử nghiệp đó trước khi mà con nhắm mắt con chết đó thì nó có cái hành động thiện, ác của nó chứ không phải không. Bởi vì con đường nhân quả mà con thấy: từ khi tôi sanh ra đến khi tôi chết luôn luôn tôi làm những hành động thiện - ác chứ không có cái gì khác. Cho tới giờ chết tôi cũng làm cái thiện, ác đó.

Cho nên đâu phải là những trái mít cuối cùng đó nó mới lên cái hạt của con mà những trái mít của cây mít nó đâu có chờ cho tới cuối cùng con chết nó mới sanh đâu. Cho nên vì lẽ đó, nhưng mà những trái mít đó hiện giờ nó sanh để nó trả cái quả khổ đau mà do chính con làm. Còn cái cận tử nghiệp là cái thân hiện tại của con nó sẽ hết, nó cuối cùng nó không làm cái nhân quả nữa vì nó chết rồi nó không làm nữa. Mà nó không làm nữa thì cái nhân mà trước khi chết nó cái đó nó bắt đầu nó tiếp tục nó sanh đó. Đó là bây giờ cái môi trường đó nó thành cái môi trường thân nhân của chính cái cận tử nghiệp đó.

Còn cái kia là những cái người thân của nó, nó cũng tái sanh nó làm con người

đi nhưng mà nó trả cái quả đó là nó cũng tương ứng với những cái người khác nó cũng giống nhau như vậy. Nhưng mà khi bỏ thân này rồi nó trở thành cái nền tảng của những người thân cuối cùng của mình đó là cái cận tử nghiệp đó.

Nhưng mà từ cái chỗ đầu tiên cho đến cái chỗ cận tử nghiệp cuối cùng nó vẫn là nhân quả, nhưng mà mỗi cái hành động thiện ác thì nó nằm ở trên cái từ trường. Cái nền tảng nhân quả thiện - ác nó cũng có cha mẹ, dòng họ. Nó sanh ra con gà thì nó cũng có cha mẹ của con gà. Rồi cái môi trường nó hoặc là con gà của nông dân thì nó thả đi rộng rãi, nó bơi chỗ nọ, chỗ kia nó ăn. Còn con gà công nghiệp thì nó nhốt ở trong cái lồng như vậy thì nó không có rộng rãi do nó tương ứng sống ở trong môi trường nó công nghiệp cho nên vì vậy nó nhốt ở trong cái lồng, nó bỏ gạo, thóc nước để cho con gà cứ ở trong đó lẩn quẩn ở trong đó nó ăn thôi. Cho nên con gà này nó khổ sở như con gà bị nhốt tù. Con hiểu không?

Còn cái con gà mà cuối cùng nó sanh, mà nếu mà con còn ăn thịt gà nó sanh đó, giờ phút cuối cùng con sắp sửa chết rồi: “tao

bây giờ tao thềm thịt lắm, tụi bay cho tao con gà tao ăn là tao chết thì tao mới vui chứ còn bây giờ không có con gà là tao chết tao thềm lắm”. Thì bắt đầu con thấy nó cắt cổ con gà nó đem làm thịt cho ông này ông ăn, ông ăn vừa rồi ông ngáp cái ông chết thì đó là ông sẽ thành con gà mấy con. Con hiểu không? Mà con gà này nó lại tương ứng với môi trường của nó là con gà của ông nông dân cho nên vì vậy mà trời ơi, nó đi rộng rãi nó ăn nó bơi chỗ này, nó phá chỗ kia. Cho nên cái nhân quả của nó là bị mấy thằng con bị nó bơi phá đó nó lấy cây nó phang phải không? Còn con gà công nghiệp không bị phạt. Con hiểu không? Cái đó làm môi trường của nó mà. Cho nên nó bị phang hoặc bị đuổi, hoặc ba con chó nó dí nó cắn quá trời. Con hiểu chỗ đó không? Tại vì cái môi trường của nhân quả đó nó như vậy. Cái từ trường nó như vậy cho nên cái nền tảng như vậy nó đến. Con hiểu không?

Còn con gà công nghiệp nó trả cái quả, bây giờ con ngồi con làm con sống, con chưa có chết, chưa phải cận tử nghiệp mà. Cho nên cái nhân quả đó nó sẽ tương ứng với cái sự ăn thịt của con để mà trả của con gà, cái hành động ác của con nó sẽ thành con gà

người ta nhốt ở trong, người ta nuôi, người ta đem ra làm thịt thối cho nên nó không có được chạy mà chó không có dí, người ta cũng không bị phang. Đó cái nhân quả nó tương ứng nó phải đúng, nó đúng cái chỗ đó. Đó là vấn đề nhân quả của những người thân thuộc mình, là cái nền tảng của nhân quả mà trong cuộc sống của chúng ta nó trở thành cái cái nền tảng đó, nhưng mà nhất là cái cận tử nghiệp.

[Câu hỏi Tu sinh]: Trong giới luật của Đức Phật có cấm cất giữ tiền bạc. Vậy người cư sĩ thì không thể giữ cái giới này, không phạm giới này.

[Thầy]: Đúng rồi, cái người cư sĩ thì không phạm giới này đâu. Bởi vì cái người tu sĩ khi mà thọ Bát Quan Trai thì con vẫn giữ được tám giới tức là 9 giới Sadi, còn cái giới không cất giữ tiền bạc con còn giữ được. Trong thọ Bát Quan Trai cái giới không cất giữ tiền bạc thì con còn giữ được cho nên con không có bị phạm đâu. Mặc dù con giữ giới của người tu sĩ rồi đó, 9 giới của Sadi rồi đó. Nó trở thành người tu sĩ. Nhưng con thọ giới Sadi thì con không cất giữ tiền bạc. Mà con cất giữ tiền bạc là con sai. Cho nên

cái giới cát giữ tiền bạc là sai.

Hỏi: Vậy xin Thầy giải thích trong bốn hạng đệ tử của Phật có Thánh cư sĩ nam nghĩa là sao? Ở đây dùng chữ Thánh là theo ý nghĩa gì? Cư sĩ nam, nữ thọ những giới gì được xem là Thánh đệ tử Phật.

[Thầy]: À, cái người cư sĩ mà Thánh đệ tử của Phật họ có quyền cát giữ tiền nhưng họ chi phí cái tiền của họ không phải vì cá nhân của họ nữa. Họ làm ra tiền, họ cát giữ tiền nhưng mà họ làm những cái điều tốt, làm đem đến cái sự an vui cho người khác chứ không phải làm vì có tiền. Bây giờ con làm có tiền không phải để con ăn, con đi nhậu, đi nhét, đi này kia, điều đó điều sai, là cái người cư sĩ đó không phải là Thánh. Thánh gì mà con đi bia ôm? Con hiểu điều đó chưa? Thánh gì mà con vô quán nhậu. Đó đâu phải Thánh. Cho nên vì vậy những cái giới luật đó nó thực hiện được cái Thánh. Cho nên con có tiền, cát giữ tiền nhưng mà con không chi phí bậy, con không làm sai. Con hiểu chỗ đó không? Cho nên cái tiền của con con mua quà con biếu cho mẹ con hoặc là con sắm cái áo, hoặc là cái vật dụng gì cho mẹ con đều là được hết, không có ai,

bây giờ mẹ con cần phải có một cái chiếc xe con đi sắm cho mẹ con, con không nghĩ đến con, con không nghĩ bây giờ mình phải như thế nào. Nhưng mà cái phương tiện mà đi làm, đi làm để con có cái chiếc xe con đi làm con có quyền sắm. Không ai rầy con hết. Đó là cái tốt mà đâu phải cái xấu.

Nhưng mà con có tiền mà bây giờ con ăn, con đi nhà hàng, ăn uống này kia đủ cách để con phục vụ cho cái bản thân con để mà thỏa cái dục vọng của con, cái tâm ham muốn thì sai. Người cư sĩ mà Thánh cư sĩ không có còn dục. Nhưng mà người ta làm có tiền dụng, người ta cất giữ tiền người ta làm những điều tốt thì cái người cư sĩ còn cất giữ tiền bạc được. Cho nên gọi là Thánh.

Thật sự ra người ta sống bình thường như mọi người, người ta làm có tiền chứ người ta đâu có xin ai đâu, người ta do mồ hôi nước mắt người ta làm không gian ở trong đó mà. Cho nên người ta có quyền người ta giữ tiền nhưng mà tiền người ta giữ không có nghĩa là người ta phục vụ cá nhân, người ta chạy theo dục lạc. Bởi vì cái tâm của những người cư sĩ, người Thánh người ta không còn dục. Cho nên cái đồng tiền người ta làm

được, người ta chi phí cho đúng chỗ, an ủi những bất hạnh của xã hội. Làm những điều tốt đối với mọi người chứ không phải là gì. Cho nên tiền bạc họ được cất giữ, cho nên họ vẫn được là Thánh. Mình thấy rất rõ mà.

Đối với Đạo Phật thì không tham, sân, si, phải không? Mà cái người này làm ra tiền chứ đâu phải do tôi tham tiền mà tôi cố gắng tôi làm đâu. Tại vì tôi đứng trong vị trí tôi có thể làm được cho nên nó có tiền, do cái tiền tôi chi phí đúng cách trong cái từ trường xã hội làm việc tốt.

Cho nên những cái điều mà hôm nay, mà gọi là trong bốn giới đệ tử của Phật được gọi là Thánh cư sĩ là phải Thánh Giới luật. Nó có Thánh Giới luật của người cư sĩ nhưng mà đâu phải có một cái giới cất giữ tiền bạc mà không gọi ông ta Thánh. Ông ta cất giữ tiền nhưng mà ông ta có phục vụ cá nhân ông ta đâu. Ông ta làm tốt ở trên cái mồ hôi, nước mắt của ông ta, cho nên ông là Thánh cư sĩ. Cho nên ông giải thoát, giải thoát hoàn toàn, ông không bị nô lệ tiền bạc. Nghĩa là ông làm tiền hàng tỉ nhưng ông không nô lệ tiền bạc. Lỡ bây giờ mà người ta phục kết lấy tiền ông cũng bình thường, không vì chuyện

đó mà buồn. Đó là thánh đó. Thật sự ra cái người mất tiền mà không buồn là Thánh rồi còn đòi hỏi gì nữa. Cho nên cất giữ tiền mà đừng buồn, mà đừng để tiền sai mình đó là Thánh rồi. Cái đó mới thật sự là Thánh thật sự đó. Còn nhiều khi chúng ta không tiền mà chúng ta muốn quá trời thì đó là mới phạm phước chứ không hẳn người không tiền (là Thánh)

Tôi không cất giữ tiền mà trời ơi mỗi lần tôi đi ra tôi xin giăng quá xe mà tôi đi kể nói vậy, người nói khác tôi bực mình quá, trời phải có tiền cho nó sướng chút, để vậy khổ quá thì mấy người không cất giữ tiền mấy người phạm phước chưa phải Thánh.

Cho nên ví dụ Thầy không tiền, bây giờ Thầy ra bến xe Thầy xin cho Thầy quá giang xuống thành phố thì cái người xe nói ông hoặc là Thầy sư đến xe khác, của con đầy rồi, hết chỗ ngồi rồi, Thầy lại cái xe khác người ta cũng nói xe tôi đang kí hết rồi. Nếu mà bực mình: trời ơi có tiền chắc nó mời mình không kịp, bây giờ không tiền nó không cho mình ngồi. Nó cũng có lý đó chứ. Nhưng mà mình bực mình là mình sai rồi, mình đâu phải Thánh đâu mấy con. Mình

không cất giữ tiền mà, mình phải thực hiện hạnh đi xin mà, người này không cho, người khác cho chứ gì?

Nhưng mà các con cứ nhớ đi, Thầy hỏi đó đâu có tiền đâu mà Thầy đi xe từ Trảng Bàng, Thầy đi ra ngoài Thường Chiếu, đi mấy chặng đường chứ đâu phải không, lại xe này không cho, lại xin xe khác. Mình người tu sĩ có gì vội vàng đâu, còn họ thiên hạ ùn ùn lên cái xe thứ nhất để cái xe sau trống bốt như vậy lo gì đâu. Nhưng mà cái chủ xe người ta không cho là vì người ta làm ăn, người ta. Nhưng mà không ngờ là mình đến xin xe này không được, xe sau cái người phật tử họ bỏ tiền ra họ mua vé xe cho mình đi, chứ có gì đâu. Bao nhiêu người trước mắt họ thấy ông này đến xin xe này không được, tội nghiệp ông Thầy quá, ông không có tiền thì có người họ bỏ tiền ra cho mình họ mua vé xe cho mình đi, mình cũng đi được, có gì đâu? Mà cất giữ tiền làm chi khi mình là người xuất gia mấy con ?

Còn người cư sĩ mấy con mặc chiếc áo người cư sĩ này, đầu tóc này mấy con ra xin: trời ơi ông còn tay, còn chân mà ông đi xin à, có phải không? Mấy ông cụt thì tôi

mới cho chứ mấy ông không cụt làm sao tôi cho. Đó là điều kiện. Cho nên vì vậy giới cất giữ tiền vẫn được gọi là Thánh cư sĩ nhưng mình không bị nô lệ tiền bạc là Thánh, còn mình bị nô lệ tiền bạc là không.

Chính cái giới này mới nói lên được cái người cư sĩ, tôi cất giữ tiền chứ tôi chưa bị nô lệ tiền. Tôi làm, tôi cất giữ tiền là tôi làm một điều tốt. Tôi biết ở chỗ đó cần thiết cái số tiền đó để làm cái gì lợi ích xã hội tôi bỏ ra tôi không tiếc chút nào.

Con thấy có nhiều người cư sĩ họ cất giữ tiền bạc họ làm rất đúng, họ đọc được kinh sách Thầy, họ bỏ tiền ra họ mua một cái máy in rất tuyệt vời nhưng mà điều kiện là họ ở xứ xa, rồi người ta mua, cho nên ở đây người ta mua cái máy quá tệ, làm cho Thầy xài cũng khó xài. Bởi vì họ đọc sách Thầy, những sách này cần phải phổ biến cho người ta đọc chứ, để người ta hiểu chứ.

Cái tâm niệm của người ta khi người ta cầm được đồng tiền bằng mồ hôi, nước mắt của người ta làm người ta không hề tiếc, mà người ta nghĩ đến sự lợi ích cho mọi người mà, cho nên người ta sẵn sàng người ta làm cái điều đó. Nhưng mà khi về tới đây

cái người buôn bán người ta không thật lòng như cái người bỏ tiền ra mua, cho nên người ta mua cái máy, người ta đưa cho mình cái máy cũ thành ra nó không có ổn, thành ra sử dụng nó quá cực khổ.

Khi đó nếu mà mình giữ tiền bạc mà biết làm cái điều tốt như vậy đó là người Thánh cư sĩ mấy con, họ là Thánh. Chứ nhiều người trời đất ơi, một đồng họ không dám cho nữa mấy con, họ tiết kiệm đến đổi mà họ chết đuối mà họ ngoi đầu lên nói: à bây giờ đó một quan tôi cứu ông mà thiếu một quan tôi không cứu, thôi một quan tôi chết thôi, 5 xu à. Con thấy sắp chết rồi mà con trả giá thì kì lắm. Thì như vậy mấy người đó theo keo kiệt ghê gớm, thấy cái mạng sống của ông ta mà còn keo kiệt đến mức độ đó: thôi thà chết cho nó mát chứ 5 quan tiền uống quá.

Thì cái câu chuyện tuy rằng câu chuyện nó không có thực nhưng mà mình thấy đúng là có những người keo kiệt đến mức độ đó chứ không phải không đâu, không dám loại đồng tiền nữa. Thôi cho ông ăn, thiệt là vất vả, cực khổ mà tiền bạc ông đó không dám ăn, không dám dùng. Còn có người thôi ta cứ xài thiếu thôi, bỏ tiền mà phục vụ cơ thể

họ đủ cách mà cuối cùng họ lại chết sớm ngay nữa chứ.

Hỏi : Còn cái vô minh lậu gồm những gì?

Đáp: Vô minh lậu các con biết những gì mà mình không rõ mà đem đến cho mình khổ, cho người khác khổ. Cái gì mà mình không rõ mà mình làm cho mình, làm cho người khác khổ, mình khổ. Đó là vô minh lậu. Nghĩa là có cái khổ của người khác, có cái khổ của mình, hoặc là người khác khổ mà mình không khổ, hoặc là mình khổ mà người khác không khổ. Thì có những hành động đó, đó là mình làm được cái hành động đó gọi là vô minh.

Cũng như bây giờ Thầy nghĩ rằng Thầy làm cái điều đó những mà cái điều đó có cái người khổ thì cái chuyện làm đó dù là Thầy nghĩ rằng đó là đúng đi nhưng mà có người khổ, Thầy vẫn là vô minh, phải không? Bây giờ người ta chửi Thầy mà Thầy nhẫn nhục, tùy thuận, Thầy cố gắng Thầy chịu đựng nhưng mà trong bụng của Thầy nó phiền não, nó tức bực: “*thằng cha này dữ thiệt*”. Đó thì lúc bây giờ đó mình chịu đựng như vậy cũng là vô minh lậu. Cho nên vô minh

lậu nó nhiều mặt.

Tất cả những cái mà lấy căn cứ vào cái chỗ không làm khổ mình, khổ người, mà có làm khổ mình, khổ người là bị vô minh lậu hết. Vì vô minh mình mới làm cái điều đó. Cho nên ở đây mình thì không có bao giờ làm cái điều này hết, người nào mình thì không có làm cái điều này.

Bởi vậy cho nên khai triển tri kiến giải thoát là khai triển cái mình cho mấy con. Cho nên mấy con không có làm cái điều làm khổ mình, khổ người. Vì mình có minh cho nên mình không làm khổ mình, không làm khổ người. Còn mình không minh tức là vô minh, trong đó có khổ mình, khổ người. Nói một lời nói có người phiền não tức là đã vô minh rồi chứ sao? Vô minh mới nói chứ còn minh làm sao ai nói vậy? Các con hiểu chưa? Cho nên nó xác định được 2 cái về rõ ràng con: **không làm khổ mình, khổ người, mà cái hành động nào có khổ mình, khổ người thì cái hành động đó là vô minh, hiểu không?**

Cho nên như vậy con hỏi vô minh lậu gồm có những gì? Gồm sao được. Trời đất ơi! Nó nhiều quá làm sao gồm được, nó hở

ra cái làm khổ người khác biết là vô minh rồi, mình khổ mình cũng vô minh, người khác khổ cũng vô minh.

Ví dụ bây giờ thấy cái món ăn đó ngon đó là vô minh, thêm là vô minh rồi, nó ngay đó là xác định được cái vô minh của mình, mình thêm bây giờ: *giờ này đâu phải giờ mà thêm ăn mà bây giờ mà khởi thêm ăn rồi bụng mà sôi ục ục, mà vô minh quá, cái bụng mà cũng vô minh. Cái vô minh nó nhiều mặt lắm, nó gồm nhiều.*

Bởi vì nó có 3 cái lậu hoặc mà, cái vô minh nó gồm đủ thứ, mình là con người đang vô minh mấy con, cho nên tất cả những cái vô minh lậu đều hoàn toàn ở mình hết, hở ra chút là có người buồn phiền. Ở mình nói bây giờ thích đi tu quá, à bắt đầu anh chị em mình bắt đầu khởi tức: *làm ăn như vậy mà không lo, học hành tới mức độ này mà con đi tu, tu làm gì? Mà giờ có tiến sĩ rồi mà mà còn ham đi tu, mà muốn làm ông trời.*

Ồ, cái chuyện mình nói mình muốn đi tu thôi chứ mình có chọc ghẹo ai đâu mà gia đình mình, anh chị em mình không bằng lòng, thì đó mình cũng vô minh, mình nói

lời nói đó rồi. Mình biết người ta không có thích tu, mình nói chi để cho người ta tức giận, đó là mình cũng vô minh, con thấy không? Mình vô minh mình nói cái người ta chông lại mình liền à. Đó là vô minh.

Cũng như bây giờ đó, bữa nay mình lại cái mấy người mà tu Tịnh độ mình nói: Ôi trời đất ơi! Làm sao mà có thể giờ Thiên Đàng, Cực Lạc được mấy người niệm Phật. Người nào từ hồi nào tới giờ người ta tin có cõi Cực Lạc - Thiên Đàng mình nói cái câu nói đó có phải mình vô minh không? Đối với người tu niệm Phật mà mình nói cái kiểu đó thì mình vô minh, có phải không? Người ta tức mình liền. *“Thấy thầy cha này nói kiểu đó muốn đập cho rồi. Cõi Cực Lạc rõ ràng là có Phật Di Đà đàng hoàng mà ông nói vậy à, lịch sử đàng hoàng người ta nói vậy đó. Ông Phật Thích ca nói đàng hoàng chứ bộ”*. Giờ đó ông ta bị nhồi cái tư tưởng đó rồi mà mình nói không có là người ta tức liền tức khác. Cho nên: *thấy thầy cha này nói phát ghét quá*”. Từ cái chỗ lời nói của mình như vậy là mình vô minh đó, vô minh lậu. Cho nên nó nhiều lắm con, cái vấn đề vô minh nó nhiều.

Đó bây giờ con hỏi Thầy trả lời, còn cái chỗ nào nữa không? Mấy con còn hỏi Thầy gì nữa không?

[Tu sinh]: Bạch Thầy con hỏi Thầy một chút cái câu hỏi Thầy giảng vừa rồi, câu hỏi ngay đầu tiên là Thầy giảng về, ví dụ như mình làm một hành động ác. Bởi vì mình làm hành động ác là nó có nhân, có quả ngay lập tức luôn.

[Thầy]: Ờ nó có quả con.

[Tu sinh]: Không phải đợi khi chết rồi mới có nhân, có quả?

[Thầy]: Đúng đó con. Nó vậy. Bởi vì con thấy nhân quả cái trái đầu tiên nó có cái hạt ở trong đó chớ. Cũng như cây mít, cây mít nó vẫn còn sống nhưng mà những cái hạt nó vẫn lên hết rồi.

[Tu sinh]: Bạch Thầy, như vậy nhưng cái hành động của mình từ nhỏ tới lớn như vậy biết bao nhiêu là quả, trái, nhân, quả.

[Thầy]: Trời đất ơi, bởi vì nó trùng trùng duyên khởi, trùng trùng duyên sanh con, trùng trùng điệp điệp chớ, nhân quả mà. Nói nhân quả sanh chứ bộ mình đi sanh sao? Có bao giờ mình đi sanh đâu mà nói,

nó là nhân quả mà. Con hiểu chưa? Hiểu được không?

Bởi vì Thầy đưa nhân quả thảo mộc để cụ thể chứng minh cho mấy con, chứ Thầy nói nhân quả con người không mấy con làm sao tin nổi điều này, mình thấy cái nhân quả cây trái. Bởi vì mình là một cái sự sống ở trong cái hành tinh này mà, nó đâu có sai được mấy con, có quy luật của nó, nghe lắm.

[Tu sinh]: Một người có thể ra biết bao nhiêu, hàng vạn người, thú vật.

[Thầy]: Bởi vì thú vật: gà, vịt, heo, dê đều là hành động của mình ra chứ ai. Bởi vì hành động nhân quả mà, con hiểu chưa? Nhân cái quả đó mà, kết quả của cái hành động ác đó mà.

[Tu sinh] : Mình nghĩ vậy thấy nó tội nghiệp, ghê quá.

[Thầy] : Bởi vậy mình nghĩ vậy mình mới ráng mà tu chứ mình nghĩ. Cho nên Thầy đưa nhân quả thảo mộc, rồi mới đưa nhân quả con người mình mới ráng mình tu chứ. Không khéo tự mình, mình làm mà bao nhiêu cái con người, bao nhiêu con vật bị chết khổ. Các con thấy chưa? Cho nên

mình không tu rồi mình tự mình cứ. Bởi vì nó luân hồi mà, gọi là nhân quả luân hồi.

[Tu sinh]: Kính bạch Thầy vậy mình giết gà là cái hành động ác (của mình) đó nó sanh?

[Thầy]: Ờ cái hành động ác đó nó.

[Tu sinh]: Bây giờ mình đang tu không tham, không sân, không si thì biết bao nhiêu những cái người đang hạnh phúc.

[Thầy]: Ờ, đó là đúng đó con, đó vậy đó. Bởi vậy nó cũng sanh ra những từ trường mà nó đem đến hạnh phúc, thậm chí như cái không gian, cái vũ trụ chúng ta, nó sẽ quân bình, nó ổn định, lũ lụt nó không bão tố nữa con. Nhưng mà giờ cái số mình ngồi trong này ít quá mà, hàng tỉ người ở ngoài kia làm ác ghê gớm, hàng ngày bao nhiêu gà, heo, dê, cá tôm nó ăn quá trời thì làm sao mình đủ cái lực của mình bằng của người ta. Cho nên mình bị lép, cho nên vì vậy mà ảnh hưởng lũ lụt nó chết ba thằng đó chứ, nhưng mà mình ở đây nghe cũng ghê, nó chưa tới mình.

[Tu sinh]: Bạch Thầy con nghĩ tới chùa Long Đàm có một nhóm phật tử tu Bát Quan

Trai Giới không đủ, còn ở dưới kia ác pháp nó tấn công, chạy, chịu không nổi

[Thầy]: Nó vậy đó chứ sao nữa.

[Tu sinh]: Thưa Trưởng lão, con hỏi chỗ này. Trưởng lão nói như vậy, như trong một quyển sách Đường Về Xứ Phật, hay là một quyển sách nào đó Trưởng Lão nói là cái từ trường thiện, ác xảy ra hằng ngày lại không đi tái sanh. Tại sao?

[Thầy]: Thầy muốn nói như vậy là trong khi mấy con chưa hiểu được nhân quả, còn bây giờ đã đưa vào cái Định Vô Lậu rồi thì phải vạch trần ra hết để mình xác định, chứ bây giờ Thầy nói như vậy mấy con chưa hiểu, mấy con làm sao mấy con tin.

Mà Đức Phật nói cái gì chúng ta nói bằng ý thức chúng ta hiểu thì chúng ta nói, mà ý thức chúng ta chưa hiểu thì chúng ta không nói, nói như là nói láo. Con biết không? Cho nên trong cái bộ Đường Về Xứ Phật mà Thầy nói, con nói đó đúng. Bởi vì cái này Thầy có nói ra mấy con chưa có triển khai được Định Vô Lậu, được cái vô lậu này, được cái nhân quả này. Mà Thầy nói, một con người mà chết mà sanh ra nhiều người mấy con có tin không? Mà Thầy nói khi đó nó sẽ sanh

ra nhiều người nhưng mà khi mà chúng ta hoại diệt thì nó sẽ sanh ra nhiều người. Nói như vậy để cho nó trong một cái giai đoạn, còn bây giờ triển khai ra, chúng ta muốn vạch trần ra thì không còn ai hỏi mình.

Muốn nói cái gì thì nó phải có chứng cứ chứ còn không thấy là không chứng cứ.

Còn Thầy nói kia nó có chứng cứ đảng hoàng là tại vì tất cả những cái tư tưởng người ta đang hiểu như vậy hoàn toàn...Minh phải nói cho người ta hiểu cho nó đúng.

Còn bây giờ hiểu rồi mấy con biết rằng đây là phải hiểu. Cho nên khi nhuận lại những tập sách mà cho nó hoàn tất, bởi vì cái đó là từng cái giai đoạn mà con, từng cái thời điểm của nó. Cho nên khi mà nhuận lại cái thời điểm mà đã học qua rồi. Tập sách này 2005 thì nó có cái nhuận lại đó, chỉnh đốn lại cho nó hoàn tất được những cái hiểu biết cho đúng, không sai.

Cũng như chẳng hạn con đọc sách Đức Phật có lúc Đức Phật nói như là có cõi Trời, có cõi này kia, nhưng mà không ngờ có một cái pháp người ta đã xác định cho biết là tất cả đều là thế giới tưởng. Các con thấy không? Đức Phật một cái bài pháp đập sạch

hết, nhưng mà Đức Phật vẫn nói có cõi Trời, trời này, trời kia, nói tùm lum hết, bên đang ngồi mình thấy Trời xuất hiện ra. Nhưng mình phải hiểu nó là cảnh giới tưởng, phải không?

Còn bây giờ nói về nhân quả, dù là nói bây giờ cận tử nghiệp vẫn sanh ra nhiều người chứ đâu phải là một người phải một người con? Con không nói sai đâu, không có sai đâu, nghĩa là bây giờ tới chết rồi chúng ta mới sanh ra, nó không sai đâu mà sanh ra nhiều người. Bởi vì trong khi cận tử nghiệp nó đâu phải lẫn lộn, rên la, rồi trong khi đó cái lúc mà gần chết mình tức bực, mình la hét con cái nữa, những cái từ trường đó đâu phải nó sanh có một người đâu, có phải không? Mỗi một hành động thiện, ác nó đều thọ sanh chứ. Cho nên vì vậy mình chết cận tử nghiệp nó vẫn sanh nhiều người chứ không phải một người. Và đồng thời thì hiện giờ để chứng minh cho rõ ràng nhân quả thảo mộc với nhân quả con người không khác nhau. Cho nên trong khi chúng ta vẫn còn sống mà chúng ta vẫn có những nhân quả sanh để tiếp tục những cái hành động thiện, ác của nó.

[Tu sinh]: Nói về trùng trùng duyên sanh ghê quá.

[Thầy]: Bởi vì Đức Phật cũng nói mà: trùng trùng duyên khởi, trùng trùng duyên sanh, trùng trùng duyên diệt mà.

[Tu sinh]: Bạch Thầy cái lớp Bát Chánh Đạo này bây giờ Thầy mới vạch trần ra hết những cái đó...

[Thầy]: Vạch ra hết đó. Bây giờ tới cái lớp đào tạo cho mấy con thành bậc A La Hán Thầy vạch hết đó.

[Tu sinh]: Thế thì Thầy chỉ nói từng giai đoạn, từng cấp độ của nó

[Thầy]: Đúng đó con. Từng giai đoạn của nó, từng giai đoạn. Giai đoạn đầu tiên mấy con thấy không? không bao giờ Thầy nói cái vấn đề thiên Đông Độ sai, hoặc là Đại Thừa sai. Những giai đoạn đầu tiên, lúc bấy giờ Thầy còn núp dưới bóng hòa thượng Thanh Từ để mà triển khai cái giới luật để cho chúng đi vào giới luật đó. Trừ ra không được rồi bắt buộc mình phải triển khai cái hướng khác rồi. Nghĩa là nó có những cái khó khăn thì mình không triển khai, mình lấy cái chỗ của của họ rồi mình hướng dẫn

cho họ vào giới luật để đi vào con đường thiên định, từ đó họ mới thấy được cái đúng, cái sai của họ.

Còn bây giờ họ không chấp nhận do đó mình phải triển khai ngay liền, mình dập cái sai, cái đúng để cho người ta đừng làm cái đó nữa, để người ta hướng đến cái sự tu đúng. Cho nên nó từng giai đoạn con.

Cho nên hôm nay Thầy triển khai lần tất cả mọi sự Thầy dập hết. Thậm chí như Thầy biết thay vì Thầy sẽ dạy mấy con về nhân quả vũ trụ, nhưng mà Thầy chưa khai đâu, để cho mấy con đi thăm nhuần tới cái chỗ mà mấy con có trí tuệ, mấy con nhìn được vũ trụ của nhân quả ác rồi Thầy mới nói. Chứ còn bây giờ Thầy nói nó không có chứng cứ, Thầy nói thì được nhưng mà nó không có cái hiểu biết của mấy con, cho nên rõ. Cũng như bây giờ Thầy nói những cái từ trường đó nó sẽ làm thời tiết của chúng ta không ổn định thì bây giờ chứng cứ chỗ nào để mà nói đây. Cái từ trường nó vô hình rồi mà giờ nó làm cho cái vũ trụ của chúng ta nay mưa bão chỗ này, mai mưa bão chỗ khác.

Bắt đầu từ đây về sau mấy con sẽ học

tới cái bài cuối cùng về nhân quả vũ trụ thì mấy con sẽ thấy được cái điều này của xứ mình. Phải triển khai cái tri kiến của mấy con, cái sự hiểu biết của mấy con, cái tầm hiểu biết của mấy con, ở chỗ nào mấy con mới hiểu, chứ bây giờ, hiện giờ mà đưa ra cái này. Cho nên vì vậy Thầy đưa ra cái bài pháp nhân quả của con người xong rồi, Thầy thay vì vũ trụ, thời tiết của nó Thầy sẽ đưa nhân quả đó nhưng mà đặng cho nó trọn vẹn hết mà thì không có đưa qua. Đưa qua thì các con hiểu một cách mờ.

Niềm tin của mấy con đối với Thầy, nhưng mà đối với sự hiểu biết của mấy con nó cụ thể, phải không?

Bây giờ Thầy nói con người mà sanh ra một người mà hành động thiện, ác sanh ra thì thấy hướng dẫn cho mấy con cụ thể là qua cái nhân quả của thảo mộc, nó có cái chỗ chứng cứ chứ mấy con, phải không? Còn bây giờ nói về vũ trụ thì Thầy nói về chứng cứ nào để mà Thầy đứng nói cho mấy con hiểu. Thầy phải triển khai cái sự hiểu biết cho mấy con tới cái tầm vóc hiểu biết đó, Thầy mới khởi cho mấy con hiểu chỗ đó thì bắt đầu bây giờ mấy con nói: ờ, Thầy nói

như thật.

Phải khéo léo chớ, không khéo Thầy nói láo sao? Cái mình nói mà người ta không hiểu thì có nói láo trong đó. Đức Phật đã xác định điều đó mà mấy con. Cho nên Thầy đâu dám nói cái điều đó đâu. Mặc dù nó thật nhưng mà cái hiểu, không hiểu của mấy con là Thầy nói láo, buộc lòng phải nó cho người ta, thật sự là phải chứng minh cụ thể khoa học hẳn hoi, đàng hoàng như thật mới dám nói. Phải không?

Cho nên bây giờ Thầy đưa cho mấy con quán các pháp vô thường. À bây giờ quán các pháp vô thường thì quán thân vô thường trước cái đã. À, bây giờ tới giai đoạn mấy con quán cái thân vô thường rồi, cái sự thay đổi từ khi cha mẹ sanh đến khi già chết thì có sự thay đổi như thế nào? Hỏi nhỏ mình đâu phải mình như bây giờ, hỏi nhỏ Thầy đưa bé nằm nôi thì cái gương mặt Thầy đâu có giống bây giờ, phải không? Rồi các con thấy cái tuổi thanh niên của Thầy, cái hình ảnh của Thầy chùa chóp, chùa vá mấy con thấy bây giờ, mấy con nhìn cái mặt của Thầy với cái hình đó nó xa, làm như là 2 người, 3 người chứ không phải là một người, có phải

không? Nó đó là cái sự vô thường mà. Mấy con cứ lật lại cái hình ảnh hồi bé của mấy con, rồi bây giờ những hình ảnh (bây giờ nó khác)

Thì bây giờ đã hết giờ rồi mấy con, phải không? Thôi chừng đó Thầy sẽ báo sau, ngày mai thì mấy cô, lẽ ra ngày mốt nhưng ngày mốt Thầy phải đi họp.



058-(LCK-027A)

- * Chánh niệm tĩnh giác
- * Định vô lậu xả tâm
- * Vấn đạo an trú
- * Nhân quả nghề nghiệp



Hôm nay, Thầy sẽ nói về cái lớp học Chánh Niệm Tĩnh Giác. Cái lớp học mà Thầy dạy mấy con ghi lại cho mình từng phút nhiếp tâm để rồi an trú tâm cho được. Cái lớp này nó rất này nó rất quan trọng chứ không phải là không quan trọng, nó không thua gì chúng ta tu Định Vô Lậu. Đây là Chánh Niệm Tĩnh Giác định. Cái lớp này nó giúp chúng ta tâm định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng. Nếu chúng ta không học lớp này kĩ thì coi như là chúng ta sẽ không đạt được kết quả định tĩnh của cái tâm đâu. Mà tâm định tĩnh nó mới có nhu nhuyễn, mới dễ sử dụng.

Ví dụ như bây giờ mình học Định Vô Lậu, mà trước các ác pháp nó làm cho tâm chúng ta giao động thì lúc bấy giờ chúng ta

không đủ cái sức định tĩnh thì chúng ta xả cái tâm, xả cái ác pháp đó không được thì nó làm cho chúng ta có đau khổ, có phiền não. Cho nên cái sức định tĩnh phải tu như thế nào để mà định tĩnh, tu như thế nào để mà nhiếp tâm và an trú tâm cho được như Thầy đã nói trước kia đó là mình phải nhiếp từng phút, từng giây để cho mình biết trong cái nhiếp tâm đó, như thế nào là kết quả của sự nhiếp tâm, mà như thế nào là an trú được tâm? Chúng ta phải rành được cái này, chứ nếu mà không rành thì chúng ta không biết.

Bởi vì ở đây chúng ta không phải thiền định mà tâm tu để cái tâm nó định tĩnh chứ không phải ngồi tu để mà nhập vào thiền định gì cả hết. Bởi vì cái lớp Chánh Niệm của chúng ta chỉ là lớp định tĩnh, để mà xả cái tâm để ly dục, ly ác pháp. Cho nên cái người mới vào tu mà gọi là tu thiền định là cái người đó không có hiểu. Cho nên chúng ta đi vào con đường để định tĩnh để mà xả tâm ly dục, ly ác pháp, mà thiếu cái sự định tĩnh thì chúng ta không thể xả tâm.

Cho nên cái sự nhiếp tâm và an trú tâm mục đích để tâm định tĩnh, mà tâm định

tĩnh thì chúng ta mới có nhu nhuyễn, dễ sử dụng. Như Đức Phật đã nói: tâm định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, mà tâm chúng ta không định tĩnh thì không nhu nhuyễn, khó sử dụng.

Muốn được vậy thì căn cứ vào trong cái thời gian mà tu tập của các con thì các con ghi, Thầy ghi vào trong này như Hương Từ thì 5 phút an trú; Liễu Châu thì 15 phút; Nguyên Phương thì 2 phút; Tuệ Hạnh thì không có ghi phút nào hết; Liễu Huệ thì 5 phút.

[Tu sinh]: Con 15 phút đó Thầy ơi.

[Thầy]: Con 15 phút hả? như vậy Thầy sẽ ghi 15 phút, con có cái bút không con? Thầy mượn, 15 phút.

[Tu sinh]: Nhiếp tâm thì 20.

[Thầy]: À, nhiếp tâm thì 20 phút. Thầy thấy trong cái thời khóa mà ghi Thầy thấy con không có để phút nào hết.

À, Từ Đức thì 10 phút ; Từ Hạnh thì 5 phút; Diệu Đức thì 5 phút; Liễu Nhân thì 10 phút; Nguyệt Cảo thì không có để phút nào hết ; Diệu Văn ghi trong đó thì 30 phút, 15 phút, 10 phút, 5 phút ; Vũ Thị Xiêm thì

25 phút ; Tịnh Hạnh thì không có ghi phút nào hết ; Hạnh Từ thì cũng chưa có ghi phút nào ; Mỹ Linh(Tú) thì 30 phút. Quảng Kính thì 30 giây ; Quảng Đạo thì không có ghi ; Quảng Trí cũng không có ghi ; Diệu Hiền thì 11 phút.

[Tu sinh]: Dạ dạ, con 1 phút

[Thầy]: 1 phút, tưởng con nhiều, Liễu Ngọc thì 15 phút ; Minh Chánh thì 5 phút ; Nữ Hương thì 20 phút.

Bây giờ Thầy nói như thế này để Thầy phân tích cho mấy con thấy cái sự tu tập của mấy con, để thấy cái từ cái 1 phút như thế này. Tại sao mình phải ghi như vậy để sắp cái khả năng, cái trình độ của mình để khi mình nhiếp tâm. **Mình nhiếp tâm, thí dụ như bây giờ mình nhiếp tâm trong 5 phút hay là 10 phút, mà trong khi đó mình vẫn biết cái thân hành của mình, bởi vì mình nương vào cái đối tượng của mình là cái thân hành nội hoặc thân hành ngoại, thân hành nội là cái hơi thở, thân hành ngoại là cái hành động của thân của mình như: bước đi, đưa tay hoặc là duỗi chân. Tất cả những cái hành động của mình đó là cái thân hành, lấy cái thân hành làm cái**

đối tượng để nhiếp tâm, cái mục đích của Đạo Phật. Cho nên nó có cái pháp Thân Hành Niệm đó, lấy cái thân hành làm cái niệm để nhiếp tâm, chứ mình không có đặt ra cái niệm mới mà lấy cái thân hành của chúng ta mà làm cái niệm. Do đó khi nhiếp tâm vào cái niệm làm cho tâm chúng ta dính vào cái niệm đó gọi là nhiếp tâm. Cho nên khi tâm chúng ta Biết cái niệm như mình đi mình biết cái niệm đi của mình, mình vẫn biết cái cảm nhận bước đi của mình hoặc là mình cảm nhận cái hơi thở ra, hơi thở vô. Dù là có một cái niệm, dù là có một tiếng động bên ngoài tác động vô nhưng mình vẫn không mất cái niệm gọi là nhiếp tâm.

Ví dụ như bây giờ có một cái niệm xẹt vô, chúng ta vẫn biết có cái niệm nhưng mà chúng ta vẫn biết hơi thở, vẫn biết cái bước đi thì đó là chúng ta mới nhiếp tâm.

Còn khi an trú thì nó không có niệm, nó không có niệm xẹt ra, xẹt vô, bên ngoài tác động làm gần như chúng ta có nghe mà chúng ta không lưu ý ở bên ngoài tiếng động đó thì đó là chúng ta an

trú.

Còn nếu mà chúng ta vừa nghe, vừa biết mà chúng ta không mất cái niệm thân hành của chúng ta thì đó là chúng ta mới nhiếp tâm mà thôi.

Phân biệt được như vậy để làm gì? Để biết đức Phật nói nhiếp tâm và an trú tâm, tức là 2 cái trình độ chứ không phải nhiếp tâm cái an trú được liền đâu, mà biết được 2 cái kết quả của nó cụ thể, rõ ràng để rồi chúng ta tu. Khi nào chúng ta biết nhiếp tâm, khi nào chúng ta biết an trú tâm. Trong khi nhiếp tâm Thầy đã giải thích cho mấy con hiểu rồi đó. Như vậy chúng ta căn cứ vào đó để chúng ta tu tập để cho nó có kết quả mà nó không bị dậm chân tại chỗ.

Ví dụ, như chúng ta nhiếp tâm trong 1 phút thôi, chúng ta an trú trong 1 phút thì chúng ta tăng lên phút thứ 2 để chúng ta tu tiến tới. Thí dụ bây giờ chúng ta an trú được 1 phút thì bây giờ chúng ta tu 2 phút, thì tới phút thứ 2 đó nó còn có niệm xẹt vô cho nên chúng ta đang tu để mà an trú cho được tới phút thứ 2. Mà muốn an trú cho được cái phút thứ 2 thì chúng ta làm sao cho hết những cái niệm ở trong đầu chúng ta xẹt ra.

Bây giờ tới phút thứ nhất chúng ta an trú được rồi, mà cái phút thứ 2 chúng ta mới nhiếp tâm được thôi, nghĩa là chúng ta tỉnh thức được trên thân hành của chúng ta mà còn có niệm xẹt vô, bây giờ chúng ta làm sao hàng phục không có cho cái niệm đó nó xẹt vô mà không bị ức chế, còn nếu chúng ta ráng cố gắng tập trung thì nó bị căng đầu, hoặc là chúng ta cố gắng tập trung thì nó lọt vào tưởng, nó sanh ra những cái pháp tưởng. Do như vậy chúng ta không muốn cho nó sanh ra tưởng mà không bị căng đầu chúng ta, căng thần kinh chúng ta. Do như vậy chúng ta phải tu cách nào để chúng ta nhiếp phục được cái niệm. Đây là cái vấn đề quan trọng để chúng ta tiến dần tới, khi đó chúng ta tu 30 phút mà chúng ta vẫn làm chủ được chứ không phải là lúc thì tu không có niệm, mà lúc thì tu có niệm. Cho nên vì vậy chúng ta căn cứ vào cái sức của chúng ta hiện giờ có.

Ví dụ, như tu 30 giây, Thầy không nói cái người tu 30 giây mà dờ mà từ cái căn bản của 30 giây đó nó được an trú thì tăng lên cho họ tu 1 phút. Thì trong khi tu 1 phút thì họ tu 30 giây sau đó là họ tu để an trú cho được trong 30 giây sau để cho họ an trú luôn

cả 1 phút. Thì như vậy 30 giây đó họ phải đạt được sự an trú, mà đạt sự an trú không có nghĩa là ức chế tâm, mà là đạt được sự an trú đó bằng cách thức chúng ta xả tâm.

Vậy thì hôm nay chúng ta học những cái bài Định Vô Lậu để làm gì? Bởi vì những cái tướng niệm mà nó khởi ra nó đều là nằm ở trong cái lậu hoặc, mà cái lậu hoặc đó thì nó nằm ở trong cái nhân quả. Cho nên cái Định Vô Lậu mà hiện giờ chúng ta đang tu học đó là chúng ta tu học đường đi nhân quả của con người, để chúng ta áp dụng vào đời sống của chúng ta khi có một niệm khởi ra thì chúng ta áp dụng vào đời sống của chúng ta để chúng ta hóa giải, làm cho tâm chúng ta không bị ức chế cái niệm đó mà được xả cái niệm đó gọi là xả.

Vậy thì chúng ta áp dụng như thế nào? Như bây giờ chúng ta đang tu hơi thở để mà an trú ở trong cái hơi thở đó được 1 phút đi, mà bây giờ chúng ta mới có được 30 giây an trú, còn 30 giây không an trú. Muốn được 1 phút an trú thì 30 giây sau đó chúng ta tu.

Ví dụ như giờ này **bây giờ Thầy tu 1 phút Thầy hít vô, thở ra Thầy tu 1 phút, nhưng Thầy biết rằng trong 30 giây đầu**

thì Thầy an trú không có niệm gì hết, nhưng 30 giây sau Thầy có niệm, thì khi 30 giây sau Thầy tiếp tục tu 1 phút thì 30 giây sau sẽ có niệm xen vào. Khi có niệm xen vào thì Thầy đặt cái niệm đó, khi mà Thầy biết có cái niệm đó hiện vào thì Thầy đặt cái niệm đó thành một cái đề tài của quán vô lậu, của Định Vô Lậu.

Thì cái đề tài của Định Vô Lậu hiện giờ chúng ta đang học, cái nhân quả thân hành của chúng ta, cái khẩu hành, ý hành, chúng ta học cái nhân quả đó. *Khi cái niệm đó khởi ra, chúng ta hiểu được cái lý của nhân quả thì chúng ta xét qua, chúng ta mổ xẻ cái niệm khởi ra trong đầu chúng ta đó qua cái nhân quả. Mà qua cái nhân quả thì chúng ta thấy có sự duyên hợp của nhân quả, nhân quả thì nó có thiện và ác và đồng thời chúng ta chuyển biến cái nhân quả đó, chúng ta thấy có thiện, ác như thế nào để chuyển biến cái nhân quả đó trở thành toàn thiện, nó không còn cái nhân ác, nó không còn thọ quả khổ nữa, nó chuyển.*

Do như vậy trong khi mổ xẻ chúng ta hiểu nó là nhân quả rõ ràng rồi thì kèm

theo đó chúng ta chuyển hóa nhân quả đó bằng những cái thiện, chúng ta nghĩ nhớ lại cái niệm này nó đã xảy ra trong cái lúc nào mà nó cứ tới lui, tới lui hoài.

Ví dụ, như bây giờ ái kiết sử nó khởi cái niệm nhớ gia đình của mình, thì mình đưa ra mình quán nhân quả: đây là cái chùm nhân quả, cha mẹ cũng là do nhân quả, mình có nhân duyên mình tương ứng cho nên mình mới làm con của những người này, những người này quá là cực khổ nuôi mình lớn khôn và hôm nay mình được biết chánh pháp, cái ơn nghĩa đó không có nghĩa là mình quên ơn cha mẹ, mình cắt đứt, mình không thương yêu cha mẹ. Mình thương nhưng mà mình thương sao cho đúng nghĩa, chứ không phải bây giờ thương cha mẹ rồi về phải làm có tiền, có bạc, nuôi dưỡng, cung cấp, cuối cùng ông bà sẽ chết trong cái đau khổ.

Cho nên vì vậy mình nghĩ rằng cái ái kiết sử, như vậy mình thương nhớ cha mẹ mình mình muốn trở về, nhưng mà mình nói trở về đây làm gì? Mình phải nỗ lực mình tu, tu cho đạt được để độ cha mẹ mình tu hành hoặc là cha mẹ mình lỡ có mất đi

mình còn truy tìm được cha mẹ mình để độ, những cái người ơn mà sanh mà mình ra trong kiếp này. Cho nên mình càng gặp ái kiết sử như vậy thì mình càng nỗ lực tu hơn, càng giữ gìn giới nghiêm chỉnh hơn vì vậy mình nhắc nó thì ái kiết sử đó mình hóa giải được, cái niệm đó nó bị hóa giải, nó không có còn tới lui nữa, nó làm chúng ta bình yêu được chúng ta thực hiện tu tập, mà chúng ta thực hiện tu tập trong cái tinh thần thương yêu cha mẹ, nỗ lực tu để mình cứu độ cha, mẹ.

Như vậy rõ ràng đứng trên nhân quả ta thấy rất cụ thể. Do đó chúng ta chuyển hóa nhân quả, từ cái nhân quả ái kiết sử này nó sẽ bị bẻ gãy đi, nó không còn chúng ta ngồi đây mà thương nhớ nữa.

Như vậy rõ ràng là chúng ta tu đâu có ức chế. Nghĩa là bây giờ chúng ta tu trong 1 phút mà 30 phút sau là nó có niệm, cái niệm đó thuộc về ái kiết sử thì chúng ta đưa cái đề tài nó ra trở thành nhân quả, chúng ta quán xét, mổ xẻ nó ra, mổ xẻ nó ra rồi từ đó chúng ta chuyển biến mình trở thành nỗ lực, năng nổ tu hành hơn nữa để trợ giúp cái nhân quả của mình, để đền đáp công

ơn sinh thành dưỡng dục của mình, nó là cái hay của chúng ta tu.

Cho nên vì vậy từ cái đó mà chúng ta xả được thì chúng ta tiến tới chúng ta tu phút thứ 2. Mà phút thứ 2 chúng ta đạt được cũng do xả được rồi chúng ta tiến tới phút thứ 3. Cách thức chúng ta tu tập đâu có ước chế, mà chúng ta xả chớ. Đó thì các con lắng nghe trong cái vấn đề.

Từ hồi nào các con tu tập phần nhiều là mấy con cố gắng tu tập làm sao cho hết cái niệm, rồi có khi nhiều khi cái niệm nó đến cái sức hiểu biết về cái tri kiến hiểu biết về nhân quả hoặc là về ái kiết sử, hoặc về thân ngũ uẩn, về tất cả mọi điều kiện xảy ra thì các con chưa thông suốt.

Qua làm cái bài tập về Định Vô Lậu mà nhân quả thì thực ra Thầy thấy mấy con chỉ hiểu một cách cạn cợt, và hiểu nó chung chung, nó không có sâu cho nên vì vậy mà các con chưa xả được cái tâm của mình là vì vậy. Cho nên tu từ hồi nào tới giờ hễ có đặng chuyện thì có phiền não, có buồn, có tức, có bất toại nguyện trong lòng của mình do cái sự tu không đúng cách. Tu thì cái danh từ nói Định Vô Lậu thì chúng ta hiểu biết nó

như vậy, nhưng mà khi sâu vào thì chúng ta còn quá cạn cợt, do đó chúng ta quán lấy có.

Còn tu về Chánh Niệm Tĩnh Giác để được định tĩnh thì chúng ta lại tu bằng các ức chế cho nên lọt vào những cái tưởng. Vì vậy cuối cùng chúng ta cũng chẳng được, có khi thì được tốt, có khi không được tốt. Nhưng mà rõ ràng là đó là do cái phần ức chế cho nên nó có được lúc được lúc không. Còn cái này là chúng ta tu đạt được chúng ta làm chủ mà, làm chủ cái tâm của chúng ta, chúng ta muốn nhiếp tâm trong hơi thở là bắt đầu nó an trú trong hơi thở đó, nó không có một niệm nào, đó là cái sức của chúng ta tu tập. Còn nếu mà chúng ta không có đủ cái sức như vậy thì chúng ta làm sao mà có đủ cái sức làm chủ.

Cho nên ở đây chúng ta đi trở lại.

Bây giờ các con cứ nghĩ rằng các con cứ ghi cái số thời gian của các con từ 30 phút, 15 phút, 20 phút, 25 phút, 10 phút. Đến khi các con ghi như vậy, đến khi Thầy kiểm tra trở lại ở trong. Ví dụ như mấy con ghi là 5 phút, mà Thầy kiểm tra trở lại coi trong 5 phút các con nhiếp tâm, an trú tâm coi có đúng không? Bởi vì khi nhiếp tâm, an trú

tâm nó không có niệm. Trong 5 phút mấy con có niệm tức là mấy con bị cái lỗi là nói không thật. Bởi vì khi mà Thầy dặn các con ghi cho Thầy biết để mà từ cái căn bản của các con mà Thầy nâng lên để các con có cái sức tự chủ nhiếp tâm và an trú tâm mình để lợi ích để làm cho các con có cái sức định tĩnh. Mà bây giờ các con ghi sai là có cái niệm ra, niệm vô hoài thì các con mất căn bản rồi, nếu ráng nữa thì mấy con bị ức chế.

Cho nên Thầy mong rằng mấy con ghi đúng cái thời gian, dù là mấy con ghi 30 giây. Thầy thấy 30 giây mà con căn bản thật sự. Buổi sáng mấy con tu nhiều thời trong cái buổi sáng 30 giây, mà lúc nào con tu 30 giây con vẫn an trú được trong đó, đó là cái tốt của mấy con, cái căn bản nhất của mấy con. Rồi từng đó Thầy sẽ cho tăng lên 1 phút, rồi 1 phút mấy con đạt được, an trú được Thầy cho tăng lên 1,5 phút hoặc 2 phút, 2 phút được Thầy cho tăng lên 3 phút, 4 phút, 5 phút, lần lượt mấy con có căn bản, hễ không tu thôi. Tu nhiếp tâm vô hời thở hoặc là trên bước đi các con, các con sẽ chủ động mấy con dẫn tâm vào cái pháp. Không có phải buổi sáng tốt, buổi chiều xấu; hay là buổi tối tốt rồi buổi khuya xấu, không phải vậy,

lúc nào nó cũng tốt hết, nghĩa là thời tiết có thay đổi. Cách thức nhiếp tâm nó chỉ một mực, nhưng mà thời tiết thay đổi thì tâm của chúng ta nó cũng theo đó mà thay đổi nhưng chúng ta vẫn làm chủ, nhiếp là được, không nhiếp là thôi mà nhiếp là được. Đó là cách thức chúng ta tu để chúng ta xả cái tâm.

Khi mà tâm chúng ta ly dục, ly ác pháp hết, thì lúc nào bây giờ trời mưa chúng ta cũng nhiếp được, mà trời nắng nhiếp cũng được, thời tiết thay đổi như thế nào lạnh nóng như thế nào chúng ta cũng nhiếp được hết, hoàn toàn, bởi vì tâm chúng ta ly dục, ly ác pháp. Còn tâm chúng ta chưa ly dục, ly ác pháp thì thời này chúng ta tu tốt, thời kia chúng ta tu không tốt thì như vậy nó chúng ta tu chưa phải là tu biết cách làm chủ.

Cho nên khi mà phân lớp này nó cần thiết là đúng với đặc tướng, đúng với khả năng của mấy con nhiếp tâm. Khi mà đúng rồi thì Thầy sẽ sắp xếp cho mấy con hẳn hoi, rồi Thầy kiểm tra lại rồi Thầy dạy cách thức.

Ví dụ như bây giờ các con đi kinh hành, các con đi, lúc bảy giờ có cái niệm thì bắt đầu mấy con không có đi nữa, mấy con

không có đi theo cái kiểu tư duy. Bây giờ tu tập kĩ, chúng ta ngồi xuống khoanh chân đàng hoàng, đặt niệm trước mặt, lấy cái niệm đó mà đặt trước mặt để rồi chúng ta tư duy, hóa giải nó. Khi hóa giải xong rồi chúng ta đứng dậy rồi chúng ta tiếp “tôi đi kinh hành, tôi biết tôi đi kinh hành”. Đó là cách thức hiện giờ có sự hướng dẫn của Thầy để mấy con đạt được tâm định tĩnh và khi đạt được tâm định tĩnh thì mấy con sử dụng cái Định Vô Lậu, các con hóa giải từng tâm niệm, xả từng tâm niệm của các con thì lúc bấy giờ tâm các con sẽ nhu nhuyễn và dễ sử dụng. Đó, cách thức tu tập như vậy để đưa đến cái chỗ mà những cái danh từ Đức Phật kết hợp đó là “nhu nhuyễn, dễ sử dụng; tâm định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng” thì nhập Tứ Thiên không có khó khăn, không có mệt nhọc, thực hiện Tam Minh cũng không có khó khăn không có mệt nhọc. Cho nên đối với thiền định chúng ta không quan trọng lắm, nhưng đối với giới luật là rất quan trọng.

Vì vậy hôm nay mấy con học, tu, mấy con nhớ giữ giới rất là nghiêm trọng, bởi vì đây là cái lớp đào tạo. Thầy nghĩ rằng với cái vấn đề tu học để được giải thoát, để được

tâm vô lậu không phải khó, thời gian không phải lâu. Đức Phật xác định là 7 ngày, 7 tháng, 7 năm. Nhưng chúng ta thấy 7 ngày đối với chúng ta thì chưa có người nào được đâu, nhưng mà 7 tháng chúng ta chưa chắc đã là đạt được, nhưng mà trong vòng 7 năm, nhưng mà không phải suốt 7 năm, 1 năm hoặc 2 năm chúng ta thành công. Theo Thầy thiết nghĩ lớp **chúng ta tu học khoảng 2 năm là chúng ta đã tốt nghiệp hết rồi. Như vậy tại sao mà Thầy dám chắc chắn như vậy? Tại vì khi mấy con đã học tập Định Vô Lậu rồi thì các con biết được ác pháp và thiện pháp, mà ác pháp thì đem đến sự đau khổ cho chúng ta. Vì vậy mà các con biết rõ các con còn sống trong ác pháp sao? Chắc chắn là các con sẽ không sống trong ác pháp.**

Cho nên Đức Phật nói: bờ bên đây, bờ bên kia, bờ bên kia là thiện pháp, là Niết Bàn, mà bờ bên đây là ác pháp. Mà chúng ta đã hiểu cái thiện pháp và ác pháp rồi, tức là chúng ta đã hiểu bờ bên đây và bờ bên kia rồi. Lý đâu chúng ta đã hiểu bờ bên đây là bờ khổ đau, bờ bên kia là bờ giải thoát mà tại sao chúng ta không ở bờ giải thoát mà đi qua bờ không giải thoát

này mà ở.

Cho nên Đức Phật nói có 2 con đường: con đường thiện và con đường ác, vậy thì ai muốn đi con đường ác bao giờ? Con đường đó đem đến sự đau khổ cho chúng ta vậy thì chúng ta hãy đi theo con đường thiện. Mà con đường thiện hiện giờ đã triển khai tri kiến cho chúng ta đã hiểu biết, hiểu biết con đường nào thiện và con đường nào ác. Vậy là chúng ta hiểu biết rồi vậy là chúng ta minh rồi, không phải còn vô minh.

Còn trước kia chúng ta chưa hiểu cho nên chúng ta còn vô minh. Cho nên vô minh nó làm cho chúng ta mù mờ, nó làm cho chúng ta không biết cái thiện và cái ác. Cho nên chúng ta cứ nhầm lẫn vì vậy mà cứ tạo khổ cho mình, tạo khổ cho người. Đó là cái chỗ mình còn vô minh.

Cho nên, vô minh lậu có nghĩa rất rộng, một cái điều kiện mà chúng ta làm có làm khổ mình, khổ người đó là chúng ta bị vô minh lậu. Cho nên ở đây phá cái vô minh lậu đó thì chúng ta bằng cách là chúng ta phải tư duy, quán xét ở trên cái Định Vô Lậu làm cho tri kiến chúng ta hiểu nhưng vì chúng ta không có sức định tĩnh,

cho nên chúng ta bị dao động vì vậy cho nên chúng ta không thể đẩy lui được cái ác pháp. Do đó chúng ta phải tập định tĩnh để từ trên cái nền tảng định tĩnh đó, tri kiến giải thoát của chúng ta nó hóa giải tất cả các ác pháp, nó không cho tác động vào thân tâm chúng ta tức là chúng ta giải thoát. Mà giải thoát tức là chúng ta chứng chứ có gì đâu, chúng đạt cái chân lý của nó chứ có gì, đó là giải thoát.

Mục đích của Đạo Phật dạy chúng ta để tu tập giải thoát chứ không phải tu tập để có thần thông, phép tắc. Có bao giờ Đức Phật nói chúng ta: ở tu bây giờ có Tam Minh, có này kia đâu. Tại vì trên con đường tu tập tâm thanh tịnh nó phải có như vậy thôi, chứ mục đích của Đạo Phật là “tâm bất động trước các pháp và các cảm thọ”, nó không có dao động. Cho nên bờ bên đây và bờ bên kia nó rõ ràng. Cho nên vì vậy mà chúng quả A La Hán không phải khó. Chúng ta hiểu rồi là chúng ta minh rồi, thì minh rồi làm sao chúng ta có những cái vô minh xen cho được. Đã minh thì làm sao còn vô minh, hể cái này có, cái kia không.

Cho nên ở đây chúng ta rèn luyện Định

Vô Lậu để chúng ta triển khai cái tri kiến mình của chúng ta, mà cái tri kiến mình này gọi là tri kiến giải thoát, vì nó mình nó mới giải thoát, còn nó vô minh nó mới đau khổ, nó mới không giải thoát. Cho nên mục đích chúng ta học rất rõ ràng, học và tu rất rõ ràng, cụ thể, nó không sai chút nào hết. Nếu chúng ta không nỗ lực học, tu kỹ lưỡng thì chúng ta không làm gì được hết. Vì vậy hôm nay triển khai Thầy thấy có nhiều bài mấy con viết nó trở thành một cái bài học đạo đức, đạo đức nhân bản, nhân quả.

Đó thì như cái bài của cô Diệu Văn, cái bài của con thì con nên làm thành sách đạo đức nhân bản, nhân quả, giúp cho người khác đọc để họ sống thiện. Khi mình viết mình thường nhắc lại những cái nhân quả của mình trong khi mình làm thiện, làm ác mình nhắc lại nó trở thành cái bài học đạo đức, sống đạo đức. Đầu tiên thì mình đưa ra những cái chuyện ở ngoài xã hội nhưng cuối cùng để mà kết luận lại thì chúng ta đem lại cái bài học tức là chúng ta được học ngay cái đạo đức ở trên thân chúng ta. Cái sự kiện xảy ra cho cái đời sống của chúng ta rất nhiều đạo đức, chúng ta làm thiện, làm ác, chúng ta tạo những đau khổ cho mình,

cho người chúng ta nói ra. Nói ra hết tức là chúng ta vô lậu, coi như chúng ta biết rất rõ những cái điều mà sai, những cái điều không thiện của chúng ta, chúng ta biết những điều chúng ta đã làm thiện. Cho nên vì vậy chúng ta viết nó trở thành một cái tập sách đạo đức để cho mình và đồng thời những người nào có duyên với mình, mình trao cho họ đọc cái sách đạo đức này thì giúp cho họ được sống đạo đức, họ cũng biết được. Bởi vì những cái hành động sống như mình thì có những người nó cũng tương ứng, nó cũng giống nhau. Cho nên khi họ đọc họ thấy đây là một cái cuốn sách đạo đức rất là tuyệt vời, nó thực tế, nó cụ thể cho cuộc sống của mọi người, chứ nó không có nói cái chuyện cao siêu, huyền bí, xa lạ.

Cho nên tất cả những cái điều mà mấy con viết ra nơi bản thân của mấy con thì nó thực tế và nó cũng là chuyển biến cái nhân quả cho mấy con từ hiện tại cho đến tương lai mấy con sẽ không làm cái điều ác nữa, không làm cái sự đau khổ nữa. Bởi vì khi mà con viết ra là con đã nhắc nhở mấy con, và mấy con thâm sâu trong nhân quả, nhân quả của chính bản thân của mình.

Ban đầu mình mới viết, ví dụ như mình viết cái bài nhân quả thân hành, nói về cái thân hành của mọi người, sau đó mình nói về cái thân hành của mình để kết luận được cái nhân quả của chính bản thân mình, mình móc ra tức là mình cởi mở, mình giải trừ ra được những cái ác, cái thiện của mình để cho mình chiếu soi lại mình thấy những điều nào tốt và những điều nào xấu của mình để gây những buồn đau cho mình, cho người. Thì đây là một cái tập sách đạo đức.

Và các con có nhiều người viết trở thành những tập sách đạo đức rất hay. Cho nên mấy con cố gắng, cố gắng để xoay trở vào trong, để nói lên những cái điều đạo đức thật sự mà con người chúng ta được duyên học Phật Pháp, mà học được những cái bài đạo đức nhân bản, nhân quả này. Do mấy con là tác giả đã viết nên sách đạo đức và mấy con chính là nhân vật ở trong cái tác phẩm này viết ra thì nó có cái giá trị rất lớn.

Thầy có tác phẩm của Thầy, các con có tác phẩm của các con. *Vì đời sống của các con nói lên nhân quả chứ không có gì khác, các con bị chi phối trong nhân quả, mà từ đó chúng ta triển khai ra thì chúng ta trở*

thành cái người minh, chứ không phải là vô minh nữa. Do vậy mà khi mình có minh thì mình phá cái vô minh lậu, nó không làm, nó không còn cái lậu hoặc ở trong chúng ta nữa. Do đó chúng ta được giải thoát. Vì vậy mà tâm tập định tĩnh để nó trợ giúp cho cái nền tảng minh này để hoàn toàn nó có cái chỗ tựa mà nó chuyển hóa hết tất cả ác pháp. Còn nếu mà chúng ta không định tĩnh thì chúng ta không có điểm tựa, không có điểm tựa thì cái trí tuệ chúng ta nó không dựa chỗ nào thì nó không có làm sao đẩy lui tất cả những ác pháp tác động xung quanh ta.

Cũng như bây giờ thân chúng ta đang bị đau nhức ở chỗ nào đó, mà nếu mà chúng ta không an trú được ở trên cái thân hành của chúng ta, tức là không định tĩnh được, thì tâm không dao động trên cái cơn đau, chúng ta chỉ còn rên la, và uống thuốc mà thôi. Còn trái lại, tâm chúng ta định tĩnh, không bao giờ dao động tâm thì lúc bấy giờ chúng ta nương tựa vào cái thân hành của chúng ta, an trú vào đó thì chúng ta tác ý, chúng ta đẩy lui được cái bệnh của chúng ta ra khỏi thân.

Thì sự an trú đó nó có nhiều phần, cái sự an trú nó có nhiều phần trên tâm định tĩnh. Cái phần thứ nhất chúng ta tu tập là chúng ta nương vào thân hành của chúng ta: thân hành nội là hơi thở, thân hành ngoại là cái hành động thân của chúng ta bước đi hay đưa tay, cúi chân.

Còn một cái định tĩnh nữa là trên cái tâm thanh thân, an lạc, vô sự chúng ta chứ không phải riêng có thân hành của chúng ta mà chúng ta định tĩnh trên trạng thái của Tứ Niệm Xứ.

Cho nên cái người nào mà hợp duyên với cái trạng thái của Tứ Niệm Xứ, tức là trạng thái với cái tâm thanh thân, an lạc, vô sự thì nên nhiếp tâm vào cái đó để căn cứ vào cái đó để biết được cái nhiếp tâm của mình trong khoảng thời gian bao lâu.

Thì như vậy chúng ta có 3 chỗ mà chúng ta nương vào để mà chúng ta định tĩnh, nhu nhuyễn, để sử dụng.

Ba chỗ nương: chỗ thứ nhất là chúng ta nương vào hơi thở, chỗ thứ 2 chúng ta nương vào bước đi kinh hành của chúng ta, chỗ thứ ba là nương vào cái tâm bất

động của chúng ta: thanh thân, an lạc, vô sự tức là nương vào Tứ Niệm Xứ. Thì tức là chúng ta có 3 chỗ nhưng người nào hợp chỗ nào. Ví dụ như các con nhiếp vô hơi thở thì mấy con bị rối loạn hơi thở, mấy con bị mệt, bị tức do đó mấy con không cần nhiếp vô hơi thở mà mấy con nhiếp vào bước đi. Mấy con thấy đi mấy con an trú được và đồng thời mấy con thấy hoàn toàn mấy con an trú được, nhiếp tâm và an trú tâm được trong bước đi thì mấy con dùng bước đi mà mấy con sử dụng.

Còn bây giờ các con thấy bước đi mấy con thấy nó không an trú được, nó cứ có niệm hoặc là chướng ngại gì đó, nó mỗi chân hoặc là nó như thế nào đó thì mấy con thấy nó không được thì mấy con nhiếp tâm, an trú vào tâm thanh thân, an lạc, vô sự. Nhưng mà khi mấy con nhiếp tâm vào tâm thanh thân, an lạc, vô sự thì một lúc mấy con bị ngủ gục, phải không? Các con hiểu không? Bởi vì nó đâu có đơn giản được, cái nào nó cũng có cái khó.

Ví dụ như con đi kinh hành thì nó mỗi chân, nó làm cho con thấy mệt nhọc, uể oải, lười biếng, rã rọi, đi hoài nó rã rọi mà.

Do đó vì vậy mà ta thấy nhiếp tâm trong bước đi không được, cho nên vì vậy mà con nhiếp vô cái Tứ Niệm Xứ: tâm thanh thân, an lạc, vô sự.

Nhưng mà nhiếp vô Tứ Niệm Xứ là nó có cái chướng của nó là nó bị hôn trầm, thùy miên vì nó không có pháp, nó không có đối tượng để cho mình ôm chặt cho nên mình bị hôn trầm, thùy miên. Nhưng mà mình biết cách, ở bây giờ mình bị hôn trầm, thùy miên thì mình có một cách thức cho mình ngồi tại chỗ mình phá chứ khỏi đi. Bởi vì mình đi thì mình tu không hợp rồi, mà mình đi nữa thì không được, cho nên vì vậy mình có cái pháp phá nó, phá nó bằng cách nào đây? Do đó mình biết cách phá. Bởi vì để cho nó, để cho cái hôn trầm, thùy miên của mình nó không trở lại, cho nó tỉnh táo, nó ở trên cái tâm thanh thân, an lạc, vô sự thì bắt đầu mình sử dụng cái đề tài của Định Niệm Hơi Thở mình nhắc: “với tâm định tĩnh tôi biết tôi hít vô, với tâm định tĩnh tôi biết tôi thở ra”. Mình chỉ nương vào hơi thở của mình ra vô để cho nó định tĩnh, thì trong khi mình ngồi một chỗ để mình giữ tâm thanh thân.

Hoặc là trong khi mình bị hôn trầm, thùy miên thì mình chuyển qua cái bước đi của mình, mình đi, chừng nào nó hết buồn ngủ thì mình xả ra, rồi mình trở về với tâm thanh thân của mình, cái đó là mình mượn nó để mình phá thôi chứ mục đích của mình là mình ôm cái tâm thanh thân của mình, thanh thân, an lạc, vô sự của mình để cho mình nhiếp tâm và an trú tâm chứ không phải nhiếp ở trên cái bước đi của mình.

Nhưng mà khi bị hôn trầm thì bắt buộc phải sử dụng nó, hoặc là mình đứng tại chỗ mình sử dụng pháp Thân Hành Niệm để cho mình phá cái hôn trầm của mình thôi, mà khi cái hôn trầm mình thấy mình tỉnh rồi thì thôi không tu cái này nữa. Không phải là tôi nhiếp tâm ở trong cái pháp này mà tui mượn pháp này để tui đẩy lui, phải không?

Còn mình ngồi tại chỗ thì mình mượn cái hơi thở, chớ không phải là mình tu cái hơi thở cho nên mình không bị rối loạn hơi thở. Tại vì mình mượn nó để mình đẩy lui được.

Cho nên các con có 3 chỗ để tu tập. Vậy từ đây về sau thì mỗi người mà các con

tu về bước đi tức là Chánh Niệm Tĩnh Giác đi kinh hành thì mấy con ghi cho Thầy biết là mấy con đi kinh hành nhiếp tâm, an trú tâm đó.

Còn mấy con tu về hơi thở, chớ mấy con tu cũng đi kinh hành, rồi cũng hơi thở, Thầy không biết là mấy con tu pháp nào để nhiếp tâm, an trú, cái nào mấy con cũng nghi hết thì coi như là Thầy không biết là cái pháp nào mà mấy con chọn cái pháp chuyên môn cho mình để cho mình được làm chủ.

Do đó mấy con chọn lấy, ở bây giờ đi kinh hành, các con thấy hợp với đặc tướng của mình thì chọn lấy đi kinh hành, mà mấy con chọn lấy hơi thở mà mấy con nhiếp tâm được thì mấy con sẽ chọn lấy hơi thở để từng đó Thầy hướng dẫn cho mấy con theo hơi thở mà tăng lên.

Rồi bây giờ mấy con thấy hai cái pháp này mấy con không hợp mà mấy con lại thích tu Tứ Niệm Xứ. Do đó cho nên Thầy lấy Tứ Niệm Xứ mà hướng dẫn mấy con để cho mấy con nhiếp tâm được trên cái thời gian nào, đúng cái thời gian nào đó thì mấy con dừng lại chứ không được tu nữa, không được tu để chúng ta thực hiện được cái điều

đó.

Khi mà mấy con tu được đến cái thời gian, bây giờ ví dụ như bây giờ Thầy cho mấy con tu tới 30 phút thôi, thì 30 phút Thầy biết các con sẽ, ở trong 30 phút đó sẽ đẩy lui được cái chướng ngại ở trong thân của con thì bắt đầu con trở về với vị trí tu Tứ Niệm Xứ của mấy con. Do như vậy mấy con sẽ dùng Định Vô Lậu, cái này mà quán xét, mà xả lui hết tất cả các niệm. Cái Định Vô Lậu là cái gốc nó để xả ly. Vì vậy mà trong khi mình định tĩnh được trong 30 phút là mình đủ dùng cái sự dụng, cái Định Vô Lậu này, các con sẽ dùng cái tri kiến, tức là cái minh để con xả tất cả các cái niệm ở trong tâm con. Cho nên hoàn toàn con ly dục, ly ác pháp là bằng cái Định Vô Lậu chứ không phải bằng cái định Chánh Niệm Tỉnh Giác đâu. Nhưng mà định Chánh Niệm Tỉnh Giác để cho con có cái chỗ tựa, cái điểm tựa để mà con dùng cái Định Vô Lậu mà con đẩy lui tất cả những ác pháp ra khỏi thân tâm của các con để đem lại cái sự bình an, sự giải thoát của mấy con.

Đó các con hiểu đường lối của Đạo Phật để giúp chúng ta ly dục, ly ác pháp,

hoàn toàn giúp cho tâm chúng ta thanh tịnh, cho nên nó hoàn toàn bất động. Và khi nó hoàn toàn bất động thì tức là chúng ta đã chứng quả A la hán, tức là chúng đạt chân lý.

Vậy thì hôm nay đến đây mấy con đã hiểu rồi. Vậy thì mấy con ghi kĩ lại cho Thầy biết là ở người nào tu tập. Ở trong khi mấy con ghi thì có lúc mấy con ghi hơi thờ, rồi đi kinh hành nó lung tung. Mà mấy con có ghi những cái phút giây cho Thầy biết như vậy. Cho nên ở đây mấy con tu được 30 giây thì mấy con ghi 30 giây, Thầy không cần mấy con tu nhiều đâu. Thầy không cần mấy con tu 30 phút, hay 1 giờ, 2 giờ mà nhiếp tâm, an trú tâm được cái giờ cao đó đâu. Thầy sợ cái giờ cao của mấy con lắm. Tại vì **mấy con tu 30 phút là coi chừng mấy con bị tưởng rồi, mấy con nhiếp tâm ở trong tưởng thôi, chứ bây giờ rõ ràng cái tâm của mấy con chưa có xả, chưa có ly mà mấy con lại tu tập nhiếp tâm, an trú tâm được như vậy thì Thầy biết là an trú trong tưởng mất rồi. Các con hiểu chưa?**

Cho nên **khi mà một người mà thấy**

hướng dẫn, thì người ta biết được mấy con lúc này chưa ly dục, ly ác pháp, mà tại sao lại an trú được 30 phút, định tĩnh 30 phút, định tĩnh bằng cách nào đây, chỉ còn có nước tưởng thôi, chứ không cách nào khác hết. Tức là mấy con sẽ được an trú, mà sự an trú đó ở trong tưởng, mà an trú trong tưởng thì nó có hỉ lạc của tưởng chứ không phải hỉ lạc do ly dục sanh hỉ lạc.

Còn bắt đầu mình phải tu tập như thế nào để mình ly dục, ly ác pháp, để do ly dục sanh hỷ lạc, nó ở trong cái định tĩnh của ly dục ly ác pháp mới được. Mà mình chưa có đủ Định Vô Lậu, chưa đủ tri kiến giải thoát làm sao mình xả được cái tâm của mình mà gọi là ly dục, ly ác pháp. Như kiểm điểm lại bài vở của mấy con viết như thế này thì làm sao mấy con đủ sức để mà ly dục, ly ác pháp đâu, đủ cái tri kiến của mấy con làm sao ly dục, ly ác pháp. Bởi vì những cái niệm tham, sân, si của mấy con nó sẽ hiện ra mấy cái nghiệp của nó chứ sao, nó còn ham muốn thì nó phải khởi ra cái niệm ham muốn, nó còn tức giận thì nó phải khởi ra cái niệm phiền não. Các con thấy nó rõ mà,

những cái hiện tượng mà nó khởi ra trong đầu của mấy con thì tức là những cái niệm đó.

Mà muốn đạt được thì tức là mấy con phải tu cái Định Vô Lậu này, còn nhiều nữa chứ không phải ít được, để trang bị cho chúng ta đủ cái tri kiến giải thoát để để mọi tâm niệm của chúng ta, mọi sự tham, sân, si, mọi cái tướng tham, sân, si nó hiện ra thì chúng ta đủ sức khắc phục, đủ sức chuyển biến nó, hóa giải nó, nó không còn nữa, nhưng đủ sức để mà ly, để mà ngăn, mà diệt nó. Cho nên chúng ta phải có cái phương pháp ngăn, diệt.

Chứ bây giờ trong Tứ Chánh Cần nói ngăn ác, diệt ác, sanh thiện, tăng trưởng thiện. Nhưng chúng ta lấy cái gì mà chúng ta ngăn, chúng ta diệt đây? Nếu chúng ta tự dùng có cái pháp Như Lý Tác Ý, mỗi cái ác pháp, mỗi này kia chúng ta tác ý chúng ta ngăn thì chẳng qua chúng ta giống như Thiên Đông Độ, biết vọng liền buông. Như vậy chúng ta bị ức chế mất đi. Cho nên chúng ta chưa có đủ cái tri kiến giải thoát, chưa có đủ sức của Định Vô Lậu thì chúng ta ngăn, diệt làm sao được.

Cho nên trong cái phương pháp mà tu Tứ Chánh Cần : Ngăn ác, diệt ác, sanh thiện tăng trưởng thiện có 4 cái loại định trong đó cái Định Vô Lậu, mà cái Định Vô Lậu là cần thiết nhất để ngăn ác và diệt ác.

Còn những cái định kia như Chánh Niệm Tỉnh Giác, như Định Niệm Hơi Thở, như Định Thư Giãn (Định Sáng Suốt) thì tất cả những cái định này nó giúp cho chúng ta định tĩnh mà thôi chứ không có gì hết. Còn cái Định Sáng Suốt tại vì chúng ta tu tập nó mệt nhọc chúng ta phải xả nghỉ, thư giãn, đó là cách thức thư giãn để xả nghỉ.

Còn cái Định Niệm Hơi Thở là nhiếp tâm để an trú, để giúp cho chúng ta định tĩnh, để khi mà có những cái ác pháp gì tác động vô thì chúng ta nhờ cái tác ý đó để mà cho nó lui ra để mà chúng ta được định tĩnh ở trong cái hơi thở mà thôi.

Cho nên cái pháp đi kinh hành Chánh Niệm Tỉnh Giác và Định Niệm Hơi Thở chẳng qua cái pháp để tu tập định tĩnh, còn cái Định Vô Lậu này mới chính là cái định của đạo Phật dạy chúng ta tâm vô lậu để chứng đạt quả A La Hán. A La Hán

là vô lậu, cho nên muốn vô lậu thì chúng ta phải tu Định Vô Lậu. Cho nên vì vậy triển khai tri kiến của chúng ta nó mới, chúng ta mới không còn vô minh lậu nữa, nó mới hết.

Đó thì các con thấy những cái điều mà Đức Phật dạy nó cấu kết, nó cụ thể, nó rõ ràng chứ không phải, trên cái pháp hành, trên cái pháp học nó rõ ràng, nó phải từ đó mà triển ra.

Cũng như bây giờ các con thấy, hỏi nào tới giờ mấy con hiểu nhân quả, nếu mà nói một con người sanh ra nhiều người thì mấy con bán tin, bán nghi, mặc dù là lời nói của Phật mấy con cũng vẫn bán tin, bán nghi. Nhưng mà bây giờ so sánh lại cái nhân quả của thảo mộc thì mấy con đâu con tin, nghi nữa. Tại vì nó cụ thể và nó rõ ràng rồi. Bởi vì trước mắt các con đã nhận thấy rồi. Vì vậy cho nên khi mà triển khai cái tri kiến của chúng ta bằng cái thấy của chúng ta như thật, còn thấy chưa như thật thì chúng ta bán tin, bán nghi, dù là đức Phật nói chúng ta cũng vẫn bán tin, bán nghi. Chúng ta tin lời đức Phật nói là chúng ta tin Phật, nhưng mà chúng

ta không hiểu thì chúng ta phải nghỉ. Có cái điều kiện cần thiết như vậy chứ không phải hoàn toàn chúng ta tin hết.

Hôm nay, Thầy sẽ trả lại bài cho mấy con những cái bài của mấy con và trước khi trả lời có những câu hỏi của mấy con.

[Diệu Đức hỏi Thầy]: Kính bạch Thầy có cách nào để an trú tâm được lâu không?

[Thầy]: Có chứ, có cách chứ, có phương cách đàng hoàng chớ, đâu có là không có phương cách, mà không bị ức chế đó. Như Thầy nói các con, khi mà chúng ta tu tập, chúng ta dùng cái Định Vô Lậu. Bởi vì muốn được an trú mà không có niệm khởi trong tâm chúng ta, mà bây giờ chúng ta tu hoài mà cứ có niệm hoài thì không hết.

Bây giờ mới hỏi Thầy câu hỏi: “*có cách nào để an trú tâm mình được lâu không?*” Thầy nói thật sự khi mà con đã nhiếp được 30 phút rồi con muốn nhiếp bao lâu cũng được hết, nó cũng không có niệm, bởi vì mình biết cách rồi, và đồng thời mình xả hết tâm rồi nó cũng không còn niệm đâu, mình ly dục, ly ác pháp thì nó hết niệm rồi. Còn bây giờ nó đang còn những cái niệm tham,

sân, si của nó cho nên nó vẫn còn niệm, và vẫn còn niệm thì mình muốn nó không niệm thì phải xả nó thôi, nó có cái cách xả nó chứ. Định Vô Lậu đây là cái phương pháp xả cái niệm đó chứ nó có gì đâu.

Đó, cho nên vì vậy các con càng triển khai cái Định Vô Lậu để xả cái niệm thì tâm con an trú được lâu dài hơn. Đó là cách thức để dùng nó xả tâm.

[Hỏi]: *Và an trú tâm có lợi ích gì? Con nghĩ tâm an ổn thì thôi sao phải an trú?*

[Thầy]: Con biết an trú, khi mà mình chưa an trú được thì ác pháp nó bật mình, đánh gổc mình ra, nó làm cho cái tâm mình bị dao động liên tức khắc, còn mình an trú thì nó không có đánh gổc mình ra được, cái ác pháp nó tác động nó không đánh gổc. Bởi vì an trú tức là như hồi nãy Thầy nói tâm định tĩnh, mà nếu có an trú được thì nó mới có lợi ích, nó mới nhu nhuyễn, dễ sử dụng. Còn không định tĩnh thì nó không nhu nhuyễn, dễ sử dụng. Cho nên Đức Phật đã nói mà tâm *“định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng”*. Con thấy 3 danh từ kép này nó kết hợp lại thành một cái đường đi của nó

rõ ràng: tâm định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng. Nhưng mình an trú không được thì tâm không định tĩnh. Cho nên nó mới có những phương pháp để cho chúng ta biết cách an trú cho được tâm mình, và đồng thời mình phải tu, mình an trú cho được.

Thì ở đây những câu hỏi này thiết thực để cho chúng ta hiểu cho rõ cách thức tu tập cho nên. **Và an trú tâm có lợi ích gì?** Đó là cái câu hỏi để biết cách thức an trú. **An trú tâm để có tâm định tĩnh.**

Con nghĩ tâm an ổn thì thôi sao lại phải an trú? Nếu mình không trú thì mình bị ác pháp đánh bật gốc ra, còn mình trú được thì nó đánh mình không bật gốc, con hiểu không? Cho nên mình trú. Cũng như bây giờ ví dụ như cái cơn đau mà con không an trú được trong hơi thở con, con không an trú trong thân hành con, con không an trú bất động tâm của con tức là tâm thanh thân, an lạc, vô sự thì cái đau đó nó sẽ lôi con theo cái đau, nó đánh bật gốc con ra liền. Còn con an trú, con dính vô đó nó không bật gốc ra. Cho nên cái đau nó giảm xuống liền tức khắc, làm cho con được an ổn, cho nên được gọi là an trú.

Bởi vì cái nghiệp lực nó có một sức lực rất là mạnh. Cái cơn đau chúng ta, lấy tay gác chúng ta cái vầy đau rồi nó hết. Nhưng mà cái cơn đau có những cơn đau nó dai dẳng, nó đau càng ngày cái lực đau nó tăng lên đến cái mức độ của nó, cái lực của nó, đến cái mức độ đó nó mới hết đau. Nhưng mà đến cái mức độ cuối cùng của sự đau thì Thầy thấy phần nhiều là con người bò càng hết.

Thí dụ như cái cơn đau bụng thoi mà mấy con thấy ghê gớm lắm. Thầy thì không biết cái người đau bụng để như thế nào? Nhưng mẹ Thầy nói lại đau bụng để đau giữ lắm. Không biết đau như thế nào nhưng mà nghe mẹ Thầy nói đau ghê gớm lắm, thì chắc cũng đau lắm. Cho nên cái người đau đó họ gồng mình lên, họ chịu đựng.

Còn cái đau mà ung thư, Thầy thấy như thầy Sấp Tứ ở đây, thầy có đến đây thầy ở mà. Khi mà đau thầy gồng tay, gồng chân lên, thầy chịu đựng cái cơn đau, thầy cắn chặt răng thầy chịu đựng, nó đau, chắc có lẽ đau lắm. Thấy cỡ mà người ta gồng mình, căng mình mà chịu đựng cái cơn đau thì Thầy nghĩ là cơn đau nó có cái lực ghê gớm

lắm. Nếu mà chúng ta an trú không được thì cái cơn đau đó nó sẽ lôi chúng ta không có còn cái chỗ nào mà tu. Cho nên vì vậy mà chúng ta tập an trú để cho chúng ta an trú khi mà ác pháp nó tác động đến thân tâm, cái nghiệp nó tác động như vậy thì chính như vậy chúng ta an trú, hoàn toàn an trú thì cái cơn đau đó nó sẽ bị giảm xuống lần lần, bởi vì cái nghiệp của nó nó sẽ bị chuyển. Cho nên khi mà chúng ta an trú nó có lợi ích rất lớn, còn tâm an ổn nó chỉ là nhỏ mà thôi.

[Tu sinh]: *Khi an trú có dùng câu pháp hướng không?*

[Thầy]: Nói chung an trú thì không dùng câu pháp hướng, nghĩa là mình an trú rồi, nghĩa là trú trong đó thì không dùng câu đó. Còn đang dùng câu pháp hướng tức là còn dẫn tâm, tức là mình chưa an trú, mình đang dẫn nó vô an trú.

Cho nên ví dụ như bây giờ Thầy muốn an trú ở trong thanh thân của Thầy, Thầy nhắc: “tâm thanh thân, an lạc, vô sự” rồi Thầy trú trong cái tâm thanh thân đó một chút cái Thầy sợ nó bung ra. Cho nên Thầy nhắc, tức là còn tác ý là còn tập an trú chứ chưa phải an trú.

Cũng như Thầy đi kinh hành Thầy nói : “tôi đi kinh hành tôi biết tôi đi kinh hành” rồi Thầy đi tới cửa, tức là Thầy tập nó an trú từ đây tới cửa Thầy biết cái bước đi của Thầy. Nhưng mà Thầy sợ nếu mà đi từ đằng kia mà đi trở lại đây thì nó sẽ bị có cái niệm hoặc có cái gì làm cho chướng đi, nó sẽ mất cái an trú của Thầy. Cho nên Thầy nhắc lần nữa, tức là Thầy còn dẫn nó, dẫn nó để an trú. Cho nên cái tác ý còn, cái pháp hướng còn thì nó còn đang tập, còn khi mà an trú rồi thì không còn hướng nữa, hết. Khi mà an trú rồi thì coi như an ổn trong đó, không còn tác ý nữa, như vậy mới gọi an trú.

[Tu sinh]: Khi con ngồi theo dõi hơi thở thì chỉ được có 10 phút, có lúc được 15 phút, có khi có 5 phút. Như vậy rõ ràng 10 phút, 15 phút không lấy mà lấy 5 phút, lấy cái chốt của nó đó. Tức là mình an trú được ở trong 5 phút đó. Nhưng mà những có lúc được, rồi có khi không được. Nhưng mà cái 5 phút này lúc nào cái chuẩn của chúng ta cũng đạt được hết thì đó là 5 phút. Mà nếu mà nói 5 phút có khi còn có 3 phút thì sụt xuống 3 phút, có khi còn có 1 phút thì lấy 1 phút chứ không được lấy 3 phút, lấy 5 phút nữa đâu. Đó là cái chuẩn của chúng ta, cái

căn bản của chúng ta để đi lên trên cái sự định tĩnh của nó, để mà an trú.

[Tu sinh]: *Khi ngồi tập trung lâu con thấy dễ rơi vào vô kí lắm?*

[Thầy]: Đúng rồi, tập trung lâu thì nó dễ rời vào vô ký và nó dễ rơi vào cái định tưởng nữa, cái định tưởng chứ không phải vô kí không đâu. Cho nên ở đây chúng ta tu tập là luôn luôn chúng ta, luôn luôn lúc nào chúng ta cũng có pháp, đang tu tập mà. Còn khi tu tập xong thì an trú không bao giờ có rơi vô kí được hết, mà không bao giờ hôn trầm đánh vô được, bởi vì mình an trú, cho nên mình không còn dùng pháp nữa mà mình trú vào hơi thở hoặc trú vào trong bước đi của mình mà nó an ổn trong đó, cho nên pháp tác ý nó không còn có nữa, mình ở lại mình trú. Mà an trú được không bao giờ có vô kí, an trú chưa được thì có vô kí, hôn trầm đánh gục chỗ đó, và tưởng nó cũng đánh vô chỗ đó.

[Tu sinh]: *Kính thưa Thầy chỉ dạy cho con được rõ con chưa rõ vấn đề an trú tâm này lắm.*

[Thầy]: Cách thức mà Thầy dạy cho mấy con cách thức an trú đó. Bây giờ mình

lấy căn bản của mình, đi từ cái can bản chứ nhiều khi mấy con nghĩ là tu 30 phút là các con tu hết 30 phút rồi chuyển qua pháp khác tu. Còn cái căn bản để an trú có lúc được 20 phút, có lúc được 15 phút, có lúc 10 phút, có lúc 5 phút, có lúc 3 phút thì như vậy là mấy con tu hoài thì nó cũng vậy thôi chứ nó không có hơn gì hết. Các con, nó có đâu có căn bản đâu. Cho nên phải nắm được cái căn bản, cái sức của chúng ta nhiếp cái tâm của mình, và an trú tâm mình được ở cái mức nào, mình lấy cái chỗ mình làm cái chỗ đó để mình đi lên, mình biết cái kết quả hằng ngày, hằng tuần để mình tiến lên được, mình thấy rõ ràng. Khi mình tiến lên được thì không bao giờ mình dậm chân tại chỗ nữa và cuối cùng mình tiến đến cái mức độ của nó cuối cùng của nó thì mình lấy cái chỗ đó làm cái chuẩn thời gian của nó, rồi từng đó mình mới sử dụng để cho mình xả tâm mình ly dục, ly ác pháp cho sạch. Cách thức của mình trú tâm để cho mình định tĩnh mình nằm chỗ đó mình xả.

Cho nên mấy con thấy trước tiên mà nếu mà quán ly tham, quán ly sân, quán ly si đó, quán từ bỏ tâm tham, tâm sân, tâm si qua Định Niệm Hơi Thở thì các con thấy

phải an trú thân và an trú tâm. Các con thấy an trú cái thân mình và an trú được tâm. Cho nên “*an tịnh thân hành tôi biết tôi hít vô, an tịnh thân hành tôi biết tôi thở ra*”, rồi bắt đầu mới dạy “*an tịnh tâm hành tôi biết tôi hít vô, an tịnh thân hành tôi biết tôi thở ra*” và tất cả các đề mục sau thì “*quán ly tham, quán ly sân, quán ly si*”. Mấy con thấy rõ ràng từ chỗ an tịnh được rồi, an trú được rồi đó thì bắt đầu mình sử dụng cái Định Vô Lậu này là mình xả được hết, ly dục, ly ác pháp đó, hoàn tất được con đường tu mình rất dễ dàng. Và khi mình đã triển khai được tri kiến giải thoát của Định Vô Lậu rồi thì mình thấy mình có cái phương pháp để xả ly và đồng thời trong khi mình triển khai thì mình đã xả ly, mình đang xả ly, xả ly rất nhiều cái ác pháp, rất nhiều cái tâm của mình, cái tham, cái sân của mình.

[Tu sinh]: *Nếu an trú không cho niệm thiện, niệm ác khởi lên thì có rơi vào thiên Đông Độ không?*

[Thầy]: Nghĩa là mình an trú mà mình xả tâm chứ không phải là an trú ức chế tâm. Con nhớ phân biệt đó. Mình an trú mình xả tâm là khi mình, bây giờ Thầy tu được

1 phút là Thầy an trú rồi, cái khả năng của Thầy nhiếp là an trú được 1 phút, bây giờ phút thứ 2 là Thầy xả đây. Thầy tiếp tục Thầy tu phút thứ 2 mà có cái niệm nào xẹt vô, Thầy tu bình thường chứ Thầy đâu có nhiếp tâm, phải cố gắng mà giữ thì bị ức chế cho nên Thầy cũng vẫn tu bình thường, Thầy cũng như ở trong cái rất là nhẹ nhàng, không có cố gắng mà tập trung.

Do đó thì cái niệm sẽ khởi ra, mà cái niệm khởi ra thì nó biến thành cái đề tài vô lậu của Thầy rồi, Thầy đi qua cái vô lậu Thầy xả nó rồi. Và khi Thầy xả hết cái niệm đó rồi thì Thầy trở về cái hơi thở Thầy nhiếp tâm, an trú trong hơi thở trở lại. Thì khi mà cái sức Thầy nhiếp tâm ở trong 1 phút đó thì nó đạt 1 phút đó thôi, phút thứ 2 thì nó bị có niệm. Nếu mà cái giờ này nó không niệm, buổi sáng Thầy tu ở bây giờ Thầy tu 2 phút, buổi sáng có nhiều khi nó không niệm, không niệm thì tốt thôi, không cần nói gì hết, mà buổi chiều nó có niệm đó mấy con.

Hoặc là bây giờ nó không niệm mà lát nữa Thầy tu về hơi thở Thầy an trú thì nó bị niệm đó. Mà nó niệm thì được cái cơ hội để

mà Thầy dùng Định Vô Lậu Thầy xả, Thầy dùng cái tri kiến giải thoát này Thầy xả. Cho nên Thầy có cái phương pháp Thầy xả, chừng nào nó xả hết rồi thì nó an trú luôn. Mà nó an trú được trong cái sức mà an trú đó, do cái sự tu tập chúng ta thì nó an trú trong 2 phút. Mà 2 phút của chúng ta tăng lên, mà nó có niệm thì chúng ta sẽ dùng cái Định Vô Lậu chúng ta xả nữa. Mà nó không niệm thì chúng ta tăng lên 3 phút, 4 phút.

Có thể cái căn bản khi mà 1 phút chúng ta đạt được rồi, phút thứ 2 chúng ta đạt được rồi thì phút thứ 3, thứ 4 nó lên 5 phút không chừng, nó lên nhanh lắm mấy con, chứ không phải. Bởi vì mình xả nó rồi cho nên nó lên nhanh lắm, nó tự nó thanh tịnh rồi nó lên. Cho nên khi ví dụ chừng 5 phút hay 10 phút mà mấy con đạt được mà mấy con thấy niệm thì, buổi sáng tui tu không niệm, buổi chiều tui tu không niệm, mà 5 phút nó không niệm, buổi tối không niệm, buổi khuya nó có niệm thì tôi dùng nó tui xả.

Rồi bữa khác buổi sáng nó lại có niệm, mà buổi tối nó không niệm của nó thay đổi, nó thay đổi nhưng hể nó lọt vô trong cái vòng

của mình, trong cái vòng thời gian mình tu thì lúc bây giờ nó lọt vô trong đó là bao giờ mình cũng xả hết, mình cứ dùng cái Định Vô Lậu mình xả. Cuối cùng nó đã bị xả hết rồi thì nó không còn niệm nữa. Nó không còn niệm nữa thì từ 5 phút đó mình tăng lên 10 phút, 30 phút để dằng không có khó khăn nữa, bởi vì nó căn bản, nó không niệm, nó hết niệm luôn.

Đó thì con thấy cái sự tu tập nó căn bản thì nó không bao giờ nó còn niệm, mà trái lại mình thiếu căn bản mình cứ tu chung chung, tu có thời gian là mình quy định là mình phải tu 30 phút thành ra nó có niệm xẹt ra, xẹt vô. Rồi có khi mình nhiếp tâm nó an trú được thì nó lọt vô trong tưởng, nó lọt trong tưởng mất đi, do đó mình tu hoài mà nó không kể quả. Còn ở đây mình có cách thức mình tu rồi.

Và từ lâu tới giờ mình chưa triển khai cái Định Vô Lậu cho nên khi có niệm đến mình thường tác ý, mình tác ý mình ức chế giống như thiền Đông Độ cho nên mình cũng bị lọt trong tưởng nữa, cho nên nó sai. Còn bây giờ đó mình triển khai được cái tri kiến của mình rồi. Do những hiểu biết về Vô

Lậu, do những hiểu biết về Thập Nhị Nhân Duyên, do hiểu biết về thân Ngũ Uẩn, mình hiểu biết như thật, do hiểu biết các pháp vô thường, các pháp vô ngã. Do các sự hiểu biết đó bằng cách mình từng triển khai cái tri kiến của mình cho nên nó thấm nhuần rồi. Cho nên mỗi cái ác pháp, mỗi cái tham, sân, si chúng ta hiện ra. Tức là dục lậu, hữu lậu, vô minh lậu nó hiện ra là chúng ta phá hết rồi, chúng ta đập hết rồi. Cho nên nó không còn tác động lên thân tâm chúng ta thì nó thanh tịnh, mà thanh tịnh thì chúng ta an trú chứ có gì đâu.

**[Tu sinh]: *Có mấy cách an trú tâm?
Kính xin Thầy hoan hỉ chỉ dạy.***

[Thầy]: Đó hồi nãy tới giờ Thầy nói **3 cách: cách thứ nhất hơi thở, cách thứ 2 đi kinh hành, cách thứ 3 là thanh thân, an lạc, vô sự. Có 3 cách an trú tâm.**

[Tu sinh]: *Lúc này con ít có trạng thái phải ngồi thiền nhưng hơi thở của con nhẹ, thông suốt và mát lạnh.*

[Thầy]: Nếu mà hơi thở con vậy thì con sử dụng hơi thở để an trú tâm. Đó là cái duyên của mình nó có với hơi thở, tức là cái đặc tướng của mình với nó, mình thở nó

không rối loạn này kia thì mình dùng cái hơi thở mình nhẹ, thông suốt và mát lạnh, để mình sử dụng trong những cái đề mục về hơi thở nó có những cái đề mục rất cần thiết khi mà chúng ta an trú được. Cái thân và tâm chúng ta được rồi thì coi như có ác pháp gì chúng ta nương vào đó và chúng ta đẩy lui rất dễ dàng, tác ý rất dễ dàng không có khó khăn. Đó là trả lời câu hỏi.

Còn cái gì mà mấy con thấy chưa hiểu thì hỏi thêm Thầy con. Diệu Đức có gì con chưa hiểu?

[Tu sinh]: Con thưa Thầy, Thầy cho phép con hỏi nghề nghiệp có phải nhân quả không?

[Thầy]: Các con nghe ở trong Bát Chánh Đạo có cái Chánh Nghiệp. Cái Chánh Nghiệp là nghề chân chánh mấy con. Cho nên vì vậy có 6 cái nghề mà Đức Phật cấm không cho chúng ta hành cái nghề đó. Mà cái nghề tức là hành động làm cái việc đó để kiếm tiền sống. Nhưng mà cái nghề đó làm kiếm tiền bằng cách tham lam, bằng cách làm ác pháp, bằng cách làm đau khổ cho người khác để cho mình có được tiền thì cái nghề đó không phải là cái Chánh Nghiệp.

Cho nên ở đây con hỏi. Thầy cho phép con hỏi: **nghề nghiệp có phải nhân quả không? Nhân quả đó con, nó là nhân.** Con làm cái nghề ác, bây giờ con làm nghề ăn trộm đi thì mình đi lấy của người ta đó là cái hành động ăn trộm. Bây giờ Thầy làm cái nghề lương thiện chứ gì, Thầy làm một cái điều nó không làm khổ mình, khổ người, cái nghề đó nó vừa nuôi sống Thầy mà nó vừa lợi ích cho người khác thì cái đó là cái nghề nghiệp tốt, nghề nghiệp thiện, tức là cái nghiệp thiện nó thuộc về nhân quả hết.

Nghĩa là trong thân chúng ta hoạt động cái gì là có nhân quả hết chứ không có gì. Chúng ta ngồi im như vậy thì nó không nhân, không quả, thanh thản nó không nhân quả đó chứ, ngồi im mà nó nghĩ tầm bậy đó cũng là nhân quả đó rồi. Cho nên chúng ta động dụng nó cũng có nhân quả hết. Đừng động dụng nó thì thôi, tức là đừng có hành, mà hể nó hành nó vô minh thì nó là ác pháp, mà nó hành mà nó minh thì nó là thiện pháp thôi, các con hiểu chưa?

Cho nên nói về cái thân của chúng ta mà nói về nhân quả thì nó là thân nhân quả

rồi cho nên hệ động dụng một cái là nó có nhân, có quả liền tức khắc.

À bây giờ con hỏi về nghề nghiệp, **để ví dụ cho con một vài cái nghề nghiệp:** như nghề ăn trộm, nghề đi lấy của, nghề cướp giật, đó là cái hành động làm cho người khác đau khổ.

Mà bây giờ Thầy nói cái nghề nữa, một cái nghề như cái nghề cái người cảnh sát họ đứng họ gác đường. Bắt đầu bây giờ có người đó họ chạy xe, họ lạng lách, hoặc là họ không có đúng cái luật lệ giao thông, họ thiếu đạo đức giao thông. Mà cái ông cảnh sát này thối quết đứng lại, cái ông kia ông đưa cái luôn tiền thì cái ông này cái nghề nghiệp xấu chứ đâu có nghề nghiệp tốt, ăn no hối lộ. Thay vì phải phạt cái người này, thay vì cái người này để như vậy họ sẽ gây tai nạn giao thông chết làm khổ mình, khổ người, không biết bao nhiêu cái chuyện. Cho nên vì vậy mà người cảnh sát phải cảnh giác, không nhận tiền ông này vì ông này lỗi vì luật lệ giao thông, phải phạt liền tức khắc để chữa cái tật này, vậy thì người ta mới ớn chứ. Còn không ông chỉ cần đưa tiền cho ông, ông đút ông cái rồi cứ đi. Thì như vậy là có

tiền là có thể. Vì vậy mà ông này chạy lạng nữa, mình có tiền mà đâu có sợ, do đó gây đau khổ cho người khác. Đó là cái nghề làm cảnh sát là cái nghề đó không tốt. Mà cái nghề của người cảnh sát hoàn toàn không ăn no hối lộ như vậy cái nghề cảnh sát đó là nghề tốt. Đó cái nghề mà các con.

Dem một vài ví dụ để con thấy cái nghề.

Bây giờ Thầy nói cái nghề tốt. Cái ông bác sĩ là cái nghề rất tốt nhưng mà ông, khi mà người ta có tiền thì ông mới trị, còn không có tiền thì ông cứ đứng, bây giờ không có tiền thì ông để cho bệnh nhân đó chết bỏ thoi thì như vậy cái ông bác sĩ đó là cái nghề đó không tốt. Các con thấy không?

Một ông Thầy giáo cũng vậy. Cho bài học trò rồi thì phải kiểm xem chúng có copy với nhau không, mà này ngồi trên đó lật cái tờ báo đó coi thì như vậy là ông Thầy có hết trách nhiệm không. Ông Thầy đó cũng là cái nghề nghiệp làm Thầy mà xấu. Các con thấy cái xấu, cái ác pháp không? Trách nhiệm của mình làm không hết là ác pháp.

Một ông giám đốc ông lừa cái công nhân của ông, nghĩa là ông bắt người ta làm cái giờ đó để ông ăn thêm, hoặc là ông bớt đi cái số

lương của công nhân để ông lợi hưởng. Mỗi một người công nhân ông chỉ lợi hưởng ông chỉ một đồng, 2 đồng thôi. Mà một ngàn, 2 ngàn thì bao nhiêu cái tiền của người công nhân, thay vì ông ta trả cho đúng cái sức lao động của người đó. Thì cái ông giám đốc đó. Cái nghề mà làm giám đốc đó nó không lương thiện, tức là cái nghề đó không Chánh nghiệp, tức là cái nghề nhân quả đó nó xấu. Đó là vài ví dụ.

Cho nên vì vậy mà khi nói về nhân quả các con nói về nghề nghiệp, nó thành cái đạo đức nghề nghiệp mấy con. Bởi vì mình nếu cái nghề đó, cái hành động đó ác thì phải có cái hành động thiện rồi. Cho nên các con nghe tại sao mà Thầy viết về đạo đức con người không? Đạo đức con người thì nói qua nhân quả chứ có gì khác hơn. Mà nói về đạo đức nghề nghiệp tức là nói về cái nghề nghiệp người ta sống để người ta làm ra tiền người ta sống. Nhưng mà trong cái nghề nghiệp đó nó tốt nhưng mà con người hành cái nghề đó nó xấu, tại vì người ta tham lam. Người ta do cái lòng tham lam muốn cho mình được nhiều cho nên người ta mới hành động đó mà bóc lột kẻ khác, làm hại người khác để đem lại cái sự lợi nhận cho nhiều cho mình

đó là xấu.

Cũng như bây giờ cái người buôn bán, mấy con thấy họ buôn bán. Thay vì họ bán để họ kiếm lời nhưng mà không được cắt cổ người ta, không được đo thiếu, không được cân non. Mà cái này mấy con cân non, đo thiếu, mà hàng xấu mà thấy người ta bơ bơ không biết noi hàng xấu nói hàng tốt bán cho được tiền. Do đó là những người hành cái nghề buôn bán đó xấu, cái nghề nghiệp đó nó có cái nhân quả ác của nó.

Cho nên đồng tiền mà làm ra đó thì trong gia đình đó thì có những đứa con nó sẽ vái đồng tiền đó nó phá sạch, cho nên cũng khó mà làm giàu. Hoặc là một trận hỏa hoạn nó thiêu sạch nó cũng không có để bởi vì những người đó là những người xấu. Cái nhân thì phải quả chứ. Mình cướp giật bằng mồ hôi, nước mắt của người khác, bằng lừa đảo người ta như vậy. Cái nghề nghiệp của mình lừa đảo như vậy thì đồng tiền của mình giữ không được.

Một là con cái ở trong nhà mình nó sẽ phá, nó sẽ trộm cắp, nó sẽ lấy nó đi chơi hoặc này kia trở thành những đứa con hư thân, mất nết, nó xài tiền cha mẹ nó như

vậy.

Còn không thì hỏa hoạn, không thì lũ lụt nó xảy ra cho chúng ta, hoặc là những người trong gia đình chúng ta có người đau trầm tệ hoặc là xảy ra để bao nhiêu tiền của chúng ta đem nhà thương, bệnh viện hết. Đó là những đồng tiền làm ra cái nghề nghiệp, hành động đó thì ác. Cho nên nhân quả đó phải trả.

[Tu sinh]: Ở đây con muốn hỏi Thầy có những điều kiện mà con không hiểu nhân quả. Cho nên con muốn hỏi Thầy để Thầy xác định cho rõ nhân quả. Và ở đây nó có những điều kiện mà mình xác định không được, cái nhân quả mình không biết ở chỗ nào.



059-(LCK-027B)

- * Vấn đạo nhân quả yếu tử
- * Duyên nhân quả
- * Luật nhân quả
- * Nhân quả khẩu hành
- * Ái ngữ



[Tu sinh hỏi]: Ở đây con muốn hỏi Thầy có những điều kiện mà con không hiểu nhân quả. Cho nên con muốn hỏi Thầy để Thầy xác định cho rõ nhân quả. Và ở đây nó có những điều kiện mà mình xác định không được, cái nhân quả mình không biết ở chỗ nào: Đó là một cháu bé mập mạp, cháu bị viêm phổi cộng với bệnh đi loãng được bác sĩ ca trực cho chuyển tuyến. Do hoàn cảnh nên phải về chuẩn bị tiền hôm sau mới ra lấy giấy và đưa cháu lên tuyến trên.

Bác sĩ trực ngày hôm sau tiếp nhận bệnh nhân thấy cháu vẫn chơi ngoan, tình táo bình thường để lại điều trị tiếp. Con là y tá điều trị, con thấy lo cho tánh mạng của

cháu, trẻ con thường diễn biến bệnh rất nhanh, con lạm quyền có nhắc lại lời bác sĩ nói cho cháu chuyển tuyến. Bác sĩ trẻ có vẻ coi thường tay nghề người khác. Thế rồi bệnh tật của cháu chuyển biến đến không lường, sau nửa đêm cháu cứ lịm dần, và đã qua đời. Đã muộn rồi, dù bác sĩ có làm thế nào đi nữa cũng không thể cứu nổi cháu, để lại cho người mẹ nỗi đau khổ vô cùng tận. Con thương quá mà chẳng giúp được gì Thầy ạ. Thầy ơi, con không hiểu sự việc đó là nhân thể nào hử Thầy. Con xin Thầy hoan hỉ chỉ dùm cho con được biết.

[Thầy trả lời]: Mọi cái sự việc xảy ra là có nhân quả hết, nhân quả trong tiền kiếp của cháu này. Cháu này do cái nhân quả yếu tử. Cho nên cho dù bác sĩ đã biết, nếu mà kịp thời thì chắc chắn cháu không chết. Nhưng mà vì cái nhân yếu tử của cháu nó mới khiến gặp cái ông bác sĩ đó, cho nên ông coi thường. Ông thấy cháu cũng khỏe mạng đàng hoàng có gì đâu mà sợ. Cho nên vì vậy mà cháu phải chịu chết. Do cái nhân yếu tử của cháu đời trước.

Cho nên ví dụ như bây giờ có người, cũng như Thầy nói cái hạt: có hạt lên mạnh,

có hạt lên yếu, có hạt nó vừa lên nó bị chết, bị thối. Tất cả những cái hạt giống như vậy, thì đứa bé này nó cũng nằm trong cái nhân quả của cái yếu tử đó, cho nên nó khiến cái hoàn cảnh nó khiến chậm trễ để cho cháu chết. Thì chúng ta biết thương thôi. Nhưng mà chúng ta phải nhìn, nhìn đây là nhân quả yếu tử của nó rồi, không làm sao hết. Nó có những cái sự cản trở để rồi nó chết. Cho nên cái quy luật nhân quả nó rất là đặc biệt, nó tính toán rất kĩ lưỡng.

Thí dụ như bây giờ tai nạn giao thông đi nữa, nó gồm lại một số người bị chết, trên cái chiếc xe đó, nó gồm lại đồng một thời điểm để đi lên cái xe. Mà cái người ở xứ này, người ở xứ kia, chứ không phải có một gia đình mình lên cái xe đó đi đâu. Cho nên nó hay lắm, nó làm sao cho người ta cùng đi trên một chiếc xe đó để mà chết.

Cũng như nhân quả của cháu đó nó làm sao, thay vì nếu mà không có ông bác sĩ đó thì cháu sẽ sống, nó đặt thành cái vấn đề rất là kĩ lưỡng, nó biết là cái yếu tử nó phải đến cái giờ đó thì cái ông bác sĩ đó ông đến thì ông lại chậm trễ. Bởi vì không phải ông không thương cái cháu đó đâu, nhưng mà

ông thấy ông khinh thường : “ờ bây giờ cháu tinh táo, có gì đâu mà phải chuyển tuyến cho nhanh”. Cho nên vì vậy mà cái nhân quả nó khiến con, nó khiến như vậy. Cho nên bây giờ con có thương yêu, con có kêu gì đi nữa thì con chỉ biết đây là nhân quả, thì cái tâm của con không còn thấy hối hận trong lòng. Mình đã hiểu biết, mình đã nhắc nhở mà ông bác sĩ ông lại làm lơ.

Cho nên vì vậy khi mà con hiểu được vậy thì con rất là an ổn cái tâm con. Bởi vì tất cả mọi cái đều là nhân quả. Cho nên cái nhân quả của cháu này đã từng giết hại chúng sanh, đã từng làm cho chúng sanh chết. Do đó bây giờ sanh ra để mà chết, chết rồi tiếp tục tái sanh nữa rồi sẽ bị chết yểu tử. Cho đến khi cháu 13, 14 tuổi rồi bị xe đụng hay hoặc tai nạn hoặc là gì đó chết, hoặc là một cơn bạo bệnh nào đó chết. Để đến khi nhân yểu tử của cháu, cái sự giết hại của cháu đã trả hết cái nghiệp rồi thì cái cận tử nghiệp của cháu này nó sẽ sanh ra nó mới hết.

Cũng như mấy con bây giờ đang còn sống có những cái nhân quả hành động thiện, ác của mấy con đi sanh ra làm người,

làm vật rồi để trả cái quả các con đang làm. Còn khi cận tử nghiệp nó là cái nghiệp cuối cùng, cái nghiệp đó nó trả chính cái hành động cuối cùng, cái nhân quả cuối cùng đó nó thực hiện qua khi con bỏ xác thân con thì con trả cái quả cuối cùng gọi là cận tử nghiệp, cái nghiệp cuối cùng. Chớ không phải cái cận tử nghiệp của mình nó không thành con người đâu. Nó thành con người, con vật. Mà nó tiếp tục nó yếu tử tại vì cái nhân tự nó làm, nó làm nó giết hại chúng sanh, nó làm cho những loài vật chết đi, nó phải trả mạng sống của nó bằng cái yếu tử của nó.

Cho nên hiểu được nhân quả rồi thì chúng ta thấy an ổn lắm. Trước cái sự kiện xảy ra thì chúng ta biết nhân quả mà, cháu này nó đã gây nhân quả của đời trước của nó bây giờ nó mới sanh ra như vậy. Mới lớn lên nó chưa có làm cái điều gì ác hết mà tại sao nó phải trả cái quả yếu tử vậy, thì biết đời trước nó còn tạo cái ác gì đó cho nên đời nay nó sanh lên đó để nó đúng cái duyên cái môi trường sống của nhân quả đời trước nó trở thành cái môi trường sống hiện tại của nó mà. Cho nên cái môi trường hiện tại là phải có giờ đó ông bác sĩ đó canh trực đó.

Do đó nó đưa nó đến đúng lúc ông ta thì ông ta lại lơ đễnh, xem thường cái bệnh. Do đó cho nên cháu phải đành đành chịu chết để cho nó đúng với cái duyên yếu tử của nó.

[Tu sinh hỏi]: Trường hợp thứ 2 là một bệnh nhân 60 tuổi, với căn bệnh của bác đã đi khắp các tuyến bệnh viện rồi mà không chữa được. Bác thiết nghĩ là có một loại thuốc (Accestomicin) chữa, chưa ở đâu tiêm cho bác cả và bác đã mua sẵn, nhờ cháu đến tiêm giúp cho (Accestomicin) . Bác bảo : “có gì bác chịu”.

Con rất thương bác nhưng làm thế nào được hở Thầy: Trong lúc đó bác đau khổ vô cùng, đối với người hấp hối ra đi mà con lại không được phép gia đình nên con không dám tiêm. Mà con thấy bệnh nhân khi họ sắp chết là họ khao khát một điều gì đó mà không được toại nguyện. Họ chết trong sự lưu luyến, thèm khát, đau khổ. Con thấy thương họ quá. Thầy ơi, nếu lúc đó mà người nhà của con là con sẽ quyết định được. Vì trước sau gì cũng chết, mong sao trước lúc ra đi họ được toại nguyện, thanh thoi, thanh thản là con yên lòng. Mà điều đó con cũng không làm được, lương tâm con cũng bị ray rứt vô

cùng Thầy ạ. Đó có phải là nghiệp quả của con ngày trước con mắc nợ họ mà nay con phải những sự việc như vậy không Thầy?

[**Thầy trả lời**]: Đó là cái vấn đề con gặp, thì sự thật ra cái cơn đau của ông ta để cho ông ta chết. Thay vì chích thuốc để cho ông ta thỏa mãn, làm cho ông ta mãn nguyện của ông ta thì lúc bấy giờ gia đình người ta không đồng ý cho nên con không có quyền làm điều đó được khi mà chích vô như vậy. Do đó con thấy con không phải hối hận, con lại nhìn bằng nhân quả. Con thấy đây là nhân quả, không phải mình chứng kiến cái nhân quả này là mình có cái duyên để chứng kiến nhân quả cho nên mình hiểu cái nhân quả.

Nhân quả của ông này phải đau cho đến tận cùng đến chết của ông ta, ông không thể nào thay đổi được cho nên chúng ta không chích thuốc được. Con hiểu không? Do đó là nhân quả rồi, không có thể nào thay đổi được. Vì vậy mà con là cái người biết, biết rất rõ mà con không làm sao được hết. Tại vì cái nhân quả của ông ta. Nếu mà con kê vai vô con làm thì con phải gánh vác cái nhân quả đó cho ông ta đó. Cho nên vì

vậy con biết đây là nhân quả, con an ổn tâm con. Bởi vì lương tâm con mà trước cảnh đó thì con rất là đau khổ, nhưng mà con biết thấy nó nhân quả thì cái lương tâm con... Vì cái nhân quả trước kia ông đã làm cái gì đó, con cũng làm người chứng kiến cho nên bây giờ ông trả cái quả này cũng là con là người chứng kiến trong cái đời trước. Cho nên trong cái nhân quả nó rất là hay, nó cấu kết như thế nào để cho con chứng kiến được cái đau khổ đó của ông ta. Cho nên vì vậy mình nhìn qua cái nhân quả mình biết, nếu không có duyên nhân quả làm sao, mọi người sao không chứng kiến lại có mình chứng kiến, mình có cái duyên gì chứ?

Cũng như Thầy nói các con đi phóng sanh. Nếu các con đi ra chợ mà kiếm cá, tôm mà mấy con mua phóng sanh là mấy con sai. Tại vì cá tôm nó cũng tạo cái nghiệp của nó, nó cũng bắt cá, tôm nó ăn. Cho nên cái người mà ăn cá, tôm nó thành cá, tôm để trả cái cái quả đó. Bây giờ các con phóng sanh là các con làm cái điều đó phi nhân quả, nó không đúng. Cho nên vì vậy mà cái duyên của mấy con, mấy con đi tìm nhân quả mà, mấy con đã sai.

Còn bây giờ mấy con đi trên đường mà thấy cái người đó họ nướng cá hoặc họ bắt cá, câu cá thì mấy con thấy đây là cái duyên mình gặp cái người đó mà đời trước cái người đó có cái duyên với mình rồi. Cái nhân quả đó có cái duyên với mình trong khi gặp cái nhân quả nào đó nó tương ứng rồi.

Cho nên mình gặp trường hợp một con cá mà đang bị mắc câu, mắc lưới thì mình xin mua con cá đó mình thả liền. Tại vì mình có duyên. Mà mình là người tu cái tâm từ, cái lòng thương yêu của mình. Cho nên mình mua phóng sanh là phải có cái nhân duyên, mà có cái nhân duyên thì nó hợp đúng lúc mình mới thấy.

Chứ còn cỡ bây giờ con cá đó chưa dính câu mà con đi ra tới cửa chùa rồi, nghĩa là con đi ra tới cửa chùa rồi, bây giờ con cá nó mới dính thì con đâu có biết đâu thì nó bắt, nó bỏ giỏ. Thì con cá này là cái nghiệp của nó mà, nó phải trả cái nghiệp của nó như vậy. Cho nên vì vậy con vẫn phải an tâm.

Còn bây giờ con đang đi tới mà nó dở cần câu lên con cá gãy, đau đớn vô cùng thì con thấy vậy con bỏ tiền ra “thôi chú bán cho tôi con cá này đi chú”. Thì con mua con

cá này con thả. Tại vì cái nhân duyên đó gặp con để con cứu nó, con thả nó để cho nó sống thêm một vài năm nữa để nó trả cái nghiệp của nó còn lại. Chớ nó sống thêm nó cũng khổ như thường, bởi vì có sống cũng khổ mà chết cũng khổ, nó cũng tiếp tục đi tái sinh luân hồi, nó không có còn, bởi vì nhân quả rồi, nó không có từ ai hết, nó không có tha người nào hết. Đó là Thầy giải thích cho con hiểu thêm, hiểu thêm cái nhân quả nó có cái nhân duyên với nhau, nhân duyên trong nhân quả.

[Tu sinh hỏi]: Trường hợp thứ ba là diễn biến đến với con làm con suốt một thời gian khủng khiếp trước cái chết quá nhanh của một bệnh nhân. Đó là một anh to, khỏe 45 tuổi, vào viện với lý do là khó thở. Vừa lúc đó là 16h, bệnh nhân khai lúc trưa, một hai giờ trưa có tiêm thuốc kháng sinh. Nhưng bệnh nhân nói thuốc đó có tiêm thường xuyên. Bác sĩ lấy lời trình bày của bệnh nhân xong và cho y lệnh theo dõi khó thở do phản ứng thuốc.

Trong lúc bệnh nhân khó thở tăng dần họ kêu con cứu giúp. “Chị Tập ơi cứu em với không thì em chết mất, em bị bệnh Yết Hầu,

khoảng 15 phút nữa thôi là em chết, chị cứu giúp em với”. Với tiếng kêu tha thiết cầu cứu của bệnh, con sốt ruột quá, trong lúc này con rất lo lắng và tìm mọi cách để giúp họ nhưng bác sĩ không cho phép và bảo: chẳng có bệnh Yết Hầu nào cả. Giờ chị mà căng miệng bệnh nhân ra là nghẹt thở chết liền. Con nghĩ lúc đó không căng miệng thì họ cũng chết. Mà con chỉ muốn an ủi và giúp họ lần cuối, may ra có sống được. Và con cũng có nghe người ta nói bệnh Yết Hầu nó lên rất nhanh, là một bọc máu, nếu biết được sớm mà móc họng bấm cho bể bọc máu đó ra là sống được. Có phải căn bệnh thế không Thầy? Nỗi băn khoăn này con chưa được rõ, con xin Thầy chỉ giảng giúp cho con được biết.

[Thầy trả lời]: Đúng vậy. Cái bệnh đó mà nếu kịp thời thì nó không bị nghẹt thở, bởi vì nó lớn, nó căng nó nghẹt thở nó làm cho người ta chết. Nếu mà biết chắc như vậy đó thì người ta cạy họng ra hoặc người ta bấm cho bể cái mụn đó đi thì cái người này sẽ sống được. Nhưng mà vì bác sĩ người ta đã nói rằng đó không phải là bệnh Yết Hầu. Bác sĩ người ta có quyền còn mình đâu có quyền được. Cho nên vì vậy mà con như như

vậy, nhưng dù sao con xét lại nhân quả. Đây cũng đều là Nhân -Quả đó mà. Tại sao bác sĩ lại không biết cái bệnh người ta Yết Hần. Đó thì do đó ít ra thì khi người ta đến đó thì bác sĩ phải khám bệnh coi thử coi như thế nào. Và nếu mà không khám miệng kịp hoặc là có gì chậm trễ đều là do nhân quả sắp xếp hết.

Cho nên mọi thứ ở trên đời nay không có gì là không nhân quả. Cho nên khi mà hiểu được nhân quả thì tâm con trước cảnh nào con cũng an ổn, mà con không hiểu được nhân quả thì tâm con rất là đau khổ. Khi một người biết thương người thì trước cảnh đau khổ của người khác thì mình không thể nào cầm được nước mắt, mình cũng rất đau khổ chứ. Nhưng mà khi mình hiểu được nhân quả thì mình nói đây là nhân quả mình, người nhưng mà mình trấn an được mình bằng cái hiểu biết nhân quả. Mà bằng cái hiểu biết nhân quả là bằng cái sự thật, nó là một cái chân lý rồi, nó là cái chân lý sự thật rồi. Cho nên mình hiểu biết như thật mà. Cho nên vì vậy mà tâm mình không có dao động, nó không có khổ đau. Con không hiểu nó là nhân quả thì con thấy nó là khổ đau.

Vì cái người bệnh nhân nó gieo một cái nhân nào đó, họ gieo một cái nhân ác nào đó cho nên bây giờ họ phải trả cái quả đó trong khi cái giờ phút đó cái nhân quả đó tới là họ phải chết trong cái bệnh đó rồi. Cho nên bây giờ muốn cứu họ cũng không được, nó khiến cho mọi điều kiện phải chậm trễ, hoặc là điều này thế kia để cho họ chết, thay vì cái bệnh này không đáng chết mà cái duyên nhân quả nó tới rồi, nó tới rồi nó bảo giờ đó chết rồi thì không có cái giờ khác được.

Chỉ có người tu hành như chúng ta, khi có đủ đạo lực rồi thì cái nhân quả nó đến nó bảo chết giờ này thì chúng ta bảo: không được chết thì nó không chết. Chỉ có cái người không tu thì nó bảo: giờ Tí này chết thì giờ Tí này chết, nó bảo 12 giờ chết thì 12 giờ này chết chứ không có cãi lại được, nó bảo chết là chết. Bởi vì nhân quả mà, cái định luật của nó như vậy. Nó bảo tử hình là tử hình, nó bảo nằm đó là nằm đó. Các con thấy, cái người bán thân nó muốn chết mà đâu có chết được, nó bảo nằm đó là nằm đó, chùng mà nó bảo chết là tới giờ phút đó nó chết, giờ 1 giây, xê xích 1 giây nó cũng không cho mình chết trước nữa, không cho chết trước

một giây, mà không cho chết sau một giây, quy luật của nhân quả như vậy, tử hình là tới giờ nó chết.

Quy luật của nó rất là độc đáo lắm nhưng mà cái luật của nó, cái luật nhân quả đó không ai, chính là bản thân mình làm ra nhân quả đó. Các con thấy đường đi nhân quả là do đâu? Do cái thân hành, khẩu hành, ý hành chứ nó do chỗ nào mà ra. Chính mình tạo ra cái nhân quả đó thì mình gặt hái lại cái nhân quả đó để trả cái quả đó. Cho nên làm sao, cái giờ đó mình làm cái nhân quả đó chớ ai làm cái giờ đó, thì cái giờ mà nhân quả nó đến với mình thì mình phải trả cái quả đó, cũng đúng cái giờ đó chứ làm sao trật được. Cho nên không có chạy sai đâu được hết, không có trốn tránh nó được.

[Tu sinh hỏi]: Đó là trường hợp con chứng kiến cảnh của những người sắp chết và những người chết nên những hình ảnh đó nó ám ảnh trong con. Tiếng kêu cứu thảm thiết của họ cứ văng vẳng bên tai con, con luôn bị hoảng sợ và lo lắng trước những cảnh chia lìa cuộc sống. Tình cảm của con người thân phải chịu đau khổ vô cùng mà

con đã nhìn thấy. Lúc đó con cảm thấy mình vô dụng và bất lực quá Thầy ạ.

[Thầy trả lời]: Đúng vậy. Đứng trước nhân quả con là người bất lực. Thầy nói đứng trước, mặc dù mẹ mình, bà lăn lộn mà mình không làm sao mà làm được gì hết, chừng bà tắt thở mình cũng không làm sao cứu bà được hết, chịu thôi à. Đó là những người thân của mình đó mấy con. Sự thật ra đứng trước cảnh đau xót của cha mẹ mình, lăn lộn, rên la mình không làm sao được hết.

Thí dụ như bây giờ Thầy về Thầy nuôi ông thân của Thầy. Thì trong khi cái phút mà ông thân Thầy qua đời trần trở rất là khổ sở, phải đỡ lên, nằm xuống. Thấy cái khổ sở đó mà mình không sao mà chịu thể cho ông ta được, mà cũng không làm sao chết thể cho ông ta được. Phải chi mình làm được, mình chịu đau được cho ông ta thì mình cũng làm, bởi vì cha mình mà, mẹ mình mà, làm sao mình bỏ được. Nhưng mà không làm sao được hết. Bởi vì đó cái quy luật của nhân quả. Ông đã tạo những cái nhân quả đó, ông tới giờ ông phải chịu cái quả đó, mình không thể được, chính ông ta

cứu.

Cho nên Đạo Phật nói: “các con tự thấp đuốc lên đi”, nghĩa là bây giờ Đức Phật không chịu đau thay cho mấy con được, mà chịu chết thay cho mấy con được mà chính mấy con phải tự thấp đuốc lên mà đi để cứu mình. Đó là Đức Phật đã thấy được cái quy luật của nhân quả, cái ghê gớm của nhân quả không phải là thường.

[Tu sinh hỏi]: Ước gì con được sanh ra trong một gia đình giàu có, được ăn học đến nơi, đến chốn để có kiến thức hiểu biết giúp người thật là hạnh phúc biết chừng nào?

[Thầy trả lời]: Con ước cũng không được, tại vì cái nhân quả nó khiến cho con ở trình độ đó, cái cấp bậc đó để rồi con chứng kiến những cái đó, để rồi những cái nhân quả đó xảy đến với con để con chứng kiến, để làm cho con xót xa, đau lòng. Trước khi mà tạo những cái nhân quả đó thì cái người đó họ tạo cái nhân quả đó, thì trong khi đó con là người đã đồng tình với các cảnh người đó làm cái điều ác đó, con cũng vui sướng đó, cho nên bây giờ khiến cho con đứng trong vị trí đó để mà con đau khổ.

Con ước muốn cái điều mà con ước

muốn thì từ đây, từ bây giờ con phải làm cái điều đó, con phải học làm những cái điều đó thì cái ước muốn đó nó mới thành công. Bởi vì con gieo cái nhân đó thì con sẽ gặt được cái quả. Còn bây giờ con ước muốn có ngay liền thì không được đâu. Bởi vì cái nhân quả mà, mà cái nhân quả đã gieo thì tức là con phải chứng kiến những cái cảnh đó để cho con có sự nã lòng, đau đớn. Mà từ đó tới bây giờ con thấy trải qua thời gian chưa học nhân quả thì ở trong lòng con mỗi lần nhớ đến cảnh đó thì con thấy xót xa chưa hết.

Nhưng mà hôm nay con học nhân-quả rồi, con mới thấy là con xả được đó. Nghĩa là từ bây giờ con sẽ thấy mình xả được cái tâm của mình. Khi mình hiểu được nhân quả thì mình sẽ chuyển biến được cái nội tâm đau khổ của mình.

[Tu sinh hỏi]: Nay Thầy cho chúng con quãng đường đi nhân quả con người và được Thầy thuyết giảng nhưng con cũng chưa hiểu được mấy. Con mong Thầy chỉ giảng giúp cho con hiểu 3 trường hợp trên để con hiểu sâu hơn về nhân quả. Vì 3 trường hợp trên con không xác định được nhân thế nào cả, con hiểu rất mù mờ Thầy ạ. Con kính mong

Thầy hoan hỉ chỉ giảng cho chúng con được rõ. Con xin cảm ơn Thầy.

[Thầy trả lời]: Bây giờ Thầy nói như thế này. Đức Phật dạy: Mình thấy cái quả của hiện tại thì mình biết cái nhân của quá khứ, phải không? Đức Phật nói mà. Mà thấy cái nhân của hiện tại thì biết quá khứ sẽ là cái quả. Cái người đó làm ác, làm thiện thì trong cái hiện tại thì mình biết tương lai họ sẽ gặt lấy cái quả khổ hoặc là quả vui, hưởng cái phước. Còn mình hiện giờ thì mình thấy người ta đang hạnh phúc, đang vui thì mình biết cái quá khứ của họ đã gieo một cái nhân gì.

Đức Phật xác định cho chúng ta biết mà, nhìn cái hiện tại mà biết được cái tương lai của cái nhân, mà nhìn cái hiện tại mà biết được quả tương lai của cái nhân, phải không? Chúng ta cứ nhìn hiện tại mà biết được. Bởi vì nhân quả chỉ có nhìn hiện tại mà xác định được cái quá khứ và cái tương lai. Cho nên vì vậy mà con nhìn hiện tại mà con thấy được cái cảnh đau lòng đó thì con biết quá khứ họ gieo cái nhân gì rồi. Mà hiện giờ con thấy cái hiện giờ mà họ đã trả những cái quả này mà họ bình tĩnh hoặc là họ có

những cái sự làm cái hành động thiện gì đó thì con biết tương lai họ sẽ tái sinh như thế nào. Bây giờ con thấy những người rên la, đau đớn, mà kêu cứu như thế này thì con biết tương lai họ sẽ sanh ra cái gì rồi, họ theo cái nhân quả đó mà sanh ra.

Còn ở câu hỏi dưới là con trình bày cho Thầy sự tu tập của con là 5 đến 7 phút có khi 10 phút, do đó nó không chừng. Vì vậy mà lấy cái tiêu chuẩn của nó ở đây cho nên Thầy ghi ở đây là 5 phút của con trong cái sự nhiếp tâm. Đó là những câu trả lời về cái phần của con, của Diệu Đức.

Đã xong rồi thì bắt đầu bây giờ mấy con trả giùm Thầy mấy cái bài này Thầy đều có ghi ở trong này hết, những người nào đều có ghi. Nhưng mà mấy con cố gắng, mấy con làm lại những cái bài nhân quả nó rất là thực tế, cụ thể. Nó trở thành một cái tập sách đạo đức cho mấy con, mà chính cho những người thân của mấy con nữa. Phải không mấy con cứ nhớ những tập sách như thế này. Các con thấy các con viết như thế này mà Thầy đọc suốt cả đêm Thầy đó mấy con chứ không có đọc ít. Trời đọc như một cuốn truyện, mà các con thấy người nào

cũng viết nhiều lắm chớ. Các con thấy đây này, bây giờ cả sắp như thế này mà người nào cũng sắp sắp chứ không phải ít đâu. Mà Thầy đọc, không phải Thầy chấm 2, 3 bữa đâu. Mà chỉ có trong vòng có từ đầu hôm buổi tối mà cho tới sáng đó. Thầy nghĩ có chút xíu để mà Thầy nghỉ ngơi, thì lúc 2 giờ rưỡi Thầy đã dậy Thầy chấm cho tới sáng, mà còn một cái bài Thầy đến đây hơi trễ đó là Thầy đã chấm cái bài cuối cùng. Thầy chấm cái bài của Diệu Vân này là cái bài cuối cùng, bài này dày quá cho nên Thầy cũng Thầy ớn thành ra Thầy để sau cùng Thầy chấm, cho nên vì vậy mà Thầy đến trễ. Thầy ráng chấm cho xong để mà Thầy đến trễ. Vì vậy Thầy thấy cái bài này trở thành cái, con viết như vậy trở thành cái bài, cái môn học đạo đức nhân bản, nhân quả.

Cho nên mấy con làm một tác giả của cái bài học đạo đức của bản thân con và cũng chính là cái bài học đạo đức sau này cho mọi người nữa. Cố gắng, Thầy thấy nghĩ rằng mấy con cũng sẽ trở thành tác giả của những đạo đức rất hay đó. Tại vì mỗi người đều có cái nhân quả mà mấy con. Khi mình viết ra thì nó là tác giả cho cái đạo đức của nó chứ gì? Mình nhắc mình tức là mình nhắc

người khác có gì đâu. Cho nên mấy con càng đi sâu vào nhân quả mấy con càng Thấy nó nhiều điều lắm mấy con ạ, rất hay mà rất thực tế, cụ thể, không bao giờ sai. Bởi vì cái đời sống của mình mà, nó thực tế, nó cụ thể cho con, đời sống của mình nó gần gũi quá, mà chỉ có cách thức khéo mà diễn tả để cho người ta đọc, người ta thấy nó cụ thể, nó hay, để cho người ta thực hiện được cái đạo đức của người ta. Đó là cái là cái khéo léo của mấy con.

[Tu sinh]: Thưa Thầy con phải làm cái gì Sư Ông?

[Thầy]: À, Thầy dạy con để biến nó thành cái tập sách đạo đức chứ không có gì hết. Còn nữa con cố gắng con ghi thêm một số về đạo đức. Thí dụ như con làm sao con diễn tả được cái khẩu nghiệp, tức là cái đường đi nhân quả khẩu nghiệp của mình, tức là cái khẩu hành thì phải nói đến đạo đức của ái nghiệp, ái khẩu đó, cái ái ngữ đó con. Nói nhiều ái ngữ để dạy người ta biết cách nói ái ngữ đó. Đó thì trong khi các con diễn tả cái nhân quả khẩu hành thì mấy con đừng có nói ăn nhiều ở trong đó, cũng cái khẩu mà ăn nhiều thì mấy con.

Thầy nhắc cho mấy con biết về cái miệng thì nó đúng là khẩu hành, cái ăn cũng là cái miệng mấy con, mà cái ăn nó thuộc về thân hành đó mấy con. Các con nhớ, mình nhai, mình nuốt nó thuộc về thân hành đó mấy con. Cho nên nó không thuộc về khẩu hành đâu. Nhưng mà cái khẩu chúng ta nó có 2 phần : 1 phần ăn và 1 phần nói, có phải không? Cho nên cái phần nói nó mới tai hại còn cái ăn, con ăn uống mấy con đau bụng chứ nó có tai hại gì, ăn nhiều quá nó óc ách, nó tức bụng. Cho nên vì vậy mà về cái phần ăn uống thì mấy con nói ít thôi. Nó cũng là cái phần nhân-quả của nó nhưng mà nó nằm gọn ở bên cái thân hành rồi, cái thân hành của mấy con.

Do cái chỗ đó chúng ta cũng biết phân biệt được nó vừa thân hành vừa khẩu hành. Cho nên cái khẩu hành thì nói về ăn uống nó cũng đúng chứ không có sai. Nhưng mà nó về cái thân hành thì nó nhiều hơn, bởi vì mình ăn vô cái cơ thể của mình nó tiêu hóa mà. Do vì vậy nó thuộc về cái vị giác nó thích ăn, nó khởi dục.

Còn cái khẩu hành mình nói ra nó mới làm động người ta, còn cái khẩu hành ngôn

ngữ mình nói ra động người ta trực tiếp ngay liền. Còn cái ăn uống thì nó ngầm là mình nuốt thịt chúng sanh nó tạo cho mình cái tội lỗi về nghiệp thân của mình đau bệnh, tức là mình ăn những cái sự đau khổ của loài vật khác vào trong con người của mình. Cho nên phân biệt được những cái chỗ này thì mấy con viết nó thành cái đạo đức nhất là cái viết về ái ngữ. Mấy con làm sao nói được nhiều cái ái ngữ mấy con, ái ngữ thì phải nói ôn tồn, nhã nhặn như thế nào? Rồi mấy con diễn tả có người sao nói ngọt ngào thấy dễ thương mà sao có người nói nghe tức tối quá. Đó thì mấy con so sánh được nhân quả của cái lời nói đó, mà nói làm sao để người ta nhận ra được cái ái ngữ của mấy con để nói lên cái ái ngữ.

Thấy một cái em bé khóc mình lại mình dỗ nó là cái ái ngữ đó con “nín đi em, hay nín đi con, đừng có khóc con, ma kia cà, nó cắn con cà” nó sợ. Thấy lấy ví dụ, mình nhát nó là nó không ái ngữ đâu con, nhưng mà mình dỗ nó đó là ái ngữ. Nói ra cái lời nói đó, có nhiều người con nó khóc quá không biết dỗ làm sao “nín đi không, không nín ma nó vô nó ăn mẹ” đó là cái lời nói nó không phải là ái ngữ, đó là thí dụ. Cho nên mình phải hiểu

biết cái lời nói. Do đó mình nói như thế nào? Và đồng thời trong cái lời nói đó nó có cái lời nói ái ngữ, nhẹ nhàng, yêu thương.

Thầy nhớ hồi Thầy học tiểu học, Thầy vào học thì lớn tuổi rồi Thầy mới đi học vì Thầy học chữ Nho, bởi đi tu 8 tuổi rồi. Ở trong chùa thì cứ dạy mình chữ Nho, hồi đó mấy cụ họ ít viết chữ Việt lắm. Cho nên vì vậy thấy vô học họ cứ dạy chữ Nho thôi, Thầy viết rất rõ chữ Nho. Tới năm 16 tuổi Thầy mới đi ra Thầy học tiếng Việt, Thầy vô Thầy học vỡ lòng tiếng Việt.

Thì trong khi Thầy làm học trò lớn ở trong lớp, mà trẻ con thì học trò nhỏ, tức là nó còn tuổi nhỏ cho nên Thầy lớn hơn hết. Do đó mấy đứa nhỏ bị thầy bắt quỳ gối và đánh đó thì Thầy an ủi nó, Thầy nói em đừng có khóc, thầy đánh là thầy răn dạy mình đó, ráng đi em, ráng học đi, Thầy an ủi nó. Thì trong khi tuổi nó thì hay đánh lộn nhau nữa, thì cái sự đánh lộn đó thì Thầy bị thầy giáo phạt quỳ gối này kia, Thầy đến Thầy xin thầy giáo để cho em khuyên mấy em đó, bắt nó quỳ gối con thấy nó tội nghiệp quá thì ông thầy giáo ông nghe Thầy nói vậy thì ông cũng tha đi cho nên Thầy đem lại cái

bàn học của Thầy đó, ở khi mà cái lớp học như vậy, khi mà mấy đứa bị quỳ gối đó, thì thay vì Thầy giáo nói cho về rồi đó thì Thầy nói với thầy cho nó ngồi gần em đi, thì ông thầy giáo đó ông sắp cái đứa bé đó ngồi gần bên Thầy, Thầy mới an ủi nó, Thầy bảo nó ráng học đừng có khi, đừng có khọt, đừng có chạy giỡn, đừng có chạy nhảy như vậy thì thầy đánh nữa. Thầy khuyên lớn, sau đó mấy em đó lại nghe Thầy nó không có chạy, nhảy nữa thành ra nó trở thành những đứa học trò rất ngoan ở trong lớp mấy con. Bởi vì Thầy thấy mình lớn mà thấy tội nó bị phạt, bị đánh rồi tội nghiệp, cho nên mình thấy mình thương cho nên vì vậy mà Thầy thường Thầy đến xin thầy để mà Thầy an ủi nó và Thầy xin cho nó ở gần bên Thầy. Cuối cùng mấy đứa này sau nó tốt được. Đó là những cái hành động ngôn ngữ, ái ngữ mấy con, an ủi người ta, giúp cho người ta, làm cho người ta trở thành người tốt đó là những cái tốt mấy con. Và đồng thời cuộc đời mình có như vậy đó, mình nhắc ra cái điều kiện đó thì những cái ái ngữ đó mình nhắc lại trong những lời nói đó thì tức là đó là những bài học đạo đức thực tế mấy con, hay mấy con. Con hỏi gì không?.

[Tu sinh]: Con kính bạch Sư Ông, con ngày xưa có quan niệm là không nên ái ngữ với lại chánh, phải nên nói Chánh kiến hơn là ái ngữ. Tại vì ái ngữ, chẳng hạn như trong nhà con, mẹ con ái ngữ con rút ra không được? Nếu mà mẹ con cứ suốt ngày chăm non, cứ ái ngữ với con thì con đi tu không được. Cho nên con nghĩ là ái ngữ thì không, con không biết nhưng mà không nên dùng từ ái ngữ mà là dùng Chánh kiến. Tại vì nói ra điều Chánh ngữ thì nói ra điều chánh thì nó có lợi hơn là mình nói ái ngữ. Chẳng hạn như lúc con dạy mấy đứa con nít con nói ái ngữ rồi nó rút con ra không được, nó không chịu về với ba, mẹ nó thì cũng rất là khó, mà mình cứ bị ái kiết sử nó trôi thành ra con cũng không biết, con xin Sư Ông.

[Thầy]: Không, ở đây tại vì cái ngôn ngữ đó, cái ái là cái sự yêu thương nhưng mình thực hiện cái lòng yêu thương của mình, nhưng mà mình dùng cái ngôn ngữ chánh ngữ như ở trong Bát Chánh Đạo đó: Chánh Kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ đó. Cái chữ Chánh là lời nó êm dịu, êm ái, lời nói êm dịu, êm ái đó là ái ngữ con, ái là yêu thương, cái lời nói yêu thương. Nhưng mà mình ái ngữ mà mình không biết sử dụng

nó thì nó trở thành nằm trong ngôn ngữ thất tình, lục dục, cái ngôn ngữ làm cho nó gây cái tình cảm trói buộc, nó thuộc về kiết sử.

Cho nên ở đây biết sử dụng cái ái ngữ. Cho nên trong cái bộ Giới thì kheo, cái bộ Sa Môn quả đó có dạy về cái ngôn ngữ. Mình nói làm sao để cái ngôn ngữ mình nó êm đẹp, dễ nghe đừng có làm cho người ta chói tai, tức giận thì đó là ái ngữ, cái ngôn ngữ dùng cái ái ngữ đó. Cho nên vì vậy nói ái ngữ là lời nói yêu thương, lời nói dễ thương, lời nói làm cho người ta nghe, người ta vui lòng thì đó là gọi ái ngữ. Nhưng mà đó là mình sử dụng cái từ chứ thực sự ra đó là cái mục đích của cái danh từ đó nó là Chánh ngữ đó mấy con. Dùng cái Chánh Ngữ thì nó nghe nó không bị ái, chữ ái là yêu, mà yêu nó có nhiều góc độ lắm: giữa nam nữ yêu nhau, giữa mẹ con yêu thương nhau thì cái chữ ái nó có chữ yêu trong đó. Chữ ái là yêu đó mà. D do đó chữ ái là tiếng Hán, còn chữ yêu thương là tiếng Việt mình dịch ra cho nên vì vậy nghe chữ ái là chúng ta quá sợ, quá sợ nghe dùng chữ ái đây rồi nó dính mắc, nó bị kiết sử. Cho nên cái kiết sử nó nằm ở trong cái ái kiết sử, nó có cái ái kiết sử. Bởi vì nó yêu thương làm cho mình trói buộc. Nhưng

ở đây mình muốn dùng cái ngôn từ ở đây là an ủi. Cho nên bây giờ mấy con dùng cái chữ chánh ngữ, hoặc là mấy con sợ tránh né cái chữ ái ngữ, mấy con dùng chánh ngữ, mà chữ ái ngữ thường thường người ta hiểu lầm, hiểu lầm là yêu thương, dính mắc.

Như cô Diệu Vân, cô hiểu qua cái chỗ yêu thương là nó dính mắc, nó thuộc về ái kiết sử. Còn Thầy nói ái ngữ ở đây là Thầy nói cái lời nói êm đẹp, cái lời nói an ủi, khi một cái người khổ đau mình nói an ủi họ làm cho họ yên ổn, đừng sợ hãi thì cái đó là cái lời ái ngữ. Sử dụng cái ái ngữ qua cái chỗ mà mình sử dụng. Cho nên vì những cái từ này chúng ta hiểu rõ. Do đó nếu mà chúng ta dùng ái ngữ theo cái kiểu mà “anh ơi, anh thương em, em thương anh” thì cái chuyện đó không được, bởi vì cái chuyện đó nó thuộc về ái ngữ của tình yêu, của tình dục thì nó không được. Cho nên mình phải sử dụng đúng cái danh từ của nó.

Trong khi một người đang bị khổ đau cái chuyện gì đó, mình lại mình an ủi mình khuyên lớn họ, mình nói họ. Cũng như trong cái trường hợp con xảy ra cái trường hợp con thấy họ xảy ra những chuyện đau

lòng trước cái cảnh đau lòng của bệnh nhân như vậy mà Thầy dùng cái nhân quả cũng là ái ngữ đó con, để cởi mở được cái tâm hồn của người khác, để làm cho người ta không còn đau khổ trong những hình ảnh đó nữa thì đó là ái ngữ, làm cho người ta không còn khổ đau nữa. Cái sự an ủi, cái sự giúp cho người ta hiểu biết để cho người ta không có còn khổ đau nữa thì nó cũng là ái ngữ, làm cho người ta không còn khổ nữa, đó là ái ngữ, là yêu thương. Nhưng mà dùng cái danh từ đó thì người ta bị lầm, người ta bị lầm qua một cái tình yêu khác, một cái tình yêu trong thất tình, lục dục của con người thường tình, cho nên chúng ta bị kẹt. Cho nên chúng ta bị kẹt, vì vậy mà theo cô Diệu Vân thì nên dùng cái chánh ngữ là hay nhất.

Nhưng mà nói chánh ngữ ta nghe nó không êm dịu bằng cái ái ngữ. Bởi vì cái từ, cái phát âm chúng ta nghe, à bây giờ phải dùng cái chánh ngữ thì chúng ta nghe chánh ngữ nó không bằng, dùng cái ái ngữ chúng ta nghe nó êm dịu hơn bởi vì cái ngôn ngữ nó rất khó chứ không phải dễ. Cho nên sau này thì mấy con sẽ học được về cái ngôn ngữ, tức là cái lớp học chánh ngữ mấy con sẽ dùng được, những từ ở trong cái chánh ngữ để mà

lúc nào chúng ta dùng ái ngữ như thế nào đúng chúng ta sẽ phân biệt từng những cái từ đó để chúng ta hiểu để mà chúng ta sử dụng nó cho đúng lúc.

Đó thì trong khi đó mấy con thấy học hiểu để biết, để sử dụng và trong khi bây giờ mấy con viết bài đó để dùng được tới cái lời nói. Bởi vì trong lời nói nó có 4 cái điều ác và 4 cái điều thiện của lời nói của chúng ta. Cho nên đường đi của nhân quả thì chúng ta thấy thân hành có 3, ý hành có 3 mà khẩu hành tới 4. Vậy thì khẩu hành tới 4 thì chúng ta sẽ sử dụng làm sao để chúng ta được cái khẩu hành ác, cái lời nói hung dữ, và cái lời nói mà ái ngữ, lời nói chánh ngữ như thế nào? Chúng ta diễn tả được những cái ngôn ngữ này để giúp chúng ta học được những cái ngôn ngữ này.

Và đồng thời khi viết được những cái bài này thì lúc bây giờ Thầy sẽ gợi ý cho những cái từ, cái ngôn ngữ để chúng ta viết cho nó chính xác hơn, cho nó đầy đủ hơn về cái ngôn ngữ, tức là chúng ta viết để mà học, viết để mà tu, viết để mà thực hiện được cái đời sống của chúng ta để không bao giờ có lời nói làm khổ mình, khổ người. Đó là

chính chỗ chúng ta đang tu học.

Vậy thì bây giờ mấy con còn hỏi Thầy gì thêm nữa không? À con hỏi đi.

[Tu sinh]: Con bạch Thầy là Thầy nói cho con hiểu về cái chỗ là nghề nghiệp. Con hiểu là bây giờ ví dụ cái sự việc người ta thường nói cái nghề, cái nghiệp. Ví dụ như cái sự việc người ta thường nói là sinh nghề tử nghiệp. Tức là mình làm cái nghề này khi mình chết thì có một cái nghiệp như thế. Ví dụ như cái nghề y là cái nghề thiện nhưng mà nếu như hành động của mình thiện thì cái nghiệp của mình thiện. Nhưng mà cũng làm nghề y đó cũng là nghề thiện nhưng mà hành động của mình không thiện thì nó sẽ sinh ả có ác. Nhưng mà trước kia con chưa hiểu về nhân quả lắm thì con chỉ nghe chung chung người ta nói là nhân nào, quả đấy, làm nghề gì thì hưởng cái nghiệp đấy. Thì con chỉ hiểu như thế cho nên con nghĩ rằng là, tức là cái nghề y của con. Kiếp trước là con làm người ta gãy tay, gãy chân, làm người ta đau đớn nhiều quá cho nên bây giờ con phải sinh ra để con làm cái nghề bác sĩ để mà chữa chạy cho người ta. Thì con chỉ hiểu đơn giản như thế. Cho nên con bảo nếu mà phải chữa chạy

thì bây giờ tức là mình phải, trước mình làm như thế bây giờ mình chữa chạy cho người ta thì mình phải trả cho người ta cái quả đấy thì mình phải chăm sóc người ta. Con chỉ hiểu đơn giản như thế thì Thầy giảng cho con là có phải cái nghề này là nghiệp kiếp trước của con hay là cái nghề này sinh ra cái nghiệp tới này, Thầy giảng lại cái chỗ đấy cho con được rõ !?

[Thầy]: À về nhân quả của nghề nghiệp, Thực sự ra mỗi người có cái nghề nghiệp để mà sống thì nó cũng có cái nhân duyên của nó con. Nếu mà con không huân cái nghề của con mà làm Thầy thuốc thì đời nay con không thích học y đâu. Con phải có huân, huân cái tâm của mình. Bây giờ ví dụ như con, con đã gieo cái nhân rồi đó, hồi nãy con có nói với Thầy đó, là ước gì mình có đủ khả năng mình học, mình học cho nó thật cao để khi mà đủ khả năng của mình, để khi mà trước cái người đau khổ đó mình sẽ trị bệnh, mình đi giúp đỡ an ủi.

Cũng như bây giờ con là bác sĩ, cái nhân đời trước con có ước nguyện là con đứng trước cái cảnh cha, mẹ mình chết, đau bệnh mà chết, ước gì mình làm bác sĩ thì mình

không để cha mẹ mình đau như thế. Nhưng không ngờ cái ước nguyện của mình mà từ cái tâm mình, cái ý của mình mà, mình ước nguyện nó thành cái nhân, sau này nó thành cái quả là con trở thành bác sĩ. Con hiểu không? Ước gì mình làm bác sĩ giỏi để cha mẹ mình đâu có khổ như thế này. Vì vậy mà nhờ người khác trị mình không có tin tưởng, mà chỉ chính bản thân mình làm sao mình trị bệnh cho cha mẹ mình. Mình ước thôi, nhưng mà không ngờ cái ước nguyện đó là cái nhân để tạo cho mình là Bác sĩ. Chớ không phải con hỏi trước con chặt chân, chặt tay ai đó bây giờ con phải làm bác sĩ thì như vậy cái người chặt chân giò ếch họ cũng làm bác sĩ hết ráo hay sao. Không có đâu, cái nhân đó không phải đâu con, mà chính cái ước nguyện trước cảnh đau khổ của những người bệnh đau. Trước cảnh đó mình ước làm sao mình làm được bác sĩ để mình chữa trị.

Hoặc là mình đến bệnh viện mình thấy trời ơi người ta nằm bệnh đau vậy, hoặc là trước cảnh chết chóc như thế nào đó mà không có thuốc thang, không có bác sĩ mình ước nguyện. Do đó mà đời nay nó có cái duyên đó nó thúc đẩy mình đi tới để mình

làm một vị Thầy thuốc.

Cho nên nó phải có sự ước muốn đó nó mới trở thành cái nghề. Chứ nếu bây giờ chẳng hạn cha mẹ Thầy sanh Thầy ra muốn Thầy làm bác sĩ, mà Thầy học Thầy không có ưa cái chuyện này, Thầy không thích, cuối cùng Thầy trở thành kĩ sư cầu cống. Thầy không thích, cho nên vì vậy mà cái thứ nhất là Thầy thi rớt, thi rớt là Thầy bất mãn. Một lần mà không đậu, cha mẹ muốn cho mình đi học bác sĩ đi bắt buộc mình phải vô thi, mình thi mà sao nó không may mắn gì hết, nó rớt. Rồi ông bà bắt mình lần nữa, ráng năm nữa để mà thi nó cũng rớt luôn. Trời đất ơi bây giờ còn cái mặt mũi nào đi nữa, thành ra thôi đổi nghề. Đó là cái nhân quả mấy con. Từ cái nhân quả nó có nhiều cái nhân quả lắm. Cho nên vì vậy mà con nghĩ cái kiểu con đó thì sai, không có đúng nhân quả, chỉ cái duyên cái nhân quả của ngành y. Mà trong tất cả các ngành thì cái ngành y cũng là cái ngành cũng như đem lại cái nguồn giảm bớt sự đau khổ của người khác. Thì cái nghề y nó rất cao đẹp mấy con, không phải là không cao đẹp.

Cũng như cái ngành giáo mà dạy học

rất là cao đẹp, nhưng mà giáo dục cho trẻ con, giáo dục cho người sao nó có được cái đạo đức mấy con, có được cái đạo đức thì ngành giáo nó rất là tuyệt vời. Chứ dạy mà học trò nó trở thành cái du côn, du cán nó đi ra đánh lộn, đánh lạo thì cô giáo, Thầy giáo đó cũng chết được. Họ dạy học trò gì mà nó hung dữ, cái đó không được. Đó thì cho nên trong cái ngành nào nó cũng có cái nhân quả của nó đã gieo hết. Cho nên mình chọn nghề đó, con thấy khi mà học sinh nó tốt nghiệp lớp 12 ra, nó đi lên Đại Học xong nó đi lên Đại Học nó chọn cái ngành đó. Cho nên có cái thằng tham tiền, trời đất ơi nó chọn cái ngành thương mại, cái ngành gì để mà nó kinh doanh nó làm giàu, nó chọn cái nghề ra tiền.

Còn mấy đứa mà nó chọn những cái nghề có đạo đức thì nó chọn cái nghề khác. Nhiều lắm mấy con, cuộc đời này nó nhiều. Do cái tâm niệm, do cái sở thích của người ta mà người ta chọn cái này. Có nhiều người người ta lại thích vẽ làm họa sĩ. Có nhiều người thích làm cái chuyện khác cho nên vì vậy có nhiều người đi học họa sĩ. Có nhiều người họ thích viết văn quá cho nên họ đi học viết văn, họ đi làm báo, họ đi làm phóng

viên. Con thấy không? Đó là một cái sở thích của họ. Còn mấy người họ không ưa, họ không thích. Cho nên cái cuộc đời của chúng ta luôn luôn lúc nào nó cũng nhân quả. Ngay trong hiện tại chúng ta ước muốn cái gì coi chừng cái nhân chúng ta đã gieo rồi đó. Mình thích đi tu, coi chừng cái thích của mình rồi kiếp sau đi tu chứ không có chạy đi đâu khỏi.

Cho nên trong cái thích của mình con thấy mình thích nhiều, tôi thích mình làm bác sĩ này, tôi cũng thích tu này, cũng thích vô chùa cũng thấy thanh tịnh này rồi cũng thích. Cho nên bây giờ mình, bây giờ con làm bác sĩ con chưa vô chùa đâu. Tại cái nhân đó nó có gieo trong cái đầu mình, ta có nhân mà, có quả, mà nhân là cái ý của chúng ta rồi. Cho nên ngày hôm nay mấy con ngồi đây tu là đều có cái nhân hết mấy con. Cái nhân muốn tu đó. Trong đời kia thì mấy con chưa có tu gì hết nhưng mà tôi muốn tôi thấy cái ông Thầy ông đi khát thực tui muốn làm vậy quá, tôi muốn làm như vậy nhưng mà tui chưa có đủ duyên tôi làm thôi. Nhưng mà tới cái đời này vô cái bắt đầu nó khép ghé vô cái bắt đầu ôm bát đi xin. Không mấy con, sự thật mà, hồi nào mấy

con cứ nghĩ là mấy con cư sĩ mấy con ôm bát đi xin bao giờ, mà bây giờ nó. Tại vì cái ước muốn của mấy con trong đời trước có gieo, đời này thì mấy con đến một lúc mấy con ôm bát đi xin thật sự mà. Bây giờ dù muốn, dù không mấy con cũng ôm bát đi xin chứ không có chạy đâu khỏi. Đó là cái nhân, cái nhân phải có cái quả rồi, cái nhân thì nó có cái kết quả của nó. Con hỏi gì con?

[Tu sinh]: Bạch Thầy con muốn hỏi, coi như là ngành nghề của người đó thì là nhân của họ. Ví dụ như một người nào đó học trong ngành sư phạm thì cái nhân quả của họ phải là làm cô giáo nhưng mà cuối cùng họ không làm cô giáo... họ làm cái khác thì có phải nhân quả không Thầy ?

[Trưởng lão]: Họ muốn nhưng mà Thầy nói cái nhân và cái duyên nó phải đủ con. Ví dụ như cái nhân của mình muốn thì nó gieo cái nhân đó rồi, thì mình phải học sư phạm không chạy đâu hết, nhưng mà cái duyên nó có đủ để làm thầy giáo hay cô giáo không, cái này còn đòi hỏi chứ. Nếu mà nó không đủ kể như nó chết ngang thành ra nó chưa làm cô giáo mà nó chết queo rồi. Có phải không? Nó học rồi ra trường xe đụng

chết queo, nó chưa làm. Mà nếu mà nó có sống đi nữa, nếu mà cái nhân nó không đủ thì nó lại không làm cô giáo con. Có thằng bạn nói: “mày làm cô giáo tiền ít đừng có làm, không được đâu. Tao chỉ ho mày cái nghề này sống còn sướng hơn” Cái thằng này nó nghe đúng rồi bởi vì hồi đó nó có gieo những cái nhân đó cho nên nó gặp cái thằng bạn này hướng dẫn cái nó đi vào cái nghề khác. Thành ra mục đích của nó học là ra làm cô giáo rồi đó, nhưng mà coi chừng cái nhân đó nó có một chút xíu thôi, không đủ duyên để nó thành hình. Nó nhân quả mà con, nó có nhân, có quả. Trong cái đời quá khứ con gieo cái nhân nhiều cái nhân đó, rồi cái nhân đó nó có đủ duyên hay không đủ duyên, nó sẽ chết đi, Tức là cái nhân, cái hạt rồi, con biết không, thì nó sẽ thành cái quả hay không thành. Mà nếu cái hạt đó nó bị tiêu đó thì nó đi qua một cái nhân quả khác rồi, nó không còn nữa. Thành ra tại sao tôi học làm cô giáo mà giờ tôi trở thành luật sư, hoặc là tôi trở thành bác sĩ đi. Đó là cái nhân quả của nó mà cái duyên nó đủ trên cái ngành nghề đó thì nó sẽ làm cái ngành nghề đó. Nó là cái nhân quả. Cái nhân quả kia nó chỉ gieo thôi. À bây giờ thí dụ như

trong khi cái đời trước con chỉ ước muốn tu thôi nhưng mà con không có tha thiết lắm thì ước muốn đó nó cũng thành cái nhân, nhưng mà cái nhân đó lép. Còn bây giờ tôi không muốn tu mà tôi cố gắng tôi làm, tôi ở nhà chứ tôi chưa vô chùa tôi tu, nhưng mà tôi đã cố gắng tôi làm rồi. Cho nên cái duyên đó nó có cái cố gắng nó làm, nó thực hiện ra cái quả rồi. Cho nên đời trước nó vì vậy mà đời nay nó không bỏ cái này đâu, nó không bỏ cái quả đó đâu. Cho nên muốn tu cái nó đủ duyên nó đi đến nó có tu được rồi.

Còn hồi đó nó chỉ ước muốn thôi mà nó chưa có thực hiện thì lúc bấy giờ ước muốn đó khi mà sanh lên nó cũng có duyên gặp được cái pháp, nó cái ý theo quả của nó gặp nhưng mà vì nó không có tập tu cho nên ngay đó vì cái công chuyện khác nó bẻ nó đi, không có cho nó tu, cho nên nó cứ trượt đi thôi, cái ý muốn thì có nhưng nó bị cái duyên nó không đủ, duyên hợp nó không đủ cho nên nó không tu được.

Cũng như bây giờ con muốn tu, trong khi con sanh lên con muốn tu, mà cái duyên tu con không đủ, cha mẹ người này, người kia cấm mà con không quyết định được thì

thôi cha mẹ bảo làm sao thôi mình làm vậy thôi. Do đó bây giờ con theo cái duyên đó mà con đi vào làm cô giáo chứ con không có đi tu được thì cái duyên tu nó mất, rồi làm cô giáo rồi bắt đầu bây giờ lập gia đình nè, rồi có con có cái, thôi bây giờ hết rồi, cuộc đời tu tôi tiêu rồi. Không có người có cái nhân để gieo cái tu, nhưng mà sau khi tu họ không thành, cái duyên tu nó không được, phải không? Còn nó đi tẹt qua cái góc độ khác, rồi cái nhân quả nó trôi buộc qua một cái góc độ khác, cái duyên đó nó qua rồi. Thành ra cái nhân quả của mấy con đó. Bây giờ đứng trong nhân quả thì trả lời sao cũng được hết, lý luận được.

Có gì không con?

[Tu sinh]: Bạch Thầy con hỏi pháp tu đó Thầy. Bữa trước con ngồi thiền con thấy cái niệm ngủ gục hoài, cái con bỏ ra con không đuổi, con dùng Định Vô Lậu con quán xét cái niệm ngủ con xả thì nó hết xong nó quay vô nó biết hơi thở...15 phút đến nửa tiếng. Con tỉnh thì 15 phút nó không niệm, con không biết là cái niệm nó...

Thầy: À cái đó là phần định tĩnh đó, Thầy sẽ kiểm tra lại coi con có bị rơi vào

tưởng không? Nhưng mà những cái bài mà con viết về nhân quả đó, đơn giản mà nó cụ thể, nó rõ ràng. Vì vậy mà con bị tưởng mà sao con viết cũng hay vậy. Tức là có cái phần con xả tâm đó chứ, có cái phần mình tư duy, mình suy nghĩ, mình xả tâm mình mới viết được như vậy.

[Tu sinh]: Cái niệm buồn ngủ con thấy nó liên tục. Mấy bữa con để ý hoài...vào đó là con thấy ngồi 5 phút, 10 phút là nó bị. Đang ngồi nó ngủ gục cái...

[Thầy]: À bây giờ nhờ quán nó mới hết con.

[Tu sinh]: con quán định vô lậu con xả được không đó Thầy. Nếu mà ngủ hoài không tu được.... Con bỏ ra một thời gian con nghĩ tới niệm ngủ đó hoài thì hết. Ngồi cái tâm nó quay vô nó biết hơi thở.

[Thầy]: thì đó bây giờ nó coi như là khi mà mình muốn xả cái ngủ thì cái định vô lậu mình quán xét mình mới xả được.

[Tu sinh]: không nghe được.

[Thầy]: Không, phải cố gắng mà giữ giới đó con, cố gắng mà giữ giới.

[Tu sinh]: Con thức tới 2, 3 giờ buồn ngủ, mà 11, 12 giờ nằm hoài nó không ngủ được.

[Thầy]: Cái đó là ăn ngủ phi thời rồi, không được. Nghĩa là giờ giấc phải nghiêm chỉnh, không được ngủ phi thời con

--->❖<---

060-(LCK-027C)

- * Vấn đạo tướng
- * Nhiếp tâm an trú
- * Ý thức lực
- * Nhân quả khẩu hành
- * Định và dụng
- * Nhân quả



[Thầy]: Rồi, có ai hỏi không con?

[Tu sinh]: Bạch Thầy con muốn hỏi?

[Thầy]: Con hỏi đi con.

[Tu sinh]: Dạ bạch Thầy con muốn hỏi pháp tu. Trong khi đang tu nó có niệm khởi ra thì xả rồi, còn những cái hình ảnh thì khi đó làm sao xả?

[Thầy]: À cái đó con tác ý “đây là tướng, sắc tướng, đi. Chỗ này không có chỗ hình ảnh mà vô đây”. Bất kì con thấy hình ảnh nào nó đều bị tướng hết, nhưng mà đây là sắc tướng cho nên mình tác ý xả liền. Còn cái niệm do ý thức, tức là do tham, sân, si

thì đặt cái niệm đó ra quán, mở xẻ nó ra bằng Định Vô Lậu cho nên mình kĩ lưỡng con.

[Tu sinh]: Mình tác ý nó luôn.

[Thầy]: Ờ, mình tác ý ngay liền: “*tưởng, đi đi, tao không chấp nhận mày, cái hình ảnh này đâu*”. Mình tác ý cho mạnh rồi mình an trú tâm mình coi nó còn không, còn tác ý nữa, tác ý chừng nào đi thôi. Phải sử dụng phá đi những cái sắc tưởng, cái thanh tưởng, cái sắc tưởng, tất cả các trạng thái tưởng nữa. Bởi vì mình ngồi im thì nó có tưởng liền.

[Tu sinh]: Ví dụ như con đi con nhớ má con, hoặc là con nhớ hình ảnh Thầy đang ngồi dạy ở đây thì lúc đó con ?..

[Thầy]: Cũng là cái sắc tưởng đó con. Cũng như bây giờ con đang đi kinh hành nhưng lại thấy hình Thầy nó hiện lên, Thầy đang ngồi kiết giảng nghe Thầy giảng, thì bảo: “*sắc tưởng đi đi, ở đây không phải chỗ phòng học đâu, ở đây không phải cái tổ đường đâu nha, ở đây là đi kinh hành, mày phải đi*”. Con đuổi ngay nó liền, không chấp nhận nó, thì cái đó là cái sắc tưởng mà. Cái hình tưởng qua cái ý thức tưởng của

chúng ta nó huân vô, rồi cái tưởng uẩn của chúng ta nó xuất phát ra, đang đi mà nó hiện ra cái hình ảnh đó. Chớ không phải con nằm chiêm bao đâu. Rồi, con hỏi Thầy gì?

[Tu sinh]: Bạch Thầy con có 3 câu hỏi.

Thứ nhất con muốn biết là con ghi cái gì, cái bài ngày hôm nay đó là có 3 chỗ nương để an trú tâm thanh thân, an lạc, vô sự. Thứ nhất nương hơi thở là Định Niệm Hơi Thở. Thứ 2 nương bước chân là đi kinh hành. Thứ 3 nương Định Sáng Suốt để giữ tâm thanh thân, an lạc vô sự. Có đúng không Sư?

[Thầy]: Đúng đó, 3 chỗ đó con.

[Tu sinh]: Còn dùng Định Vô Lậu để xả cái tâm niệm phân biệt thiện, ác để tâm định tĩnh, nhu nhuyễn, để sử dụng là cái bài ngày hôm nay Sư Ông. Con không biết con ghi vậy có đúng không?

[Thầy]: Đúng đó con. Cái bài đó Thầy bảo khéo léo một chút nữa, con chỉnh lại một chút nữa thì nó thành ra cái bài dạy đạo đức về nhân quả.

[Tu sinh]: Dạ, không. Con muốn hỏi về pháp hành đó. Thì có khi mà đi, có nghĩa là có một lúc con ngồi không có niệm gì hết.

Nhưng mà khi con không có niệm thì con lại sợ, sợ giống như sợ mất gì đó. Con nói là thở mà cũng không biết thở, mình biết mình đang thở, không biết mình đang làm cái gì, cứ ngồi không vậy thì sợ, cho nên là quay vô hơi thở. Rồi quay vô hơi thở lát nó nhớ là Sư Ông nói là không có được nương vô hơi thở. Rồi xả hơi thở ra thì không biết lấy cái gì đưa ra nương hết cái này tới cái kia thì như vậy là.

Thầy: À bây giờ con nương vào pháp Như Lý Tác Ý của con thôi. Bây giờ nó không biết hơi thở mà nó ngồi nó trống không như thế này thì con sẽ tác ý: *“tâm thanh thân, an lạc, vô sự”*. Cái tác ý của con đó, nhắc lại cái trạng thái bất động của nó thôi. Tâm thanh thân, an lạc, vô sự thì nó nhắc xong cái bắt đầu nó quan sát tâm thanh thân, an lạc, vô sự, nó biết: à như vậy nó không mất đâu, chứ không khéo nó lọt trong cái không rồi con cũng thấy như mình đang tỉnh nhưng mà nó lại bị mê. Thành ra ở chỗ này cho nên vì vậy mà con đi tìm lại coi cái hơi thở nó còn biết không, nó biết hơi thở. Nhiều khi nó biết hơi thở mà nó biết trong tưởng đó con. Cho nên do cái chỗ ngồi lạng lẽ mà nó không, coi chừng nó rớt trong không, mà hể rớt trong

không thì nó không tác ý được. Còn nó nó còn tác ý được thì nó không phải không. Nó tác ý được bây giờ tâm thanh thản, an lạc, vô sự. Con nhớ khi nào nó lạng lẽ mà nó không có niệm gì hết hoàn toàn, mình thấy mình biết mà mình không biết mình đang ở trong tưởng biết này hoặc là ý thức mình biết. Do đó mình tác ý thử, mình tác ý thì tức là tác ý thức là tác ý chứ gì, mình tác ý nói đúng rồi. Còn ở trong tưởng mà nó đang bị ở trong tưởng thì nó cũng có khi tác ý nữa con chứ không phải không. Nhưng mà mình tác ý cái mình nhận xét qua mình biết rõ.

[Tu sinh]: Sư Ông! Có lúc mà giữ tâm thanh thản, an lạc, vô sự, những cái giờ nghỉ chẳng hạn như là nghỉ ngơi thì con thấy sướng quá, thanh thản, an lạc, vô sự quá rồi tự nhiên rồi nó nói giờ phải nghỉ mà trong khi đó con lại muốn tu. Như vậy là tu phi thời không Sư Ông?

[Thầy]: À có giờ giấc mình đã sắp xếp rồi. Nếu mà có giờ nghỉ mình chưa nghỉ, mình còn muốn tu thì coi như tu phi thời, còn tâm tham.

[Tu sinh]: Còn cái bài làm Định Vô Lậu ý Sư Ông. Thì có trong cái phần, bây giờ tại

vì Sư Ông giúp cho con là nói làm sao con cảm thấy cái bài làm của con không có nhất quán trong cái xưng hô. Chẳng hạn như khi thì con những hô ta, khi thì con những hô con, khi thì xưng hô bạn, khi thì xưng hô tôi thì con phải dùng như thế nào?

[Thầy]: À coi như nó thành ra cái bài học đó thì con sẽ nhất quán nó. Thì con sẽ ở trong này, con nói với mọi người đó, thì coi như mình xưng con là tốt nhất bởi vì coi như là mình còn là một cái người đang học. Sau khi mình trở thành cái người viết sách đạo đức thì mình không có được xưng con, mình xưng “chúng tôi”, mình nói “chúng tôi nói điều này”, “chúng tôi nói điều kia”, rồi mình gọi họ là “các bạn”. Những người họ nghe, họ đọc, hoặc là chính mình mình nói với mình, cái người mà mình nói với mình thì cái người ở trong mình mình nghe thì đó cũng là bạn của mình.

[Tu sinh]: Chẳng hạn như những cái cảm nghĩ thì con xưng ta với bạn. Mà đôi lúc con muốn nói với Sư Ông thì con lại xưng con.

[Thầy]: Đó là tùy con, tùy khi mà mình nói với cái người nào đó thì mình xưng con,

còn không thì mình nói mình xưng con hết cho nó dễ, coi như là tui nhỏ hết. Bây giờ thì coi như xưng con thì nó hợp.

[Tu sinh]: Vậy là bây giờ trong cái bài là phải xưng con hết.

[Thầy]: Phải xưng con hết.

[Tu sinh]: Dạ. Tại vì làm thì không phải lúc nào cũng làm luôn tuần cho nên nó bị ngắt ra sau Sư Ông, khi tới giờ mình tu nữa. Cho nên bây giờ con phải làm tiếp cái gì ạ?

[Thầy]: À, con sẽ làm tiếp về, Thầy có ghi rồi làm tiếp về cái nhân quả khẩu hành con, vì khẩu hành nó quan trọng lắm.

[Tu sinh]: Con đã có làm trong đây rồi

[Thầy]: Nó ít, nó không đủ, còn thiếu. Cho nó nhiều hơn

[Tu sinh]: Con cảm ơn Thầy !

[Thầy]: Con hỏi Thầy gì không?

[Tu sinh]: Con chỉ có an trú được 30 giây, nhưng mà sau đó cái bệnh tim của con nó cứ hay nhói nhói nhói này. Thì bây giờ con cũng không biết làm sao mà để xả.

[Thầy]: À, Thầy sẽ dạy cách khi mà tu

tập tới đây. Thầy sẽ dạy cách con để xả cái vấn đề đó. Con không phải nhiếp tâm ở đâu hết mà con chỉ cần giữ tâm thanh thản, an lạc, vô sự này thôi. Thì nhắc : tâm thanh thản, an lạc, vô sự. Rồi con ngồi chơi thôi nhưng mà nó yên lặng thì nó được mấy giây, nó được mấy phút trong khi nó có cái niệm khởi ra. Thì do đó, con ghi cái đó để Thầy biết để thầy biết. Nó có 3 chỗ an trú mà, con an trú chỗ nào cũng không được là tại vì cái cơ thể của con nó bị bệnh, cho nên chỉ cần an trú vô cái sự bất động đó thôi, bất động của cái tâm thì con thôi thì con nên lấy cái chỗ đó mà con tu.

Cho nên các cụ già lớn tuổi rồi đó. Thầy cứ sắp xếp cho các con mà lớn tuổi rồi thì các con không có nhiếp ở trong hơi thở, trong bước đi mà nhiếp tâm an trú ở trong cái tâm thanh thản, an lạc, vô sự của mấy con. Đó là cái chính của người lớn tuổi. Cái người bị bệnh mà nhiếp tâm mà bị chướng ngại cũng không có nhiếp được. Có gì không con?

[Tu sinh]: Dạ kính bạch Thầy !Tụi con thì nó có cái khéo, thí dụ như con thấy có nhiều vị nhiếp tâm rất là tốt, nghĩa là 30p,

40p rất là tốt, thấy an trú, nhưng mà về bệnh trạng tác ý đuổi thì nó cũng khó đi. Hầu như là con không an trú, nói chung là con biết con không an trú được, trong phương pháp.. là con không có an trú. Nhưng mà sao cái bệnh nó đến với con thường thường có nhiều cái con không có tin đó. Bệnh nó đến thì con nói chơi chơi vậy thôi chứ tại vì con không có đạo lực nó không bớt. Nhưng mà con nói bệnh, mặc dù hồi đó là cái bệnh đó nặng, con khóc sốt cả con có thể là uống thuốc 10 ngày, 15 ngày chưa bớt mà cái này bây giờ nó bắt đầu bệnh thì con nói nó lại bớt. Rồi có những cái con không tin con nói có đạo lực gì đâu, cái đó chẳng qua chắc nó chỉ nhẹ, nó không bệnh. Rồi có những cái như là, có những cái nó khó tiêu, khó tan mà con tác ý thử vậy là nó cũng đi và cái lúc đó là con không có định lực gì hết.

[Thầy]: Rồi, con muốn hỏi tại sao mà cái pháp Như Lý Tác Ý của con nó có hiệu quả chứ gì?

[Tu sinh]: Dạ.

[Thầy]: Nhưng mà con chưa có sự an trú mà tại sao nó hiệu quả? Nếu mà con có được an trú thì cái hiệu quả nó còn cao hơn

nữa. Tức là con từ cái chỗ đó do cái tín lực, do cái lòng tin của con vào cái pháp Như Lý Tác Ý mà tạo thành cái lực của ý thức lực mà thôi. Chứ còn con còn cái an trú, nó là cái điểm tựa, còn cái pháp tác ý nó có cái lực nhưng mà cái lực của nó nó không có điểm tựa thì nó không có bấy nổi những cái nghiệp của nó được, nó không bấy hết được cái nghiệp, nó hết rồi trở đi, trở lại. Còn con có an trú con bấy nó bay luôn, nó sẽ hết luôn.

Cho nên có 1 người người ta nói : nếu mà cho họ một cái điểm tựa họ bấy vũ trụ. Phải không, con hiểu? Bây giờ Đức Phật cho chúng ta cây đòn bấy là cái pháp Như Lý Tác Ý mà bây giờ bấy những cái điều sơ sơ đó con không có điểm tựa mà con lấy cây đòn bấy con dích nó vầy nó bay ra, phải không? Thì cái đó là cái tín lực thôi, cái tín lực con tin ở cái pháp Như Lý Tác Ý.

Còn con có điểm tựa thì con để cái vật nặng ở đầu này mà ở giữa này nó có cái điểm tựa, con ở đầu này con ấn nhẹ một cái nó bay mát, có phải không? Còn cái này con dích, con không có an trú được thì tức là con dùng cái đòn bấy của con đó con dích

nó. Đó là cách thức con tác ý ra mà con không có tựa mà con đích nó. Mà cái sức lực của con đích thì hiện bây giờ cái tín lực của con nó nhiều, nó đích được, cái tín lực con ít nó đích không có bay. Bởi vì con tựa vào cái lòng tin của mình mình đích. Do đó cái điểm tựa nó là cái chỗ tựa chắc chắn.

Cũng như là cái cây đòn bẩy như thế này thì bây giờ một cái vật cũng như một cái tờ giấy này, Thầy kê cái chỗ này, Thầy bật nó bay lên, nó nhờ cánh tay Thầy nó tựa. Đó là cái pháp Như Lý Tác Ý nó bật bay lên. Vậy cho nên cái điểm tựa nó rất cần mà vì con chưa có an trú được cho nên con chỉ có cầm cái điểm tựa cái này con để chỗ này con đích cái này lên, nhích lên nó thiếu cái lực mạnh lắm. Nhưng mà điều kiện nó tạm đỡ vậy thôi chứ còn đi sâu nữa con nhích không được đâu. Thí dụ như bây giờ con không có điểm tựa đó tức là tâm không định tĩnh thì nó không nhu nhuyễn, dễ sử dụng cho nên con không bao giờ con bảo hơi thở tịnh chỉ được, con hiểu không? Cho nên vì vậy mà người ta phải an trú để mà người ta phải định tĩnh được thì từng đó người ta mới bẩy cái hơi thở được. Người ta bảo “tịnh chỉ ngưng thì nó ngưng”, con hiểu không? Bởi vì nó có cái

lực của nó. Còn con không có thì con nhích cái hơi thở không có...đâu. Nó cứ thở hoài mà nằm đó mà chờ chết con hiểu chưa. Ngồi xuống đi con.

[Tu sinh]: Kính bạch Thầy ! Ý con muốn là ví dụ như qua đây thì có thể cái đó nó làm cho mình có một niềm tin rất dữ. Ví dụ như là trước kia con tu con cũng nghe rồi con cũng tin thí dụ con tin theo pháp của Phật, pháp của Thầy nhưng mà mình nghĩ mình không có làm được việc đó, hoặc là không thể làm được. Nhưng mà nhiều cái thì con làm thử, có những cái con không thể nào tưởng tượng được mà nó cũng sẽ được, nó cũng thành công. Do đó cái pháp nó làm cho mình có một cái niềm tin rất là dữ và tự nhiên làm cho mình an ổn. Thí dụ như bây giờ như bản thân con như bệnh hoạn có những cái con bại rết đó. Như Thầy dạy hồi nãy thì có những cái rất là không có thể nào con tin là bẫy được mà nó bẫy được. Thành ra là về vấn đề bệnh hoạn giống như con không...hết trơn.

[Thầy]: Thì con thấy hầu hết có số người vô đây đó mà Thầy chỉ ngay cách thức mà họ bẫy cái bệnh họ thôi chứ họ đâu có

an trú được đâu. Thường thường là cư sĩ vào đây đó, vì họ đang đau khổ hay đang bệnh tật cho nên Thầy dạy cách thức cho họ cùng pháp Như Lý Tác Ý mà đuổi thôi. Sau này lần lượt có cái duyên nó mới tập an trú, càng có cái chỗ an trú thì nó càng vững chắc hơn nữa chứ không có gì đâu. Nhưng mà nó có hiệu quả như vậy cho nên vì vậy người ta mới thấy pháp của Phật nó có kết quả. Cho nên mấy con không vào đây thôi, vào đây mấy con chưa an trú được đâu. Nhưng mà điều kiện là, an trú khó lắm chứ không phải không. Do như vậy mà vẫn dùng cái pháp Như Lý Tác Ý và có hiệu quả chứ không phải không. Con hỏi gì không?

[Tu sinh]: Dạ, Kính bạch Sư Ông. Một khi mình ngồi, mình muốn an trú, mình cầu hữu quán nhiều thì có sao không? Vì khi con ngồi yên thì lát con câu hữu Định Niệm Hơi Thở, lát thì con câu hữu cái tay đưa ra, đưa vô, con thấy khỏe nhưng mà con không dám giữ lâu, lát con chuyển qua cái khác. Trong 30 phút như vậy mà con câu hữu quá nhiều thì có bị gì không Thầy?

[Thầy]: À, không con, không bị gì hết, vì con đang tu ở trên thân hành rồi. Con câu

hữu với thân hành, ví dụ như con câu hữu với hơi thở này. Bây giờ con thấy cái niệm hơi thở này, con lấy cái niệm tay con này, rồi con đi kinh hành, con câu hữu tất cả mọi cái đó đều là cái niệm của thân hành. Thành ra nó kết hợp để cho mình thay đổi, để cho mình nhiếp phục, mình an trú tâm cho được. Còn bây giờ con cứ để hơi thở con không như vậy nhiều khi nó lâu quá nó sẽ bị rối loạn hơi thở.

[Tu sinh]: Còn khi con bước đi, chẳng hạn như con đi cái bước thứ 2 thì con câu hữu luôn cả Thân hành niệm, cả bước 1, cả bước 3 vô luôn cùng một cái bước 2 thì có bị sao không Thầy.

[Thầy]: Không con. Kết hợp để cho mình tu nó đạt được cái chất lượng theo ý mình muốn. Đó là cách thức thiện xảo, cách thức thiện xảo của các pháp, mình thiện xảo là mình câu hữu đó con, câu hữu là kết hợp lại đó, mình thiện xảo. Để cho mình tự chủ, mình đưa mình ôm cái pháp vào để cho mình nắm vững cái làm chủ đó, tức là mình câu hữu biết cách câu hữu. Cho nên Đạo Phật nó phải có thiện xảo con.

[Tu sinh]: Kính bạch Thầy! Bài Nhân

quả thân hành nó có 3 điều, 2 điều kia con chưa viết con chỉ nói có 1 điều, con cần phải làm hết 3 điều kia không Thầy ?

[Thầy]: Đúng rồi. Ba cái điều ở trong cái thân hành: sát sanh, trộm cắp, tà dâm này, mình nói hết 3 cái điều đó.

[Tu sinh]: Con chỉ viết có 1 điều, 2 điều kia con dừng lại, con viết không được Thầy.

[Thầy]: Con không biết á, ví dụ như bây giờ trong cái thân hành có 3 điều, mà bây giờ con viết cái điều mà sát sanh thôi, hoặc là con có viết cái điều trộm cắp thôi, còn cái điều tà dâm thì con không viết. Nhưng mà con nghĩ rằng, con cũng hiểu rằng khi, cũng nói sơ qua khi mình không rõ đó thì mình không có nêu, không có nêu về cái vấn đề, bởi vì mình không biết nên mình không có nêu. Nhưng mà mình nghĩ rằng cái vấn đề vợ chồng mà tà dâm thì nó gây ra cái gia đình đó đau khổ, thì nhắc cái nhân quả đó.

Ví dụ như ông chồng ông có vợ, rồi ông bỏ vợ ông, không phải bỏ nhưng mà ông đi kiếm cái người khác, phải không?. Rồi cái bà vợ này bà bắt được bà ghen, bà ghen do đó cho nên bà tức giận, bà tức giận, gia đình đó xào xáo. Thì do đó cái ông mà chồng tà

dâm này nó tạo cái điều kiện. Cái nhân quả tà dâm này nó sẽ đưa đến gia đình đó đau khổ. Mà trong khi ít ra con cũng thấy trong xung quanh con con thấy nhiều cái gia đình đó mà vợ con ghen hoặc là chồng ghen rồi nó đưa đến cái tai họa rất lớn cho gia đình thì con chỉ kể sơ những cái điểm đó để nói được cái nhân quả tà dâm.

[Tu sinh]: Như vậy là nói hết 3 điều.

[Thầy]: Nói hết con, phải nói hết. Bởi vì cái nhân quả thân hành của chúng ta, có gì nói hết. Rồi cái khẩu hành, cái gì cũng nói hết. Như vậy nó mới được con.

[Tu sinh]: Thưa Thầy. Cái khẩu hành đặc tướng, đặc tính, duyên hợp, duyên tan cũng phải nói hết?

[Thầy]: Ở đó mình nói cái đặc tướng, đặc tính của nó con, nói hết. Cũng y như là thảo mộc vậy. Cho nên khéo léo là mình diễn tả từng chút, từng chút. Nhiều khi mấy con nói đặc tướng, đặc tính con nói chung chung đó. Nhưng mà người ta đọc người ta cũng biết nó là đặc tướng, đặc tính của nó như thế nào, người ta viết ra. Mấy con nói trong đó nó có trong đó hết. Nhưng mà khi mấy con viết bây giờ mấy con viết mà rành.

Bây giờ cái hành động mà ăn trộm nó có cái đặc tướng của nó, rồi cái đặc tính của nó. Con biết khi mà con nói cái hành động của cái người ăn trộm đó, con nói đặc tính hoặc là đặc tướng. Đặc tướng thì hành động đó làm cái gì, cái gì đó, cái tướng của nó thì con nói ra cái cách thức của nó đang làm ra đó, cái tướng của nó.

Rồi cái hành động cái đặc tính của nó, nó sẽ đem đến nhưng cái tính chất gì, đau khổ hoặc là lo lắng. Như bây giờ thí dụ như cái thằng ăn trộm, nó thấy người ta dựng cái xe đó nó muốn lấy, trong bụng nó hồi hộp, hồi hộp. Vì vậy đó là cái tính của người ta, cái tính ăn trộm nó hồi hộp. Do những cái điều đó mấy con diễn tả những cái nhân quả đó nó làm cho họ như vậy đó thì mình nói lên. Vậy là đặc tướng, đặc tính. Rồi cái duyên hợp nó hợp như thế nào nó lấy được, không hợp như thế nào thì không lấy được. Rồi duyên tan của nó, khi mình vừa chốt thì có người ta đuổi theo người ta bắt mình hoặc là ngay đó người ta nắm tay mình cột mình liền. Thì đó là cái duyên ta của hành động ác khi ăn trộm. Thì tất cả những cái này nó duyên tan, duyên hợp, nó rõ ràng, cụ thể. Rồi mình kết luận, mình đem cái nhân

quả đó để mình nói, mình nói cái đó có lợi ích hoặc là không lợi ích và mình cũng có lời khuyên của mình để cho mình ngăn chừa, nói mình ngăn chừa để mình nói cho người khác mà cũng là nói cho mình, đừng có ham ăn.

Rồi mình đưa ra cái đề tài khác, cái câu chuyện khác về cái tâm tham của mình, về cái bản thân của mình. Chứ mình xét ở bên ngoài thì trộm cắp tham lam nhưng mà trong thân mình mình cũng còn tham. Mình tham cái ăn, cái ngủ hoặc là cái gì đó nó cũng là còn tham đó. Thì đó nó cũng đi đến cái chỗ tham lam, trộm cắp. Do đó mình xét cho nó đủ nét để mà nói lên được cái tâm niệm, chớ không được nói sơ sơ thì nó không thông suốt, nói cho nó tận tường, mổ xẻ cho nó kỹ lưỡng, hẳn hoi, nó từng chút để nó lòi ra tất cả những cái nhân quả của nó hết, để cho mình thấu suốt. Khi một cái ác pháp nó đến là mình thông suốt hết, mình không có bị nghi ngờ, mình thấy đâu nó rõ ràng đó.

[Tu sinh]: Kính bạch Thầy ! Còn cái khẩu hành thì cài đặc tướng, đặc tính nó như thế nào? Con chưa biết cái khẩu hành.

[Thầy]: Đặc tướng con thấy có người họ la lớn, cái tướng nó la quá trời, phải không? Con thấy không? Nó la lớn tiếng. À bây giờ thí dụ nó chửi lộn, nó la quá trời thì con thấy đặc tướng của cái người la lớn tiếng, thì đó là cái tướng của nó. Và đồng thời trước khi la con thấy thân hành của nó múa may bằng cách này kia. Đó là cái tướng của nó, nó hiện cái tướng nó ra. Thì cái ngôn ngữ mà nó la lớn tiếng hoặc là cái ngôn ngữ nó thô lỗ. Tất cả những cái tướng của nó hiện ra như thế nào con diễn tả cái tướng của nó. Còn cái tính của nó là nó hung dữ, cái tính của nó không có nghe nó không có ngọt ngào, tính hung dữ của cái ngôn. Còn cái lời nói ái ngữ, chánh ngữ của nó nó êm dịu nó làm cho chúng ta nghe nó bùi tai, nghe nó an ổn, nghe nó nhẹ nhàng, nghe nó thích đó là cái tính của nó.

Mấy con còn hỏi gì nữa không con? Hết rồi con, Còn, con cứ hỏi đi.

[Tu sinh]: *Thầy con không hiểu cái thân ngữ uẩn này sao Thầy? Có phải là sắc, thọ, tưởng, hành, thức không Thầy?*

[Thầy]: Đúng rồi, mai một đây rồi quán tới nó, chớ không có bỏ nó đâu. Thân ngữ

uẩn mai mốt tới chừng đó con sẽ học đến cái bài quán thân ngũ uẩn. Nó cũng nằm thuộc về vô lậu đó. Nếu mà không xét được cái thân ngũ uẩn thì mấy con sẽ khó lắm, khó làm chủ cái thân của con. Cho nên mình viết cái phần thân ngũ uẩn, cái phần nào nó làm cái gì, cái gì nữa. Bởi vì mình quán.

Ví dụ như nói về sắc uẩn nó sẽ làm cái gì? Cái hành của nó nó sẽ làm gì? Cái tưởng uẩn nó sẽ làm gì? Và cái thức uẩn nó sẽ là cái việc gì? Còn cái hành và cái thọ là cái hoạt động của 3 cái uẩn này. Cho nên tới đây chúng ta sẽ học cái bài quán thân ngũ uẩn, nó không có bỏ sót đâu, phải không?

Mấy con còn hỏi gì nữa không? Hết rồi hả?

Cái ý hả con? Cái ý.

[Tu sinh] : Cái khẩu hành, ý hành ạ.

[Thầy]: Cái khẩu hành nó cũng không có trừu tượng lắm đâu con. Con bây giờ làm tới cái bài khẩu hành rồi phải không?

À bây giờ khẩu hành thì nó có 4 cái nghiệp của nó, tức là 4 cái sự xuất phát của nó. Đó là cái lời nói dối, nói dối nhiều lắm mấy con, mấy con không viết nhiều lắm đó.

Rồi cái, con nếu mà nói về cái khẩu hành đó thì con nên nghiên cứu về cái bài 10 giới Thánh Sa Di đó, tức là nói về La Hầu La và Đức Phật dạy về tánh nói dối, con nghiên cứu về cái phần đó con sẽ viết ra.

Rồi cái khẩu hành mà nói về lật lọng này, nói thêu diệt này, nói lời hung dữ đó. Con nghĩ thấy mấy người mà la lối này kia, nói lời hung dữ, chửi bới người này, người kia đó là những lời hung dữ, rồi con sẽ đưa ra một cái mẫu chuyện, rồi con kê ra rồi con thấy cái nhân quả. Thì cái người mà la lối, cái người đó họ phải có cái gì trước cái khổ của họ, cái nhân quả của họ, cái quả của họ. Do đó không có la lối được chứ khi không như Thầy bắt Thầy la lối sao Thầy la được. Cho nên nó có cái quả gì làm cho họ mới la được chứ khi không thì không có.

Cho nên ví dụ như mấy người uống rượu say đó họ hay la lối rồi này kia đó, họ hay chửi mắng vợ con là do rượu kích thích họ nhớ lại những cái chuyện này, chuyện kia mà tức bực, họ la lối. Còn nếu mà không có tức bực, không có giận thì không có la lối. Cho nên nó có cái sự kiện, cái sự kiện gì đó, cái quả gì đó, cái nhân gì đó mà tạo

cho họ mới có cái ngôn ngữ la lối đó. Chẳng hạn như mình suy nghĩ trong đầu của mình, cái ý của mình mình suy nghĩ có cái niệm gì mình suy nghĩ, cái mình suy nghĩ tới cái chỗ đó mình thấy vợ con mình sao làm bậy quá cái nó tức quá, bà vợ đi về cái nó kiếm chuyện thôi nó là lối, nó chửi nó đánh đập bà vợ gần chết. Tại vì nó suy nghĩ thành ra đụng vào chỗ mà có cái nguyên nhân nào đó, nó mới có sự suy nghĩ, nó mới tức bực, nó mới có la lối được. Do đó những cái lời nói hung dữ, cái lời nói giữ tợn thì đó nó nằm ở trong cái khẩu nghiệp nó đem đến cái nhân, cái quả làm cho gia đình đó khổ đau, tan nát.

Còn cái lật lọng là nói qua, nói lại.

Còn thiêu diệt là nói thêm, bớt. Đó tất cả những điều kiện đó thì mấy con nói, đưa ra nhưng cái mẫu chuyện đó để nói lên cái nhân quả của nó. Về ngôn ngữ nhiều lắm mấy con, rất là nhiều. Cố gắng, chứ còn mấy con không chịu cố gắng triển khai cái đầu của mấy con ra thì mấy con nói có chút à, nói có chút cái hết, không biết nói nữa.

[Tu sinh]: Thưa Thầy rong cái bài này thì có đặc tướng, đặc tính, duyên hợp, duyên

tan?

[Thầy]: Đặc tướng, đặc tính của ngôn ngữ hả con? Nếu khéo mà con nêu được cái đặc tính, đặc tướng của con ngữ được thì hay còn không thì con cũng nói người ta cũng ngầm, người ta biết. Con nói cái đó đặc tướng đó, mà con nói cái đó người ta biết cái đặc tính rồi đó. Ngầm người ta đọc, người ta hiểu. Còn những người khác người ta không có hiểu thì người ta đọc thấy cái này cũng nói cũng có nhân quả đó thôi chứ người ta không hiểu nó đặc tướng, đặc tính.

Còn mấy con muốn chắc ăn thì bây giờ mấy con để cái chữ lớn vậy nè, để cái tựa đó đặc tính thì con sẽ nói về cái tính nó không của nó, rồi con đặc tướng. Còn không khéo thì con không có để nó con không có để đó thì tức là con đọc, cái người mà người ta biết thì người ta biết con nói cái này là đặc tướng. Cho nên khi Thầy gạch cái lần đỏ vậy đó Thầy để là đặc tướng, đặc tính đó, đó là cá chỗ đó con nói về đặc tướng, đặc tính. Còn nếu mà không thì mình đọc suông cái bài đó thì mình không lưu ý thì mình không thấy đặc tướng, đặc tính. Cho nên nhiều khi con chỉ lướt qua nó có một cái đặc tính có chút

thôi, đặc tướng có chút thôi thì Thầy không có gạch đầu. Nhưng mà ở trong đó nó có một cái đoạn, một cái lời ngắn gọn ở trong đó có nói về cái tính, cái tướng của nó thôi. Con hiểu không?

[Tu sinh]: Thưa Thầy con bạch Thầy là Thầy nói cho con rõ thêm có mấy cái chuyển hướng ở trong thập thiện con chưa được rõ lắm. Ví dụ như vạn hữu đều là định và dụng thì cái nghĩa của cái từ định đây nó thế nào? Vạn hữu đều là định và dụng. Cái tứ hai nữa từ tịch đến chiếu thì cái tịch chiếu có nghĩa thế nào.

[Thầy]: À, Định và dụng con thấy chữ dụng ở đây có nghĩa là động. Bây giờ cây cỏ mình đang yên tịnh là định đó nhưng mà cơn gió thoảng qua thì nó động. À, nó tịnh nó động, nó định nó động đó. Ở đây nói định là nó yên lặng đó, động là nó rung động. Tịch chiếu, à bây giờ con thấy mình yên lặng chứ mình biết chứ nó không có mờ昧. Tịch chiếu phải không, thì con thấy sự yên lặng của nó chớ, nó sáng sủa chứ nó không có tối tăm. Nói về cây cỏ hiện giờ ban ngày đó, các con thấy nó im lặng đó, nó không có rung động nhưng mà nó vẫn sáng chứ không phải

nó tối. Con hiểu không? Nó tịch chiếu là cái chỗ đó. Bây giờ nó đang im lặng nó tịch mà nó chiếu là bây giờ nó đang sáng, nó không có tối.

Còn bây giờ nó ban đêm nó im lặng, đêm nay sao nó im lặng quá nhưng mà nó tối, nó không có sáng. Do đó nói tịch chiếu là tại vì nói theo ngôn ngữ của Thiên tông, tịch chiếu. Coi như Thầy ngồi im lặng như thế này nhưng mà Thầy vẫn sáng suốt gọi là chiếu. Đó là những từ, cụm từ ở trong kinh sách Thiên tông. Rồi, con hỏi con

[Tu sinh]: Con kính thưa Thầy. Câu nói trong dân gian đó là: “ Nuôi vật vật trả ơn, nuôi nhân nhân trả oán”. Không biết có phải nhân quả không, mà tạo cái nhân gì mà mình bị cái gì...

[Thầy]: À nó cũng thuộc về nhân quả con. Bởi vì đây là nhân quả. Con thấy bây giờ con nuôi một con vật, con nuôi một con rắn hay một con chó hay này kia. Nhưng mà con gặp tai nạn hay gì đó con thấy như một con ngựa thôi, nhưng mà khi người chiến sĩ họ đi ra trận họ chết, con ngựa nó vờn chở người chiến sĩ đó, con thấy không nó trả ơn. Bây giờ con nuôi một con chó đi, khi mà con

có tai nạn gì con chó nó chạy về nhà nó kêu cứu, đó là nuôi vật. Con nuôi ân nhân thì ân nhân trả quả, nó đều là nhân quả. Con có cái duyên gì con mới nuôi con chó đó chứ. Cũng như cô Út cô có nợ gì cô mới nuôi con chó đó chứ, không khi không mà cô nuôi sao. Nó phải có nhân quả chứ? Con hiểu không? Do đó nhiều khi cô Út cô chịu cực khổ với nó là cô phải trả cái nợ của nó đó. Đó là nhân quả rồi.

Rồi về cái con vật thì thường thường nó “nuôi vật vật trả ơn” đó, thì nó có những câu chuyện nuôi con vật, con vật nó biết ơn, trả cái ơn của chủ nó. Con thấy những con chó người ta nuôi mà Thầy thấy có những mẩu chuyện mà nói nơi con chó cứu chủ nó. Nhiều khi nó cứu chủ nó mà nó chịu chết đó. Đọc những câu chuyện đó mình thấy xúc động thật, mình thấy con vật nó hi sinh cứu chủ nó, cuối cùng con chó đó chết nhưng mà chủ nó sống. Đó là “nuôi vật, vật trả ơn”.

“Còn nuôi nhân nhân trả oán”. Thấy người nghèo khổ quá tội nghiệp, thôi mình đưa họ về nhà mình mình giúp đỡ, phải không? Nhưng mà cuối cùng mình giúp đỡ nó thì trả lại mình ngủ quên cái nó vô nó

lấy đồ mình đi mất. Cái chuyện này xã hội nó xảy ra mà mấy con, nó có chứ đâu phải không. Cho nên vì vậy nó có những mẩu chuyện về nuôi nhân, nhưng mà mình phải nhìn trong nhân quả. Trước kia mình cũng lấy đồ người ta cho nên bây giờ nó lại đây nó làm bộ nghèo hoặc là nó nghèo thật nhưng mà nó cởi cái lòng thương của mình, chớ tại sao mấy người nghèo kia mình không đem vô nhà mình nuôi mà lại nuôi thằng này, Thầy thằng này sao thương quá. Nhưng mà không ngờ nuôi ít bữa cái nó chờ mình ngủ quên, nó lấy đồ đạc mình đi hết, lấy tiền mình hết trơn, trời đất ơi bây giờ biết nó đâu mà tìm. Con thấy không? Thực sự mình thương nó mình nuôi nó.

Con nhớ cái câu chuyện trong báo như thế này này: “Cái ông đó bán cái xe phở ông đẩy cái xe phở đi bán thôi. Nhưng mà ở bên xe An Đông đó thì nó có nhiều hành khách, thì có một chú thanh niên đó thì xuống xe rồi thì không biết đi vô thành phố này để kiếm nghề nghiệp thì chắc có lẽ là đến ăn tô phở rồi cũng tâm sự nói thì cái ông này ông thấy thương tội nghiệp. Thấy thương, tội nghiệp là nhân quả rồi đó mấy con. Thì ông nói: thôi bây giờ cháu/

em không có nghề nghiệp thôi em đến nhà của bác/ chú đi. Ở đây rồi đẩy xe bán phở giùm cho với chú đi. Thì cái ông này dân phòng, cho nên cái đêm mà ông đi gác, ông dân phòng ông đi gác thì ở nhà còn có vợ ông ở nhà thôi. Trời ơi nó giết vợ ông nó lấy tiền sạch, tới chừng nó trốn mất. Ông về vợ ông chết queo. Con thấy không, cả một cái vấn đề nó dám giết người ân như vậy thì nuôi nhân nhân trả oán cứ đâu phải.” Mà sự thật ở đó là nhân quả mấy con, phải thấy qua góc độ nhân quả rồi mới biết ghê gớm, nó mới khiến vậy chứ còn cỡ không có nhân quả làm sao ông rước nó về nhà, rước về nhà để mà trả cái nhân của đời trước đó.

Cho nên mình nói câu nói là tại vì người ta thấy sao nuôi con vật nó còn biết ơn hơn là nuôi con người. Cho nên người ta quá dè dặt đối với người chứ gì? Câu nói của người xưa nói vậy đó là tại vì họ không thấy nhân quả. Nhưng mà chúng ta biết nhân quả thì chúng ta thấy đó là cái tự nhiên thôi. Nhưng mà người ta thấy nuôi người sao nó hay trả oán. Đúng vậy, nuôi người nó hay trả oán mấy con.

Chuyện mình ở trong nhà mình nuôi

riết là bắt đầu cái gì chuyện gì ra nó nói tráo hết trơn, hết trội. Trời đất! Có phải trả oán không mấy con? Đó là cái điều kiện hẳn nhiên mà. Bởi vì nó ở trong nhà mình nó biết làm sao, sao. Tới chừng mà nó ghét mình chút nó đi ra rồi trời ơi, không có cái gì mà nó chữa, còn nói thêm nữa là khác. Cho nên thấy rõ ràng là trả oán chứ đâu phải trả ơn. Mà từng cái bát cơm, từng cái này kia mình đã giúp đỡ mà giờ nó trả như vậy thì các con thấy có tức không? Nói như vậy. Đời xưa người ta nói nhưng mà người ta không thấy được nhân quả người ta mới nói được câu nói đó. Chớ người ta thấy nhân quả người ta không nói câu nói đó đâu, không có nói “nuôi vật vật trả ơn, nuôi nhân nhân trả oán đâu”. Bởi vì nhân quả mà, dù muốn dù không đi nữa cái nhân quả vẫn phải trả không có tránh đâu khỏi. Đó thì ở trong câu hỏi của con như Thầy có ghi đó để trả lời, Thầy trả cái tập vở của con. Bây giờ con hỏi? Vậy thì ai mà có muốn câu hỏi gì thì cứ hỏi rồi Thầy trả lời.

[Tu sinh]: Con bạch Thầy nếu như mà người ta nói là, nhưng mà mình hiểu theo luật nhân quả là, bây giờ ví dụ như là cái người này đâm vào cái người kia chết. Thế

thì nếu mà mình hiểu theo nhân quả thì cái anh này quả của anh đấy là chết thì ta hòa hoãn ta không cần kiện, không cần tụng, không làm gì nữa thì. Nếu mà hiểu được luật nhân quả thì ta biết được cái nhân quả thế thì thôi không cần bắt đền, không cần, thế thì bên bề ngoài thì người ta bảo như thế thì không được.

Thì thật ra con thấy ở khu con có một cái ông này ông cũng giàu lắm, ông về hưu, ông không có con nhưng mà ông nuôi một đứa cháu học ở đấy, đến học. Nhưng mà có một anh ở tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang gì anh về đấy anh làm công. Anh nói hoàn cảnh anh khó khăn, ông này ông nhận làm con nuôi. Ông nhận làm con nuôi thì ở với ông được thời gian nửa năm thì anh này anh thuê nhà anh ở, rồi anh ý mới đi đi lại lại. Thì hôm đó mời cái ông bố đến chỗ ở, chỗ trọ ý. Hai ông con uống bia, uống rượu thế nào không biểu sau lúc về nhà anh này anh giết ông này. Giết xong rồi đào ngay trong nhà chôn cái ông trong đấy. Lấy chiều khóa của ông về nhà bảo thằng cháu đưa xe máy lấy hết đồ đạc của ông bảo là đưa về quê. Ba ngày sau thì thằng cháu cứ đi với anh kia, đến lúc xung quanh hàng xóm người ta thấy mùi nó xông

lên quá mà cái ông này ông đi mất thì cái nhà chủ nhà nó mới đi báo công an thì người ta mới đào ra cái ông này. Thì con nghĩ như nếu hiểu về nhân quả thì cái ông này đến cái ngày phải trả cái nợ, cái người giết kia thì mình không cần phải kiện nữa, như thế thì có trái hay không?

[Thầy]: Không trái. Đối với pháp luật thì trái, đối với pháp luật hiện hành thì trái, đối với nhân quả thì không trái. Cho nên cái mà chuyển nhân quả thì cái gia đình của cái người mà còn sống của cái ông này đừng nên kiện thưa mà bãi nại, dù cho tội hãm hiếp đảng hoàng cũng bãi nại, đừng có để cho ông này bị giết thì tức là mình chuyển được cái nhân quả của ông này thì ông này sẽ không còn cái nhân quả nữa. Thay vì ông ta cũng đã giết trong cái đời nào đó ông ta cũng đã giết người. Cho nên bây giờ ông ta sanh ra trong cái môi trường đó để gặp cái người này để giết lại ông ta. Đó là nhân quả mà. Cho nên vì vậy khi mà gia đình của cái người thân của ông ta biết như vậy, biết nhân quả rồi thì chúng ta sẽ bãi nại. Bởi vì Công an nó bắt mà bãi nại thì nó giảm tội, tử hình thì nó giảm cho ở tù trung thân. Ông này ông chết nhưng mà đều cái tội ác, cái ông giết

người cũng phải trả cái quả chứ đâu phải trốn. Chứ có phải con bãi nại rồi cho ông về đi về tự do được đâu. Con hiểu không? Ít ra thì con bãi nại là con không có kiện thưa ông ta, phải không? Cho nên tòa nó giảm cái án tử hình mà còn cái án tù nó không tha đâu. Bởi vì cái luật mà, cái luật giết người rồi, vì vậy không có trốn khỏi cái tội giết người đâu. Đó là cái ác rồi chứ không phải nói mình làm. Bởi vì cái hành động mặc dù cái ông kia đang trả nhưng mình tạo cái nhân ác của mình rồi mình phải thọ lãnh cái quả. Mà nếu trong cái đời nay như vậy, cái từ trường hồi mà cầm cái dao đó nó sẽ sanh ra một con người để chịu cái quả bị người ta đâm giết rồi đó, nó không ... đâu

[Tu sinh]: Dạ thưa Thầy nếu mà cái gia đình đó vẫn cứ kiện tụng thì cái quả của cái ông này chưa hết phải không?

[Thầy]: Nó chưa hết, chưa chuyển đó con. Cũng như bây giờ người ta chửi mình mình không giận là chuyển, mà giận, mình đang giận cũng như mình đang thưa kiện rồi, cái quả nó không chuyển, nó còn tiếp diễn, hận thù nó tăng thêm cái nhân quả nữa.

[Tu sinh]: Thưa Thầy có một cái trường hợp ở ngay cạnh nhà con. Cái cụ già ý, cụ thì nghèo lắm nhưng mà cụ có 5 phân vàng, tức là chưa đầy 1 chỉ thế mà cụ từ nhà ra đến chợ chỉ khoảng chưa được nửa cây thế mà bị người ta giật, người ta cướp, đẩy cụ đâm đập đầu và cụ chết. Trong lúc đấy con thấy có người vàng người ta đeo từ tay đến chân mà người ta chẳng bao giờ người ta bị ăn cắp thì con nghĩ đấy cũng là cái nhân quả của cái cụ này trước kia cụ này cũng phải lấy cắp của người ta hoặc là cướp giật người ta cho nên dù là rất là ít không đáng bao nhiêu nhưng mà vẫn bị cướp giật. Cái người người ta không có nhân quả ăn cướp, ăn giật của ai mà người ta giàu có không ai đụng đến cho nên con nghĩ cái đấy cũng thuộc nhân quả của người kia mình.

[Thầy]: Đúng rồi, dù sao đi nữa cũng có cái nhân quả hết con. Bởi vì mình đang sống trong nhân quả mà, hàng ngày mình sống trong nhân quả. Rồi cái từ trường cũng là nhân quả, rồi bốn cái hành động trong thân của mình: thân, khẩu, ý của chúng ta cũng đều là nhân quả. Từ cái ăn, nói, nín của chúng ta đều là nhân quả hết rồi. Chúng ta sống ở trong nhân quả rồi thì không có thể

nào mà chúng ta tránh khỏi nhân quả. Cho nên mình thấy nhân quả là mình thấy đúng như thật, không thấy sai. Nhưng mà vì nó có những điều kiện nó mù mờ quá mà chúng ta không có thể, cái tri kiến của chúng ta không hiểu. Nhờ một cái người khác người ta giải thích, người ta dựng lại để cho mình thấy nó cụ thể.

Ví dụ, như Thầy nói một cái người mà sinh ra nhiều người thì khó ai tin. Nhưng mà nói một cái quả có nhiều hạt thì người ta sẽ dễ tin, và nó sẽ lên nhiều cây, rồi nó sẽ lên nhiều trái thì cái đó là người ta dễ tin hơn. Nhưng mà dựa vào cái căn cứ đó để mình xác định được cái nhân quả của con người thì nó rõ ràng hơn, nó cụ thể hơn. Cho nên vì vậy bây giờ không tin mình nhìn cây cỏ thì ta thấy nó là quy luật của nhân quả như vậy mà. Thì mình đang sống ở trong nhân quả thì cây cỏ nó cũng đang sống ở trong nhân quả chứ đâu phải nó ngoài nhân quả mà nó sống như vậy đâu. Cho nên nó đâu có khác nhau. Cho nên vì vậy chúng ta biết mọi sự động dụng cái ác, cái thiện chúng ta trong cuộc đời chúng ta đều là có nhân quả hết, không có trật đâu. Mình cứ suy luận, cho nên **Phật nói: cứ thấy cái nhân hiện tại,**

thấy cái quả hiện tại mà suy đoán được quá khứ và tương lai của mình như thế nào. Cứ nhìn cái hiện tại mà biết.

[Tu sinh]: Thưa Thầy, con nghĩ rằng là bây giờ thí dụ con còn đang sống này thì tất cả cái nghiệp con bị cái gì, cái gì là con nói cái nghiệp con phải trả. Nhưng mà khi cái thân con chết đi rồi, tức là chết đi không còn cái gì nữa thì lại. Ví dụ như bây giờ có người đã chết rồi người ta còn phải khai quật lên người ta mồ, hoặc là mồ xẻ trước khi ấy thì bảo là cái nghiệp thế thì con nghĩ chết đi thì còn gì là cái nghiệp.

[Thầy]: Nhân quả cái nghiệp của nó chứ đâu phải con nữa mà con nói. Bây giờ con chết rồi người ta móc lên người ta mồ xẻ con thì đó là cái nghiệp. Con bị cái nghiệp mồ xẻ chứ đâu phải là cái con nữa mồ xẻ nữa đâu. Con còn sống con mồ xẻ biết đau, biết đón rồi chứ còn con chết rồi cái nghiệp của con nó mồ xẻ thân con như thế nào.

Bây giờ có cái người nào đó bị giết chết đi, rồi họ đem họ chôn, họ lấp đi. Nhưng mà tới khi người ta phát giác ra được, công an nó đem pháp ý đến nó mồ xẻ con ông này bị đánh đập như thế nào, giết bằng cỡ nào.

Nó lập biên bản đàng hoàng mà. Thành ra ông này chết ngắc rồi mà nó vẫn mỗ xe ông ta à, nó đâu có tha ông đau. Bởi vì cái nhân quả ông ta tạo kiểu đó thì bây giờ dù ông có chết đi thì cái nhân quả ông cũng phải trả. Cái thân ông là cái thân nhân quả mà chứ phải ông đâu. Con cứ nghĩ ông à, cho nên ông đâu chịu trả đâu. Cái thân nhân quả nó trả, mình là nhân quả mà chứ mình có gì của mình. Con hỏi gì con?

[Tu sinh]: Dạ, trong bài làm của con thì con có liên hệ một người chết sinh ra nhiều người khi đang còn sống, với lại sinh sản vô tính thì nó có đúng không Sư Ông?

[Thầy]: Đúng con. Con làm bài đó đúng, ko có sai.

[Tu sinh]: Thầy cho con hỏi.

[Thầy]: Rồi.

[Tu sinh]: Lúc ở ngoài đời thì con thường hay xuống chùa làm công quả. Khi nghe Phật tử nói là tại sao mà thỉnh được y sư hay là thỉnh bác ý sư mà ... thì phúc đức lớn lắm. Thành ra vì thấy nhà...cho nên con thỉnh. Rồi có lần quý sư mới hỏi con là khi mà gặp.... con ước nguyện gì hay không? Rồi

con từ từ nói con xin Pháp sư con ước gì con được (ôm ấp ni sư). Khi con gặp ni sư, con ước gì con được mặc y như sư. Thưa Thầy với sư thì không có giữ cái hạnh nghiêm túc lắm, con thì cái lời nói có ... nhưng mà tại sao nó tạo thành một cái nhân duyên, nhân duyên nó tạo ra quả ngày nay vậy Thầy?

[Thầy]: Ờ, đó là cái nhân nó mới có cái quả chớ. Cái nhân của con là trong cái ý của con. Con làm cái chuyện đó con ước muốn là con sẽ mặc y, con ước muốn con sẽ có cái bát. Thì như quý sư vậy, cái ước muốn đó, mặc dù là các sư, các Thầy giới luật không nghiêm chỉnh nhưng y bát nó có hình ảnh của Phật mà, phải không? Cái hình ảnh đó của Phật chứ đâu phải của một quý sư đâu, nó đâu có riêng. Nhưng mà vì mấy sư đang mặc, đang sử dụng cái bát đó nhưng mà giới luật của quý sư không có nghiêm túc thì các sư chịu lấy cái hậu quả đó. Còn riêng con con ước muốn cái hình sắc này mà. Do đó con có duyên thì con cứ mang tốt chứ có sao. Tại vì nhân quả. Mình ước muốn thì cái duyên đó. Nhưng mà cái này nó có tròn hay không đó, cái này nó có thể đến khi thực hiện được hay không đó là phải còn cái duyên nó đủ cái duyên nó hợp lại mới thành

đó con chứ không phải dễ đâu.

Bây giờ thí dụ như con có cái duyên con tu tập, tu tập từng cái kết quả này đến cái kết quả kia, tới chừng đó bây giờ mình hoàn toàn giải thoát thì tức là mình sẽ ôm y, bát đó xứng đáng rồi. Cái giới hạnh mình nghiêm chỉnh thì mình thấy ờ, như vậy là xứng đáng rồi hoặc là tu một cái thời gian sau đó con ước nguyện. Bây giờ con thấy được cái đời con con cần xuất gia để ôm y bát như vậy. Hôm nay con thấy con chưa xuất gia mà con cũng ôm y bát rồi còn gì, phải không? Đâu có gì mà. Cái nhân ở trong cái đầu của con bây giờ nó đã thể hiện ra cái vấn đề mà đi khát thực rồi. Còn gì đâu? Đó con thấy chưa? Con thấy cái nhân nó ghé góm. Để mà đi rửa bát thôi, đi giặt y người ta thôi, rớt cuộc rồi bây giờ mình có y bát. Trời đất ơi, thì quá là hay rồi chứ gì. Tại vì đó là cái tâm nguyện, cái ước muốn của mình, cái nhân của cái ý mà con. Cái ý, cái nhân của cái ý, nó gieo cái nhân đó.

[Tu sinh]: Sư Ông. Trong cái kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo đó, trong cái cuốn sách của Sư Ông có cái kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo. Sư Ông nói đạo Phật là thực tế, nói

cái gì là phải thấy, phải hiểu. Nhưng mà con thấy trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo nó đưa ra nhiều cái gọi cho người ta cai sự ham muốn, và có những cái chẳng hạn như coi Trời, coi Người, con thấy nó làm cho người ta ham muốn, thúc đẩy người ta tới cái lòng tham nó tăng lên chứ không phải giống như là khi mà mình nói là tu là để ly tham, sân, si. Nhưng khi mình có cái đó, tự nhiên đọc cái đó, con người nào đọc thấy cái đó đều ham hết, ham mà thực hiện hết, thì như vậy thì sao? Còn những cái trong kinh giống như là: làm vua không bị cướp tài sản thì đời hôm nay có những cái đó, ...mà nó không thích. Vậy thì như vậy mình có.

[Thầy]: À, bây giờ Thầy nói như thế này để thấy cái cuốn kinh mà Hành Thập Thiện đó, là cái cuốn Thầy viết cho cái người bị bệnh để rồi họ thực hiện. Nhưng mà trong cái lúc Thầy viết cuốn kinh này, cái cuốn Hành Thập Thiện là cái cuốn kinh đầu tiên mà Thầy viết. Buộc lòng trước cái cảnh đau lòng của người khác mà Thầy viết cái Hành Thập Thiện để cho họ sống trong cái thiện để họ chuyển được cái quả khổ của họ thôi. Cho nên lúc bây giờ là lúc đang không dám nói cái gì là không có coi Trời hết, mà buộc

lòng Thầy phải nói như vậy. Các con hiểu không? Để cho nó có sự hòa hợp với Đại thừa, với Thiên tông. Chứ nếu mà không, lúc bấy giờ Thầy lộ cái mặt sớm quá chắc chắn Thầy không ngồi yên rồi. Phải không? Con hiểu chưa? Bởi vì do đó cái bộ sách đầu tiên mà Thầy viết đó là cái Hành Thập Thiện. Viết trong cái lòng thương yêu người đang bệnh.

Thì coi như cái câu chuyện mà xảy ra trong đó Thầy có nhắc cái lời nói đầu rồi mà. Con của ông bà Kim Chương là một cái bầu hát. Cho nên khi mà đến gặp Thầy thì nói cái đứa con của ông bà bị bệnh đau như vậy, nó đang học trong trường nó bị bệnh phong như vậy thì nó rất là xấu hổ cho nên nó không đi học được nữa. Do đó Thầy mới thấy tội nghiệp cái tuổi trẻ. Cái cô Kim Ngân cô bị bệnh đau như vậy cho nên mới một đêm đó Thầy ngồi Thầy soạn thảo cái tập sách, sáng hôm sau cho ông bà về và đưa con của ông bà về Thầy dạy, nhắc nhở nó là con phải thực hiện trong những cái điều lành ở trong Thập thiện này, theo cái hành ở trong Thập Thiện này để mà cứu con thoát ra khỏi cái bệnh này.

Do đó Thầy dặn nó nó về và đồng thời Thầy có dặn nó: “*những người bạn của con người nào mà thân thì con hãy cho họ đọc và khuyên họ muốn thương con thì nên giữ một cái điều lành ở trong mười cái điều lành này*”. Nghĩa là ăn chay hoặc là cái gì đó, làm được cái điều gì thì cứ làm được cái điều lành ở trong đó, thì lúc bấy giờ sẽ ước nguyện cho con, cái người bạn con thương con ước nguyện cho con cái bệnh con mau lành để con được đi học thôi. Thì trong khi Thầy viết cuốn đó Thầy dặn vậy thôi.

Do cái cuốn sách này Thầy viết Thầy sợ khi nó được đưa ra mà những người khác người ta đọc người ta thấy nếu mà Thầy viết không có cõi Trời đó, mà cõi Trời bằng cái trạng thái của chúng ta đó thì chắc chắn là nó sẽ có sự chống đối. Trong khi đó Thầy đang núp sau lưng hòa thượng Thanh Từ để cố gắng đưa cái Giới luật cho huynh đệ Thầy để mà sống giới luật. Cho nên Thầy thấy trong cái giai đoạn đó thì không được đó được nói gì. Mà ông bà Kim Chưởng là đệ tử của hòa thượng Thanh Từ. Các con hiểu không? Cho nên cái cuốn sách đó Thầy phải nói như vậy.

Nhưng mà hiện giờ các con thấy trong cái Đường Về Xứ Phật nhiều khi có những cái câu mà Thầy nói thời điểm đó Thầy nói vậy chứ không phải nói như vậy. Còn thời này bây giờ nói được là vì người ta đã hiểu Thầy nhiều rồi cho nên Thầy đứng độc lập một mình được. Còn hồi đó không được đâu, Thầy chưa có đứng độc lập được, Thầy chưa có cái số người đệ tử, mà những người theo Thầy đều là tu thử, bán tin, bán nghi chứ chưa hẳn họ đã tin Thầy. Bây giờ sách vở Thầy đã đủ hết rồi, cho nên cái Thầy nói thẳng ra thì coi như là Thầy có cái chỗ đứng vững rồi. Còn trước kia thì nó không được, mà muốn giúp người mà mình không đứng vững thì người ta sẽ đốn ngã mình liền tức khắc. Nó rất khó cho nên buộc lòng mà Thầy nói ở trong cái Hành Thập Thiện là mấy con phải nói thời điểm mà Thầy nói là thời điểm viết cho Đại Thừa chứ không phải viết cho Nguyên Thủy.

[Tu sinh]: Con có ý kiến hỏi Thầy chút ạ. Bạch Thầy là con mới từ xa đến đây thì cô Út có nói con ra đây để nghe, mà con chưa có duyên để vào đây nghe Thầy giảng như các vị ở đây. Mà con được nghe câu chuyện là : *“Có một ông ông bị sa ngã xuống hồ*

mà ông đi đường ông kêu là ông ơi cứu tôi với. Thì cái ông đi trước thì không cứu, ông ý nói là ông cố mà leo lên, tôi trước đây tôi cũng té xuống đấy nhưng mà tôi cố tôi leo lên được thì bây giờ ông cố ông leo lên. Nhưng mà cái ông bị ngã xuống hố ấy thì lại không im, không cố lên mà lại thấy người đi sau lại bắt đầu kêu lên là : ông bà ơi cứu tôi với. Thì cái người đi sau người ta thấy tội nghiệp quá người ta mới cứu lên.”
Thì cái này con xin hỏi Thầy thì chắc là cái người đi sau chắc là người ta có duyên với người té xuống hố thành ra cứu phải không Thầy.

[Thầy]: Đúng đó con.

[Tu sinh]: Còn cái người đi trước thì người ta cho cái người này là tự mình làm cái điều gì đấy mà mình lên, không nên cầu cứu ai hết. Có nghĩa là như vậy “tự mình thấp đuốc mà đi” chứ đừng ỷ lại người khác. Thì theo ý con như vậy có đúng không?.

[Thầy]: Con có ý nghĩ đó là con có ý nghĩ qua Thiên Tông rồi. Tự mình phải cứu mình qua cái ý nghĩ đó. Nhưng mà ở đây không phải con, đây là nhân quả mà. Khi mà cái ông này ổng té xuống dưới mà trước

hai cái ông này ít ra cũng đồng thời đi trên con đường mà ông này đi trước, ông này lọt xuống dưới, thì ông này kêu thì ông kia nghe mà. Nhưng mà đứng trước nhân quả, thì khi mình ghe được như vậy là có cái duyên với nhau mà cái ông này ông không có cứu ông này, để cho cái người đi sau, kêu cái người đi sau mà người đi sau tức là cái duyên với cái ông này có cái duyên được cứu do người sau. Mà cái duyên với người trước thì không có.

Đứng trên nhân quả mà nói thì nó cụ thể, nó thiết thực. Còn nói cái kia mà nói: ở bây giờ tự cứu . Sự thực ra ông này lọt mà cái sức ông yếu quá chứ ông cứu ông không nổi đâu. Cũng như bây giờ mấy con nếu mà không có Thầy mấy con tự cứu được không? Con hiểu không? Bây giờ nếu mà mấy con nói thôi bây giờ thôi mấy con cứ tự cứu đi theo kiểu mà nói tự lực đi thì đó bây giờ kinh sách đó cứ đọc mà tự cứu đi, thì bây giờ mấy con cứu được chưa? Phải không? Cần gì mà Thầy phải giải thích. Cho nên vì vậy nó không tự cứu được đâu con.

Nếu mà không có ông Phật mà đưa ra 4 chân lý và giáo pháp của Phật thì mình tự

cứu được không? Không tự cứu được đâu. Cho nên vì vậy mà đứng trong góc độ trong nhân quả thì mình thấy cái duyên nhân quả của cái ông đi trước này không cứu ông này là cái duyên nhân quả, phải không? Nhân quả ông không có duyên cho nên vì vậy ông không có cảm động, ông không có thấy cái khổ của người lọt xuống đó, mà đang tha thiết coi như nếu mà không ai cứu thì chết dưới thôi. Mà ông không muốn thấy cái khổ đau đó, ông cứ nghĩ rằng người ta cứu ông. Nhưng mà không ngờ lúc ông lọt hồ ông mới 20 tuổi, 30 là cao thôi. Còn bây giờ cái ông dà này ông lọt là ông 80 tuổi rồi. Bây giờ ông trèo lên được cái hồ này chắc ông chết. Con hiểu không?

Đó là những cái điều kiện mình phải xác định được cái nhân quả, cái nhân duyên thôi. Mà cái ông này ông thân nhiên mà ông bỏ đi, ông bảo: *“thôi ông tự leo lên đi tui hồi đó cũng vậy, tôi cũng leo lên.”* Ông này thân nhiên được. Trong khi dù là một chút... nữa, cái người mà người ta kêu mình cứu là biết cái sức người ta lên không được rồi, cho nên vì vậy mình nên cứu. Còn cái người sau là có nhân duyên rồi cho nên cái người này cứu được.

[Tu sinh]: Con cảm ơn Thầy.

[Tu sinh]: Bạch Thầy hết giờ

[Thầy]: Vậy hả con, hết giờ rồi thôi đi.

[Tu sinh]: Sư Ông, vậy con làm bài con có phải dựa vào kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo không Thầy?

[Thầy]: Đúng rồi con, con nên dựa vào cái kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo. Đó là cái đường đi của nhân quả. Mình triển khai ra rộng chừng nào thì tốt chừng ấy.

[Tu sinh] : Nhưng mà có nhiều cái con thấy không thuận với thời buổi thực tế.

[Thầy]: Coi như là tất cả những cái không thuận thì con dựa vào cái thân hành, khẩu hành, ý hành của nó thôi. Còn cái kia đừng có đem ra mà nói, nó không có thực tế đâu. Bởi vì cái thời điểm của nó, nó không thực tế là vậy. Nhưng mà mình lấy cái đường đi của nó là thân hành, khẩu hành, ý hành, 10 cái điều ác của nó. Thôi bây giờ đó.

Rồi cây viết của con này con, cây viết của con đó.

061-(LCK-028A)

- * Chánh niệm tĩnh giác
- * Nhiếp tâm an trú
- * Chứng đạo tâm bất động
- * Cảm nghĩ 1 tháng học Lớp Chánh Kiến



Hôm nay lớp học của chúng ta đã tròn 1 tháng, sau 1 tháng học, hôm nay tới cái giai đoạn mà chúng ta học Chánh Niệm Tĩnh Giác, học nhiếp tâm và an trú tâm, đây là cái phần rất quan trọng trong con đường tu học để đạt được sự giải thoát. Thầy mong rằng các con phải cố gắng và còn cố gắng hơn nữa trên cái lớp học rất vất vả và cực khổ, nhưng bù đắp lại cái sự vất vả cực khổ đó, mấy con sẽ đạt được sự giải thoát hoàn toàn, mà Thầy rất tin tưởng. Bởi vì con đường của đạo Phật là chương trình giáo dục đào tạo, cho nên trong 1 tháng qua, mấy con đã cố gắng học tập rèn luyện mình, để thấm nhuần được sự giải thoát của đạo Phật.

Cho nên hôm nay Thầy xin nhắc lại, trước tiên ở trong lớp học này, chúng ta cố

gắng khắc phục mình, giữ gìn hạnh độc cư. Đó là cái thứ nhất để chúng ta đi sâu vào trong 1 năm, nếu 1 năm mà chúng ta giữ gìn đúng, thì chắc chắn là chúng ta sẽ đạt được chân lý. Đó là điều tiên quyết mà Thầy nói rằng không phải chúng ta học tu suốt cả đời chúng ta, cũng không phải có thời gian nhiều đời nhiều kiếp, mà trong giáo lý của đạo Phật đã xác định cho chúng ta biết được cái thời gian đó là 7 ngày, 7 tháng, 7 năm. ở đây chúng ta đã biến nó thành 1 cái lớp học đào tạo giáo dục, thì Thầy nghĩ rằng nó không còn phải 7 ngày, 7 tháng, 7 năm nữa, mà nếu trong 1 năm mà chúng ta chuyên cần tu tập, thấy đúng như thật, thì tâm chúng ta sẽ vô lậu, do cái chỗ chúng ta vô lậu thì đó là chúng đạt sự giải thoát, chứ không phải ngồi thiền 7, 8 ngày, nhập định 1 tháng, 2 tháng, hoặc có thần thông phép tắc bay trên trời, phóng hào quang, biến hóa, tàng hình mới gọi là chứng đạo. Mục đích của đạo Phật ở đây không phải chứng đạo cái kiểu đó, mà chứng đạo của đạo Phật là tâm bất động, sống không làm khổ mình khổ người. Cho nên quý vị nên lưu ý, trong khi chúng ta tu học, để chúng ta biết được cái sự chứng đạo của chúng ta. Cho nên nhiều người cố gắng

thiền định để mong mình nhập được định mới gọi là chứng đạo. Dù quý vị có ngồi thiền 5, 7 ngày, mà xả thiền ra thì người khác nói 1 cái lời nói, làm cho quý vị bất toại nguyện, thì điều đó quý vị cũng chưa được giải thoát.

Ở đây có những bài được đọc, là để khích lệ cho những người đó đang những gặp khó khăn, chứ không phải để ca ngợi người đó, khen tặng người đó, mà giúp họ, khích lệ cái sự tu tập của họ. Ở đây Thầy cho đọc những bài để khích lệ, để cho họ cố gắng vượt qua những hoàn cảnh khó khăn. Ở đây làm bài để tu học cho mình, thâm nhuần được lý nhân quả thật sâu, để tránh làm những điều ác, sống những điều thiện chứ không phải tu học để cầu danh cầu lợi. Cho nên khi bài được đọc, hoặc bài không được đọc, điều kiện Thầy đã biết mấy con cố gắng hết mình sự tu học của các con. Thầy biết là khi cho 1 đề tài, mấy con làm nhiều lần, nhiều bài, cặm cụi, cố gắng để triển khai cái tri kiến của mình, nhiều khi có cái mấy con sắp xếp chưa ổn định, chưa theo dàn bài đúng của đường đi của nhân quả, cho nên Thầy có gợi ý cho mấy con theo cái dàn bài mà đức Phật đã vạch ra rất rõ ràng, đó là hành thập thiện, 10 điều lành. 10 điều

lành tức là đường đi của nhân quả của con người. Thế mà chúng ta không dựa vào đó là chúng ta sẽ viết sai, viết lạc đề, nó mông lung, nó nói nhân quả nhưng mông lung, nó không xoáy vào cái đề tài chính. Cho nên ở đây chúng ta đã có đức Phật đã dạy cho chúng ta cái dàn bài để chúng ta đi vào nhân quả, nhờ đó mà chúng ta hiểu được cái hành động thiện, hành động ác của thân, khẩu, ý của chúng ta, mà cố gắng khắc phục, mà đức Phật thường dạy ngăn ác, diệt ác, sanh thiện tăng trưởng thiện. Đây là chúng ta phải hiểu biết nhân quả nào ác, và nhân quả nào thiện, do đó niệm ác thì chúng ta ngăn chặn, và diệt nó, còn niệm thiện thì chúng ta tăng trưởng. Đó là cách thức chúng ta hiểu, nếu không hiểu thì biết gì thiện, mà biết gì ác.

Cho nên ở đây lớp học đầu tiên, cái ngày đầu tiên chúng ta vào học, đó là học nhân quả. Nhưng muốn cụ thể thì chúng ta phải học nhân quả thảo mộc, còn nếu không thì không thể nào có được những cái bài học. Vì vậy hôm nay trước tiên, chúng ta sống được ở trong lớp học mà bình an như thế này, thì chúng ta phải nhớ công ơn của mọi người. Những công ơn, nơi đây, nhà nước người ta giúp đỡ cho mình, mình yên

ồn mình tu hành, nơi đây mình nhờ của đàn na thí chủ, mình sống ngày 1 bữa mà mình tu hành. Nhớ công ơn ấy, cho nên vì vậy trước khi mà chúng ta nhắc đến sự học tập, nói đến sự cảm nghĩ của chúng ta trong lớp học này, thì Thầy mong rằng người Phật tử hiện có mặt đây, trong buổi lễ hôm nay, là đã trải qua 1 tháng tu học, tiếp tới, 1 tháng kể tới chúng ta học Chánh Niệm Tỉnh Giác, vậy trước khi bước vào cái lớp học Chánh Niệm Tỉnh Giác, thì quý Phật tử đã có lòng cúng dường cho chư Tăng, cho cư sĩ về đây tu học, có những cảm nghĩ gì xin đến đây trình cho Thầy. Mong quý Phật tử ai có cảm nghĩ gì thì hãy đến trình cho Thầy! Mà nếu các con cảm nghĩ về lớp học thì các con cứ đến trình cho Thầy qua cái lớp học này, mấy con đã tận tâm cúng dường cho chư Tăng, cho quý cư sĩ được học tập.

[Phật tử]: Nam mô bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật! Nam mô bốn sư Thích Thông Lạc Như Lai Phật! Hôm nay tại đạo tràng tu viện Chơn Như, hàng Phật tử chúng con kính dâng niềm tôn kính cúng dường mười phương chư Phật, và hiện tiền chư tôn đức, kính dâng lời tác bạch!

Kính bạch Chư Tôn Đức, Phật tử chúng con ở thành phố Hồ Chí Minh. Hôm nay chúng con có phước duyên được về tu viện Chơn Như, trước đánh lễ Chư Phật, Chư Tôn Đức, để gieo hạt giống phước điền trong ngôi Tam Bảo, chúng con xin Chư Tôn Đức từ bi hoan hỷ chứng minh lạc thọ, để chúng con làm tròn bổn phận ngoại hộ của 1 người Phật tử tại gia. Với tất cả tâm tình tha thiết, gửi trọn niềm tôn kính đối với Chư Tôn Đức, hôm nay đầy đủ phước duyên lành, chúng con xin thành tâm đóng góp chút tịnh tài, tịnh vật để bổ sung thêm cho bữa cơm trai mỗi ngày, kính cúng dường hiện tiền Chư Tôn Đức và các vị chuyên tu, trong khóa học lớp Bát Chánh Đạo này, nguyện hồng ân Tam Bảo gia hộ, Chư Tôn Đức pháp thể khinh an, đệ đẳng thường chiếu, mãi là bậc Thầy khả kính, luôn dìu dắt chúng con trên lộ trình giải thoát. Nguyện đem phước báo này hồi hướng cho cha mẹ, thân bằng quyến thuộc, chúng con được thân tâm thường lạc, phước thọ tăng long, đồng cầu nguyện cho các giới chúng sanh đều trọn Phật đạo, ngưỡng mong trên Chư Tôn Thiên Đức từ bi hoan hỷ chứng minh lạc thọ và còn ban bố cho chúng con những pháp từ vô giá. Chúng

con xin tạc dạ ghi tâm lời Phật đánh lễ, cúng dường Tam Bảo, nam mô bồ tát ma ha tát.

[Trưởng lão]: Con, Thầy xin hoan hỷ nhận sự cúng dường của mấy con, để giúp Chư Tăng, quý cư sĩ về đây tu học, Thầy mong lớp học này thành tựu để đền đáp công ơn của quý Phật tử, bỏ từng giọt mồ hôi nước mắt, để giúp cho Chư Tăng, quý cư sĩ tu học thành công. Trước khi mấy con trở về thành phố, Thầy xin gửi lời thăm và chúc các quý Phật tử được mạnh khỏe, nỗ lực giúp Thầy xây dựng đạo Phật sống lại, những lớp học như thế này đem lại nền đạo đức cho muôn người, sống không làm khổ mình khổ người. Thầy mong ước điều đó, Thầy mong các con sẽ giúp Thầy.

Thanh Quang có cảm nghĩ gì về lớp học trong 1 tháng qua cứ thưa những gì mà mình đã tu học, và chúng ở đây, mọi người tu học như thế nào con có cảm nghĩ gì, con hãy nói lên cảm nghĩ của mình, trong 1 tháng tu học.

[Thanh Quang]:

Nam mô bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật!
Nam mô bốn sư Thích Thông Lạc! chúng
quả A la hán! Kính bạch quý chư Tăng Ni và

quý cư sĩ, hôm nay ngày mùng 2 tháng 10, Quý Dậu, đến hôm qua lớp Chánh Kiến vừa tròn 1 tháng, lớp học đầu tiên của Tu Viện Chơn Như, và cũng là lớp đầu tiên của hành tinh này, sau hơn 25 thế kỷ từ khi đức Phật nhập diệt.

Không còn những ngày thấp thỏm chờ mong hồi hộp của buổi ban đầu, nhưng vẫn dư âm náo nức, sự phấn chấn trong lòng của mỗi tu sinh. 62 tăng ni và cư sĩ chúng con ngồi đây, vẫn cảm nhận hàng ngày sự quan tâm, cổ vũ, hy vọng tin yêu của hàng vạn Phật tử bốn phương, trong nước và ngoài nước, tu theo Chánh Pháp Nguyên Thủy. 4 tuần đi qua thật là nhanh, ngoảnh nhìn lại chúng con thấy quả bao điều mới lạ, hấp dẫn, thiết thực không ngờ!

Chúng con đã thực hiện 6 bài luận với 6 chủ đề: nhân quả thảo mộc, nhân quả duyên hợp, đường đi của nhân quả con người, nhân quả thân hành, nhân quả khẩu hành, nhân quả ý hành. Thực ra đây là 6 bài văn nghị luận rất khó, nó gồm cả bình luận, phân tích, chứng minh lại cả thể hiện, tường thuật. Đề bài thật ngắn gọn cô đọng, nhưng lĩnh vực lại mênh mông. Nó là toàn

bộ những hoạt động đời sống con người. Rõ ràng văn nghị luận nhưng cách học chưa từng thấy ở bất cứ trường lớp nào trên đời, đó là cách Thầy cho đề tài, trò tự triển khai tri kiến, xuất phát từ hiện thực đời sống trên cơ sở giáo lý bấy lâu đã học.

Bài luận ở nhà trường viết xong chấm điểm là xong, bài ở đây viết rồi viết nữa, viết chưa đủ viết lại, viết chưa hết ý viết tiếp. Có tu sinh 1 bài viết 3, 4 lần, 10, 20, 30 trang giấy, viết mà đúng như người đèo gổ vác cây, vác bao giờ hết giác, còn lại độc lồi mới thôi. Thế nên, tiếng là mỗi người 6 bài, nhưng thực ra thành trên dưới chục bài, tùy theo cách gọt đẽo của mỗi tu sinh.

4 tuần qua, kể cả viết nháp và chính thức, nhiều người viết gần 300 trang giấy, cá biệt có người 1 bài viết gần 9 tập vở, 96 trang, viết đến mức 2 ngày hết sạch mực bút đi. Có người cặm cụi viết đến sáng, bỏ cả quét dọn, để kịp nộp bài. Có người viết đến mờ mắt, bao nhiêu lần đọc xong không vừa ý lại xé. Có người viết đến quên cả giờ, lên lớp đã 8 giờ vẫn ngồi gò lưng trên đất, tay bóp trán, mắt chăm chăm trên trang giấy, mồ hôi lấm tấm. Đúng là viết đến cùn bút!

Ngay như con, con tự thấy viết bút bi quá tốn, sau nhiều ngày con chuyển sang viết bút mực, gần sáng nay cạn nửa lon mực Cửu Long, viết bài và ghi 5 quyển vở. Con chắc mọi tu sinh cũng vậy! Không có chỗ học nào, học ở đâu lại say mê miệt mài và lạ lùng đến như vậy, và cũng không có lớp học nào trên đời, lại kì lạ, có những người trình độ đại học, cùng với lớp 3 lớp 4, cả những người tuổi ngoài 80, bên cạnh người trẻ măng, vừa qua tuổi học trò. Nhưng lạ thay, qua các kỳ sát hạch thật sự chẳng có ai kém, phải cấp sách ra về, ngược lại, cũng chẳng có ai dư sức, tất cả ai ai cũng đều cố gắng hết mình, đều tiến bộ hẳn lên. Thật là xúc động, trong hàng tú chúng có những cư sĩ đã bảy tám mươi tuổi, có người ngoài 80, lẽ ra giờ này ở nhà, đang trên chăn dưới đệm, con cháu nội ngoại săn sóc từng bước đi, lắng nghe từng tiếng ho, hơi thở, kính dâng hoa quý, trái thơm. Nhưng các vị đã bỏ hết lại đằng sau,.....thân nhưng thể lưa, một mình về đây 1 thất, cũng ngày 1 bữa khát thực, chống gối đếm từng bước chân đủ 3 tiếng, 4 thời, cũng ngồi khòm khòm chậm rãi, nắn từng con chữ, để thành hàng chục, hàng trăm trang dài tập.

Điều gì khiến các bậc cao niên làm được như vậy? sức mạnh và sự phi thường ấy từ đâu sinh ra, nếu không phải là con đường giải thoát khổ đau, không phải là mong học đạo đức để trọn sự làm người, thì mọi vàng bạc châu báu thế gian, cái gì có thể đánh đổi?

Lại những tu sinh trẻ măng vừa được mới ra khỏi vườn ươm, chưa vào nghề, đang tuổi ăn tuổi ngủ, tuổi vui chơi của thời kỳ đất nước thanh bình mở cửa. Song, họ dám từ bỏ mọi ngọt ngào, cám dỗ, dứt khoát bước đi, bỏ lại sau lưng bao níu kéo của người thân, bạn bè, để mãi mãi trên thân chỉ một màu mộc mạc, thanh khiết, một bữa thọ trai, 1 mình 1 thất, 1 con đường độc bộ độc hành, 1 là chứng đạo, hoặc 1 trắng tay, và tất cả đều hết.

Nhận ra sự vô thường và khổ đau của kiếp người, thấm được chân lý mà đức Phật đã chỉ dạy, nên mới có những điều bình thường mà phi thường ấy, mới có sự tu tập suốt thân đêm 12 tiếng đồng hồ, những cuộc vật lộn hôn trầm, té ngã, lại bò dậy đứng lên đi, những cơn thọ lãnh tưởng đến mức sụm gối, viết bài Định Vô Lậu có lúc căng đến nổ

mắt, lại chuyển sang đi kinh hành, phải ôm chặt tâm mà nhiếp, rần gao với từng niệm trên mỗi một bước đi, để cố giữ từng phút chỉ tiêu an trú đã hứa với Thầy. Ai viết những mảnh giấy mình tự hứa với mình, bỏ phong thư thâm đút trong túi áo. Ai thấy những dòng chữ ngắn gọn thanh khiết, chứng đạo hay là chết khổ, dán trước cửa thất ra vào?

Với ý chí nỗ lực, can đảm, ngoan cường đó, lại có Thầy ở bên, trong từng bước đi, hơi thở, cho nên 1 tháng qua, 62 tu sinh chúng con đã thấy mình tiến bộ hẳn lên, dần dần biết tư duy ngày một sâu sắc, vừa mở rộng, vừa viết thẳng vào vấn đề, khai thác đến hết ý, lại tập cách lập luận chặt chẽ, diễn đạt để dễ hiểu, gọn gàng. Phương pháp học quả thật là mới lạ, thần kỳ! Chỉ có cách học như vậy, mới là thật học. Học tới nơi tới chốn, đến chỗ mở rộng tri kiến, khai sáng trí tuệ, thâm nhuần chân lý, giữ tâm bất động trước các pháp. Đúng là học đến đâu, đầu óc bừng tỉnh đến đó, sáng láng hẳn lên. Có những tu sinh bài đầu không biết viết thế nào, đề tài mênh mông mà chỉ viết vồn vẹn 2 trang giấy. Nhưng chỉ 2, 3 tuần sau, họ đã vượt lên 4 trang, được Thầy phê đủ ý, có nhiều tiến bộ, cả lớp chẳng còn ai thuộc vào loại liệt tuệ,

khó tu. Có những người không ngờ viết nổi năm bảy chục trang, và được Thầy đánh giá là hay, hấp dẫn.

Mới 4 tuần thôi, nhưng rõ ràng tri kiến về nhân quả, chúng con đã có bước tiến rõ. bước đầu biết nhìn mọi việc trong nhân quả, tâm dần dần yên tĩnh, ít hồi hộp, ít buồn lúc vui. Đúng là không thể học ở đâu, học kiểu gì để có tiến bộ nhanh như vậy. Sự thật ấy là rõ ràng! Dầu mới chỉ 1 tháng, nhưng kết quả ấy lấp lánh của 1 dấu hiệu của 1 mùa vàng tất yếu. Có được kết quả đó vì chúng con có Thầy ở bên, bất kể ngày đêm có Thầy trong từng bước đi, hơi thở. Từng ngày, hết bên Ni lại Tăng, Thầy liên tục nói, nói không biết nghỉ, dồn hết tâm trí cho chúng con. Thầy thầm lặng theo dõi mỗi người như mẹ hiền theo dõi đứa con ốm yếu của mình. Sự nghiệp chân hưng Phật giáo, Thầy như người thuyền trưởng với con tàu giữa phong ba, bao trở lực khó khăn chỉ mình Thầy chịu, Thầy biết. Bên cạnh đó, lại là đống bài tập mỗi một lần hàng ngàn trang viết tay, khó đọc. Thầy phải rà từng ý, bút đỏ lại cặm cụi, chỉ cần kê chỗ thiếu sót ở mỗi người.

Gương hạnh của Thầy, tấm lòng yêu

thương lo toan của Thầy dành cho chúng con, không thể bằng lời diễn tả. Hàng ngày có nơi ăn chốn ở, yên ổn có đủ đồ tứ sự cần thiết, chúng con thấm thía công ơn của những người ngày đêm tất bật không hề biết nghỉ ngơi, tất cả vì sự học tập của chúng con. Chúng con biết ơn đàn na thí chủ, cư sĩ phật tử các nơi cũng như thành phố Hồ Chí Minh hoan hỷ đã cúng dường chánh pháp, lo cho chúng con mọi sự chu đáo từng bữa ngọc trai hàng ngày, từ tấm khăn, quyển vở, bàn ngồi viết cho từng người. Ôn nặng tình sâu ấy, chúng con chỉ còn biết gắng học cho đến đích, mới phần nào ngày mai có thể đáp đền.

Bên cạnh sự cố gắng nỗ lực của mỗi người, thời gian qua cũng bộc lộ những điều mà chúng con phải khắc phục, đó là sự cố gắng có lúc đến mức thái quá, những biểu hiện nôn nóng, muốn đốt cháy giai đoạn, muốn nhanh chóng thanh toán hôn trầm, xin tu tập suốt đêm, tự tập thêm giờ, tập quá sức nên bị ức chế, sẽ rơi vào tưởng, như câu tục ngữ vẫn nói: Tránh vỏ dưa, gặp vỏ dừa. Tu tập không phải là cuộc đọ sức 1 sớm 1 chiều, 1 cuộc quyết chiến là xong, mà là sự bền bỉ âm thầm quay vào trong, đi từng

bước cơ bản vững chắc, người xưa đã dạy: Dục tốc bất đạt. Trước mắt chúng con mọi người phải nỗ lực ở cấp độ mới, để giữ gìn giới luật, bởi giới luật là hàng đầu của sự tu tập. Thời đức Phật có 500 vị chứng quả A la hán, trong đó 90 vị chứng Tam Minh, 90 vị chứng thiên định, còn lại tất cả đều chứng được giới luật. Thế mới biết vai trò của giới luật đến chừng nào.

Chúng con phải giữ cho tốt hạnh độc cư, đó là chìa khóa để bước vào thiên định, phải gắng sức nhiếp tâm cho bằng được theo chỉ tiêu, tiến dần lên từng phút trong an trú, mọi người phải tự điều chỉnh hành vi của mình, để hướng tới giữ oai nghi chánh hạnh, xứng đáng là tu sinh Chơn Như!

Thời kỳ tới tập trung vào tập Chánh Niệm Tỉnh Giác, từng hơi thở bước đi phải tập kỹ lưỡng, cơ bản, tiến đến đâu được đến đó, để làm cơ sở cho mục tiêu 30 phút nhiếp tâm không có vọng. Con đường trước mắt còn dài, còn bao khó khăn bất trắc bên cạnh những duyên lành, duyên thiện thì cũng còn bao sóng gió, ác pháp sẽ đến với tu viện và chúng con. Nhưng nhìn lên đã có Thầy, mọi người làm đúng lời Thầy dạy, gắng giữ bất

động tâm trước mọi ác pháp, chúng con tin mọi chuyện đều sẽ vượt qua. Chúng con tin ở Thầy, tin ở kết quả của lớp học Chánh Kiến lịch sử này, như tin quy luật muôn đời, có nhân ắt có quả. Nhân đó từ phước báu đã hàng ngàn năm của chúng sinh, từ nhiều nhiều năm qua, Thầy đã áp ú. Chúng con chỉ còn có đường quyết chí tu học, muốn làm người đúng như con người, thì phải học đạo đức làm người, đạo đức làm người là đạo đức nhân bản nhân quả. Con đường ấy, đáng cứu sinh của nhân loại, đức Phật Thích Ca Mâu Ni, hơn 2500 năm, Ngài đã đi, đã thành tựu, với lòng xót thương vô cùng vô tận nỗi khổ đau của con người, Ngài đã ân tình chỉ dạy con đường thoát khổ. Hôm nay Đức Thầy đang âm thầm vượt qua bao khó khăn trở ngại, triển khai từng đường đi nước bước, để đưa con người đến chỗ Đức Phật hàng mong, mà trước kia Ngài chưa có thể làm được.

Không đi trên con đường tám nẻo mà đức Phật đã khẳng định, Chánh Kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng, Chánh Tinh Tấn, Chánh Niệm, Chánh Định, mọi nẻo khác dù kiểu gì cũng đều đến vực thẳm. Hơn 2500 năm qua đã

minh chứng điều đó, máu và nước mắt của nhiều thế hệ đã nói điều đó. chúng con chỉ còn con đường quyết chí tu học quên mình để chứng đạo, chứng đạo mới phần nào đền đáp lòng mong mỏi và công ơn của Thầy! Chứng đạo mới cứu được mình, độ được người. Chứng đạo mới khỏi phụ lòng đàn na tín thí, công ơn cha mẹ và tổ quốc, nhân dân, chính quyền, khỏi uổng 1 kiếp đã sinh làm người, đã gặp Chánh Pháp, gặp thiện tri thức. Có vậy mới là học trò của Thầy, của Tu Viện Chơn Như. Chúng con xin gắng sức để sống sao cho xứng đáng.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
Nam mô Bốn sư Trưởng Lão Thích Thông Lạc hoan hỷ chứng minh. Xin quý chư Tăng Ni và quý cư sĩ đại xá những lời chưa thấu đáo.

[Trưởng lão]: bên nữ có ai có cảm nghĩ về lớp học của chúng ta trong 1 tháng không mấy con? Bên nữ mấy con có sự cảm nghĩ gì?

[Tu sinh]: Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Nam mô Bốn sư Trưởng Lão Thích Thông Lạc! Trước tiên chúng con kính dâng lên lời biết ơn Đức từ phụ Thích

Ca Mâu Ni Phật, đã để lại giáo pháp quý giá nhất cho loài người. Chúng con kính dâng lên lời biết ơn đức Thầy Thích Thông Lạc, là người thực hành giáo pháp ấy, và đã được chứng đạt chân lý, nay Thầy đem triển khai lại cho chúng con bằng lớp học giáo dục đào tạo vô lậu. Chúng con xin cảm ơn các đấng sanh thành, giáo dưỡng trong nhiều đời nhiều kiếp và kiếp hiện tại. Chúng con xin cảm ơn các cấp chính quyền địa phương đã trợ duyên giúp đỡ cho tu sinh về đây dự lớp học. Và chúng con cũng xin cảm ơn tất cả chư Phật tử đã có tâm lo lắng tứ sự đầy đủ để chúng con yên tâm tu học. May mắn thay trong cuộc đời ngắn ngủi, vô thường, đầy khổ đau này, chúng con lại gặp được Chánh Pháp do đức Thầy Trưởng Lão Thích Thông Lạc đã chứng đạt chân lý làm chủ sanh già bệnh chết. Thầy đang dựng lại Chánh Pháp chấn hưng lại Phật giáo đã bị chôn vùi hơn 25 thế kỷ qua, Thầy đã và đang từng bước lập lại nền đạo đức nhân bản nhân quả, đem lại sự lợi ích cho con người trên hành tinh này. Hôm nay trước quý vị Tăng Ni cùng quý Phật tử, kính xin Thầy cho phép chúng con được trình bày cảm tưởng trong những ngày tham dự lớp học giáo dục đào tạo vô lậu.

Kính bạch Thầy, đầu tiên lên lớp học chúng con biết bao háo hức vui mừng, khi đang đón chờ 1 ngày thiên liêng cao quý nhất trong đời. Vì lớp học này là 1 quá trình chuyển đổi lột xác để tất cả được chuyển phàm làm Thánh. Ngày đầu tiên chúng con được nghe Thầy triển khai bài học lớp Chánh Kiến trong Bát Chánh đạo. Những pháp âm vang lên làm rung động tâm hồn của từng Phật tử. Trong pháp hội trang nghiêm, tưởng chừng như bánh xe chuyển Pháp luân. Thời đức Phật còn tại thế, những hình ảnh và âm vang ấy nó sẽ theo chúng con suốt thời gian học và mãi mãi. Đây cũng là lớp học đầu tiên trên thế gian này kể từ khi đức Phật nhập diệt cho đến nay trong lịch sử loài người chưa ai làm được. Thật vậy, Thầy rống lên hồi chuông làm rung chuyển đất trời và đánh thức loài người, từ những ... ru ngủ trong giáo lý, tưởng giải của Đại Thừa và Bà la môn giáo, nay được hồi sinh bừng sáng. Lớp học của Thầy khai mở là tiếng trống vang dội cả thế giới loài người, và chuyển hóa loài người vào ánh sáng chân lý, trí tuệ và tình thương.

Bước vào lớp học Thầy đã trang bị cho chúng con có đôi mắt trí tuệ bằng phương

pháp hiểu biết sâu rộng về nhân quả, để cho Chánh Kiến nhìn rõ như thật các pháp. Thế gian vô thường, đau khổ, hệ lụy, đầy nguy hiểm, và những dục vọng tầm thường mà chúng con chẳng lo lắng. sau 1 thời gian ngắn, chúng con đã cố gắng năng nổ tu tập đúng lời Thầy dạy, từng pháp môn do Thầy trực tiếp hướng dẫn, và có kết quả liền trong từng phút từng giây. Thầy đã cho chúng con tư duy quán xét cận kề, để có trí hiểu biết nhìn thấu suốt quy luật qua nhân quả. Thầy triển khai tới đâu, chúng con khai mở, sáng suốt đến đó. Chúng con đã biết quán xét và nhạy bén từng niệm khởi, biết niệm thiện niệm ác, nếu niệm thiện thì được tăng trưởng, niệm ác liền ngăn diệt. Hàng ngày Thầy luôn hung đúc thúc đẩy, khơi dậy tiềm năng, suối nguồn trí tuệ, tùy theo đặc tướng của từng Phật tử. Nhờ vậy, lớp học mới mở 1 thời gian ngắn mà chúng con thấy được đường đi nhân quả của con người qua hành động thiện ác, và tất cả mọi vật trong vũ trụ đều nằm trong quy luật nhân quả. Hiểu rõ nhân quả là sự phản ảnh trung thực hành động thiện ác của con người, do thân khẩu ý tạo ra. Nhờ vậy chúng ta mới có thể vượt qua mọi ác pháp phiền não khổ đau của nghiệp

lực, để dẫn tâm sống toàn thiện, vào bất động, tẩy sạch mọi dục lậu, đó là con đường giải thoát mà chúng ta đang đi và sẽ tới.

Thầy luôn là một động cơ khuyến khích nhắc nhở chúng con phải cố lên, quyết tâm gan dạ, luôn bền bỉ ý chí nghị lực để chiến thắng sanh tử, làm chủ nghiệp lực. Vì Thầy đã làm được thì các con cũng làm được. thật đúng vậy, bằng chứng cụ thể là có nhiều người đạt được tâm thanh thân, an lạc, vô sự, có người bị bệnh nan y không chữa trị được, thế mà về đây giữ đúng giới luật, ôm pháp thực hành, tuyệt đối không uống thuốc, thì thân bệnh hết, tâm được an vui hạnh phúc. Vì giới luật là nền tảng đạo đức nhân bản nhân quả và giới luật cũng là chiếc phao vượt qua biển khổ bến bờ giải thoát. Khóa học này Thầy đã đem lại cho chúng con niềm tin và hạnh phúc, tâm hồn thanh thân, phấn khởi, tự tin, và chúng con sẽ theo kịp và tiến dần theo lộ trình Thầy đã hướng dẫn, và càng tin tưởng hơn là trong lớp học này sẽ có nhiều vị đạt được tâm vô lậu, thành tựu viên mãn đạo quả.

Kính bạch Thầy, viết tới đây, sao tự nhiên tâm con quá xúc động, không cầm

lòng được, nghĩ đến Thầy, ngày ít ăn, đêm không ngủ, bao nhiêu tâm huyết trút cạn cho chúng con, theo dõi từng đặc tướng của con một. Thầy vui khi thấy các con chuyên tu tinh tấn, và Thầy rất buồn khi biết các con phạm giới, nhất là phạm giới độc cư. Vì Thầy thường dạy độc cư là bí quyết thành công trên đường tu tập. Còn Thầy thì sao? Thầy không quan tâm đến sức khỏe của mình, mặc dù Thầy đã gần tám mươi tuổi rồi. Sức Thầy càng yếu, thân Thầy gầy thêm, chúng con là những đứa con vất vả kiệt từng giọt mồ hôi, từng nắm thịt, từng hơi thở của Thầy. Nhìn dáng Thầy trải dài trên đường về tịnh thất, chúng con thấy lòng nhói đau, quặn thắt. Chính lòng chúng con đang gào thét, lúc nào chúng con cũng muốn làm vui lòng Thầy, dù chỉ 1 ngày. Khi mà nghiệp lực chúng con quá nặng, không làm chủ được nhân quả bao đời vay trả trả vay, lôi kéo làm chệch hướng đi, Thầy đứng đó bờ bên kia, vẫn bình tĩnh tự tại với thời gian, luôn đưa tay sẵn sàng kéo lôi từng con một, nhưng rồi thời gian trôi đi, trôi mãi mà chưa có con nào được khỏi bến mê. Ôi! Đạo lộ thênh thang mà sao chúng con bước đi chệch choạng, Thầy đã mồi mơn nhưng không nản lòng, vì

bổn nhiệm, vì từ bi, vì thương tất cả chúng sanh, lặn hụp chơi với mà Thầy phải kéo dài cuộc sống ở cõi ta bà ác trước này. Nếu Thầy sớm rời khỏi thế gian, thì thế giới loài người sẽ mất đi nền đạo đức nhân bản nhân quả, luôn trầm luân trong sinh tử luân hồi, trong tăm tối vô minh. Thầy đã đem sự sống hiến dâng cho muôn loài vạn vật, chỉ giữ lại cho mình một bộ xương khô. Những lời chúng con bộc bạch về Thầy có quá không? Có thù dệt ca ngợi không đúng sự thật không? Không! Đây là những gì trung thực nhất khi nói tới việc làm và lòng yêu thương chúng sanh vô bờ bến của Thầy, thì những gì nói lên được chỉ là vài giọt nước trong đại dương, là hạt cát trong sa mạc. Nổi trần trở lo toan để làm sao mạng mạch, suối nguồn chân lý đến được từng người, từng nhà, từng đất nước trên hành tinh này, để mọi người đều được thoát khỏi biển khổ sinh tử luân hồi, đó là tâm nguyện của Thầy. Thầy đâu cần nói lên những lời thừa thãi này, mà chỉ cần chúng con tinh tấn tu hành, giữ gìn giới luật nghiêm minh, xả tâm tốt, ly dục ly ác pháp, làm chủ nghiệp lực, thoát ly sinh tử luân hồi, đó là món quà duy nhất mà Thầy mong muốn chúng con dâng lên cúng dường.

Khi Thầy mở lớp học giáo dục đào tạo vô lậu, không những chúng con mà còn biết bao tu sinh và các hàng cư sĩ trên khắp mọi miền đất nước, cũng như ở hải ngoại, hàng trăm hàng ngàn, ai cũng muốn được về đây tham dự lớp học với sự hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi trực tiếp của Thầy, nhưng chưa sắp xếp gia đình và công việc kịp để theo học lớp này. Nhưng các bạn hãy yên tâm, với tâm niệm ấy, các bạn nên hướng về Chơn Như, để cùng theo dõi các buổi học, do đài FM phát sóng, hoặc qua mạng, qua băng, để cùng nhau học tập và thực hành cho đến ngày viên mãn.

Giờ đây trước pháp hội trang nghiêm, chúng con ước nguyện bền gan, vững chí, quyết xả thân này, giữ trọn giới luật, hằng pháp chân chuyên, sớm đạt được Bất Động Tâm Định, để đền đáp công ơn trời bể của Thầy, cô Út Diệu Quang, và đàn na thí chủ đã lo lắng cho chúng con. Nam mô bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật! Nam mô bốn sư Trưởng lão Thích Thông Lạc! Chúng con đồng kính bái!

[Trưởng lão]: bây giờ là cư sĩ có cảm nghĩ, bây giờ tới phần cư sĩ mấy con. Cái bài

cảm nghĩ về lớp Bát Chánh Đạo của thiền sinh Tuệ Hạnh, Tuệ Hạnh lên đọc bài của con.

[Tuệ Hạnh]: Nam mô bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật! Nam mô bốn sư Thích Thông Lạc! Sau khi Tu Viện Chơn Như gặp cảnh sóng gió, Thầy trò lưu lạc khắp nơi, tưởng như không còn có dịp hội ngộ, nhưng đây là bước chuyển mình để lớp Bát Chánh Đạo được mở ra, con là 1 trong những thiền sinh được may mắn tham dự học lớp học này. Lần đầu tiên Thầy cho quán Định Vô Lậu để triển khai tri kiến giải thoát, kế tiếp Thầy dạy nhiếp tâm, là phương pháp rèn luyện nghị lực trong từng phút. Hầu hết các tu sinh về đây ai nấy cũng đều nỗ lực tu tập hết mình, nhìn Thầy tuổi đã 80, diu dặt đàn con đang tu tập từng giai đoạn, cực khổ biết là bao nhiêu, Thầy chẳng 1 lời than thở. Pháp Thầy dạy rõ ràng cụ thể, hễ ai quyết tâm tu thì sẽ chứng đạt chân lý.

Trải qua biết bao nhiêu năm thử thách, Thầy phải âm thầm chịu đựng cả 1 lực lượng hùng mạnh của Đại Thừa, và những người học trò vô ơn bội nghĩa. Khi Thầy bị đập tan nát trên mạng internet, ngày nay đủ

duyên lành, nên chương trình giáo dục và đào tạo những bậc Thánh vô lậu không mấy khó khăn.

Con nguyện đem hết khả năng tu tập của mình, để sớm chứng đạt chân lý, làm chủ 4 sự đau khổ của kiếp người, đó là sanh già bệnh chết, và cứu giúp chúng sanh thoát khổ. Nhìn những cụ già tuổi đã ngoài 80 từ phương bắc khăn gói vào nam, để tham dự lớp học này, thật là đáng quý. Con mong sao các cụ sớm tu có kết quả giải thoát để làm chủ sự sống chết, và tự mình đẩy lui bệnh tật đau khổ trên thân. Nhìn những người tu lạc lối bên Đại Thừa đang mang bệnh khổ, phải vào nằm bệnh viện điều trị, con thấy quá xót xa, thì ra chúng sanh khổ đến thế ư? Phật pháp tu không khó, chỉ vì giới luật họ không nghiêm mà thôi. Học đạo đức nhân bản nhân quả, mà không biết áp dụng vào đời sống con người thì muôn đời chẳng bao giờ tu giải thoát. Có áp dụng vào đời sống ta mới xả được tâm tham sân si mạn nghi. Đó là 5 màn ngăn che của ngũ triền cái, biến ta trở thành con người vô minh. Con nguyện từ nay phải nỗ lực tu tập phá tan màn vô minh đó, thì con đường đạo mới hoàn toàn giải thoát. Con nguyện chu du tứ hải để giúp

Thầy khai đạo pháp, và ước nguyện sau cùng được trở về Long Thành, nơi cô Liên Châu thành lập hội từ thiện, mở lớp Bát Chánh Đạo tại đó, để con thực hiện tâm niệm của mình, giúp người dân thành phố biết về nên đạo đức nhân bản nhân quả thật sự. Muốn được như vậy thì trước tiên con phải làm người có đạo đức, một đạo đức thật sự để chứng minh bằng con đường giải thoát hoàn toàn, đó là con đã đền đáp được công ơn của Thầy trong muôn một. con hy vọng rằng nên đạo đức nhân bản nhân quả sẽ được tồn tại trên hành tinh này vĩnh viễn, cho thế hệ hôm nay và cả thế hệ mai sau. Nam mô bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật! Nam mô bốn sư Thích Thông Lạc!

[Trưởng lão]: đây là bài cảm nghĩ của 1 thiền sinh ở trong Tu Viện. Thầy Chơn Tịnh

Nam mô bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật!
Kính bạch Thầy! Từ ngày khai giảng lớp học đến nay đã trọn 1 tháng. Nhờ công ơn Thầy hướng dẫn, vạch rõ con đường Chánh Pháp, là con đường Bát Chánh Đạo, con tự xét thấy đã có nhiều tiến bộ, tâm thường an vui, xóa được nhiều tà kiến sai lầm trước kia, tham sân si mỏng dần. Nhờ công ơn Thầy triển

khai giáo lý nhân quả, tri kiến giải thoát đã bắt đầu xuất hiện nơi con. Tình yêu mến Thầy, mến yêu đạo pháp lớn dần nơi con, trong con từng ngày từng giờ, từng phút. Lòng đầy cảm xúc, con xin viết nên vài lời.

Cấn chặt răng ngăn từng tia mắt
 Khóc tại tim không khóc bằng lời
 Thương sao những kẻ tu hành
 Ngơ ngác ngác tìm đâu pháp hành
 Lòng tha thiết tầm cầu thoát khổ
 Cảm ứng đạo giao nan tư nghì

....

Thương đời sau không nghe được pháp
 Tuyên thuyết kinh bao nỗi nhọc nhằn
 Bây giờ chê cũ chê xưa
 Trần tâm sao nữ chê bai tiểu thừa
 Tứ thiên hữu sắc chìm tận đáy
 Bốn thiên tưởng tâm bốc ...
 Đánh lễ tiền bối ngàn xưa
 Truyền trao con cháu hành theo lễ đạo
 Hiếu tử truyền thừa dòng họ Thích

.....

Hoành dương Chánh pháp rạng ngời

Những gì thân giáo chứng minh hùng hồn
Thầy làm được các con làm được
Lời sách tấn giản đơn khí thế
Tuôn trào nhiệt huyết sục sôi
Ngàn hoa đua nở nơi nơi rộn ràng
Chư Phật ba đời chuyển pháp luân
Bát Chánh Đạo con đường duy nhất
Giúp người đạo đức vẹn toàn
Làm chủ sanh tử hoằng sơn độ người
Hãy qua bờ bên kia, hãy
Hãy lên bờ trên, hãy lên bờ cao thượng,
hỡi quý vị Phật tử
Nam mô bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật!

[Trưởng lão]: bây giờ đến 1 người cư sĩ cảm thán về nhân quả, sau bài học của chúng ta trong 1 tháng, của cô Diệu Hiền, con đến đọc bài này

[Diệu Hiền]: Nam mô bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật! Nam mô Thánh tăng A la hán Trưởng lão Chơn Như. Cảm thán của chúng con về bài học nhân quả con người

Mừng một tháng 10 Thầy khai giảng
Mở lớp Bát Chánh Đạo đầu tiên

Chúng con những kẻ đại phước duyên
Được học trong tình thương cao cả
Thầy dạy chúng con về nhân quả
Ngày mỗi ngày mới lạ vô cùng
Nào duyên tan duyên khởi trùng trùng
Rồi duyên hợp nghe ra quá sợ
Buổi đầu tiên con còn ngỡ ngỡ
Người tái sinh không phải một người
Mà một người sanh có nhiều người
Để trả nợ quả nhân ác thiện
Con nghe qua trong lòng xao xuyến
Từ xưa nay ai biết điều này
Ngỡ chết rồi mới được đầu thai
Làm con thú con người tùy nghiệp
Bài học đầu tiên là Chánh Kiến
Thầy dạy Định Vô Lậu đầu tay
Làm luận văn nói chuyện loài cây
Đề tựa nhân quả loài thảo mộc
Chúng con thấy như là con cóc
Bao kiếp đời ngồi dưới đáy giếng sâu
Nói nhân quả chứ hiểu gì đâu
Thật cạn cợt không thông sự lý
Thầy để tự chúng con suy nghĩ

Tự triển khai tri kiến của mình
Thầy từng chút gợi ý gợi hình
Làm loại định gọi là vô lậu
Ôi nhân quả thật là khó thấu
Bài văn làm không chỉ 1 lần
Từng người Thầy chỉ dạy từng phần
Cứ làm tới làm lui hàng chục
Đến khi bài luận văn kết thúc
Là chúng con hiểu được bao điều
Loài thảo mộc giống loại quá nhiều
Tạm nói chung quá trình nhân quả
Gieo nhân rồi thành cây thành lá
Nhờ nhân duyên mưa nắng hợp thành
Rồi đơm bông kết trái cho đời
Vị cay đắng ngọt bùi chua chát
Nhân khác nhau quả kia cũng khác
Mà vấn đề đáng nói là điều
Một nhân mà sinh quả thật nhiều
Một quả lại nhiều nhân trong ấy
Ví dụ như quả đu đủ vậy
Trong ruột nó lắm hạt nhiều nhân
Số hạt này nếu gặp đất phân
Gặp thời tiết nắng mưa duyên tốt

Nên thành cây ấy là duyên hợp
Rồi 1 cây nhiều trái sinh ra
Một nhân sanh nhiều quả đó mà
Rồi 1 quả nhiều nhân như vậy
Nhưng trong số hạt đu đủ ấy
Đâu phải là lên hết thành cây
Cũng có hạt rơi rớt đâu đây
Hạt lép, hạt héo khô, hư thối
Nếu điều kiện chúng không thành cây nổi
Như thiếu nước thiếu đất thiếu phân
Thiếu tay người vun bón chuyên cần
Nhân sẽ hoại duyên tan là vậy
Tạm tóm gọn để mà rõ thấy
Chứ quả nhân nhân quả bao la
Không cần hạt mà lại cho ra
Và thời tiết cũng là nhân quả
Nghe Thầy dạy con kinh hãi quá
Về đường đi nhân quả con người,
Những khổ đau bất hạnh trong đời
Là do chính chúng ta tạo ác
Từng ý nghĩ nói làm tạo tác
Thành quả ác là quả khổ đau
Quả ác nhiều nhân ác không sai

Thành ra những từ trường phóng xuất
Rồi nó gặp từ trường tương ứng
Những quả ác đau khổ bắt đầu
Sẽ hình thành trả nợ khổ đau
Rồi cứ thế quả nhân tiếp tục
Nếu nhân ác từ trường phóng xuất
Mà nó không gặp sự tương ứng
Không hợp duyên nó sẽ tạm dừng
Quả đau khổ cũng ngừng sinh sản
Anh ba thường hay cùng bè bạn
Gặp mặt nhau bày tiệc rượu chè
Gỏi thịt gà bó nầm...
Đãi nhau ... tình thân mật
Để ngon miệng sát sanh hại vật
Tội con gà giã giụa kêu la
Nhưng lòng người nào có xót xa
Giữ chặt cánh, nhổ lông, phay cổ
Cứa vài dao máu tràn tuôn đổ
Cái chén nhỏ hứng sẵn dưới đây
Máu cạn rồi thì chén cũng đầy
Biến thành món tiết canh ăn sống
Buôn cánh cổ con gà bắt động
Bỗng nhảy lên vài cái cuối cùng

Có lẽ là trước lúc mạng chung
Oán hận lấm lòng người độc ác
Hành động đó đã thành nghiệp sát
Quả khổ đau nhân ác gieo ngay
Những từ trường ác phóng ra ngoài
Gặp từ trường tương ứng thích hợp
Quả khổ đau bắt đầu nhen nhóm
Để chuẩn bị trả nợ khổ đau
Cứ thế mà luôn tiếp tục gieo
Nhân sanh quả, quả sanh nhân riết
Nhân quả ác con gà bị giết
Những từ trường gặp được tương ứng
Nhiều con gà đã được sanh cùng
Để trả nợ nhổ lông cắt cổ
Một quả khổ có nhiều nhân khổ
Số gà này tiếp tục bị ăn
Thế là từ trường ác gia tăng
Vay một phải trả mười hơn thế
Anh ba cùng bạn bè hỉ hể
Đâu biết nhân quả ác của mình
ở đằng kia chuẩn bị nở sinh
nhiều con gà để mà trả nợ
ôi cuộc sống không ai biết sợ

trong 1 ngày giết biết nhiều gà
nào tiệc tùng hỏi cưới, đám ma
đám đầy tháng, thôi nôi, đám giỗ
những nhân ác của bao quả khổ
từ trường ác đặc kín không gian
từ trường tương ứng cũng sẵn sàng
sinh gà mái hàng ngàn hàng vạn
và công việc nuôi trồng để bán
trăm ngàn con chung 1 cái chuồng
đâu ra ngoài ở 1 chỗ luôn
thật chật chội bản đờ tù túng
đến ngày trả nợ chung của chúng
bùng nổ lên những trận cúm gà
hàng mấy ngàn con bị người ta
lớp giết, lớp đốt, rồi chôn sống
những cảnh tượng đau lòng thảm khốc
tại vì đâu ai đã gây ra
xin thưa rằng tất cả chúng ta
những ai đã sát sanh hại mạng
là nguyên nhân gây ra đại nạn
còn tham ăn còn quả sát sanh
nhân quả ác cứ mãi hình thành
thế giới mãi ngập tràn đau khổ

gà chỉ là 1 trong những số
những con vật bị giết từng ngày
trâu bò dê heo chó rắn nai
tôm cua cá ngao sò ốc hến
nếu chúng còn bị ăn bị chết
là chúng còn sanh sản cả bây
ngày mai đây trên thế giới này
biết còn đến dịch con gì nữa
nếu thế giới thiết tha mau chữa
dừng tham ăn, dừng liền sát sanh
khởi từ bi lòng chẳng nở đành
nhìn con vật vì mình mà chết
nếu ai cũng dừng tay lại hết
không sát sanh giết hại loài nào
mỗi ngày nhờ trái quả sợi rau
ăn qua buổi để mà tạm sống
thì thế gian không còn ác độc
không khổ đau lo sợ bất an
những hận thù oán ghét tiêu tan
thế gian sẽ dứt trừ đau khổ
người giết con vật còn không nở
thì làm sao người giết được người
những chiến tranh đẫm máu đầy lùi

hết tàn ác giết người khủng bố
quả ác đó nhân gieo ác đó
quả thiện sanh nhân cũng theo sanh
nhân quả theo như bóng với hình
hình đã dứt bóng không tồn tại
tuyệt vời quá những lời Thầy dạy
cho chúng con sáng mắt sáng lòng
nhân quả loài thảo mộc hãy trông
soi nhân quả con người không khác
thực tế là vậy, không làm lạc
bao quả nhân ác nghiệp trùng trùng
con xót xa ghê sợ vô cùng
sâu sắc quá đường đi nhân quả
con cũng muốn ước ao tất cả
những người trên khắp trái đất này
điều được nghe lời dạy của Thầy
học, biết, hiểu, tin sâu nhân quả
rồi họ biết sợ vay sợ trả
không dám làm một ác nhỏ nào
quả thiện lành chung sức cùng nhau
xây dựng một thiên đàng cực lạc
con ước nguyện sau này sinh sản
nhiều lớp Bát Chánh Đạo ra đời

để con người sống đúng con người
sống thanh thản lạc an vô sự
mười điều thiện mọi người gìn giữ
và chánh Phật pháp được lan truyền
cứu giúp người mê muội đảo điên

Con xin kính mừng ngày đầy tháng của
lớp Bát Chánh Đạo

Nam mô bốn sứ Thích Ca Mâu Ni Phật!

Tu đúng chánh pháp và giải thoát.



062-(LCK-028B)

*** Nhân quả khẩu hành (Nguyễn Thanh)**



CHƯA GHI ĐƯỢC NỘI DUNG

063-(LCK-028C)

- * **Ái ngữ thơ văn thất tình lục dục**
- * **Ái ngữ chánh ngữ**
- * **Nhiếp tâm an trú - Độ cư**



Hôm nay, quý Thầy và các Phật tử nghe cái bài nói về khẩu hành của chúng ta, nhân quả khẩu hành. Hôm nay chúng ta đã hiểu tiêu chuẩn mà Phật đã dạy cái khẩu hành nó có bốn điều ác, gắng khắc phục bốn cái điều ác đó để trở thành bốn cái điều thiện của khẩu hành. Vì nó rất quan trọng cho nên kế tiếp đây là một cái bài viết dựa theo đường lối của Đức Phật đã dạy trong kinh Thập thiện cho nên nó không có đi lạc, nhưng nó chưa phải là xuất sắc lắm. Còn nhiều bài viết rất xuất sắc, nhưng ở đây không có thời gian chúng ta đọc để nghe. Do đó chúng ta cố gắng dựa vào cái sườn đúng như vậy, nó không sai. Vừa nói lên đặc tướng, đặc tính, vừa nói lên cái duyên hợp, duyên tan của nhân quả do cái khẩu hành của chúng ta.

Và cuối cùng chúng ta có những lời nhắc

nhỏ khuyên răn chúng ta để cố gắng khắc phục mình không nói lời ác, không dùng lời ác nữa. Đó là chúng ta lần lượt quán xét và thấm sâu những cái lời dạy mà Đức Phật đã dạy chúng ta trong kinh hành thập. Bây giờ trước cái lời ác thì nó phải có lời êm dịu. Cái lời êm dịu gọi là chánh ngữ, tức là ái ngữ.

Trong văn chương mà chúng ta từng học có nhiều thơ văn nói về cái lời ái ngữ. Vậy thì có một thiền sinh đã ghi lại trong văn chương những lời ái ngữ. Chúng ta dựa vào đó để sau này chúng ta làm cái bài Ái ngữ nhân quả để chúng ta biết, chứ không khéo chúng ta không biết dùng cái lời ái ngữ như thế nào là lời ái ngữ. Mình nghe nói những danh từ cô đọng như lời nói ôn tồn, nhã nhặn, ngọt ngào mà mình không biết lời nói nhã nhặn, ngọt ngào, ôn tồn như thế nào thì chúng ta hãy đọc lại những lời nói trong văn chương mà tất cả nhà văn, nhà thơ người ta đã nói lời nói như vậy. Đó là gọi là cái lời nói ái ngữ.

Vậy thì Nguyệt Cảo hãy đọc lên cái bài của con đã trích trong những đoạn văn chương để nói lên cái lời ái ngữ. Con hãy đến đọc cái bài của con.

Tu sinh đọc

**Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni
Phật!**

Kính bạch Thầy và quý phật tử!

Hôm nay, đây là một trong những tác phẩm văn chương mà con đã trích, qua đó thể hiện cái lời nói ái ngữ, lời nói êm dịu.

ÁI NGỮ QUA VĂN CHƯƠNG

1_Lời nói thật thà:

Đó là những lời nói xuất phát từ tấm lòng nhân đạo, từ niềm khát khao mong muốn của Hồ Chủ Tịch:

“Cả một đời tôi, tôi chỉ có một mong muốn thôi là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được ấm no, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”.

Đó là lời của người con trai hỏi người con gái kết duyên tơ “Cậu có chồng chưa?... để an lòng ...

Đó là lời của người con gái hỏi thật người con trai:

“Anh kia có vợ chưa?”

Mà anh ăn nói gió đưa ngọt ngào”.

Đó là những lời khuyên chân thành, lời động viên sách tấn học trò đừng quá ham chơi mà sao nhãng việc học hành của cụ Bùi Hữu Nghĩa:

*“Ăn ngủ làm chi hỡi học trò,
Cố công đi học phải toan lo.
Chơi bời hoa nguyệt đừng mơ tưởng,
Học vấn làm sao phải đắn đo.
Dẫu có ruộng vườn năm bảy mẫu,
Chi bằng kinh sử một vài pho.
Trời xanh đâu phụ người ham học,
Bảng đồ đề danh mới đáng trò.”*

Đó là những lời người vợ đối với chồng, đồng cam cộng khổ:

*“Chồng đi cho thiếp đi cùng
Đói no thiếp chịu, lạnh lùng thiếp cam”
“Vi chàng thiếp phải mò cua
Những như thân thiếp thì mua mấy
đồng”*

Đó là lời của người con gái nói với chị em mình về cái tình yêu thương chân thật của mình đối với chồng, người chồng nghèo khổ :

*“Chồng em áo rách em thương
Chồng người áo gấm sông thương mặc
người”*

Đó là nỗi nhớ da diết của người con xa xứ mỗi lần trông về quê mẹ:

*“Đêm đêm ra đứng ngõ sau
Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều”*

Đó là lời cầu nguyện của người con đã mượn lòng hiếu thảo của mình đối với cha mẹ:

*“Đêm Đêm thắp ngọn đèn trời
Cầu cho cha mẹ sống đời với con”*

2-Lời nói ôn tồn nhã nhặn:

Đó là những lời khen tặng, lời khuyên các em thiếu nhi gắng học gắng làm trong thư của Bác Hồ gửi học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam như sau:

Bác Hồ Khuyên học sinh:

“Bác rất vui lòng biết rằng cháu nào cũng biết siêng học siêng làm, biết ăn ở sạch sẽ, biết giữ kỷ luật, lễ phép, thế là tốt lắm. Bác khuyên các cháu gắng sức thêm, việc gì có ích cho Tổ Quốc thì các cháu nên gắng sức làm, tuổi các cháu còn nhỏ thì

các cháu làm những công việc nhỏ, nhiều công việc nhỏ cộng lại thành công việc to. Bác mong tất cả các cháu làm việc và học hành cho xứng đáng là nhi đồng của nước Việt Nam.

Bác hôn tất cả các cháu!

Bác Hồ”

Đó là những lời người xưa nhắc nhở con cháu phải ghi nhớ công ơn to lớn của tổ tiên, ông bà, cha mẹ:

“Con người có tổ, có tông.

Như cây có cội, như sông có nguồn

Dù ai đi ngược về xuôi

Nhớ ngày giỗ tổ mừng mười, tháng ba”

“Ơn cha nặng lắm ai ơi

Nghĩa mẹ bằng trời chín tháng cưu mang”

“Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra

Một lòng thờ mẹ kính cha

Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”

3- Lời nói cảm thông đến thân phận

người:

Đó là lời nói cảm thông cho sự vất vả của phu làm đường mà Bác Hồ gửi gắm đến mọi người qua bốn câu thơ:

*“Giãi nắng, dầm mưa chẳng nghỉ ngơi,
Phu đường vất vả lắm ai ơi!
Ngựa xe, hành khách thường qua lại,
Biết cảm ơn anh được mấy người?!”*

Đó là nỗi xúc động của một nhà thơ Trần Đăng Khoa trước công việc quét rác làm sạch đường phố thảm lặng của chị lao công qua bài thơ Tiếng chổi tre:

*“Những đêm hè
Khi ve ve
Đã ngủ
Tôi lắng nghe
Trên đường Trần Phú
Tiếng chổi tre
Xao xác hàng me
Tiếng chổi tre
Đêm hè
Quét rác...
Những đêm đông
Khi cơn đông*

Vừa tắt

...

Chị lao công

Như sắt

Như đồng

Chị lao công

Đêm đông

Quét rác”

Đó là sự cảm thông của ông cụ chống gậy bị đau chân và sự giúp đỡ tận tình của cậu bé tên Việt mà một nhà thơ đã thể hiện qua bài *Thương Ông*:

“Thương ông

Ông bị đau chân,

Nó sưng nó tấy

Đi phải chống gậy

Khập khiễng khập khà

Bước lên thềm nhà

Nhấc chân quá khó

Thấy ông nhăn nhó

Việt chơi ngoài sân

Lon ton lại gần

Âu yếm nhanh nhẩu

Ông vịn vai cháu
Cháu đỡ ông lên
Ông bước lên thềm
Trong lòng vui sướng
Bỏ gậy cúi xuống
Quên cả đờn đau
Ôm cháu xoa đầu
Hoan hô thành bé
Bé thế mà khỏe
Vì nó thương ông. ”

Đó là sự cảm thông cho nỗi nhọc nhằn của mẹ khi ru con ngủ qua bài thơ mang tựa đề: “Mẹ!” Trích trong tập đọc lớp 1

“MẸ !

Lặng rồi cả tiếng con ve
Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.
Nhà em vẫn tiếng ạ ời
Kéo cà tiếng vông mẹ ngồi mẹ ru.
Lời ru có gió mùa thu
Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về .
Những ngôi sao thức ngoài kia
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con
Đêm nay con ngủ giấc tròn

Mẹ là ngọn gió của con suốt đời .”

Đó là lời cảm thông cho sự vất vả gian lao của người vợ kiếm tiền lo cho gia đình mà nhà thơ Trần Tế Xương đã gửi gắm qua bài:

“Thương vợ!

Quanh năm buôn bán ở mom sông,

Nuôi đủ năm con với một chồng.

Lặn lội thân cò khi quãng vắng,

Eo xèo mặt nước buổi đò đông.

Một duyên hai nợ, âu đành phận

Năm nắng mười mưa, dám quản công

Cha mẹ thói đời ăn ở bạc!

Có chồng hờ hững cũng như không!”

Đó là “Đoạn trường tân thanh” tức tiếng kêu đứt ruột của Nguyễn Du trong truyện Kiều trước số phận cay đắng của người phụ nữ trong thời xã hội phong kiến:

“Đau đớn thay phận đàn bà!

Kiếp sinh ra thế biết là tại đâu.”

“Đau đớn thay phận đàn bà!

Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung!”

Đó là sự cảm thông cho nỗi vất vả của người nông dân ngoài đồng ruộng:

*“Ai ơi bưng bát cơm đầy
Đẻo thơm một hạt, đắng cay muôn
phần!*

Ở đây một hạt cơm rơi

Ngoài kia bao hạt mồ hôi thấm đồng!”

4_ Lời nói hòa hợp:

Đó là lời khuyên anh chị em trong nhà phải yêu thương nhau, giúp đỡ nhau, đừng tranh cãi nhau:

“Chị em như chuối nhiều tàu,

*Tám lành, tám rách đừng nói nhau
nặng lời”*

“Anh em nào phải người xa

*Cùng chung bác mẹ, một nhà cùng
thân*

Yêu nhau như thể tay chân

Rách lành đùm bọc dở hay đỡ đần”

Đó là những lời hàn gắn tình nghĩa vợ chồng những lúc giận nhau, ghen tuông nhau:

“Vợ chồng là nghĩa là đời

Ai ơi chớ nghĩ tới điều thiệt hơn »

“Ớt nào mà ớt chẳng cay

Gái nào mà gái chẳng hay ghen

chồng! ”

“Thuận vợ thuận chồng tát biển Đông cũng cạn”

Đó là lời kêu gọi thứ hai của Nguyễn Trãi:

Người thương người thì nên đùm bọc nhau trong lúc khó khăn: “miếng khi đói, gói khi no, của riêng... nghìn trùng”

Đó là lời khuyên người dân trong nước nên yêu thương, hòa hợp nhau, đừng chia rẽ nhau :

“Nhiều Điều phủ lấy giá gương

Người trong một nước phải thương nhau cùng.”

“Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”

5_ Lời nói đẹp tai :

Đó là những lời tỏ tình thể hiện của chàng trai và cô gái khi muốn quen nhau :

“Gặp đây mạn mới hỏi đào

Vườn hồng đã có ai vào hay chưa?

Mạn hỏi thì đào xin thưa

Vườn hồng có lối nhưng chưa ai vào”

« Gặp đây chàng mới hỏi nàng:
Tre vừa đủ lứa đan sàng nên chẵn.
- Đan sàng thiếp cũng xin vâng,
Tre vừa đủ lá, non chẵn hồi chàng »

Đó là những lời nói của người chồng rất thương vợ, thương cả khuyết điểm của người vợ:

“ Lỗ mũi mười tám gánh lông
Chông yêu chông bảo tơ hồng trời cho
Đêm nằm thì ngáy o o,
Chông yêu chông bảo ngáy cho vui
nhà.

Đi chợ thì hay ăn quà,
Chông yêu chông bảo về nhà đỡ cơm.
Trên đầu những rác cùng rơm,
Chông yêu chông bảo hoa thơm rắc
người”

Đó là lời ca ngợi sự hi sinh anh dũng của chị Võ Thị Sáu mà một nhà thơ thể hiện qua bài:

“Chị Võ Thị Sáu
Người con gái trẻ măng
Giặc đem ra bãi bắn
Đi giữa hai hàng lính

*Vẫn ung dung mỉm cười
 Ngắt một đóa hoa tươi
 Chị cài lên mái tóc
 Đầu ngẩng cao bất khuất
 Ngay trong phút hy sinh
 Bây giờ dưới gốc dương
 Chị nằm nghe biển hát...”*
Trích : Tập đọc - lớp 1

Đó là lời nói của Bác Hồ nói với anh chiến sĩ về nỗi trăn trở lo lắng cho quân đội của mình đến nỗi nóng ruột không ngủ được qua bài: “Đêm nay bác không ngủ - của Minh Hoài.

*“Bác thương đoàn dân công
 Đêm nay ngủ ngoài rừng
 Rải lá cây làm chiếu
 Manh áo phủ làm chăn.
 Trời thì mưa lâm thâm
 Làm sao cho khỏi ướt !
 Càng thương càng nóng ruột
 Mong trời sáng mau mau »*

Đó là những lời bộc bạch nỗi nhớ thương của Tố Hữu cũng như của quân đội miền Nam đối với những người dân Việt Bắc:

"...Mình về, mình có nhớ ta
 Ta về ta nhớ những hoa cùng người
 Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
 Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.
 Ngày xuân mơ nở trắng rừng
 Nhớ người đan nón chuốt từng sợi
 giang

Ve kêu rừng phách đổ vàng
 Nhớ cô em gái hái măng một mình
 Rừng thu trăng rọi hoà bình
 Nhớ ai tiếng hát ân tình thuỷ chung...
 Việt Bắc – Tố Hữu”

Đó là lời người nông dân thủ thỉ với con trâu, xem con trâu như người bạn thân thiết của mình:

“Trâu ơi ta bảo trâu này,
 Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta.
 Cây cày vốn nghiệp nông gia.
 Ta đây, trâu đấy ai mà quản công.
 Bao giờ cây lúa còn bông,
 Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu
 ăn.(khuyết danh)”

Đó là lời van xin con người hãy tha mạng sống của có mẹ trong bài ca dao :

“Con cò mà đi ăn đêm,
 Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao.
 Ông ơi, ông vớt tôi nao,
 Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng.
 Có xáo thì xáo nước trong,
 Đừng xáo nước đục, đau lòng cò con!”

Đó là những tiếng thở than về thân phận phụ nữ của mình khi sống trong xã hội phong kiến, nỗi niềm thương cảm cho người nghe:

“Thân em như tấm lụa đào,
 Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai!
 Thân em như hạt mưa sa,
 Hạt vào đài các, hạt ra ruộng cày!
 « Thân em như giếng giữa làng
 Người khôn rửa mặt người phàm rửa chân”

“Thân em như miếng cau khô
 Kẻ thanh tham mỏng, người thô tham dày”

“Thân em như hạc đầu đình.
 Muốn bay không nhấc nổi mình mà bay”

Thưa Thầy hết.

Hôm nay mấy con nghe về cái lời ái ngữ, nhưng ở đây nó là cái lời của thơ văn, nó nói lên cái thất tình, lục dục của con người, nói lên lòng yêu thương đó, nhưng mà nó đem lại sự đau khổ chứ không phải. Cho nên ở đây chúng ta dùng lời ái ngữ của chúng ta mà phải Chánh ngữ chứ đừng có dùng cái lời ái ngữ như những câu ca dao, thơ văn của những nhà văn thơ.

Cho nên ở đây khéo léo khi mà dùng ái ngữ thì chúng ta nên dùng Chánh ngữ mới đúng nghĩa của nó. Còn nếu mà chúng ta dùng ái ngữ theo kiểu của thơ văn từ xưa đến giờ thì sai không đúng. Bởi vì chúng ta là những người tu sĩ, những người biết buông xả, không thể gọi lòng ham muốn, lòng yêu thương trong tình dục, mà chúng ta gọi lên những cái lòng buông xả. Ái ngữ của chúng ta là an ủi, là tâm Từ, tâm Bi, lòng thương yêu rộng lớn vô cùng. Như vậy mới thật sự là lời ái ngữ.

Cho nên hôm nay chúng ta nghe qua những cái lời văn thơ này, chúng ta biết rằng lời nói rất là ái ngữ, nhưng ái ngữ trong thất tình, lục dục nó không đúng là con đường ái ngữ của chúng ta. Vì vậy mà bắt đầu chúng

ta sẽ học Ái ngữ nhân quả, cái lời nói của chúng ta phải khéo léo không khéo chúng ta hiểu lầm rồi chúng ta đưa lời này, lời kia vào đó thì nó sẽ sai.

Đây là một bài để chúng ta hiểu qua cái lời Ái ngữ, nhưng đây là lời ái ngữ của thế gian, chứ không phải lời ái ngữ trong đạo để giải thoát, cho nên chúng ta khéo léo dùng ái ngữ mà người ta hiểu ái là yêu là thương, đây sự thật ra ái này là ái, là yêu là thương.

Còn ái là yêu thương của chúng ta là tâm Từ, Bi, Hỉ, Xả, tâm rộng lớn thương yêu của chúng ta cho nên nó thuộc về Chánh ngữ.

Vì vậy bắt đầu Quý Thầy cũng như quý Phật tử sẽ làm một cái bài Ái ngữ nhân quả thì phải nhớ tránh những cái điều ái ngữ của thất tình, lục dục như văn chương, trong văn chương của văn học của chúng ta. Cho nên cố gắng, cố gắng làm sao để viết cho đúng, không khéo rồi chúng ta sẽ bị lầm, bị lầm như trích qua những cái lời thơ, văn này. Đây là ái ngữ nhưng ái ngữ thế gian chứ không phải ái ngữ của người tu sĩ.

Thầy muốn đưa cái bài này ra đọc để chúng ta so sánh, để chúng ta tìm được cái ái

ngữ của tâm từ, bi, hỉ, xả của đạo Phật chứ không khéo thì chúng ta sẽ lầm, nghe lời nói ngọt ngào, mà ngọt ngào như thế nào? Đem lại hạnh phúc cho mình, cho người. Ngọt ngào như thế nào để đem lại sự khổ đau cho mình, cho người. Cho nên cái lời nói ngọt ngào ấy là lời nói ái ngữ. Mà lời nói ái ngữ phải là chánh ngữ chứ không được tà ngữ. Còn lời nói mà ru chúng ta như thế này, đi vào cái tâm tham muốn, tâm dục thì đó là tà ngữ chứ không phải chánh ngữ. Cũng là lời nói ái ngữ nhưng mà ái ngữ tà ngữ, còn ái ngữ chánh ngữ chúng ta phải phân biệt được cái điều này khi chúng ta viết về nhân quả ái ngữ.

Đó là điều mà Thầy muốn nhắc nhở trước khi chúng ta bước chân vào làm bài nói về ái ngữ mà chúng ta sẽ không còn khuyết điểm. Nếu không nhắc nhở thì Thầy tin rằng bước vào Ái ngữ nhân quả thì các con sẽ lầm lạc.

Vừa rồi nói đến ái ngữ thì ở trong chúng, chúng ta có người nghĩ rằng ái ngữ tức là nó là cái lời nói yêu thương, cho nên người ta nghĩ ngay là cái lời nói yêu thương như những lời văn này.

Còn cái lời nói yêu thương của chúng ta trong đạo Phật, trong đường giải thoát là lời nói Chánh ngữ. Cho nên đạo Phật có lớp Chánh ngữ, nó rèn luyện chúng ta cái chánh ngữ chứ không phải rèn luyện chúng ta cái ái ngữ của Tà ngữ. Cho nên chánh ngữ thì nó có ái ngữ của Chánh ngữ, mà Tà ngữ thì nó có cái ái ngữ của tà ngữ.

Như đọc cái lời văn chương của các cụ, của những người thơ văn, của những tác giả thơ văn thì chúng ta đã thấy được cái điều ái ngữ, đó là tà ngữ hay là chánh ngữ chúng ta biết rất rõ. Vậy thì khi mà sử dụng viết về cái bài để triển khai tri kiến chúng ta hiểu về ái ngữ, lời nói của chúng ta là ái ngữ phải đúng chánh ngữ thì lúc bây giờ Thầy mới chấm cái bài của các con là đúng. Còn nếu mà mấy con viết sai là mấy con dù cái lời nói rất ngọt ngào, ôn tồn, êm dịu nhưng nó sai ý nghĩa của Chánh ngữ thì buộc lòng Thầy phải sửa mấy con, mấy con phải cố gắng nhớ kỹ lời này để chúng ta bắt đầu đi vào ái ngữ.

Vì chúng ta đã học về nhân quả khẩu nghiệp, khẩu hành thì chúng ta phải biết, phải biết cho rõ về cái ngôn ngữ của chúng ta mới nói. Sau khi chúng ta thẩm nhuần

được, mở miệng ra là nói lời ái ngữ. Ái ngữ đúng chánh ngữ chứ không phải ái ngữ trong tà ngữ, nhớ kỹ những điều mà Thầy nói.

Vì sắp sửa tới đây mấy con sẽ học đến cái Chánh ngữ rồi tức là cái ái ngữ của chúng ta sẽ nói.

Và bây giờ Thầy xin trả lại tất cả những bài mấy con đã viết. Trong này rất nhiều bài viết rất hay nhưng mà không được đọc là vì không có thời gian, đại khái cho một số bài mà thôi. Có những bài Thầy đã kiểm duyệt vì nói nó không đúng. Có những bài Thầy cho đọc Thầy cũng đã kiểm duyệt, cho nên Thầy thấy rằng cái sai, cái đúng mà để nói lên cho mấy con biết để mà mấy con làm bài nói không có sai, còn nếu mà không có cái bài sai, cái bài đúng thì mấy con sẽ làm sai. Cho nên vì vậy như những cái bài mà vừa đọc rồi mà về cái phần học chúng ta cũng chỉ đại khái cho chúng ta là thấy những cái đúng, như chúng ta theo cái đường nhân quả mà chúng ta lập luận sao cho nó đúng cách để cái bài của chúng ta nó xoay vào cái đề tài chính để làm chúng ta có cái sự hiểu biết, hiểu biết giải thoát, làm chúng ta sống đúng đạo đức không làm khổ mình, khổ người

qua đường đi nhân bản, nhân quả.

Điều mà giúp mà giúp cho chúng ta được sống ở trong cái đường đi nhân quả, nhân bản này là để chuẩn bị cho chúng ta có cái hiểu để chúng ta tập tỉnh thức, để khi có từng niệm mà khởi ra để mà chúng ta thực hiện được cái tâm xả chúng ta, để giúp cho cái tâm của chúng ta được thanh thản, an lạc, vô sự, không có chướng ngại pháp, không có ác pháp, không có niệm khởi, để giúp chúng ta được an tịnh mà mà không bị ức chế tâm. Đây là con đường đi phải đi đúng, phải tu tập đúng. Bởi vì từ xưa đến giờ các kinh sách đại thừa đã dạy chúng ta tu tập tỉnh thức bằng tất cả trong cái thân hành của chúng ta nhưng mà lại chúng ta bị ức chế. Bị ức chế do không biết cách thức xả tâm cho nên chúng ta bị ức chế tâm chúng ta.

Do chúng ta tu tập trong thân hành như hơi thở, như bước đi kinh hành như đưa tay, như làm tất cả công việc cái hành động của thân chúng ta. Tu trong các công việc làm. Nhưng mà vì tu như vậy chúng ta đã bị ức chế, chúng ta nghĩ rằng mình tập trung được trong thân hành của mình, tức là nhiếp tâm

được trong đó không có niệm khởi tức là an trú trong đó, nhưng mà cuối cùng chúng ta lại bị ức chế cho nên sai. Còn ở đây chúng ta không bị ức chế.

Cho nên Thầy nói với quý Thầy, với quý Phật tử là khi mà nhiếp tâm 1 phút, mình không cần nhiều, mình nhiếp tâm 1 phút, rồi mình an trú trong 1 phút đó không có một niệm khởi, cái giai đoạn đầu tiên mà chúng ta căn bản mà để chúng ta đi vào cái sự tỉnh thức. Đây là một cái lớp tỉnh thức, cho nên cái lớp tỉnh thức thì chúng ta phải biết cách, chứ còn nếu không biết cách thì chúng ta sẽ bị ức chế. Do bây giờ cái lớp tỉnh thức, cái khả năng của chúng ta đầu tiên thì chúng ta chỉ nhiếp được 1 phút. Người nào mà nhiếp kỹ thì chúng ta mới được 1 phút, còn nhiếp không kỹ 1 phút chưa hẳn đã đạt được, các con hiểu đúng cách để mà tu tập. Cho nên khi mà nhiếp tâm để an trú cho được tâm mình thì cái sức của mấy con bây giờ cố gắng tu tập 1 phút là Thầy mừng rồi. Thì lúc bấy giờ chúng ta mới tăng lên 1 phút, 1 phút đó không phải là chỗ ức chế, mà 1 phút đó để có niệm. Từ cái niệm đó chúng ta mới áp dụng qua cái bài học Định Vô Lậu, tức là tri kiến giải thoát chúng ta hiện giờ

chúng ta đã học nhân quả của thân hành của chúng ta, nhân quả của khẩu hành, nhân quả ý hành của chúng ta.

Chúng ta học đường đi nhân quả của con người chúng ta mới áp dụng tất cả mọi niệm mà khởi ra trong tâm của chúng ta, chúng ta áp dụng vào nhân quả để chúng ta chuyển biến nó, để chúng ta thay đổi nó để chuyển nó trở thành cái ... trong tâm chúng ta gọi là xả tâm.

Và như vậy là mỗi lần chúng ta tu 2 phút nhiếp tâm và an trú mà có niệm thì chúng ta dùng Định Vô Lậu này mà chúng ta quán xét để xả cái niệm, cho nên chúng ta không bị ức chế, và từ đó cái niệm nó bị xả, tức là nó ly dục, ly ác pháp, mà ly dục ly ác pháp thì chúng ta đạt được 2 phút tự nhiên mà rất là an tịnh, đó là cách thức tu tập của chúng ta hôm nay về vấn đề tập định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng. Nếu mà có định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng thì chúng ta mới sử dụng được, còn không có nhu nhuyễn dễ sử dụng thì chúng ta không sử dụng được. cho nên sự tu tập chúng ta phải lưu ý cái phần này.

Vì vậy mọi người ở đây bên nam và bên

nữ hôm nay Thầy gom lại để chúng a học chung cho cái lớp học của chúng ta hôm nay, để không khéo thì Thầy lại mất thì giờ, bữa nay dạy bên nam, ngày mai dạy sang bên nữ. Cho nên lớp học này muốn cho cái thời gian mà được rảnh rỗi Thầy nhiều thì gom lại chúng ta học, vậy thì hôm nay là cái lớp học để tập nhiếp tâm, định tĩnh, để giúp cho tâm nhu nhuyễn dễ sử dụng sau này.

Vậy thì bắt đầu từ đây Thầy thấy có người ghi là 5 phút, có người 10 phút, có người 20 phút, có người 30 phút, thậm chí như có người ghi 1 giờ mà nhiếp tâm và an trú tâm thì **thật sự ra thì tất cả những cái người mà từ 20 phút, 30 phút trở lên, chắc chắn là họ cũng nhiếp tâm trong cái trạng thái của tưởng. Chứ không bao giờ mà có thể nhiếp tâm trong cái sự xả tâm. Tại sao mà biết như vậy?. Tại vì nhìn qua cái giới luật họ còn vi phạm; rồi nhìn qua cái đời sống của họ họ còn tham, sân, si chưa phải hết, nghĩa là họ còn hôn trầm, thù miên chưa phải hết. Cho nên khi mà chưa phải hết thì tức là họ bị ức chế tâm mà đi vào được nhiếp tâm và an trú tâm không niệm khởi. Nhưng cái trạng thái đó là trạng thái sai, không đúng.**

Cho nên hiện giờ chúng ta hãy trở về 1 phút để rồi chúng ta ngồi chúng ta nường vào hơi thở hoặc là nường vào cái bước đi của chúng ta. Và đồng thời nếu mà chúng ta không đủ duyên thì chúng ta nường vào cái trạng thái thanh thân, an lạc, vô sự không có đối tượng, nhưng chúng ta sẽ thực hiện được, nghĩa là chúng ta thực hiện được cái trạng thái thanh thân, an lạc, vô sự rất dễ dàng và không bị ức chế tâm.

Người nào nhiếp tâm được trong hơi thở, trong bước đi được thì các con hãy nhiếp tâm trong hơi thở, trong bước đi vì nó có đối tượng dễ dàng hơn, còn cái thanh thân, an lạc vô sự không có đối tượng vì đối tượng của nó là một cái trạng thái cho nên nó thuộc tướng, nó khó mà chúng ta có cái đối tượng nhiếp tâm mình.

Nhưng Thầy khuyên rằng, quý vị lớn tuổi không nên tu hơi thở, không nên tu đi kinh hành, mà chỉ đi kinh hành bằng cách là khi chúng ta buồn ngủ mà chúng ta ráng đi cho nó đừng ngủ mà thôi, chứ không phải nhiếp tâm vì các cụ lớn tuổi rồi, nhiếp tâm thì Thần kinh sẽ yếu lắm, không

đủ sức chúng ta nhiếp tâm như vậy, mà chúng ta nên giữ tâm chúng ta thanh thản an lạc vô sự.

Cái lớp các cụ già thi sẽ được phân riêng ra, và trong đó thì có chú Phụng đã xin Thầy theo cái lớp các cụ già vì chú nhiếp tâm chú không hợp trong hơi thở hoặc là trong bước đi cho nên có xin Thầy, thì riêng ở trong lớp già thì có chú Phụng xin vào đó. Còn những người khác nếu mà nhiếp được trong hơi thở thì lấy hơi thở làm cái chuẩn, làm cái đối tượng để mà nhiếp tâm, và bắt đầu từ đây về sau chúng ta tu 1 phút, không được người nào tu hơn 2 phút, vì Thầy đã xét rất rõ là vì chúng ta hiện giờ có nhiếp được đi nữa cũng chẳng qua là nhiếp loạn tưởng mà thôi, vì vốn tâm chúng ta chưa ly dục, ly ác pháp. Nghĩa là hoàn toàn chúng ta xét lại cái tâm chúng ta còn tham, sân, si chứ chưa phải sạch. Do chưa có sạch mà tại sao lại đạt đến chỗ nhiếp tâm 30 phút hay hoặc 1 giờ, 2 giờ. Có phải là do chúng ta bị ức chế không? Do chúng ta ức chế như vậy là chúng ta đã sai.

Cho nên trong cái sự tu tập hôm nay thì cái lớp này thì Thầy sẽ kiểm tra lại từng

người, là Thầy sẽ gọi ba người hay bốn người chứ Thầy không gọi cả lớp trong cái thời gian sắp tới.

Cái tháng này là để Thầy chỉnh đốn lại cái lớp Chánh Niệm Tỉnh Giác. Để mấy con biết cách tu tập. Cũng như vừa rồi cái tháng rồi thì Thầy chỉnh đốn lại cái Định Vô Lậu để các con biết cách thức quán, tư duy, quán xét cho đúng cách, để đi vào cái Định Vô Lậu thật sự. Còn cái tháng kế tới đây thì cái tháng này để Thầy hướng dẫn mấy con cách thức nhiếp tâm và an trú tâm bằng cái ý thức chứ không phải bằng tưởng thức nữa. Đó là cách thức hướng dẫn cho mấy con cụ thể trên bước đường tu tập để đạt được trong 1 năm hoặc là 2 năm. Nhưng mà cái khóa dạy tu Thầy nghĩ rằng Thầy sẽ hướng dẫn mấy con trong 1 năm. Bắt đầu tới tháng 10 năm sau, cũng vào giờ này thì các con phải đạt được sự giải thoát hoàn toàn, chứng đạt được chân lý, chúng ta không cần tu phải lâu, mà chúng ta phải cần có sự siêng năng tập luyện, cái thời gian chúng ta sẽ tu ngắn lại trong 1 khóa tu, sang năm chúng ta chứng minh rằng mình sẽ được giải thoát hoàn toàn.

Như lời đức Phật sẽ dạy bờ bên đây, bờ bên kia khi mà chúng ta đã hiểu rồi thì chúng ta luôn luôn ở bờ bên kia, chứ không được ở bờ bên đây. Tại sao vậy, tại vì chúng ta hiểu, chúng ta hiểu tức là chúng ta minh chứ không phải là còn vô minh, còn cái người người ta vô minh người ta mới chịu ở bờ bên đây. Còn mình đã hiểu rồi, mà hiểu nhân quả là một pháp môn rất là cụ thể thực tế, cho nên chúng ta đâu phải là người đại mà ở bờ bên đây.

Cho nên, ở đây Thầy nói như thế này để cho mấy con biết rằng khi mà tu như vậy đó, thì cái hạnh độ cư phải cho trọn vẹn, nếu mà từ đây về sau mà Thầy thấy mấy con nói chuyện, mấy con không giữ gìn đúng cái hạnh của người tu, đi tới, đi lui từ thất này qua thất kia buộc lòng Thầy phải cho mấy con dự thính chứ không thể mà Thầy ghi danh trong cái lớp mà thực tu này, Thầy bảo đảm chắc chắn. Các con tụ tập các con nói chuyện, các con nói chuyện này chuyện kia để làm gì? Để làm động mình động người

Thầy đã từng nói khi đi ngang qua thất người khác mình cúi mặt không dám ngó vào thất người ta mới thực sự. Còn đàng này

tu một hơi rồi rảnh rang bắt đầu nghĩ đi dạo chơi cùng hết à. Rồi mấy con biết cái lớp đọc cư này khi mà chúng ta nghe được cái lời dạy Thầy về tu có thì giờ đâu mà mở băng mà nghe, mấy con nghe mãi nghe như vậy coi như là mấy con nghe ca hát, Thầy trở thành người ca hát cho mấy con nghe chứ không phải là tu. Khi nghe rồi chúng ta biết Bây giờ mình tu cái gì làm cái gì rõ ràng là đang làm, đang tu này cần gì mà phải nghe nữa mà nghe thì tức là không đúng. Mà nghe ca hát thì giới luật đã cấm rồi, mà bây giờ mình cứ nghe hoài, nghe lời Thầy tới lui, tới lui để mình thấm nhuần chứ gì, nhưng mà sự thật không phải đâu, làm cho chúng ta bị động tâm mà không nhiếp được tâm, đó là những điều cần thiết chúng ta xả hết.

Ngày xưa Đức phật không có cho chúng ta có băng, có máy móc để mà nghe đi nghe lại. Đức Phật thuyết giảng rồi mặc tình đó mà về mà tu. Nếu mà tu không được thì hôm sau Đức Phật lại nhắc nhở, lại khuyến khích tu. Cho nên chúng ta đọc trong kinh nguyên thủy, nhiều lúc chúng ta đọc cái bài đó Đức Phật đã dạy rồi dạy rồi mà bây giờ lại dạy lại, lặp đi lặp lại rất nhiều lần, tại sao vậy? Tại vì thời đó Đức Phật Thầy phải nhắc đi

nhắc lại họ nhiều lần tại vì họ chưa có thâm nhuần được cho nên nhắc đi nhắc lại.

Còn bây giờ Thầy cũng vậy cũng nhắc đi nhắc lại rất nhiều, cho nên chúng ta đọc trong kinh sách nguyên thủy chúng ta thấy cái lời Đức Phật nhắc đi nhắc lại. Một cái được bài pháp đó, một cái bài Pháp kia có người khác hỏi cũng nói bấy nhiêu đó mà cứ nói đi nói lại là tại sao? Tại vì lúc bấy giờ người ta nghe rồi người ta không có hiểu. Cho nên khi mà chúng ta đọc một bài kinh nguyên thủy thì chúng ta đọc một bài kinh rồi chúng ta hiểu, chúng ta không hiểu đâu. Chúng ta phải đọc toàn bộ bài kinh. Tại sao vậy? Tại vì đức Phật giảng cái bài kinh đó có một người hiểu họ đã tu được, nhưng có người không hiểu cho nên kể, cái cái bài kinh tế nó giải thích cái hành động đó để chúng ta hiểu.

Cho nên chúng ta đọc một bài kinh chúng ta nói, sao Phật nói kỳ. Phật nói ly dục, ly ác pháp nhập Sơ thiên, nhập Nhị thiên, Tam thiên, Tứ Thiên. Xong ly dục ly ác pháp nhập Sơ thiên, diệt tầm tứ nhập Nhị thiên, rồi ly hỉ, trú xả nhập Tam thiên; xả lạc, xả khổ nhập Tứ Thiên, đức

Phật nói vậy. Nói vậy bây giờ mình biết sao giờ đây. Tại sao Phật nói gì mà quán mà không có nói gì Định Vô Lậu, không nói gì đi kinh hành, mà bảo mình ly dục ly ác pháp nhập Sơ Thiên, rồi diệt tâm tứ nhập Nhị Thiên. Vậy thì mình đọc đây mình biết cách nào mình tu đây. Do đó nếu mình đọc có một bài kinh chắc chắn là mình không biết. Vì vậy mình đọc cái bài khác Đức Phật mới nói mình ly dục ly ác pháp là phải do cái tri kiến giải thoát, phải do sống đúng giới luật, phải do tu tập như thế nào có phương pháp hẳn hoi thì chúng ta mới thực hiện được, chứ bây giờ nói ly dục ly ác pháp tôi biết ly bằng cách nào đây? Cho nên khi mình không biết thì tức là làm sao mình xả được mình ly được.

Thí dụ như bây giờ nói, tôi thấy tôi còn thèm ăn, tôi còn đói bụng này, tôi còn thích ăn này. Bây giờ muốn ly cái tâm tham ăn này cách thức như thế nào? Thì phải tu cái Định Vô Lậu chứ, mà tu cái Định Vô Lậu quán cái gì nè, có phải không? Vậy thì chúng ta hiện giờ chúng ta phải quán thực phẩm bất tịnh, đặt cho nó hết thèm ăn chứ, nếu mà mình không biết cách thức đó làm sao quán, sao mình

biết được. Cho nên Đức Phật dạy chúng ta có những bài bản rõ ràng, nhưng mà khi chúng ta đọc một bài kinh thì chúng ta đâu biết nó là quán bất tịnh, cho nên chúng ta phải đọc toàn bộ kinh sách thì chúng ta mới hiểu, mới hiểu được.

Đó là cách thức để hôm nay chúng ta triển khai các lớp học của chúng ta là như vậy.

Cho nên Thầy nghĩ rằng cái lớp học chúng ta mà siêng năng cần mẫn như quý Thầy, như quý cư sĩ hiện nay thì trong một năm chắc chắn là chúng ta phải đạt được chân lý, tức là chúng ta phải đạt được sự giải thoát không ai mà không giải thoát hết. Ngồi trước mặt Thầy toàn là những bậc A la hán, chứ không phải là những người phàm phu. Vì mấy con bỏ hết dục lạc thế gian vào đây ngồi để sống một mình ở trong một cái thất nghèo nàn chỉ còn ba y, một bát. Người nào để lại những món ăn là người đó sai, người đó tu không được. Người nào sống không đọc cư được, đi nói chuyện, nói vãng thì người đó cũng tu sai. Và những người đó được Thầy loại ra khỏi cái lớp học của chúng ta, chỉ còn được tham dự mà thôi.

Các con thấy Thầy phải đọc hết những cái bài của mấy con cả xấp giấy như thế này mà Thầy chịu cực khổ như vậy, mà bây giờ lại dạy cho mấy con cuối năm mà mấy con không đỗ đạt được thì cái công của Thầy như thế nào mấy con biết không? Nó quá nhiều. Để cho mấy con nói chuyện, để cho mấy con ăn uống phi thời, để cho mấy con ngủ phi thời này. Thì như vậy mấy con làm sao đạt được, cho nên tới kỷ luật phải gắt gao. Thà là trong lớp tu của chúng ta còn một người mà chúng đạo hơn là nhiều người mà không chúng đạo. Thà là được một người hơn là nhiều người mà không được những gì. Mà một người phạm giới, một người đã sai giới là làm tất cả những người khác sai giới.

Cho nên, Thầy nói thật sự ra Thầy biết cách hướng dẫn cho quý Thầy tu chúng đạo, nhưng mà nếu quý vị làm sai là quý vị sẽ không bao giờ chúng đạo được. Cũng như bây giờ quý vị thấy cái gì đó quý vị nhờ người khác giúp mình hoặc này kia, hoặc là xúm nhau nói chuyện, nói người này, nói người kia, nói người nọ, như vậy quý vị ở trong cái lớp học tu này làm cho Thầy mất không chút gì, có lợi ích gì cho quý vị đâu, quý vị sẽ không được giải thoát hoàn toàn.

Cho nên ở đây thì bên nữ mấy con thỉnh thoảng cũng tập hợp nói chuyện, nói chuyện làm gì? Chẳng hạn nào như bây giờ cô Út cô có chuyện gì cô đến, cô nói gì mặc mình cứ lo mình tu không được nói chuyện, không được nghe những cái lời của người khác nói. Ở trong này lúc này bây giờ mình phải độc cư trọn vẹn để tiến tới sự tu tập giải thoát, chứ không phải để mà đi nói chuyện, để mà nghe ngóng người này. Người nào tu được là người ta nhờ, mà người nào tu không được thì kệ họ, họ làm gì thầy kệ họ, chúng ta chẳng cần biết họ mà chúng ta chỉ cần lo cho chúng ta mà thôi. Ở đây chúng ta phải giải thoát cho chính mình, giặc sinh tử nó có tha chúng ta được không? Nó không có tha một người nào hết, mà chúng ta hiện giờ Thầy mở lớp này để chúng ta làm chủ được giặc sanh tử, chiến đấu với giặc sanh tử, thế mà chúng ta không tự chiến đấu để mà chúng ta lảng ra ngoài thì làm sao mà chúng ta thắng được giặc sinh tử.

Cho nên cái khó của cái lớp học của chúng ta là hôm nay mấy con thật sự ra nhiều khi mấy con có tha thiết tu, nhưng mà cái nghiệp đời của mấy con quá nặng mà mấy con không chịu khép mình trong

cái khuôn khổ kỷ luật, mà càng khép mình trong khuôn khổ kỷ luật vừa giúp mình tu được mà vừa giúp người khác tu được.

Chúng ta đi ngang thất phải nhớ đừng có vào thất người ta, để làm động người ta đó là cách thức tu. Mình phải giữ hạnh mình nghiêm chỉnh, ai làm gì mà không được nói người này, không được nói người kia, các con nhớ. Mình nói người ta làm mình động, mà mình nói người ta là sai bởi vì chỉ có “im lặng như thánh”, không nói ai. Ai tu được nhờ, ai tu không được.

Mình có thân của mình mình có sự đau khổ, mình có sự đau khổ thì mình phải lo cứu mình cho thoát khổ, tại sao mình không lo mà mình lại lo cho người ta làm gì, cho nên bỏ xuống hết từ đây, từ ngày hôm nay bắt đầu tháng thứ 2. Mà nếu tháng thứ hai mà người nào mà còn nói chuyện, thì Thầy bắt được những người đó nói chuyện coi như là Thầy loại trừ ra khỏi cái lớp học của Thầy. Thầy không chấp nhận nữa.

Từ đây về sau mấy con sẽ biết rằng Thầy rất là căng thẳng, muốn đào tạo một cái người mà kỷ luật mình không xong thì mình không đào tạo được gì hết đâu, mấy

con nhớ kỹ. Thầy không có vị tình một người nào, bất kỳ một người nào thấy không có vị tình, nghĩa là “Pháp bất vị thân”, đứng ở trên cái cương vị đào tạo mà còn vị người ta. Một người mà vị tình người này thì bao nhiêu cái lớp học của mình còn ai nữa không? Không còn ai nữa. Bây giờ cái người đó mình thấy cũng tội, thôi kệ bỏ qua đi, thì Thầy bỏ qua là Thầy đã bỏ qua hết cái lớp này.

Các con Ráng tu tập nhờ cái sự nghiêm chỉnh giới luật thì không có một pháp ác nào làm động cái Tu viện của chúng ta hết. Còn đã tự mấy con làm động, mấy con nói chuyện với nhau, mấy con nghĩ này, nghĩ khác về cái chuyện ngoài vấn đề mấy con tu tập thì tự mấy con đã phá hoại cả lớp học và từ đó Thầy sẽ bỏ đi. Thầy hứa với mấy con mà. Đào tạo Thầy rất vất vả, mà đào tạo cho ai đây? Đào tạo cho thế hệ những người sau, mấy con thừa kế Thầy làm công chuyện xây dựng đạo đức của đạo Phật, làm sống lại đạo đức nhân bản nhân quả cho loài người, đó là cái trách nhiệm của mấy con phải học, phải tu, phải làm cho đúng. Chứ cái gương hạnh mấy con không đúng thì mấy con ra làm Thầy ai? Khi mấy con nói đạo, mấy con dạy đạo đức không làm

khổ mình, khổ người mà mấy con rỉ tai nói chuyện này chuyện kia thì cái đó là đạo đức của mấy con sao?

Cho nên từ đây bắt đầu qua tháng thứ hai này, tháng thứ nhất Thầy còn tha lỗi mấy con rất nhiều, Thầy rất hiền, Thầy nói rất nhiều, thế mà mấy con còn phạm. Nhưng đến tháng thứ hai người nào phạm mà Thầy tận mặt bắt được thì mấy con đừng có trách Thầy là sao Thầy không Từ Bi không thương. Nếu Thầy thương có một cá nhân con thì bao nhiêu những người khác trong lớp học này ra sao, họ bỏ hết cuộc đời họ, họ vào đây để họ quyết tìm con đường giải thoát, thế mà Thầy vì thương các con một chút, một người mà cả cái lớp học này bao nhiêu người, hơn sáu chục người ra sao đây?

Cho nên từ đây về sau mấy con nhớ, người nào mà nói chuyện với nhau, nơi thất nào thì ở thất nấy tu. Trên con đường đi kinh hành thì đi kinh hành, không được băng qua băng lại. Nếu băng qua băng lại làm động người, làm động mình thì Thầy không chấp nhận, mấy con hãy trở về xứ sở của mình đừng làm bận tâm Thầy. Thầy đem hết sức lực của mình mong đào tạo cho

mấy con được, thế mà mấy con không tu được thì mấy con nên về hơn là mấy con ở đây để mà cực khổ Thầy. Đó là cái quyết định của Thầy.

Hôm nay đến đây Thầy khuyên mấy con xong rồi thì các con sẽ được nghe những lời, ghi nhận được những lời dạy này. Thầy mong rằng Thầy sẽ đào tạo cho mấy con trong một năm mấy con sẽ đạt được kết quả, đó là mấy con nỗ lực và Thầy cũng sẽ đem hết sức lực của mình để hướng dẫn, để dạy bảo cho mấy con để mấy con thành tựu sớm chừng nào, tốt chừng nấy.

Thầy tin rằng một năm mà cả Thầy trò đều nỗ lực thì chúng ta sẽ thành tựu, Thầy không dạy bảy năm đâu mấy con. Tuy rằng Đức Phật đã xác định cái phương pháp Tứ niệm xứ 7 ngày, 7 tháng, 7 năm. Thầy thì không thể dạy mấy con trong 7 tháng được, nhưng mà Thầy tin rằng trong 1 năm Thầy có thể tốt nghiệp cái lớp này và trong đó có người sẽ hoàn thành được sự tu tập.

Còn nếu không, mà Thầy thấy rằng mấy con không giữ gìn giới thì Thầy sẽ tự rút lui và Thầy bỏ tất cả, Thầy không thèm viết sách nữa, cuộc đời Thầy chẳng có gì hết,

danh cũng không có, lợi cũng không có, Thầy chẳng ham gì hết đâu, Thầy sẽ bỏ đi. Và con người thế gian này ra sao đó là nhân quả của họ chứ không phải là của Thầy. Phước báo của họ chưa đủ duyên để mà họ hưởng được cái đạo đức nhân bản nhân quả thì đó là phước báo của chúng sanh chứ không phải Thầy làm cho họ khổ, mà chính họ không đủ để họ hưởng phước báo. Thì Thầy cần gì mà Thầy ở đây nữa.

Tượng trưng cho các con về đây nỗ lực tu tập là một số người tượng trưng cho bao nhiêu người trên thế gian này chứ không phải là mấy con đến đây chỉ lo cho mấy con, mà đây là cái tượng trưng để nói lên con người có phước hay là không có phước.

Nếu một số người này tượng trưng cho số người trên hành tinh này mà thiếu phước thì con người trên hành tinh này không đủ phước, và không đủ phước thì Thầy ở đây có làm gì, mất công, Thầy sẽ ra đi, và vĩnh viễn. Thầy nói thật sự ra đi và vĩnh viễn, Thầy đi vào cái cảnh giới an ổn hơn. Ở thế gian này quá khổ, mỗi phút, mỗi giây làm cho tâm của Thầy rất bận tâm để đương đầu và đối phó, Thầy thấy khổ sở vô cùng

vì thương chúng sanh mà phải gánh chịu, gánh chịu rất nhiều. Muốn dựng lại chánh pháp của Phật Thật là đau, biết bao nhiêu người nhắm vào Thầy để mà nói xấu Thầy đủ điều, đập Thầy tan nát. Thầy biết rất rõ, họ muốn giữ lại, giữ lại cái sai của đạo Phật, để làm lệch lạc con đường của đạo Phật cho nên họ mới đập Thầy. Còn Thầy dạy đúng để làm chủ được sự sống chết, để làm chủ được con người mà nếu mấy con không thực hiện, không làm đúng lời Thầy dạy thì Thầy đi là phải chứ gì. Cho nên ở đây những người ngồi ở trước mặt Thầy, những người theo Thầy Thầy biết mấy con bỏ hết cuộc đời của mấy con rồi.

Đến đây mấy con phải thực hiện những lời Thầy dạy để 1 năm sau chúng minh cho chúng ta biết rằng, một năm sau được đào tạo huấn luyện chúng ta trở thành những con người đạo đức thật sự không làm khổ mình khổ người. Chúng ta sẽ ở bờ bên kia không còn ở bờ bên đây nữa, đó là cái quyết định. Còn mấy con cãi mấy con muốn tu cách nào đó tu, Thầy sẽ loại trừ mấy con ra.

Thầy nói như thế này, như Thiện Thảo ngồi thiền, nhập định thức suốt đêm chống

lại hôn trầm nhưng không đúng cách Thầy Sẽ loại trừ ra khỏi lớp học của Thầy, bởi vì lớp học của Thầy lấy tri kiến làm sự giải thoát, lấy Định Vô Lậu mà ly dục ly ác Pháp để trở thành định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, chứ không phải ngồi ức chế tâm. Đó Thầy nói thật.

Cho nên Thầy Chân Thành thầy sống, Thầy xả tâm Thầy, Thầy phá hôn trầm, thù miên Thầy cũng thức suốt đêm. Nhưng Thầy mở lớp học, Thầy không bỏ giờ học của Thầy, thầy nỗ lực thầy thực hiện những cái điều mà Thầy đang dạy, cho nên từ cái tri kiên khai triển, cho nên Thầy thấy cái này quá lợi ích, Thầy đến tâm sự với Thầy: Con không ngờ, con không ngờ sự tu tập, con tưởng rằng mình cứ nhiếp tâm để đi đến cái cứu cánh nhưng không ngờ Thầy triển khai con mới thấy đây mới thật sự là sự giải thoát.

Đó thì hôm nay Thầy nói như vậy để các con thấy.

064-(LCK-028D)

- * Học tập đạo đức nhân bản nhân quả
- * Đứng theo kiến giải Đại thừa
- * Vấn đạo làm chủ nhân quả



Bây giờ ở đây có một số Phật tử theo chúng ta được nghe Thầy giảng hôm nay, Thầy muốn nói về vấn đề Đại Thừa và Tiểu Thừa để các con hiểu. Các con đã từng đọc các kinh sách của Đại Thừa một cái loại kinh tưởng, các con biết tại sao tưởng không? Thường thường là Phật tử theo Đại Thừa thì thường là tụng Kinh Pháp Hoa thì trong Kinh Pháp Hoa có phẩm Phổ Môn thì phẩm Phổ Môn dạy chúng ta rất rõ ràng. Nếu mà ai gặp tai nạn gì đó thì Đức Quan Thế Âm Bồ Tát cứu khổ, cứu nạn. Cho nên từ xưa đến giờ ai có gặp khổ đau, tai nạn, tù tội thì đều là niệm Đức Quan Âm. Đó là cái điều sai mấy con, sai đạo đức, phi đạo đức, buộc cho một vị Bồ Tát làm một cái điều sai.

Ví dụ như Thầy bây giờ ăn cắp, ăn trộm rồi Thầy cầu Quan Âm, Thầy bị bắt bỏ tù

hoặc bị người ta đánh đập Thầy, Thầy cầu Quan Âm để cứu khổ Thầy thoát ra tù, thì mấy con thấy cái xã hội này nếu mà có một vị Bồ Tát làm cái điều này thì cái xã hội này ra sao? Các con đừng tưởng nghĩ đó là điều phi đạo đức, cho nên Kinh Pháp Hoa nói thế nào trong cái bài kệ trong bài kệ Kinh Pháp Hoa:

“Dù cho tạo tội hơn núi cả

Diệu pháp liên hoa tụng mấy hàng”

Nghĩa là mình tạo tội như thế nào như núi, như non vậy, nghĩa là giết người cũng không sợ này, giết gà, giết vịt, giết heo, giết dê, giết người, giết hàng loạt nhưng mà cần tụng Kinh Pháp Hoa vài hàng là tội nó tiêu hết, kinh nói vậy đúng không mấy con? Như vậy làm sao đúng được, có phải không? Như vậy kinh sách Đại Thừa có đúng không?

Đây bây giờ Thầy nói về kinh Duyên Giác, kinh Duyên Giác là cái chỉ cho cái Phật tánh của chúng ta mà bây giờ trong kinh Duyên Giác nó có 25 cái pháp tu, nó dạy mình như thế nào? Dạy phải viết từng pháp đó từng cái thẻ để rồi chúng ta mới thọt cái tay vô trong cái thùng đó để chúng ta rút ra một cái thẻ nào để cho nó hợp chúng ta,

chúng ta tu cái pháp đó. Các con kinh Duyên Giác gì mà dạy lạ lùng vậy, biến chúng ta trở thành bói toán, biến chúng ta trở thành mê tín như thế sao. Đặc tướng của chúng ta hợp với cái pháp nào chúng ta biết ngay cần gì mà phải rút thăm, sóc thể. Như vậy mấy con thầy có đúng không? Tánh Duyên Giác nó có đúng không? Cho nên ở đây rất nhiều điều sai trong kinh là như vậy.

Ví dụ như kinh Kim Cang dạy chúng ta “Ứng vô sở trụ nhi sanh kì tâm”, bây giờ cái chỗ nào mình giữ cái tâm của mình đừng có trụ chỗ nào thì cái đó là Phật tánh của chúng ta, cái tâm kia nó sanh ra “ứng vô sở trụ nhi sanh kì tâm” cái tâm kia nó sanh ra “*Nhược dĩ sắc kiến ngã*” Đừng lấy âm thanh sắc tướng mà cầu ta, nghĩa là đừng có lấy:

“Nhược dĩ sắc kiến ngã.

Dĩ âm thanh cầu ngã.

Thị nhân hành tà đạo”

Cái người nào mà lấy sắc lấy tướng mà tu tập thì cái người đó hành tà đạo cho nên ở đây không có sắc tướng gì hết, cho nên giữ tâm bất động, giữ tâm không niệm thiện, niệm ác, do đó là chúng ta kiến tánh thành

Phật. Những điều này có đúng không? Khi mà chúng ta giữ tâm mình như vậy thì trong khi đó tâm tham, sân, si của chúng ta có hết không? Cho nên cái người mà giữ tâm thanh tịnh như vậy nó sẽ lọt vào cái tướng đó, cho nên ngỡ tưởng là chúng ta giải thoát, sự thật có giải thoát không? Như vậy Kinh Kim Cang dạy có đúng không? Bao nhiêu người đã tu tập gần muốn chết mình, cuối cùng được những gì, có làm chủ được không?

Bằng chứng để xác minh cho Phật tử thấy rõ ràng, đạo Phật thì dạy chúng ta trong giới luật rất rõ ràng **“cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà sa”** đó là hai cái giới để chúng ta thấy.

Người tu sĩ: cạo bỏ râu tóc, tức là xả thân cầu đạo, xả cái thân mình cầu đạo đó là giới thứ nhất.

Giới thứ hai: đắp áo cà sa. Áo cà sa mà mấy con cứ nghĩ là, ở đây quý sư, quý thầy đắp áo cà sa đẹp lắm mấy con, còn cái y áo cà sa thời đức Phật là lượm vải thây ma, vải rách rồi chấp vá lại rồi mặc lên. Vải xấu đó mấy con. Cho nên mặc thì mặc đồ xấu thì như vậy là xả phú cầu bần, xả sự giàu sang mà cầu bần. Cho nên hình ảnh Đức Phật bỏ ngai vàng, bỏ cung điện mà đi tu đó là xả sự

giàu sang của mình. Còn chúng ta bây giờ đối với chúng ta xả sự giàu sang chúng ta có bằng Đức Phật không?

Cho nên cái người mà cạo bỏ râu tóc rồi thì đắp áo Cà Sa, sống không nhà cửa, không gia đình, bây giờ nhà cửa chúng ta cũng không có nữa. Thế mà bây giờ chúng ta nhìn kinh sách Đại Thừa chúng ta thấy ai mà bỏ tiền ra cất chùa thì được phước báu cho nên Chùa bây giờ nó nổi lên như nấm mà chùa nào cũng cất hàng tỷ bạc mà Thầy nào cũng ở trong chùa sang cả thì các con nghĩ đó có đúng là của Phật không? Phật dạy chúng ta là *“cạo bỏ râu tóc, đắp áo Cà Sa, sống không gia đình, không nhà cửa”* chúng ta thấy có đúng không? Chỉ còn ba y một bát sống một đời sống không còn một vật gì gọi là buông xả, có như vậy mới tìm được sự giải thoát, bởi vậy mới gọi là ly dục, ly ác pháp, còn một vật mang theo làm sao gọi là ly dục, ly ác pháp. Như vậy kinh sách Đại Thừa dạy có đúng không?

Cho nên từ xưa đến giờ chúng ta nhìn lại các tổ họ tu họ có được cái phương pháp mà làm chủ sự sống chết chưa? Rồi hiện tại bây giờ chúng ta thấy các Hòa thượng, các

Thầy mỗi lần các Thầy lẽ ra tu tập là những bậc cao tăng như vậy ít ra là phải làm chủ bệnh chớ. Đằng này không, đau bệnh cứ vô nằm nhà thương thôi, mà quý Thầy làm trụ trì, làm lớn đi vào nhà thương mượn phòng rất là sang đẹp, cho mình riêng mình ở một cái phòng. Bằng chứng như vậy quý Phật tử thấy cái đó đúng không? Đạo Phật nói làm chủ bốn sự đau khổ sanh, già, bệnh, chết thể mà quý Thầy hở một chút là đi nằm nhà thương, hở một chút là kêu bác sĩ, y tá đến chích, cho uống thuốc này kia đủ loại mà bây giờ quý Thầy hiện bây giờ đau bệnh như vậy mà mang cái hình sắc này đi tu thì Thầy nghĩ là như thế nào, có phải làm nhục Phật giáo không? Trong khi đạo Phật dạy chúng ta làm chủ sanh, già, bệnh, chết

“Thiên thượng thiên hạ

Duy ngã độc tôn

Nhất thiết thế gian

Sanh, lão, bệnh, tử”

Câu nói của Đức Phật như vậy, nghĩa là **Đức Phật nói “trên trời, dưới trời, con người là duy nhất làm chủ sanh, già, bệnh, chết, chỉ có con người là duy nhất”** mà cái

phương pháp của Phật quá thực tế, nó cụ thể cho nên được gọi là chân lý. Vì vậy mà hiện giờ cái pháp mà làm chủ sanh, già, bệnh, chết này chúng ta có thấy không? Đọc lại kinh sách Đại Thừa có dạy chúng ta cách thức làm chủ bằng phương pháp nào không? Nhưng đọc kinh sách Nguyên Thủy chúng ta thấy rõ ràng chúng ta nhập Tứ Thiên, tịnh chỉ hơi thở có đúng không? Cách thức chúng ta muốn nhập Tứ Thiên mà để tịnh chỉ được hơi thở thì phải có Tứ Thần Túc, có Tứ Thần Túc tức là cái lực như thần, cái lực đầy đủ như thần để sai khiến được thân tâm chúng ta. Một người tu tập có Tứ Thần Túc thì muốn chết hồi nào thì chết, muốn sống hồi nào thì sống. Bệnh đau trên thân họ họ dùng tâm ý, họ chỉ hướng tâm thôi chưa phải tác ý như Thầy dạy mấy con tác ý.

Thí dụ như cái người mà bệnh đau nhức cái đầu thì cái người mà mới tu họ tác ý *“thọ là vô thường, cái đầu này không được nhức, đi”* thì an trú trong hơi thở hoặc an trú trong thanh thân, an lạc, họ không dao động tâm thì cái đau họ lần lượt sẽ hết đau. Còn cái người có Tứ Thần Túc thì như thế nào? Tức là họ có Dục Như Ý Túc (muốn là phải ngay liền) thì cái người đó chỉ cần nghe

thấy cái đầu đau, học chỉ cần muốn cái đầu hết đau. Họ chỉ muốn thôi bởi vì nó là Dục Như Ý Túc chứ đâu phải tác ý đâu, nhưng mà cái muốn của mình đó là tác ý. Nó tế nhị đến cái mức độ chúng ta vừa muốn không đau là cái đầu không đau. Còn bây giờ Thầy đang sống như thế này này mà Thầy muốn tịnh chỉ Thầy chết, Thầy chỉ muốn thôi chứ Thầy không tác ý nữa, chứ không phải là nói Thầy tác ý như cái câu tác ý nó thô như mấy con thầy. Thầy tác ý "*tịnh chỉ hơi thở, nhập Tứ Thiên, bỏ sắc thân này*" Thầy tác ý như vậy, còn cái này Thầy nói trong ý Thầy muốn bỏ thân này thì ngay cái hơi thở Thầy nó sẽ ngưng, đó là cái lực, cái thần lực của người tu.

Như vậy chúng ta tu pháp nào có Thần Lực? Đức Phật đã nói rất rõ Tứ Niệm Xứ là thực phẩm của Tứ Thần Túc, Thầy nói như vậy các con có thể khó hiểu chứ gì? Trong kinh thực sự nói như thế này "Tứ Niệm Xứ là thực phẩm của Thất Giác Chi", các con lật kinh sách lại đọc coi có phải như vậy không? Mà Thất Giác Chi, năng lực của Thất Giác Chi nó là Tứ Thần Túc. Cho nên Thất Giác Chi nó không phải tu nữa bởi vì nó là năng lực từ Tứ Niệm Xứ mà sinh ra,

do tu Tứ Niệm Xứ, xung mãn Tứ Niệm Xứ mà có Thất Giác Chi. Thất Giác Chi nó là Tứ Thần Túc cho nên cái lực của Tứ Thần Túc nó giúp chúng ta làm chủ được sự sống chết. Cho nên các con thấy cụ thể. Đức Phật chết, Đức Phật nhập vào Tứ Thiên tịnh chỉ hơi thở, do đó Đức Phật bỏ sắc thân và nhập vào Niết Bàn thì các con thấy rõ.

Khi Đức Phật nhập Niết Bàn, Đức Phật nhập Sơ Thiên, Nhị Thiên, Tam Thiên, các tổ thêm bốn định vô sắc trong đó nhập Không vô biên xứ, Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ, rồi nhập đi nhập lại ba lần như vậy đó là các tổ thêm. Sự thật, nhập Tứ Thiên là đủ rồi, chứ không có lý nào mà nhập Vô sắc tưởng để làm gì rồi cuối cùng mới nhập Tứ Thiên để tịnh chỉ hơi thở, mình thấy rõ ràng cái điều này là cái điều sai. Đức Phật muốn thị hiện qua Tứ Thiên để tịnh chỉ hơi thở để nhập vào Niết Bàn. Không lẽ nào lại nhập Phi tưởng phi phi tưởng thì tịnh chỉ hơi thở đâu, trong kinh đâu có dạy điều này đâu, nhưng mà Tứ Thiên đã có dạy tịnh chỉ hơi thở.

Cho nên ở đây chúng ta biết rằng cái sai của người sau họ thêm thất làm cho lệch

lạc kinh. Xưa kia Đức Phật nhập đến Phi Tướng Phi Tướng Xứ mà Đức Phật còn ném bỏ, bây giờ các tổ lượm kết vô trong kinh, cái này là cái sai mấy con? Các con thấy Đại Thừa nó rất sai và các tổ còn kết tập vô trong kinh sách Nguyên Thủy làm cái điều sai đó nữa. Cho nên các con đọc tập 4 “Những lời gốc Phật dạy” các con thấy rất sai, sai rất nhiều điều sai, đó thì các con thấy Tiểu Thừa và Đại Thừa cái nào đúng cái nào sai, cái nào làm chủ được sống chết, cái nào mà không làm chủ sống chết. Bằng chứng hiện giờ chúng ta thấy các bậc tôn túc người nào cũng có bằng có cấp thậm chí là tiến sĩ Phật học ở các trường họ về đây họ dạy trong các trường Đại học, cao đẳng Phật Học của chúng ta. Thế họ có làm chủ được sanh, già, bệnh, chết không hay là đau họ phải đi vào nhà thương họ nằm này. Rồi nhìn lại cái đời sống của họ như thế nào? Những cái người mà họ đã học Phật giáo như vậy đó họ sống Giới luật như thế nào? Họ ăn uống phi thời phải không? Họ nghe ca hát phải không? Họ tụng niệm ó ré phải không?

Trong khi Kinh sách của Phật các con đọc lại kinh Nguyên Thủy, Phật dạy chúng ta không có tụng niệm, Phật loại trừ sự tụng

niệm của Bà La Môn ra Phật chỉ còn dạy chúng ta “*tri kiến ở đâu thì giới luật ở đó, giới luật ở đâu là tri kiến ở đó, tri kiến làm thanh tịnh giới luật, giới luật làm thanh tịnh tri kiến*”. Đó mấy con thấy lời Đức Phật dạy, có dạy chúng ta tụng niệm cúng bái không? Không, dẹp bỏ, xả bỏ ba cái tụng niệm cúng bái chú thuật của Bà La Môn, Đức Phật dẹp sạch xuống hết hoàn toàn không chấp nhận. Vậy mà chùa bây giờ chúng ta lại tụng niệm cúng bái vậy thì có đúng không, ai làm sai những lời Phật dạy này? Lời Phật dạy Nguyên Thủy đúng hay kinh sách Đại Thừa đúng các con thấy đúng không?

Bây giờ các con thấy nè, người ta dạy rất sai câu chuyện Mục Liên - Thanh Đề ở trong kinh Vu Lan Bồn dạy người ta báo hiếu bằng cách này sao? Báo hiếu bằng cách lo lót, nghĩa là Phật tử phải lo lót cho quý Thầy, cho Phật rồi mới được cứu độ như vậy có đúng không? Các con nghe cái câu chuyện khi mà ông Mục Kiền Liên tu đắc Lục thông mẹ ông chết, ông mới đi tìm mẹ ông ấy dưới cái Địa Ngục, ông mới thấy mẹ ông ngồi trong cái Địa Ngục Ngạ Quỷ đói khát, khổ sở. Ông mới bê cái bát cơm cho mẹ ông ăn, mẹ ông đói, vừa bốc cơm ăn thì lửa cháy

ăn uống không được, ông thấy quá khổ cho nên ông cũng không đủ sức của mình để cứu mẹ, cho nên ông về xin với Phật dạy cho ông cách nào để giúp mẹ ông thoát khỏi Địa Ngục Ngạ Quỷ. Đức Phật nói ông hãy về sắm tứ sự, rồi sắm tứ sự rồi thì để làm gì các con hiểu khi đó mới đem đến cúng Phật và cúng Chư Thánh tăng, nhờ công đức tu hành của họ sau ba tháng an cư kiết hạ tức là rằm tháng bảy người ta giải hạn rồi đó cho nên cái ngày đó gọi là ngày báo hiếu. Vì vậy mới lấy câu chuyện Mục Liên-Thanh Đề để làm cái ngày báo hiếu. Bây giờ chúng ta có cái ngày lễ, ngày rằm tháng bảy, ngày báo hiếu, do đó chúng ta lấy cái di tích lịch sử của Mục Kiền Liên. Mà thử hỏi bây giờ phải cúng dường trai tăng cho chúng tăng và Phật rồi nhờ cái công đức của các Ngài đó mới cứu độ bà Thanh Đề thoát khỏi Địa Ngục.

Như vậy trước khi cứu độ là ông Mục Kiền Liên phạm vào cái tội lo lót, đứng trên pháp luật mà, các con thấy Đại Thừa dạy chúng ta có cái sự lo lót rõ ràng. Vậy kinh sách đúng không? Không đúng, dạy chúng ta làm điều sai đâu phải là dạy chúng ta làm điều đúng. Bà Thanh Đề tạo tội thì bà phải trả cái tội đó cho đến khi bà chuyển, trả hết

cái tội đó.

Thí dụ như bây giờ mình làm cái tội phải ở tù mười năm thì mình phải ở tù mười năm thì Nhà nước cũng thả mình ra. Còn bà Thanh Đề làm tội thì bà phải ở tù bao nhiêu năm bà chịu cái khổ đấy bấy nhiêu để trả cái tội của bà cố sao lại làm cái chuyện phi đạo đức như vậy? Rồi Phật và Chư Thánh tăng lại ăn lo hối lộ, nhận cái của đó mới cứu. Vậy thì trong cái Địa Ngục, Ngạ Quỷ này đâu chỉ có một mình bà Thanh Đề, có nhiều bà Thanh Đề chứ không phải một bà Thanh Đề. Không lẽ mở cái Địa Ngục ra chỉ có nhận bà Thanh Đề à? Còn bao nhiêu những người không làm ác à, vậy thì ở Địa Ngục đó rất nhiều người mà Đức Phật phải là người công bằng chứ, đạo lý chứ? Bà Thanh Đề khổ thì những người khác cũng khổ y chứ tại sao lại không cứu độ, các con có nghe chưa? Tại sao không cứu độ, mình có công đức cứu được mà tại sao không cứu hết những người này lại chỉ cứu mỗi cái bà này thôi? Tại vì cái lý do là những người kia không có lo lót có phải không? Chứ mà lo lót như ông Mục Kiền Liên thì chắc chắn là phải cứu hết chứ gì. Thôi như vậy là các Thầy, chúng Thánh tăng trong lúc đó với Phật tiền của chất đâu

cho hết, vì ăn lo nên đặng ai cũng ăn lo hết thì phải giàu chứ sao? Bây giờ mới cất vila, biệt thự mà ở, như vậy hiện giờ chúng ta thấy vila, biệt thự của các chùa đó như thế nào mấy con thấy không, cái sự ăn lo đó bây giờ chúng ta thấy chùa hàng tỷ bạc. Chùa nào mà cất dưới một tỷ bao giờ đâu, cái cửa cổng họ vô Thầy thấy trời ơi, nó sang còn hơn nếu mà lấy cái số tiền đó mà cho đồng bào, cho những người bất hạnh trong xã hội nội cái cửa cổng mà thôi thì Thầy thấy cũng đem lại hạnh phúc cho biết bao nhiêu người. Có đúng không, mấy con thấy chưa? Những cái điều dạy phi đạo đức như vậy mà các con lại cho kinh sách Đại Thừa dạy đúng sao? Các con cứ suy ngẫm đi.

Bây giờ Thầy nói về vấn đề Tịnh Độ, các con thấy Đại Thừa dạy chúng ta tu tập tịnh độ chứ gì, nghĩa là người nào mà niệm Phật để mà cầu về Cực Lạc dễ dàng quá, như 48 lời nguyện của Đức Phật Di Đà mấy con có nghe không?

“Thiện nam, tín nữ các người

Chí thành tưởng Phật, niệm mười tiếng ra

Ta không rước ở nước ta

Thê không làm Phật chắc đà không sai »

Các con có nghe cái lời nguyện của Đức Phật Di Đà không, mấy con chỉ cần niệm mười tiếng thôi, đừng có niệm nhiều cũng đủ rồi. Vậy thì mấy con niệm mười tiếng quá dễ rồi chứ gì, cho nên bây giờ mấy con niệm cả ngàn tiếng chứ chưa niệm mười tiếng đâu, chắc chắn là Phật Di Đà sẽ sắp xếp cho tôi có cái nhà ở trên đó rồi, mà tôi vừa tắt thở là mang tôi về trên đấy rồi chứ không còn gì. Bởi vì có mười tiếng mà ông còn rước mà bây giờ tôi niệm cả ngàn tiếng thì chắc ăn rồi chứ còn gì, phải không? Các con thấy đúng không? Như vậy quá đúng rồi cho nên mọi người đều cùng nhau mà cố gắng niệm Phật. Nhưng thử hỏi khi mà tâm mấy con còn tham, sân, si, giận hờn mà ông Phật Di Đà ông rước về nước ông chắc chắn là mấy con sẽ đánh lộn trên đó hết. Có đúng không. Thì bây giờ ông Phật Di Đà ông mới thành lập cái tòa án, nước người ta từ trước tới giờ hoàn toàn không có người tham, sân, si, mà bây giờ rước cái chúng sanh ở thế gian này lên thì nó có tham, sân, si rồi cho nên đất thì lát vàng. Thầy nghe trong kinh Di Đà nói mà, đất thì lát vàng, hàng rào thì âm nhạc. Lúc bấy giờ chúng ta nghe nó hát hay quá chúng ta ra nhỏ hàng rào đem vô nhà cất

hết, bởi vì chúng ta muốn mình sử dụng mà. Vậy thì các con thấy cái đó có đúng không?

Rồi ở dưới đất mà lót vàng như vậy, các con thấy vàng ở thế gian này đắt quá cho nên vì vậy mình cạy mình cất, để mai một mình trở về thế gian mình đem bán. Vì bây giờ vàng nó lên quá cao cho nên mình trở nên giàu sang. Một lần mình lên trên đó về cái ước ao mình trở về thế gian chứ để tôi còn đem bán cái này chứ để tôi ở trên tôi đi gom góp tôi đem về tôi bán. Như vậy mấy con thấy cái đó đúng không? Con người chúng ta phải dọn sạch tâm chúng ta hết tham, sân, si thì chúng ta sẽ được về đó. Mà tâm chúng ta còn tham, sân, si thì chúng ta về đó sao được mấy con, làm sao ai chứng cho mình về đó. Cho nên đâu có dễ dàng được.

Mấy con biết các Thầy vật lộn với tâm tham, sân, si của mình nhường nào không? Các con thử nghĩ cái tâm si của chúng ta nó hiện ra cái tướng hôn trầm, thù miên, buồn ngủ. Mấy con thức mười giờ, mười một giờ, mười hai giờ, chừng các con dậy một giờ, hai giờ mấy con dậy nổi không? Hay là nó lăn qua, lộn lại nó lười biếng, nó nằm đó để nó ráng ngủ thêm, các con thấy cái si ghê

gồm. Cái si là cái tướng lười biếng, mà ở đây chúng tăng và quý cư sĩ ở đây tu tập cay co với nó lắm mấy con, mới thắng nổi. Vậy mà thắng nổi chưa hẳn đúng pháp thì chưa hẳn nó dứt cơn đau, nó còn đó, hở ra một chút là nó đánh nhẹ liền tức khắc. Tức là chúng ta bị hôn trầm, thù miên các con thấy chưa?

Như vậy chúng ta biết rằng kinh sách Nguyên Thủy đúng hay là kinh sách Đại Thừa đúng? Đức Phật dạy : **ngăn ác, diệt ác ; sanh thiện, tăng trưởng thiện, sống trong giới luật nghiêm chỉnh thì mới ly dục, ly ác pháp được. Mà sống ngoài giới luật thì làm sao chúng ta ly dục, ly ác pháp được.** Mà bây giờ chúng ta sống trong dục lạc, nghe cõi Cực Lạc quá đẹp để ham mê thì chúng ta mong chúng ta về đó. Nhưng lòng tham, sân, si chúng ta hết không, mà không hết thì thử hỏi làm sao chúng ta sống được. Thầy nói thẳng, nói thật thì sẽ mất lòng, nhưng phải nói thẳng, nói thật, dừng lại Phật giáo mà không dám nói thẳng, nói thật thì người ta vẫn cho đó là đúng. Mà cho đó là đúng thì người ta sẽ đi theo cái sai. Cho nên Thầy nói như vậy các con sẽ suy ngẫm, tự suy ngẫm. Đúng thì mấy con theo Thầy không ép buộc, được thì mấy con là có

hữu duyên mà không được thì mấy con chịu chứ không phải riêng Thầy.

Còn ở đây Thầy khuyên các Thầy nên tu tập đúng theo Thầy hướng dẫn, mà tu tập sai theo kiến giải, tưởng giải của quý Thầy thì quý Thầy phải chịu trách nhiệm cho cái sai của quý Thầy. Các Thầy phải hiểu, Thầy là một cái người kinh nghiệm đi qua trên con đường này, làm chủ được sự sống chết của mình. Mà bây giờ đem truyền dạy lại cho quý vị làm chủ sự sống chết của quý vị thì quý vị phải hiểu biết cái người có kinh nghiệm như vậy dạy mình sẽ không sai. Cho nên trong kinh sách Phật dạy bảo mình tìm Thiện hữu tri thức, người đó phải hết tham, sân, si, người đó phải chứng đạt được chân lý, đó là Thầy của mình. Người đó phải sống đúng giới luật, « **giới luật còn là Phật giáo còn, giới luật mất là Phật giáo mất** ». Cho nên chúng ta tìm một vị Thầy mà giới luật nghiêm chỉnh, không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào thì đó là Phật giáo còn. Còn nếu tìm không được thì đương nhiên dù có trăm ngàn danh từ nói Phật giáo thì Phật giáo vẫn mất. Vì thầy chúng ta phạm giới, phá giới mà chúng ta theo tu tập thì chúng ta chẳng làm chủ sanh tử luân hồi, tại sao vậy?

Tại vì tâm không ly dục, ly ác pháp cho nên mới phạm giới, còn tâm ly dục, ly ác pháp thì không bao giờ phạm giới.

Cho nên quý Phật tử, như các Thầy nghe Thiên tông nói “*tự tại vô ngại, đói ăn, khát uống, mệt đi ngủ*” rồi “*thông tay vào chợ*”, nào là xách cá, rượu, thịt, nào là uống rượu đủ thứ hết. Cho những vị đó là tự tại rồi, sống vô ngại rồi, không có còn chướng ngại nữa gọi là giải thoát. Thực sự tu hành rồi mà trở lại sống còn hơn cái người bê bối, rượu chè say sưa, có phải sống như vậy có đúng không? Một cái người tu phải có hạnh của người tu, người tu gì mà lại rượu chè say sưa gọi là tự tại. Muốn ăn, muốn ngủ hỏi nào cũng được hết sao? Giống như người phạm phu. Người phạm phu họ muốn ăn muốn ngủ hỏi nào cũng được có gì đâu. Cho nên ở đây cái danh từ gọi là “*tự tại vô ngại*” thì Thầy thấy thực sự không phải áp dụng cho người tu sĩ của đạo Phật mà áp dụng cho cái người vào cái sự sống hiện sinh của họ. Sống trong cái dục lạc của họ để họ thỏa mãn trong cái đời sống của họ, họ nói chết là hết rồi. Chỉ có đời nay thôi, mình hưởng cho hết dục lạc ở trên thế gian này, chết thì người nào cũng chết hết. Đó là cái sự hiểu

biết không đúng, cạn cợt, không đúng. Chết chưa phải là hết và sống không phải có nghĩa chúng ta sống mà không tái sinh luân hồi. **Do học bài đạo đức nhân quả, vừa rồi đã xác định cho mấy con thấy một hành động của chúng ta có thể tái sinh làm một con vật hay làm một con người. Quý vị nhớ kĩ những bài học nhân quả này mà khắc ghi trong lòng để thực hiện đạo đức nhân bản, nhân quả. Sống không làm khổ mình, khổ người, tất cả những hành động ác chúng ta không làm nữa.**

Cho nên Đức Phật nói **“Ngăn ác, diệt ác ; sanh thiện, tăng trưởng thiện”** hay hoặc là **“Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành”**. Lời nói của Đức Phật dạy như vậy chúng ta hãy cố gắng mà tu tập.

Đến đây Thầy xin chấm dứt và buổi học hôm nay mấy con có hỏi gì thì giờ này cứ hỏi Thầy sẽ trả lời. Bây giờ ai có thắc mắc những gì thì hỏi mà không thắc mắc thì chúng ta về, vì giờ chúng ta sắp sửa đi khất thực.

Về cái vấn đề cái câu hỏi này Thầy sẽ xin nói riêng với cái người mà nấu ăn thôi, phải không? Còn cái này không có để mà tránh cái vấn đề mà họ bỏ hành, tỏi, củ kiệu

ở trong cái thức ăn của chúng ta. Bởi vì cái thực phẩm đó nó không phải là động vật mà là thực vật nhưng vì cái thức ăn đó nó sẽ có chất kích thích dục. Hành, tỏi, họ nó là cái kích thích dục, cho nên chúng ta là những người ly dục cho nên chúng ta không ăn những vật đó thôi. Vì vậy mà chúng ta sẽ bàn với, nói với cái người đó là nấu cơm cho chúng ta thì họ sẽ không bỏ những cái chất đó vào. Chớ không phải là những cái món ăn này là do thịt chó mọc lên nên chúng ta không ăn, không phải đâu. Nó là thực vật nhưng thực vật kích thích, làm cho tâm chúng ta dễ khởi dục cho nên chúng ta không ăn nó.

Bởi vì chúng ta biết mặc dù là thảo mộc, thực phẩm thực vật nhưng mà nó gây cho chúng ta khó khăn để mà nhiếp tâm, nhiếp phục tâm mình, cho nên chúng ta không ăn. Vậy thì cái vấn đề này để Thầy bàn lại với cái người mà họ đã lãnh nấu cơm cho chúng ta bởi vì chúng ta là những người tu mà. Những người diệt dục, những người ly dục, ly ác pháp thì chúng ta không nên ăn những cái mà kích thích dục. Thì đến đây các con còn hỏi Thầy điều gì nữa không? Máy con vừa rồi còn hỏi điều gì nữa?

[Phật tử hỏi]: *Thưa Thầy con muốn hỏi sắp tới cái lớp học nó như thế nào ạ?*

Đáp: À cái lớp học đúng không con, để Thầy sẽ nói bây giờ các con sẽ về làm bài rồi thứ hai tới mấy con cũng như thường lệ rồi Thầy sẽ sắp lớp cho mấy con. Lúc đầu Thầy sẽ hướng dẫn cho mấy con về cái Chánh Niệm Tĩnh Giác để cho các con tập cho có căn bản bắt đầu từng phút, từng phút để rồi Thầy kiểm tra lại đó, Thầy kiểm tra Thầy sắp xếp cái lớp Chánh Niệm Tĩnh Giác cho mấy con. Đây là cái tháng này là bên nữ mấy con, xong còn bên nam Thầy chịu khó Thầy sắp xếp cái lớp Chánh Niệm Tĩnh Giác này xong rồi thì lúc bấy giờ coi một tuần lễ Thầy sẽ gặp mấy con một lần để vừa trả bài, những cái bài mà mấy con làm, Thầy trả lại cho mấy con. Nhận xét qua những cái điều mấy con làm đúng, sai để triển khai tri kiến của mấy con và đồng thời gặp mấy con Thầy sẽ xác định sự tu tập của mấy con coi người nào tiến trên cái sự nhiếp tâm của mấy con, coi tiến đến cái chỗ nào để Thầy phân cái lớp của mấy con để nằm trong cái lớp chung đó để khi đó Thầy kiểm tra cho nó dễ dàng. Chứ một người 1 phút, một người 10 phút, người 20 phút thì nó rất khó khăn cho Thầy.

Cho nên vì vậy mà thứ hai sau thì mấy con sẽ gặp Thầy và đồng thời hôm nay có một số bài, ở bên nữ thì Thầy đã chấm hết. Nhưng vì nhiều thì giờ Thầy bận quá cho nên bên nam Thầy chưa có chấm thì Thầy sẽ chấm xong trong cái kì tới Thầy trả lại cho mấy con hết mấy cái bài vở của mấy con.

Bây giờ mấy con còn hỏi Thầy điều gì nữa không? Những Phật tử mà ở thành phố mấy con còn cái gì mà thắc mắc hỏi Thầy, còn 15 phút nữa mấy con, để hỏi hết cái 15 phút này. Còn quý thầy với các con mà không có hỏi Thầy thì mấy con tự nhiên mấy con cứ về không sao hết bởi vì cái giờ mấy con đi khát thực gần tới rồi. Còn không thì mấy con ngồi đây khoảng độ chừng mười mấy phút nữa cũng được, nó trễ chút cũng không sao, mấy con ngồi lại để khi nghe Phật tử hỏi những gì Thầy sẽ trả lời cho mấy con trong vòng không có bao lâu nữa. Các con còn hỏi Thầy gì không?

[Tu sinh hỏi]: *Kính thưa Trưởng lão, cho con xin hỏi điều này, con xin hỏi từ hôm nay cho đến tuần sau bài của chúng con chưa trả thì trong thời gian này chúng con sẽ làm những bài gì?*

Trưởng lão: À, nếu mà các con đã làm cái bài ý hành rồi, tức là khẩu hành xong rồi phải không, thì bắt đầu bây giờ các con sẽ làm bài ái ngữ, Nhân quả ái ngữ đó, cái lời nói êm dịu. Hôm nay Thầy cho đọc sơ cái bài đó để mà gợi ý cho mấy con cái đúng, cái sai của ái ngữ. Cho nên cái ái ngữ nó có cái Chánh ngữ và ái ngữ nó có cái tà ngữ mấy con, cho nên phải viết cho đúng chánh ngữ. Bởi vì mình là tu sĩ mình phải viết cho đúng chánh ngữ, thì các con chú ý trong cái vấn đề viết bài. Đó Thầy gợi cho mấy con sẽ đi đến cái ái ngữ, để cho mình tập luyện cái lời nói ngôn ngữ của mình, sau đó thì mình dễ dàng khi mà vào cái lớp Chánh ngữ . Bởi vì cái lớp Chánh kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ chứ gì, để chuẩn bị ở trên cái nhân quả của chúng ta có cái chánh ngữ rồi đó để khi mà vào cái lớp học nó dễ dàng hơn.

Rồi bây giờ bắt đầu mấy con có hỏi gì nữa không?

Nghĩa là bây giờ ở trong lớp của chúng ta, nam cũng vậy, nữ cũng vậy thì chúng ta đang đi về cái chánh ngữ rồi, đang học về chánh ngữ. Cho nên Thầy đưa cái bài đó ra để chúng ta nhận xét cái chánh ngữ, cái tà

ngữ, cái ái ngữ mà ái ngữ trong cái chánh ngữ, ái ngữ trong cái tà ngữ để mà chúng ta viết không có sai. Chứ nếu không khéo các con không có gợi ý như vậy là các con sẽ viết sai hết, nó không có đơn giản đâu. Cho nên Thầy gợi ý trước rồi thì chắc chắn mấy con ít có phạm cái lỗi đó.

[Tu sinh hỏi]: Kính thưa Trưởng lão, như vậy là bên nam vẫn học vào thứ ba ạ?

[Trưởng lão]: Thứ ba con, thứ ba y như vậy. Rồi bây giờ mấy con còn ai hỏi Thầy gì nữa không mấy con?

[Phật tử] : Kính thưa Thầy, chúng con là hàng Phật tử tại gia, chúng con cũng muốn tham dự cái lớp Bát Chánh Đạo này. Nhưng cái hoàn cảnh của chúng con thì có thể qua tết hoặc một thời gian nào đó Thầy sắp xếp cho chúng con một tuần một ngày ... có được không Thầy?

[Trưởng lão] : À, cũng được, để rồi Thầy sẽ sắp xếp cho cái lớp của mấy con trong một tuần có một ngày nào đó mấy con về đây mấy con sẽ học một ngày.

[Phật tử hỏi]: Khi nào Thầy có thể sắp cho chúng con được thì Thầy cho chúng con

biết?

[Trưởng lão]: À, Thầy sẽ cho mấy con biết, chắc có lẽ là khi qua tết rồi thì mấy con sẽ không có bận rộn nhiều. Trong cái dịp tết này theo tục lệ thì chắc chắn nhà ai mấy con cũng có cái gia duyên của mấy con đó thì nó bận rộn, để qua tết rồi Thầy sẽ mở cái lớp mà cho mấy con học được. Mỗi tuần có một ngày học cái lớp Bát Chánh Đạo.

[Phật tử hỏi]: Thưa Thầy chúng con còn ở ngoài đời chúng con còn ... nhiều thứ thì chúng con học như vậy có kết quả không thưa Thầy?

Đáp: Sẽ có kết quả rất lớn bởi vì cái lớp học Chánh kiến này nó giúp cho mấy con có cái sự đạo đức để mấy con sống trong cái cuộc sống của mấy con mà mấy con sống không làm khổ mình, khổ người. Cái lớp đạo đức này Thầy đã từng nói với mấy con trước kia nghĩa là nếu mà Thầy về thành phố Thầy sẽ tổ chức trong cái ngày chủ nhật để cho mấy con được nghỉ ngơi trong cái ngày đó, không có đi làm, để cho mấy con được học, vì vậy mà trong một tháng mấy con được bốn ngày học, rồi trong bốn ngày học đó, mấy con sẽ có cái sự hiểu biết để đối phó

với trước những cái ác pháp mà đem lại cái sự an ổn cho bản thân mình và gia đình và xã hội xung quanh đó nữa, đó là cái thực tế.

Chứ còn bây giờ mấy con dự thính mà vào cái lớp học cũng như quý Thầy ở đây, thì coi như bỏ hết cuộc đời của mình rồi. Ở đây là cái lớp đào tạo cho họ trở thành những bậc chứng quả A la hán, bậc Vô Lậu đó, cho nên mấy con là được học về cái lớp Chánh kiến là học đạo đức để mình sống trong cái cuộc sống của mình, chung với mọi người trong cái gia đình của mình đem lại cái sự hạnh phúc, an vui, đem lại cái sự bình an cho chính bản thân, và gia đình và rồi xã hội. Đó là mấy con cần phải học cái đó, đó là cái lớp đạo đức cho mấy con rồi, đạo đức cho những người còn sống trong gia đình. Còn ở đây là cái lớp học đào tạo cho những người đi sâu vào cái sâu vào đạo Phật để làm chủ được sự sống chết của họ. Còn mấy con chỉ cần học đạo đức mà thôi.

Rồi cái duyên của mấy con mà học được đạo đức mấy con thấy cái duyên mình đủ thì bắt đầu mấy con mới trở thành những người bỏ hết rồi mấy con sẽ đi tu, thì coi như là mấy con mới đi sâu vào. Chứ còn bây

giờ, mấy con mà bỏ hết cái cuộc sống của mấy con rồi mấy con vô tu thì chưa chắc là mấy con đã tu được, nó khó lắm. Cho nên vì vậy Thầy phải tạo cho mấy con có cái điều kiện học hỏi đạo đức, từ cái đạo đức đó nó đem lại hạnh phúc cho mấy con. Rồi sau đó mấy con đi sâu hơn là mấy con sẽ tập Chánh Niệm Tỉnh Thức, như cái lớp mà Thầy nói tháng này Thầy dạy Chánh Niệm Tỉnh Thức đó. Cái tháng đầu tiên là Thầy dạy cho mấy con nhưng mà tháng này thì mấy con không học, tại sao lại không học được cái tháng này? Tại vì mấy con không có thì giờ ngồi mà nhiếp tâm, mấy con đi làm, cho nên mấy con học cái tháng đầu, mấy con đem cái tri kiến giải thoát đó mấy con áp dụng vào đời sống của mình mấy con đem lại hạnh phúc. Còn cái tháng này, cái tháng kế đây mà Thầy dạy cho chư tăng là họ sẽ đi sâu vào định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, làm cho tâm họ định tĩnh, làm cho tâm họ dễ sử dụng. Tất cả những cái điều kiện gì muốn là sẽ làm được, thì mấy con chưa được, mấy con chỉ sống đạo đức mà thôi, mấy con hiểu không? À, con còn hỏi Thầy gì nữa không?

[Phật tử hỏi]: Thưa Thầy cho con được hỏi, Như Thầy nói vị chứng quả A la hán làm

chủ được nhân quả, tại sao con đọc trong lịch sử Thập Đại Đệ Tử thì có ngài ngài Mục Kiền Liên đã chứng quả A la hán mà cuối cùng phải trả cái quả là bị ngoại đạo nó giết chết thừa Thầy?

[Trưởng lão]: À, cái vấn đề đó là cái vấn đề phỉ báng đệ tử của đạo Phật, bởi vì người ta muốn phỉ báng đệ tử của đạo Phật, thì con cứ đọc trong kinh Duy Ma Cật thì con sẽ thấy cái sự phỉ báng của kinh Duy Ma Cật rất lớn. Đối với ông Xá Lợi Phất là một vị đại trí tuệ mà Đức Phật gọi là cái người đại đệ tử trí tuệ nhất của Đức Phật. Đệ tử ưu tú nhất thế mà ông Duy Ma Cật coi là số không, mà còn phải khúm rúm mà sợ hãi nữa, con thấy như vậy là cái trí tuệ của đệ tử của Phật là ông Xá Lợi Phất là chúng ta thường thấy là một cái cánh tay mặt của Đức Phật trong việc giữ gìn cái giáo đoàn. Là cái người đầy đủ trí tuệ. Khi chúng ta hỏi những điều gì thì ông Xá Lợi Phất trả lời không có sót một cái gì mà không hiểu. Thế mà gặp ông Duy Ma Cật thì kể như là cái hàng mà coi như là trái hoa mà dính, nghĩa là ông còn dính mắc. Cho nên đối với cái hành động đó là cái hành động phỉ báng đệ tử của Đức Phật để mà diệt Phật giáo.

Cho nên ông Mục Kiên Liên bị ngoại đạo giết đó là cái câu chuyện đặt bịa chứ không có thật. Một cái người mà người ta có đủ Tam Minh như ông Mục Kiên Liên, làm sao mà người ta không biết để cho ngoại đạo đánh. Mà là nhân quả Đức Phật đã dạy là chuyển biến chứ đâu phải nhân quả cố định sao mà ông Mục Kiên Liên phải chịu người ta đánh mình. Mà khi tu như ông Mục Kiên Liên mà đã trở thành một người đệ tử là cánh tay trái của Đức Phật như vậy thì các con biết rằng đủ thần lực của người ta chứ đâu phải để ngoại đạo đánh.

Mà khi người ta tu là người ta chuyển cái nhân quả nhiều đời, nhiều kiếp chứ đâu phải, người ta mới thành tựu được chứ. Con cứ nghĩ tưởng người ta có Thần Túc Thông đâu phải là chuyện người ta không chuyển hết cái nghiệp của người ta, người ta thanh tịnh được và người ta chứng quả A la hán.

Cũng như bây giờ mấy con thấy này trước cái hôn trầm, thù miên các con thấy nó khó khăn vô cùng, mà mỗi bước đi của mấy con khổ sở vô cùng. Tức là mấy con chiến đấu với nhiều đời ngu si của mấy con, chứ đâu phải chiến đấu một đời nay đâu,

các con hiểu cái hôn trầm, thù miên của các con là nhiều đời si chứ không phải một đời si. Mà bây giờ mình nỗ lực mình bước đi từng bước nó lão đảo bên đây, bên kia như người say rượu đó là các con chiến đấu nhiều đời. Mà con chiến đấu bây giờ nó đã hết rồi thì đó là con đã diệt hết, con đã diệt hết, chuyển hết cái nhân quả si của con rồi, nó đạt được chứ đâu phải dễ. Cho nên bây giờ một giờ tu mà chúng ta tập trung tu ở đây mà chúng ta phá tham, sân, si là chúng ta phá tham, sân, si nhiều đời. Như vậy là ông Mục Kiên Liên ông đã chuyển hết cái nhân quả của ông, làm gì mà có ngoại đạo phục kích mà giết ông, điều đó là điều đặt điều của Đại Thừa mà thôi. Họ không hiểu được đạo Phật, họ tưởng đạo Phật là cái thuyết định mệnh, nhân quả định mệnh, nghĩa là Thầy cái số Thầy chết là phải chết dù Thầy có ở thiện thì sau này Thầy hưởng cái thiện đó. Chứ bây giờ là cái số của Thầy đã định như vậy rồi thì Thầy không chuyển nổi nó, đó là cái hiểu sai của Đại Thừa họ dựa theo thuyết định mệnh của Trung Hoa chứ không phải là của Ấn Độ đâu. Đó thì các con thấy mình đọc kinh mình phải hiểu cái sai, cái đúng chứ, chứ đâu có lí nào mà cái chuyện

nó như vậy, người ta rất là đặt điều như vậy để mà phỉ báng Phật giáo, phỉ báng đệ tử của Phật, phỉ báng đệ tử của Phật tức là phỉ báng giáo lý của Phật.

[Phật tử hỏi]: Bạch Thầy, câu thứ hai con muốn hỏi Thầy là: trong Thập Đại Đệ Tử Của Phật thì có ngài Tu Bồ Đề là Giải không đệ nhất. Nhưng mà con đọc tiểu sử thì nói cái Giải không của ngài Tu Bồ Đề là Giải không Bát Nhã mà trong kinh Bát Nhã thì Thầy nói là tổ chế ra. Vậy cái Giải không của ngài Tu Bồ Đề nên hiểu như thế nào cho đúng vậy Thầy?

Đáp: Giải không của Bồ Đề mà đệ tử của Đức Phật thì ở trên Tứ Niệm Xứ mà tu cái không đó, tức là Bất động tâm chứ đâu phải là Không Bát Nhã đâu. Còn bây giờ người ta cũng lấy cái đó người ta vẽ ra một cái, người ta để ra Bát Nhã, cái đó là cái sai của Đại Thừa, con hiểu không? Cho nên họ lấy từ đệ tử của Đức Phật như Tu Bồ Đề rồi vẽ ra, vẽ ra rồi nói ông Tu Bồ Đề đi khát thực bằng cách là chọn nhà giàu, còn ông Ca Diếp thì chọn nhà nghèo. Tu hành mà còn chọn nhà giàu, nhà nghèo à, ai để ra cái này để làm sai, trong khi mình là người tu hành

rồi thì dù người nghèo, người giàu mà nếu có duyên thì hóa duyên độ chúng, đi xin mà cũng chọn lựa thì như vậy có nghĩa là như thế nào?

Cho nên ở đây hóa duyên độ chúng thì cái người giàu có duyên cúng dường mình thì mình hóa duyên mình độ họ, mà cái người nghèo có duyên thì mình cũng độ họ. Tại sao mình lấy hai người đệ tử của Phật mà làm ra như vậy, ai làm ra như thế này? Trong cái thời Đức Phật thì không có cái điều này. Nhưng mà sau này người ta đã muốn diệt Phật giáo, người ta đã đưa những cái người đệ tử của Phật ra người ta diệt, coi như là người ta bán hết, bán hết cái đám đệ tử của Phật này hết. Cho nên từ ông Mục Kiền Liên cũng bị, qua cái câu chuyện Thanh Đề, qua cái câu chuyện mà Mục Kiền Liên bị ngoại đạo giết. Đó là đã đem cái người đệ tử của Đức Phật ra để đập, đó là cái khéo léo của các tổ Đại Thừa họ đã làm như vậy đó mấy con thấy, họ đã đem từng chút, từng chút họ đập ra. Con muốn hỏi gì?

[Phật tử hỏi]: Dạ bạch Thầy! Con có một cái sự cả nghĩ là tất cả những cái điều mà Thầy giảng dạy nằm trong 10 quyển

sách Đường Về Xứ Phật, Những Lời Gốc Phật Dạy, chúng con đem nghiên cứu những tập sách đó để hiểu biết hơn và chúng ta nên hỏi những điều liên quan đến sự tu tập của mình. Và nên đọc lại những tài liệu như Đường Về Xứ Phật, Những Lời Gốc Phật Dạy, trong đó thầy có nêu ra chi tiết. Rồi con hỏi đi con.

[Tu sinh] : Con kính thưa Sư Ông, xin Sư Ông giải thích cho con về hai cái, thứ nhất là ngáp, thứ hai là Ba Giá Tuần, Hát ca, Thích Đề Hoàn Nhân con chưa hiểu.

Đáp : À, bây giờ thì về cái « ngáp » là chúng ta khi mà buồn ngủ thì có cái hiện tượng là chúng ta ngáp là cái hôn trầm, thùy miên nó đến rồi đó. Bắt đầu chúng ta ngáp, ngáp một hơi rồi chúng ta đi ngủ. Còn cái ngáp của người bệnh nữa con, nó cứ ngáp hoài mà đó là cái hiện tượng của người đó bệnh trong cơ thể. Còn cái ngáp của các con hiện giờ là cái hiện tượng nó buồn ngủ nó hiện ra. Khi mà các con tu tập một hơi mà thấy nó ngáp thì đó là cái hiện tượng mệt mỏi nó ngáp, thì do đó chúng ta phải xả bớt chúng ta nghỉ đi thì sẽ hết. Bởi vì đó là cái hiện tượng báo trước cho chúng ta biết là nó

mỗi một nó muốn đi ngủ, cho nên nó ngáp mà mình cứ ráng thì nó mới ngáp, cho nên đó là một cái hiện tượng.

Còn cái câu hỏi nữa của con, con hỏi cái gì? À về Ba Giá Tuần, tức là cái người ca nhạc của cõi Trời, Ba Giá Tuần là cái người nhạc sĩ của cõi trời.

Ở đây thì Thầy dựa trong cái kinh Thập Thiện Đạo Thầy viết ra. Đồng thời trong kinh A Hàm nó có cái bài kinh nói về Thập thiện. Chỗ mà ông Tu Bồ Đề ngồi khi mà ông Tu Bồ Đề ông bị bệnh thì do đó mà Ba Giá Tuần mới đến nhắc ông để ông sống trong Thập Thiện mà hết bệnh thì đó là ở trong kinh A Hàm và trong kinh Thập Thiện. Mà trong kinh A Hàm thì các con biết phần nhiều là các tổ đã, bởi vì nó thuộc về Hán tạng cho nên các tổ viết ra, dịch ra từ cái kinh Pali mà ra cái Hán Tạng đó, các ngài có thêm thắt rất nhiều trong cái kinh Tiểu Thừa tức là kinh A Hàm.

Do đó khi mà Thầy viết cái cuốn Hành Thập Thiện thì dựa vào kinh A Hàm mà Thầy viết ra. Cái lúc bấy giờ đó nó có một cái điều khó là Thầy không có nói thẳng, thật được là vì Thầy đang ở trong dưới cái núp bóng của

các vị tôn túc Hòa thượng Đại Thừa mà nếu mà nói thẳng ra cái này không có thì tức là chúng ta sẽ bị đụng chạm rất nhiều . Cho nên buộc lòng Thầy viết để mà cứu khổ một cái người mà bị bệnh thôi. Mục đích là viết Mười cái điều lành để cho cái người bị bệnh này họ giữ được cái điều lành đó để họ thoát ra cái nghiệp bệnh của mình thôi.

Chứ còn cái câu chuyện đó thực sự ra có cái dịp mà Thầy sẽ lật lại những cái kinh này, Thầy sẽ lật cái bề trái nó ra hết. Thầy sẽ xác định cho mấy con thấy đó là cái đúng hay là cái sai. Còn bây giờ thì chúng ta không có cái thì giờ để mà nói nhiều về vấn đề này. Chứ sự thật ra một ngày nào đó các con sẽ thấy Thầy sẽ lật ra hết tất cả những cái sai, nhưng mà Thầy mong rằng khi mà lọc ra những cái điều này Thầy mong rằng đệ tử của Thầy sẽ chứng được cái sức Tam Minh để rồi cùng Thầy hợp với nhau mà làm công chuyện. Bởi vì kinh sách bây giờ nó quá nhiều cái sai mà một mình Thầy thì Thầy làm sao mà Thầy nói hết.

Con đọc lại cái cuốn “Những lời gốc Phật dạy” tập 4, Thầy đã xác định một số rất sai mặc dù là kinh sách Nguyên Thủy

chứ chưa nói gì đến kinh sách Đại Thừa. Thầy chưa có nói kinh sách Đại Thừa sai đâu, Thầy chỉ có nói khơi khơi những cái phi đạo đức của nó thôi, chứ còn nếu mà Thầy vạch ra những cái sai của nó rất nhiều ở trong kinh sách Đại Thừa. Vì vậy mà sau này, nếu quý Thầy mà tu chứng rồi hợp tác cùng Thầy để cùng nhau chúng ta kết tập lại kinh sách phải không? Bốn phận của chúng ta phải kết tập lại kinh sách, cái gì của đạo Phật là chúng ta giữ gìn, cái gì không đúng của đạo Phật là coi như chúng ta dẹp, coi như đó là Bà La Môn, là ngoại đạo chúng ta dẹp. Người nào có tin thì cứ theo Bà La Môn đó mà tu, còn người nào tin đạo Phật thì phải đi vào con đường của đạo Phật thật sự của nó, đây là những lời thật.

Cho nên vì vậy những cái điều Thầy dạy ở đây là một cái sự thật cho nên mấy con hỏi đó là những cái điều rất là cần thiết nhưng vì chúng ta không có thì giờ mà nói nhiều, nhất là về kinh sách, nó còn bàn bạc rất nhiều điều mà chúng ta phải nói cái sai cái đúng của nó bằng các cách thức là bằng chứng cụ thể. Mình nói cái sai của người ta là mình phải nói có bằng chứng cụ thể, chứ mình nói không bằng chứng thì không được,

con hiểu không? Cho nên bây giờ con hỏi ngang cho nên bây giờ mình lấy cái chỗ nào làm bằng chứng cái chỗ này nó khó. Do đó cho nên vì vậy mà sau này nó có những bài kinh mà Thầy sẽ viết ít nhiều để mà chấn chỉnh lại Phật giáo chứ không phải bây giờ. Nhưng mà chắc chắn là chắc là Thầy không còn đủ sức mà nói cái sai này được, vì Thầy biết cái cơ thể của mình suy yếu rồi và đồng thời Thầy đào tạo cho mấy con tu xong là mấy con sẽ thay thế Thầy làm công việc này tiếp tục chứ không phải là Thầy nữa đâu.

Mấy con cứ nghĩ là Thầy khỏe đâu, không phải Thầy khỏe đâu, không phải đâu, Thầy rất khỏe nhưng mà cái khỏe của Thầy do cái sức an trú được cái tâm của mình, nó khỏe. Nhưng nó sẽ không khỏe là khi nào mà Thầy xả cái sức định tĩnh của Thầy ra thì nó sẽ hoại diệt, nó chỉ còn cái bộ xương mà thôi. Đó là cái sức của Thầy hiện giờ đó.

Mấy con thấy Thầy ngồi lớp, Thầy dạy, nhiều chắm bài của mấy con là nhờ cái sức định tĩnh của Thầy. Nếu mà Thầy xả cái sức định tĩnh của Thầy thì kể như Thầy còn cái xác, các con hiểu biết. Cho nên Đức Phật khi mà xả cái sức định tĩnh Đức Phật mới nhập

Niết Bàn mấy con, chứ không phải không. Còn Thầy thì Thầy cũng biết điều đó chứ đâu phải Thầy không biết. Bây giờ Thầy thấy mạnh khỏe, Thầy nói chuyện rôm rả vậy mà Thầy xả ra rồi thì hết nói rồi, xả ra nó còn cái xác khô à. Cái sức định tĩnh nó hay vậy đó con bởi vì Thầy nói định tĩnh, nhu nhuyễn để sử dụng mà, mình chỉ có sức định tĩnh thì mình mới làm chủ được mà mình không có sức định tĩnh. Bây giờ Thầy mới dạy con cái lớp định tĩnh. Các con hiểu chưa ? Chứ hỏi nào đến giờ mấy con tu tập chứ mấy con có định tĩnh đâu, mấy con chưa biết cách mà, làm sao mấy con định tĩnh được, cho nên cái học của chúng ta còn học nhiều nữa . Con hỏi gì nữa con?

À, một cái số thực hành phải không con, Thầy đang sắp xếp cho con để mà đi vào cái tháng thứ hai. À bởi vì 1 phút bây giờ các con nhiếp tâm trong bước đi, nhiếp trong hơi thở hoặc nhiếp trong bàn tay đưa ra đưa vô vậy. Con đưa ra đưa vô như vậy con nói **“đưa tay ra tôi biết tôi đưa tay ra, đưa tay vô tôi biết tôi đưa tay vô”** thì các con đưa ra đưa vô vậy trong 1 phút mà mấy con thấy nó không có niệm gì thì đó là con đã nhiếp tâm và an trú được 1 phút. Có 1

phút thôi, có nhiều đó thôi đừng có tu nhiều hơn, phải không.

Rồi bắt đầu nếu mà con đi kinh hành thì con nhắc **“tôi đi kinh hành, tôi biết tôi đi kinh hành, bước”** thì các con bước. Khi mà các con bước các con cảm nhận được bước đi 1 phút thôi đừng nhiều, nhiều là mấy con sẽ có lộn xộn, mấy con sẽ không biết là tu được mấy phút đây. Tu 1 phút thôi, rồi 1 phút đó rồi Thầy sẽ tới khi mà Thầy dạy cho mấy con căn cứ vào 1 phút, Thầy sẽ dẫn mấy con đi lên. Nếu mấy con đã có cái sự nhiếp tâm và an trú tâm tốt thì Thầy sẽ dẫn các con nhanh, các con hiểu chưa? Từ đó nếu mà mấy con xấu, mấy con bị tưởng thì Thầy sẽ gạt bỏ cái nhiếp tâm mà không có niệm mà các con bị rơi vào tưởng Thầy sẽ gạt bỏ cái khoảng thời gian đó ra Thầy sẽ lấy ý thức của các con làm chủ cái định tĩnh đó. Thì lúc bấy giờ Thầy sẽ căn cứ vào mấy chỗ đó Thầy dẫn các con đi chứ còn không khéo mấy con bị tưởng. Tôi không vọng tưởng tôi ngồi ba mươi phút không có vọng tưởng gì hết nhưng mà các con lộn vô tưởng, các con đâu biết được.

À, cũng như mấy con biết thí dụ mấy

con quán vô lậu, mấy con sai mấy con cũng đâu có biết được, bây giờ về cái định tỉnh mấy con sai mấy con cũng đâu biết. Tôi cũng thấy nhiếp tâm, an trú tâm rõ ràng tôi cũng biết hơi thở ra vô vậy ba mươi phút vậy rõ ràng nhưng mà nó đứng ở ngoài cái góc độ của mấy con thì mấy con có biết được nó đúng sai con, thì mấy con thay vì cái tâm ly dục, ly ác pháp hoàn toàn thì mấy con sẽ nhiếp tâm được an trú vậy là đúng.

Còn đặng này tâm mấy con còn tham ăn, còn tham ngủ này, hờ ra chút nó ngủ gục tới lui vậy mà con nhiếp tâm ba mươi phút là nhiếp tâm vậy làm sao Thầy tin được mấy con nhiếp tâm là mấy con làm chủ được đâu. Các con hiểu không, cái tâm định tỉnh các con là định tỉnh gì đây, tại sao tâm nó còn chưa ly dục, ly ác pháp mà sao nó định tỉnh, các con hiểu điều đó chưa? Cho nên bây giờ mấy con trở về 1 phút, 1 phút đó mà Thầy dẫn mấy con lên. Bởi vì Thầy thấy mấy con, qua cái sự ghi chép của mấy con, có nhiều người ghi chép 30 phút, 20 phút, 10 phút nhưng mà trong 1 phút Thầy thấy, bởi vì những người này Thầy biết rằng Thầy xét qua cái tâm của họ thì Thầy thấy họ còn đang ở trong cái tâm của phàm phu chưa

hết, hôn trầm, thù miên chưa sạch mà sao lại nhiếp được cái chỗ này . Đó thì căn cứ vào cái chỗ đó mà Thầy biết mấy con chưa phải tới, cho nên vì vậy mà Thầy sẽ hướng dẫn cho các con cho có căn bản hơn, có cụ thể để cho mấy con được làm chủ? Đó mấy con nhớ chưa? Rồi còn ai hỏi Thầy nữa không? Hết rồi phải không?

